

SỐ 721

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

Hán dịch: Đời Nguyên Ngụy, Đại sư Cù-dàm Bát-nhã-lưu-chi.

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ
QUYỂN 5

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 1)

Lại nữa, Tỳ-kheo kia tùy thuận tư duy về pháp quả báo của nghiệp, quán chánh pháp và phi pháp.

Thế nào là nghiệp ác? Vô lượng đủ loại nghiệp đều nhân nơi tâm mà lưu chuyển liên tục, như dòng sông chảy xiết lôi cuốn các chúng sinh, khiến họ mắc quả báo của nghiệp ác bị đọa vào địa ngục chịu khổ não cùng cực.

Tỳ-kheo kia quán nghiệp thiện, nghiệp bất thiện, ý tư duy tận tường: Các chúng sinh này vì sao bị tâm lừa dối, bị ái lừa dối phải rơi vào nơi chốn xấu ác, sinh trong địa ngục: Hoạt, Hắc thành, Hợp, Khiếu hoán, Đại khiếu hoán, Tiêu nhiệt, Đại tiêu nhiệt, A-tỳ. Các địa ngục này có từng khu riêng biệt, đều có người giữ ngục, theo nghiệp tương tự, mỗi mỗi đều biết rõ.

Những nơi chốn địa ngục kia gọi là những gì? Chúng sinh do nghiệp gì, đến địa ngục gì và rơi trong chỗ nào?

Tỳ-kheo kia thấy, nghe, biết, hoặc thấy bằng Thiên nhãn: Có đại địa ngục tên địa ngục Hoạt. Địa ngục này có các chỗ riêng biệt. Có bao nhiêu chỗ riêng biệt và chúng được gọi tên là gì?

Có mười sáu chỗ riêng biệt:

1. Thỉ nê.
2. Dao luân.
3. Công thực.
4. Đa khổ.
5. Âm minh.
6. Bất hỷ.
7. Cực khổ.
8. Chúng bệnh.
9. Vũ thiết.
10. Ác trượng.
11. Hắc sắc thử lang.
12. Dị dị hồi chuyển.
13. Khổ bức.
14. Bát-đầu-ma-man.
15. Pha trì.
16. Không trung thọ khổ.

Đây là mười sáu chốn trong địa ngục Hoạt. Chúng sinh do tạo nghiệp gì mà rơi vào địa ngục này?

Tỳ-kheo kia thấy, nghe, biết, hoặc thấy bằng Thiên nhãn: Ai vui thích tạo, tạo nhiều và phổ biến về nghiệp sát sinh, tạo nghiệp sát sinh này tương ứng hòa hợp thì bị đọa vào chốn căn bản của địa ngục Hoạt. Nghiệp sát sinh có thượng, trung, hạ và thọ khổ ở địa ngục cũng có thượng, trung, hạ.

Nghiệp ở địa ngục kia sao gọi là thượng? Người sát sinh nếu giết người hiền lành, giết người thọ giới hoặc người hành thiện, có tưởng về chúng sinh, về chúng sinh khác, có tâm sát sinh mà đoạn mạng căn của họ, tạo nên việc này, tâm không hối hận, còn đi đến chỗ người khác khen ngợi việc làm ấy rồi tiếp tục tạo tác. Người sát sinh còn chỉ dạy người khác sát sinh, khuyến khích việc sát sinh, theo đấy mà tùy hỷ, ca ngợi việc sát sinh hoặc sai người khác sát sinh. Người ngu si cũng như vậy, tự mình làm hoặc bảo người khác làm, nghiệp của tội đã thành hình, khi qua đời sinh trong địa ngục Hoạt.

Như vậy, năm mươi năm trong cõi người là một ngày đêm ở cõi

Tứ Thiên vương. Số kia cũng như thế, ba mươi ngày đêm là một tháng, mười hai tháng là một năm. Năm ngàn năm ở cõi Tứ Thiên vương là một ngày đêm ở địa ngục Hoạt. Vì nghiệp ác có thượng, trung, hạ nên thọ mạng ở đại địa ngục Hoạt cũng có thượng, trung, hạ, cũng có người chết nửa chừng, tùy theo chủng tử của nghiệp nhiều hay ít, nặng hay nhẹ. Trong địa ngục Hoạt, có người thọ khổ một chỗ, có người thọ khổ hai chỗ, hoặc ba chỗ, bốn chỗ, năm chỗ, sáu chỗ. Như vậy, chịu khổ đến mười sáu chỗ mà nghiệp ác vẫn chưa hết, chưa chết, tập khí của nghiệp vẫn còn.

Sống trong địa ngục ấy năm trăm năm, là dựa vào số năm của cõi trời chứ không dựa vào cõi người.

Lại nữa, người tu hành trong tâm tư duy, tùy thuận với chánh pháp, quan sát sự hoạt động của các pháp.

Tỳ-kheo kia quán như thế nào để biết các chốn riêng biệt trong địa ngục Hoạt? Tâm nghiệp nơi họa sĩ theo nghiệp mà vẽ ra địa phận của nghiệp quả. Có vô số tâm khác nhau thì sự thọ khổ cũng khác nhau. Có trăm ngàn ức na-do-tha việc ác đáng sợ, tất cả những việc ác ấy không giống nhau, không thể ví dụ được.

Đây là quan sát kỹ từng chỗ riêng biệt trong địa ngục Hoạt.

Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn Thử nê?

Người kia thấy, nghe, biết, hoặc thấy bằng Thiên nhãn: Do chủng tử của nghiệp ác nào mà sinh vào chốn ấy? Đó là sát sinh. Như tâm muốn sát hại, sai khiến chim giết hại thì thả chim cắt, chim điếu. Lại có những cách giết khác như bao vây bắt nai, săn bắn nai mà không biết hối hận. Các nghiệp được thực hiện đều khắp, nghiệp sát đã thành hình hòa hợp tương ứng, như trước đã nói.

Người kia vì nhân duyên của nghiệp ác nên sau khi qua đời, sinh vào địa ngục này ở chốn thứ nhất (Thử nê) chịu tất cả các khổ. Nghĩa là trong chốn Thử nê (*phân bùn*), thiêu đốt phân cực nóng, mùi vị của nó rất đáng sợ. Lấy nước đồng sôi hòa với phân, trong phân có trùng, mở cứng như kim cương, bò khắp trên phân. Những tội nhân kia ăn những phân ấy bị những trùng đó đi vào trong thân, đầu tiên chúng ăn môi, rồi ăn lưỡi, ăn răng, ăn yết hầu, tim, thận, phổi, lá lách, dạ dày, tiểu trường, đại trường, thực tạng, gân mạch, tất cả các phần mạch và thịt máu. Người kia ở trong địa ngục bị cực khổ

cùng tận như vậy và phải trải qua vô lượng trăm ngàn năm. Những người sát sinh tạo nghiệp ác như bao vây giết nai, săn bắn nai, nuôi chim bắt mỗi như quạ, ưng, điêu, bảo chúng giết rồi mình đến đoạt lấy ăn thì người kia do quả báo của nghiệp ác này nên trong phân kia có nhiều trùng, mỏ cứng như kim cương, xâm nhập vào thân thể của tội nhân để rúc rĩa. Người kia bị quả báo thiện hay bất thiện là theo nghiệp tương tự. Nếu nghiệp ác của tội nhân kia hết thì mới thoát khỏi chốn Thử nê này. Thoát khỏi địa ngục nghiệp tâm của kẻ ấy dứt, cũng như tâm nghiệp nơi họa sĩ vẽ màu sắc xong rồi, kẻ ấy như thế là thoát khỏi chốn đó, nếu hậu báo của nghiệp nơi người kia chưa thành thực sẽ sinh vào hàng súc sinh, thọ thân là chim bay bị các loài chim khác ăn thịt. Nếu làm thân nai thì bị bao vây săn bắt. Nếu đời trước ai giết chim, giết nai thì người đó bị quả báo trong địa ngục. Nghiệp còn sót lại thì sinh trong hàng súc sinh. Nghiệp hết được sinh trong cõi trời hoặc trong cõi người. Vì đã tạo nghiệp sát sinh nên người kia sinh nơi cõi người thường bị chết yểu.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia quán biệt xứ thứ hai trong địa ngục Hoạt tên là Dao luân, là quả báo của nghiệp đã tạo, chúng sinh do tạo nghiệp gì mà sinh vào chốn ấy?

Người kia thấy, nghe, biết, hoặc thấy bằng Thiên nhãn: Người nào có tâm tham của cải, vì nhân duyên như vậy mà giết hại chúng sinh, hoặc nhằm để nuôi mạng sống mà dùng dao sát sinh. Người kia làm như vậy nhưng không hề sám hối, lại dạy cho người khác giết, nghiệp nghiệp phổ biến, như trước đã nói. Vì người kia đã tạo nhân là nghiệp ác nên sau khi qua đời, đọa vào chốn Dao luân trong địa ngục Hoạt. Chốn này luôn bị lửa thiêu đốt, bốn bên là tường bằng sắt cao mười do-tuần. Nơi chốn thứ hai của địa ngục đó lửa luôn bốc cháy dữ dội. Lửa nơi thế gian đối với lửa ở đây giống như mây. Ở chốn này thường có lửa sắt ập đến bám vào thân của tội nhân. Lửa sắt nóng ấy bầm thân của họ nát vụn như hạt cải, cháy tan tơi tả.

Những trận mưa sắt giống như mưa mùa hạ trong cõi Diêm-phù-đề. Mười phương của chốn thứ hai ấy, chỗ nào cũng có mưa sắt nóng rất là khổ não. Người trong địa ngục này tuy bị bầm nát vụn ra như vậy thì người kia liền sống trở lại. Chốn Dao luân kia có

rừng lá đao, lưỡi đao rất bén, lại có hai đầu nhọn hoắt quay trở xuống. Từ xa trông thấy rừng ấy như màu xanh và có nhựa như nước. Các tội nhân trong đó luôn bị đói khát bức bách, do cùng nghiệp khổ nên la hét chạy ùa vào trong rừng ấy. Vì nhân tạo nghiệp nên bị mưa đao phủ khắp chặt bằm thân thể họ.

Lại nữa, người kia vì tham đắm mạng sống của mình mà nuôi dưỡng chúng sinh thì đó là lừa gạt họ. Quả báo của nghiệp kia là như vậy. Tâm nghiệp nơi họa sĩ vẽ nên cảnh địa ngục, như vậy địa ngục là bức tranh của nghiệp bất thiện. Thọ báo trong địa ngục thuộc về nghiệp bất thiện. Chúng sinh ở trong địa ngục này thường bị bằm nát, trải qua vô lượng trăm ngàn năm mà nghiệp ác vẫn chưa tan hoại, tập khí của nghiệp chưa dứt sạch, như tâm nghiệp nơi họa sĩ vẽ vẫn hoa không mất. Nói rộng như trước.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia quan sát chốn riêng biệt thứ ba thuộc địa ngục Hoạt tên là Công thực, là quả báo của nghiệp kia. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh vào chốn ấy?

Người kia thấy, nghe, biết, hoặc thấy bằng Thiên nhãn: Kẻ sát sinh kia giết lạc đà, giết heo dê, giết các loài chim, ngựa, thỏ, gấu. Loài súc sinh có lông thì ăn thịt, lại nhằm lột lấy lông. Người kia đem đốt, đem nấu, hoặc bỏ trong nước sôi. Người kia do nhân duyên tạo nghiệp ác nên khi qua đời bị đọa vào chốn Công thực thuộc địa ngục Hoạt. Ai gây hạt giống nghiệp ác thế nào thì mắc quả báo tương tự như thế. Tội nhân bị bỏ trong nồi sắt, luộc nấu chín như giống như đậu nấu chín. Chúng sinh ở trong địa ngục này bị lửa dữ đốt nấu, trải qua vô lượng trăm ngàn năm. Bức tranh do tâm nghiệp nơi họa sĩ vẽ khi nào bị hủy hoại tan nát thì mới thoát khỏi địa ngục này. Tiếp đến thọ nghiệp còn sót lại, lần lượt đến tập khí của nghiệp, như đã nói ở trước. Nếu sinh trong cõi trời, cõi người thì luôn bị chết yểu.

Người tu hành kia ở trong nội pháp tùy thuận với chánh pháp, quan sát sự hoạt động của các pháp và suy nghĩ như vậy: Tỳ-kheo kia đã quán xét chốn riêng biệt thứ ba là Công thực trong địa ngục Hoạt rồi, thì vị ấy làm gì?

Người kia thấy, nghe, biết, hoặc thấy bằng Thiên nhãn: Tỳ-kheo kia là vị đứng mãnh bậc nhất, có thể phá trừ quân ma, vượt qua

biển sinh tử, có thể lấy nước giới để dập tắt lửa tâm dục, dùng nước Từ bi để diệt lửa tâm sân, có thể dùng ánh sáng của ngọn đèn nhân duyên thâm diệu để trừ tâm si tối tăm, Tỳ-kheo như vậy tức có thể vượt qua biển sinh tử.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia quán biệt xứ thứ tư trong địa ngục Hoạt tên là Đa khổ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này? Do chủng tử của nghiệp nhân như thế nào thì đưa đến quả báo tương tự thế đó. Như người tạo vô số khổ bức bách chúng sinh nhưng mạng sống của chúng sinh kia vẫn không diệt. Đó là bị cây đè nặng khiến người kia bị khổ. Hoặc dùng dây treo lên, dùng lửa thiêu đốt, cột tóc họ rồi kéo lên cao. Hoặc hun bằng khói, hoặc kéo chạy mau trên đường, hoặc bỏ trong gai góc trên đất khiến cho khổ não. Hoặc đánh nhào xuống đất, hoặc từ trên sườn núi cao nguy hiểm xô xuống. Hoặc lấy kim chích, lấy dây cột, khiến cho voi đạp, hoặc quăng lên hư không để rơi chưa tới đất, lại dùng dao hững lấy khiến tội nhân chịu khổ não. Hoặc vùi trong cát, hoặc lấy đá đè lên, lấy gậy đánh đập, hoặc kẹp đầu, hoặc cho lũ trẻ trâu chọc xô đánh, làm cho khổ não. Hoặc bỏ trong chỗ nóng phỏng, hoặc bỏ trong nước đá băng, hoặc lấy nước ngâm, nhận chìm trong nước. Hoặc lấy áo nước bịt mặt nhét vào miệng. Hoặc cột dính vào cây, hoặc treo lên cành cây, khiến cho khổ não. Hoặc làm cho sợ hãi, từ sườn núi cao nguy hiểm rớt xuống chỗ sâu thẳm. Hoặc giao cho giặc oán khiến họ dùng những phương cách trị phạt rất khổ sở. Hoặc cắt âm căn, rút móng tay, nhổ lông, dùng bánh xe sắt lăn cắt đầu khiến thọ khổ não. Hoặc lấy nước chì, thiếc, đồng, sắt nung sôi rưới lên thân thể tội nhân. Hoặc cắt mũi, hoặc lấy lưỡi sắt bén, mũi cây nhọn... đâm xuyên qua chỗ đại tiện khiến bị khổ não. Hoặc ngâm trong nước, hoặc lấy dây cột từ trên cao kéo xuống. Hoặc lấy lửa đốt xung quanh râu, hoặc nhổ tóc, hoặc bỏ trùng dữ vào thân để chúng cắn. Hoặc lột da, hoặc xô hoặc kéo, hoặc khiến cho thân thể lắc lư ngã nghiêng, hoặc bỏ vào trong nồi dùng lửa nấu khiến cho khổ não. Hoặc đánh đập rồi lấy muối xát vào người. Hoặc lấy bụi, lấy đất, bột... nhét vào miệng, mặt. Hoặc lấy ống tre đặt trong chỗ đại tiện, thổi cho nó phồng lên. Hoặc dùng dao bén cắt ngón chân. Hoặc bắt dùng hơi thổi nhưng không cho phát ra tiếng. Hoặc lấy đá nổi mài mạnh lên thân thể.

Hoặc chặt cả tay chân, hoặc đuổi chạy dài, ngăn cản việc cần làm. Hoặc cột vào cổ họng kéo qua lại trong đám hoa hoàng lam. Hoặc lấy thứ mỡ béo pha tạp đủ loại rót vào miệng. Hoặc lấy tất cả của cải, bằng vàng, vật báu. Hoặc đánh, hoặc đè, hoặc làm các thứ để mua vui. Hoặc đánh, bắn, hoặc đánh cho sưng lên, sưng rồi đánh tiếp. Hoặc lấy dây cột từ trên chỗ rất cao xô rơi xuống đất khiến bị khổ não. Bị vô lượng các thứ khổ não như vậy vì đã tạo những bức bách khổ nạn cho chúng sinh. Người kia do nhân tạo nghiệp ác, sau khi qua đời, bị đọa vào chốn Địa khổ thuộc địa ngục Hoạt. Theo nghiệp ác tương tự thế nào thì chịu quả báo tương tự thế đó. Chốn thứ tư của địa ngục này có vô lượng trăm ngàn các loại quả báo không thể nói hết.

Tất cả khổ não kia do mình tạo thì chính mình nhận quả báo. Cảnh giới địa ngục kia tâm nghiệp nơi họa sĩ dùng bút ái mà vẽ, do phân biệt bất thiện mà thành tất cả màu sắc. Yêu thương vợ con, cho là thứ đẹp đẽ, chấp trước vào đó cho nó là lâu bền. Mình tạo nghiệp thì chính mình chịu khổ, chẳng phải do cha mẹ tạo. Nghiệp ác chưa hoại, chưa tan, tập khí của nghiệp chưa dứt, ở trong các thời luôn bị khổ não không dừng nghỉ. Chốn ấy thoái chuyển, nếu ở đời quá khứ từ xa xưa về trước có nghiệp thiện thành thực thì không bị đọa vào địa ngục, sức sinh. Nếu sinh trong cõi người ở nơi đồng nghiệp thì thọ nghiệp còn sót lại, thường bị pháp vua trị phạt, hoặc đánh, trói, lo sợ, tranh giành, bị mọi người vu khống, thường bị khổ não, bị hàng Thiên tri thức, vợ con, quyến thuộc, bạn thân oán ghét.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia quán biệt xứ thứ năm trong địa ngục Hoạt tên là Âm minh, là quả báo của nghiệp kia. Chúng sinh vì tạo nghiệp gì mà sinh vào chốn ấy?

Người kia thấy, nghe, biết, hoặc thấy bằng Thiên nhãn: Vì chúng sinh theo tà kiến nên bị nghiệp quả điên đảo. Nghĩa là trong các buổi tế lễ, trai hội của ngoại đạo, họ bịt miệng mũi dê để giết, hoặc kẹp rùa giữa hai khối đá đè khiến nó chết. Người kia vì nhân duyên tạo nghiệp ác mà sau khi qua đời bị đọa vào chốn Âm minh thuộc địa ngục Hoạt, bị lửa dữ thiêu đốt. Do nghiệp ác nên có gió dữ dội thổi, như núi kim cương hợp lại nghiền nát thân tội nhân vụn ra như rải cát, không bao giờ được chút vui. Tội nhân trong chốn ấy

không hề thấy nhau, bị gió nóng bức thổi đến, như bị dao bén cắt khiến thân lia từng phần. Thân bị nóng bức, đói khát, hết sức kêu gào nhưng không sao phát ra tiếng, như miệng con dê bị nhét, con rùa bị đè, thường bị lửa lớn thiêu đốt, luôn bị đè nặng trải qua vô lượng trăm ngàn năm, thường ở chỗ tối tăm, cho đến không có chút ánh sáng nhỏ như lỗ hồng của đầu ngọn kim. Từ khắp lỗ chân lông trên thân, cùng một lúc lửa khắp thân phát ra trở lại thiêu đốt thân. Thọ khổ như vậy cho tới khi nghiệp hết đều là do tâm khỉ vượn tạo ra. Tâm khỉ vượn kia đi trong núi kết sử. Núi kết sử là chỗ ẩn núp cao nhất của tâm kiêu mạn huyễn hoặc cho là bền chắc. Núi ác tà kiến là chỗ nó hoạt động, chỗ đi lại của nó là trong rừng kiêu căng phóng dật. Trong hang núi sâu là chỗ nó ở. Công đức của tâm ganh ghét cho là các quả, bị trôi nổi trong sông ái, bị nghiệp bất thiện nhận chìm, cho đến khi nghiệp ác bị hủy hoại, ly tán mới thoát khỏi chốn Âm minh của địa ngục ấy. Nếu ở quá khứ từ đời trước lâu xa có nghiệp thiện thành thực thì không sinh vào hàng ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong loài người thì luôn bị trói buộc do nghiệp quả còn sót lại nên thân mạng hay bị chết yểu.



KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 6

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 2)

Lại nữa, Tỳ-kheo kia quan sát biệt xứ thứ sáu của địa ngục Hoạt, gọi là Bất hỷ (*không vui*) là quả báo của nghiệp. Do nghiệp gì chúng sinh sinh vào nơi đó? Tỳ-kheo ấy thấy, nghe, biết: Người làm ác, tâm thường nhớ nghĩ muốn giết hại chúng sinh. Vì sẵn bắn để giết hại nên đi vào rừng, thổi kèn, đánh trống, dùng nhiều phương tiện tạo ra âm thanh rất xấu ác, âm thanh rất đáng sợ, để những chúng sinh trong rừng như các loại: Nai, chim, sư tử, hổ, báo, gấu, vượn, khỉ ra đi không sợ sệt. Người tạo nghiệp ác, vì muốn giết hại nên bày ra âm thanh đáng sợ kia, vì muốn sẵn bắn để giết hại, nhằm cung phụng vua, hoặc cung phụng những bậc ngang vua nên đi vào rừng. Người kia vì nhân duyên tạo tác nghiệp ác ấy, nên khi thân hoại mạng dứt, bị đọa vào địa ngục Hoạt, sinh nơi chốn Bất hỷ, chịu quả báo tương tự như nghiệp nhân kia, giống như lúc tạo ra nghiệp khiến cho tâm của các chúng sinh khác không vui nên bị đọa ở địa ngục, vào chốn lửa cháy rực. Có loài chim mỏ nóng, âm thanh rất đáng ghét, khiến đám cáo, quạ, thừu, chó, chồn, ăn tai tội nhân, khiến tâm không vui, loài ấy có âm thanh cực ác, không thể ưa thích, tâm không ưa nghe. Trong tất cả loại âm thanh, loại âm thanh này là đáng kinh sợ nhất. Lại có loài trùng miệng cứng như kim cương đi vào trong xương tội nhân quanh quần ở đáy rúc rĩa, ăn tai tội nhân. Như vậy, cho đến khi nghiệp ác chưa hết, tâm mờ mịt như cá di-nê lợi trong sông ái, tâm sân đeo bám bị sóng lớn xô đẩy nổi trôi, thường dừng nghỉ trong núi sinh tử, dục, sân, si chi phối, tham chút ít vị dục, bị lưỡi câu móc kéo, mãi bơi lội trong chốn nước sâu tà kiến ở trong ba cõi, hoặc chết đi hoặc sinh ra, thân mạng nối tiếp thường khao khát sắc, thanh, hương, vị, xúc... Nghiệp tạo tội như vậy, lúc

làm thì vui cười, lúc chịu quả báo thì gào khóc.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói kệ:

Tâm si cá di-nê

Ở trong nhà ái dục

Lúc tạo nghiệp vui cười

Khi chịu khổ gào khóc.

Nếu các nghiệp ác đã tạo, ở chốn thứ sáu thuộc địa ngục Hoạt thọ nhận quả khổ hết khi ấy mới được ra khỏi, lại sinh trong loài ngựa quỳ, súc sinh. Nếu đời trước về thời quá khứ lâu xa có ít nghiệp thiện, thì sinh trong loài người, thường ôm sầu khổ, bất cứ lúc nào cũng đều nghe tiếng không lành, tâm chẳng từng vui, nghĩa là từng nghe việc không lợi ích, vợ con chết mất, của cải tiêu tan, quyền thuộc bị tai ương, hoặc bị giết, hoặc bị trói, luôn mang nỗi lo phiền, tâm không chút vui. Những kẻ tạo nghiệp bất thiện kia, quả luôn theo nhân tương tự.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia quan sát biệt xứ thứ bảy của địa ngục Hoạt, gọi là chốn Cực khổ. Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi ấy? Tỳ-kheo thấy, nghe, biết: Người tạo nghiệp ác, lúc làm nghiệp ác kết sử sâu dày, oán, ác quá nặng, giết nhiều chúng sinh, làm việc phóng dật, người kia vì nhân duyên của nghiệp ác ấy nên khi thân hoại mạng dứt, bị đọa vào địa ngục Hoạt, sinh nơi Cực khổ, chịu lửa sắt nóng, khổ não khốc liệt, rơi xuống vực núi, móc sắt đốt tóc, chịu khổ như vậy, không khi nào nghỉ, ngày đêm không dừng.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia biết chắc nghiệp quả, cầu đến thành Niết-bàn, biết chắc khổ não nơi sinh tử ở thế gian, quan sát đại địa ngục Hắc thẳng, nơi đại địa ngục ấy còn có chốn nào khác? Tỳ-kheo thấy, nghe, biết: Địa ngục Hắc thẳng có chỗ gọi là Đẳng hoán thọ khổ, bị thiêu đốt khùng khiếp, chịu khổ không có thời gian dừng nghỉ. Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi ấy? Tỳ-kheo thấy do nghe biết: Nếu người nói pháp, nương theo ác kiến mà bàn luận, dùng nhân thí dụ, tất cả đều không thực, không kể gì hết như đâm đầu vào sườn núi tự sát, không đúng với giới thiện. Người kia vì nhân duyên của nghiệp ác ấy, nên khi thân hoại mạng dứt, bị đọa vào đại địa ngục Hắc thẳng, sinh chốn Đẳng hoán, chịu đại khổ não. Người kia chịu khổ quá sức, toàn chốn hiểm ác ấy rộng vô lượng do-

tuần, bị dây đen nóng trói buộc, sau đó xô tội nhân nằm trên nền nóng có dao sắt bén, bị chó răng sắt cắn ăn, tất cả các bộ phận trên thân, từng phần phân lìa, cất tiếng gào thét, không có ai giúp, không có người bảo vệ, không có chỗ quay về để cầu cứu, không có người an ủi để được vơi khổ. Bị tâm mình lừa dối ở trong vòng sinh tử, thường lưu chuyển mau chóng, si ám mờ tối, thân bị thiêu khấp, giống như rừng bị cháy đen. Cảnh giới địa ngục kia, thấy người của Diêm-la vương nói kệ thống thiết trách tội nhân:

*Người tà kiến ngu si
Lưới si trói buộc người
Nay đọa địa ngục này
Ở trong biển khổ lớn.
Ác kiến thiêu hết phước
Sinh làm người xấu xí
Người sợ địa ngục trói
Đó là nhà của người.
Nếu người theo tà kiến
Người đó chẳng phải trí
Lưu chuyển tất cả ngục
Tâm oan gia lừa dối.
Tâm là oán thứ nhất
Oán này rất là ác
Oán này hay trói người
Đưa đến chỗ Diêm-la.
Tâm theo đuổi các cảnh
Chẳng từng hành đúng pháp
Mê làm nẻo chánh pháp
Đưa vào địa ngục giết.
Tâm không thể điều phục
Còn hơn là lửa dữ
Chuyển mau khó chế ngự
Đẫn người đến địa ngục.
Tâm khó điều phục nhất
Lửa này hơn lửa thường
Khó điều, chuyển rất mau*

*Địa ngục trong Địa ngục.
Nếu người tâm buông lung
Thì vào nơi địa ngục
Nếu người điều phục tâm
Thì không chịu khổ não.
Dục là lửa thứ nhất
Si là tối tăm nhất
Sân là oán thứ nhất
Ba thứ nắm thế gian.
Đời trước, lúc làm ác
Tự tâm suy nghĩ làm
Người làm theo tâm si
Nay chịu ác báo này.
Tâm ưa lấy vật người
Lén hành dâm vợ người
Thường giết hại chúng sinh
Bị tâm mình lừa dối.
Như vậy nghiệp tự tạo
Đưa người đến nơi này
Là nghiệp ác của người
Có gì lại than thở?
Nếu người làm ác rồi
Sau buồn khổ nên si
Họ không bị quả báo
Như gieo giống đất mặn.
Người ham muốn chút lợi
Chịu khổ báo rất nhiều
Người si, tham đắm dục
Như từ tối vào tối.
Người si tạo các ác
Vì lợi ích vợ con
Riêng chịu khổ địa ngục
Bị nghiệp mình lừa dối.
Nếu chỉ vì vợ con
Tạo ra các nghiệp ác*

Thì đến địa ngục này
 Nay chịu khổ não ấy.
 Chẳng phải vợ, con, vật
 Tri thức có thể cứu
 Nơi người lúc sắp chết
 Không ai cứu giúp được.
 Nếu người tâm nhiễm dục
 Bị ái dục dối lừa
 Cùng theo đuổi bên nhau
 Nay bị khổ như vậy.
 Vốn bị hoàn cảnh ép
 Đã bị ái dối lừa
 Tự làm nghiệp ác ấy
 Nay có sao kêu than?

Ở chốn kêu than chịu khổ não kia, chịu khổ như vậy, người Diêm-ma-la trị tội như thế, kẻ ở địa ngục kia phải chịu khổ, trải qua vô lượng trăm ngàn năm, chịu khổ cùng cực như thế cho đến khi nghiệp ác lìa tan, hủy hoại tiêu hết, khi ấy họ mới được ra khỏi. Nếu ở đời trước trong quá khứ lâu xa, có nghiệp thiện thành thực thì sinh trong loài người, không có nghiệp thiện thì sinh nơi biên địa, như nước Đà-tỳ-la, nước Bà-bà-la, chốn ven biển, chốn tân-đầu, chốn hải đảo, bị người khác cướp giạt ức hiếp, lấy hết tài vật, ở chỗ rất nghèo khổ, làm nô tỳ. Nếu làm lính gác cửa thì thân gù, tàn tật, tất cả phần thân xấu xí không đầy đủ, bị đói khát thiếu đốt, lạnh nóng bức bách, như tên bắn vào ụ đất, chịu khổ cùng cực, thường bị vu oan, bị các trẻ nhỏ lấy cây đá gạch đánh ném, bị mọi người ghét bỏ, không vợ không con, so với mọi người thì làm người thấp hèn, chịu khổ cùng cực. Quả báo của nghiệp ác còn lại cùng với nhân tương tợ, nhân duyên tương tợ giống như trước đã tạo nên sau phải chịu như vậy. Nếu Tỳ-kheo kia quan sát nghiệp ở địa ngục chịu tằm tối khổ não như thế, thì trong nẻo sinh tử lìa được sự trói buộc của dục.

Lại nữa, người tu hành quán như Tỳ-kheo kia, luôn siêng năng tinh tấn, thấy chắc nghiệp quả, khéo thực hành chánh hạnh, nhằm chán xa lìa tất cả sinh tử của thế gian, dứt hẳn sự trói buộc của ma trong lao ngục cứng chắc nhất, không chịu ở cảnh giới của ma, tại

chốn phiền não chẳng ưa ở chung, tâm không ưa thích đắm nhiễm nơi ái dục cấu bản. Dạ-xoa ở đất, thấy Tỳ-kheo kia có công đức tương ứng như vậy, chuyển lại cho Dạ-xoa ở trên hư không nghe, như trước đã nói, thứ lớp cho đến cõi trời Đại phạm, rộng nêu như trên. Lại nữa, Tỳ-kheo kia quan sát đại địa ngục Hắc thăng, còn có chốn khác, Tỳ-kheo thấy có chốn tên là Địa ngục Chiên-đồ hắc thăng. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi kia? Tỳ-kheo thấy có người nằm trên giường có trải đồ nằm, bệnh cần có thuốc, chẳng phải đòi hỏi cho mình nhiều thức ăn vật dùng. Người đời do ngu si che giấu nghiệp ác, hoặc tự mình giết dê, hoặc bảo người khác giết, như những điều lừa dối của Bà-la-môn, ngoại đạo để cầu khẩn. Người kia vì nhân duyên của nghiệp ác ấy, nên khi thân hoại mạng dứt, bị đọa vào nơi ác trong địa ngục Hắc thăng, sinh vào chốn Chiên-đồ chịu đại khổ não. Đó là chim ác, như quạ, như thúu, như heo ác... móc mắt của họ. Chủ địa ngục ấy, hoặc dùng chày đánh, hoặc dùng rìu lớn, hoặc dùng lửa dữ rất sân giận, đủ các thứ thống khổ bức bách. Đã sinh vào địa ngục như thế, lại chịu tất cả khổ não dữ dội, đó là móc mắt, hoặc cắt lưỡi, tất cả thân hình bị cắt ra từng phần từng phần, uống nước đồng sôi, đủ thứ sắt nóng khác lạ đâm khắp vào thân, chặt đứt thân để quạ, chim ăn, tất cả bệnh tật dồn lại, khóc kêu gào thét, không chủ không bạn. Người Diêm-ma-la sân giận đánh đập, ở chốn địa ngục Hắc thăng cho đến vô lượng trăm ngàn năm như vậy, khi nghiệp ác tiêu tan, lúc ấy họ mới được ra khỏi. Nếu đời trước, trong quá khứ lâu xa, nghiệp thiện chưa thành thực thì sinh trong ngạ quỷ, súc sinh, nếu sinh trong loài người thì lưng gù, mất mù, mạng sống ngắn ngủi, làm người chết rồi lại rơi vào đường ác, nghiệp chúng sinh ràng buộc như vậy. Người làm việc thiện thì được quả báo thiện, người tạo nghiệp ác thì chịu quả báo ác, nghiệp quả trói buộc luôn ở trong sinh tử.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia quan sát chốn Úy thúu của đại địa ngục Hắc thăng. Chúng sinh do nghiệp gì, sinh vào chốn kia? Tỳ-kheo thấy có người vì nhân duyên tham tài vật mà giết người khác, hoặc trói buộc, hoặc bỏ đói, hoặc chiếm đoạt đồ ăn uống. Người kia vì tạo ra nhân duyên của nghiệp ác ấy, khi thân hoại mạng dứt, đọa vào chốn ác Úy thúu trong địa ngục Hắc thăng, chịu đại khổ não. Nơi địa

ngục ấy, nền sắt thiêu đốt, khắp nơi đều là màu nước, rộng mười ngàn do-tuần, bốc cháy khắp chốn. Có cỏ Cật-lê sắt, người trong địa ngục kia, nổi giận cầm gậy đánh, ngày đêm luôn chạy, đao gông, xe, cung, nỏ tên hực cháy đuổi theo sau, chùy sắt tìm đâm khiến kẻ tội nhân luôn luôn tháo chạy. Người Diêm-ma-la tay cầm đao sắt, gông sắt, tên sắt bốc cháy chém, đập, bắn họ, chỉ có sự hành hạ ở nơi ấy, đói khát bức bách, mạng sống hầu như chấm dứt, không ai cứu vớt, không chỗ quay về, hơi thở muốn dứt, chỉ có thân mạng mà thôi, bị người khác nắm giữ chịu đủ các khổ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Nhiều người cùng theo nhau
Gây ra nghiệp bất thiện
Sau, lúc nghiệp ác chín
Có sinh chịu quả báo.
Các lửa, đao, oan độc
Tuy hại còn chịu được
Nếu tự tạo nghiệp ác
Sau chịu khổ hơn thế.
Thân thuộc đều chia lìa
Chỉ nghiệp là không bỏ
Thiện ác đời vị lai
Lúc nào cũng theo đuổi.
Hoa nở ở nơi nào
Mùi hương tỏa nơi đó
Nếu gây nghiệp thiện, ác
Theo đuổi cũng như vậy.
Loài chim nương cây rừng
Sáng đi chiều tự về
Chúng sinh cũng như vậy
Đời sau gặp trở lại.
Hủy việc tốt người khác
Tự lấy, lấn hiếp người
Tùy tạo nghiệp ác gì
Người kia bị si dối.
Nếu không hướng Niết-bàn*

*Lại không hưởng cõi trời
 Nhân ngu si thứ nhất
 Từ tối lại vào tối.*

Người kia tự tạo nghiệp ác như vậy, chịu khổ nơi địa ngục, trải qua vô lượng trăm ngàn năm, lưu chuyển trong địa ngục, đến khi nghiệp ác tiêu trừ họ mới được ra khỏi. Sau đó lại sinh trong loài súc sinh, sinh trong cõi ngạ quỷ, nếu sinh trong loài người, thì làm người chăn nuôi, như giữ lạc đà và giữ các loại súc vật khác, như trâu, lừa, ngựa, làm việc của voi của chó, thường đuổi lừa, lạc đà, nơi nào cũng chăn súc vật để nuôi mạng sống của mình. Nếu làm vi binh, thì làm chủ soái vi binh, bần cùng chết yếu, tạo nghiệp xấu ác, những nghiệp nhân còn lại nên chịu quả báo tương tự.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia quan sát chốn đại địa ngục Hắc thẳng, quan sát khắp mười sáu biệt xứ giống như trong địa ngục Hoạt.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia quan sát địa ngục Hoạt, quan sát địa ngục Hắc thẳng. Đã quan sát rồi, biết pháp nghiệp báo, tất cả nghiệp ác, quả báo luôn chắc chắn, có làm có nhóm tụ, có nhóm tụ mà không làm, làm mà không nhóm tụ. Có làm có nhóm tụ thì quyết định chịu quả báo. Có nhóm tụ mà không làm thì không quyết định chịu quả báo. Làm mà không nhóm tụ thì không quyết định chịu quả báo. Tỳ-kheo ấy thấy nghe biết về ba loại nghiệp ác và quả báo của nghiệp. Biết như thật rồi, lại càng nhàm chán xa lìa, quan sát sự trói buộc của nghiệp, lần lượt trói buộc với nhau, lại quan sát vô lượng các thứ chuyển động duyên dựa của tâm. Tỳ-kheo kia quan sát thấy các chúng sinh tâm được tự tại rồi, lại quan sát tiếp các địa ngục khác, Tỳ-kheo thấy, nghe, biết: Địa ngục thứ ba tên là địa ngục Hợp. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở nơi ấy? Đó là làm tích tụ nghiệp ác bất thiện như thiêu nấu chúng sinh. Tỳ-kheo thấy, nghe, biết: Chúng sinh tạo tác ba loại nghiệp ác, nên phải sinh vào chốn địa ngục Hợp để chịu quả báo ác. Ba loại ấy là sát sinh, trộm cướp, tà hạnh. Ba loại nghiệp ác bất thiện như vậy nên sinh nơi địa ngục Hợp. Do nghiệp ác kia là loại thượng nên sinh vào địa ngục căn bản như thế. Nghiệp ác bậc trung, bậc hạ thì sinh vào chốn khác. Có ba loại quả chịu khổ là thượng, trung, hạ. Do lúc tạo nghiệp vì tâm lực có khác, nên khi thọ mạng có thượng, trung, hạ. Lại lúc tạo nghiệp,

tâm lực duyên dựa có thượng, trung, hạ, nên ở chốn kia chịu khổ cũng có thượng, trung, hạ. Có ba loại định nghiệp: thân có ba loại nghiệp; khẩu, ý cũng có ba loại, đó là thượng, trung, hạ. Lại có ba loại, đó là sinh nơi cõi Dục, sinh nơi cõi Sắc, sinh nơi cõi Vô sắc. Lại có ba loại, đó là quá khứ, hiện tại và vị lai. Lại có ba loại, đó là hiện thọ, sinh thọ và hậu thọ. Lại có ba loại, đó là thiện, bất thiện và vô ký. Lại có ba loại, đó là hiện phước, trung phước, dị sinh xứ phước. Lại có ba loại, đó là nhân phi nhân phước, phi nhân-nhân phước, tự xứ tự phước, nghĩa là bỏ thân người trở lại được thân người. Tạo nghiệp địa ngục uy lực của nghiệp ấy tương tự với việc đã làm sinh ra nghiệp tương tự. Như Tỳ-kheo được thần thông giải thoát, cũng có ba loại: Một là làm; hai là không làm; ba là bị ràng buộc làm. Gọi là làm là từ lúc đầu làm Sa-môn. Nói bị ràng buộc làm là về sau tiếp tục bị ràng buộc làm. Nói không làm là cho đến chứng quả A-la-hán. Lại nữa, làm là làm Sa-môn, rồi thực hành hạnh Sa-môn. Lại bị ràng buộc làm là ở chốn này chết rồi sinh ở chốn khác. Lại có ba loại: Một là sự ràng buộc của Thiên; hai là chẳng phải sự ràng buộc của Thiên; ba là không bị ràng buộc của quả báo. Sự ràng buộc của Thiên là bị Sơ thiên, Nhị thiên ràng buộc, chẳng bị bậc Tam thiên, chẳng bị bậc Tứ thiên ràng buộc. Chẳng chịu sự ràng buộc của thiên là Thí, Giới.... Không bị ràng buộc vào quả báo là A-la-hán, các lậu đã hết, quyết định thọ nghiệp, không bị quả báo. Tỳ-kheo kia quan sát lưới nghiệp ràng buộc nơi biển thế gian, lần lượt làm nhân sinh ra hành nghiệp, quả báo, không có người tạo ra, không có người thọ nhận, chẳng phải là không có nhân duyên, chỉ có nghiệp lực. Tỳ-kheo kia tư duy như vậy, phá trừ ma quân, tu tập pháp thiện. Lại hơn phần trên, quán nghiệp nhân, quả báo nơi địa ngục Hợp. Tại sao chúng sinh sinh nơi đại địa ngục Hợp căn bản? Tỳ-kheo thấy có người thích làm, làm nhiều việc: Sát sinh, trộm cướp, tà hạnh. Các nghiệp như vậy đều ưa làm, làm nhiều, tạo nghiệp đó nên sinh trong địa ngục Căn bản và các nơi khác. Người kia ở trong địa ngục Căn bản chịu đại khổ não như lúc trước đã tạo nghiệp. Nếu người trộm cướp và tà hạnh, thì người đó đều gọi là người tà hạnh. Thế nào gọi là tà? Làm sai sự thật, lại phân biệt sai, nếu người tà hạnh đối với vợ của bậc tôn quý thì người kia sinh vào chốn đại địa ngục Hợp chịu

nhieu khổ nã. Nói là khổ tức như mổ sắt nóng của chim thú mổ ruột của họ, rồi treo lên ngọn cây để chim mổ ăn. Địa ngục đó có con sông lớn tên Thiêu thiết câu, nơi ấy có móc sắt đều đỏ rực, người Diêm-ma-la bắt tội nhân ném xuống sông, rơi trên móc sắt. Lại, trong sông kia có đao nóng hực, tội nhân ở đó chịu đủ loại khổ nã không gì sánh bằng, không thể thí dụ. Nơi kia chịu khổ do móc sắt thiêu đốt, đó là dùng móc sắt thiêu đốt đánh đâm vào thân. Người Diêm-ma-la bắt tội nhân nơi địa ngục ném vào sông kia, để xuống cho chìm, lần lượt chìm hết, đã chìm rồi kêu la gào thét. Trong sông chẳng phải là nước mà là nước đồng sôi, làm nổi tội nhân kia cũng như làm nổi khúc cây, lưu chuyển không dừng, thiêu nổi như vậy, chịu mọi khổ nã. Nơi sông móc sắt kia đã thiêu nổi rồi, tội nhân ở địa ngục hoặc có người thân đỏ rực như mặt trời mới mọc. Hoặc có người thân chìm mất như tảng đá nặng. Hoặc có người mắc vào bờ sông không chìm. Hoặc có tội nhân thân như áo nhúng nước vào nước. Hoặc có người bị mổ sắt chim thú nóng mổ ăn như ăn cá. Hoặc có người thân như biển lớn. Hoặc thân họ cũng như một khối sinh tô. Có người bị gạch sắt đánh vào. Hoặc có người thân bị bỏ ra trăm ngàn mảnh như cát tung tóe. Hoặc có người ở trong sông như nước đồng sôi. Hoặc có người bị tro nóng thiêu đốt thân. Hoặc có người bị kẽm sắt liên tục đâm vào thân. Hoặc có người bị chẻ thân hình ra như sợi tơ nhỏ, hoặc bị kéo lại mà đánh. Hoặc có người bị kéo đầu, khiến đầu họ lúc chúc xuống, lúc ngược lên rồi cứ bị đánh. Hoặc có người bị bỏ vào trong vạc nước sôi, lửa nấu họ như nấu đậu. Hoặc có người ở trong vạc lần lượt đảo lộn lên xuống mau chóng. Hoặc có người bị bỏ vào bên hông vạc nóng, đưa tay lên trời mà gào thét. Hoặc có người chạm sát nhau gào thét chịu khổ nã dữ dội rất lâu, không chủ không ai cứu, trong đó có nhiều quạ, chim thú mổ nóng, chồn, chó... ở trên nền đất nóng, không giết mà ăn, chịu khổ nơi chỗ vắng vẻ không cùng thấy nhau. Tất cả nhân duyên chịu khổ gồm đủ loại, họ chịu vô lượng trăm ngàn loại khổ, tự tâm lửa đối. Mười điều bất thiện vốn do tà hạnh mà ra, do nhân duyên sát sinh mà ra, do nhân duyên trộm cắp mà ra.

Lại nữa, người Diêm-ma-la dùng chày sắt lửa cháy hực, đánh đập tội nhân kia, tội nhân sợ bỏ chạy, quay nhìn bốn hướng, mong

người đến cứu, nói lớn: “Người nào cứu tôi! Tôi sẽ về nơi đâu?” Chạy nhìn khắp bốn hướng, cháy lửa cháy rực vẫn tiếp tục đánh rồi bỏ vào sông lửa hực cháy, như cây bị thiêu đốt. Hoặc ở nơi núi cao, kẽ đá, trong hang động... chốn rất hiểm ác, chịu đủ loại khổ. Đó là treo trên ngọn cây, ném xuống biển, rơi vào chỗ móc sắt, thân họ bị cắt xẻ đến trăm ngàn lần như vậy. Người Diêm-ma-la bắt tội nhân nơi địa ngục, bỏ vào rừng lá đao, lá đao vô số, lửa cháy hừng hực thiêu đốt nhưng tội nhân này chợt thấy trên cây kia có người nữ xinh đẹp, thấy như vậy liền sinh ái nhiễm. Người nữ kia xoa tóc óng mượt lỏng lảy, dùng hương bột xoa thân, hương thơm xông thân, hình sắc trang điểm rất đẹp lại yếu điệu, ngón tay nhỏ dài, vui vẻ mỉm cười, lại dùng các loại châu báu trang sức nơi thân, đủ loại quyến rũ. Tất cả kẻ phàm phu ngu si thấy thế thì tâm say mê. Người nơi địa ngục kia đã thấy người nữ xinh đẹp trên cây như vậy rồi, tất sinh tâm tham ái suy nghĩ: Người đó ta vốn đã thấy trong cõi người, người đó vốn lúc trước đã có! Người trong địa ngục bị chính mình lừa dối, cho nên thấy như vậy. Thấy như vậy rồi liền trèo lên cây, lá cây như đao, cắt thịt nơi thân của họ. Đã cắt thịt rồi, lại cắt gân của họ. Đã cắt gân rồi, lại chặt xương của họ. Đã chặt xương của họ rồi, lại phá tủy của họ. Bị cắt khắp tất cả thân hình mới lên được trên cây, sắp gần người nữ thì tâm chuyển, luôn suy nghĩ rằng bị tâm mình lừa dối, ở trên cây kia phải chịu khổ như vậy. Đã ở trên cây lại thấy người nữ ở dưới đất. Người kia thấy vậy nhưng người nữ lại dùng đôi mắt quyến rũ nhìn lên người kia, âm thanh ngọt ngào, trước dùng lời dịu dàng nói: Nhớ nhân duyên của ông nên tôi đến nơi này, nay ông vì sao không đến gần tôi, vì sao không ôm lấy tôi? Địa ngục như vậy là do nghiệp hóa hiện. Tội nhân thấy rồi, tâm dục bùng cháy, ở trên cây lá đao, lại lần trở xuống, người kia trèo xuống lá đao lại hướng lên, lửa cháy hừng hực, bén như dao cạo. Dao bén như vậy, trước cắt thịt của tội nhân, tiếp đó cắt gân, chặt xương, rồi cắt mạch, phá tủy, khắp thân đều bị cắt xẻ, người ở địa ngục ấy bị cắt như vậy, bị phanh xẻ như vậy, các mạch đứt rồi, nhìn người nữ kia ái dục lại thiêu đốt tâm. Khi nhìn như thế lại bị chim thú có mỏ sắt nóng liền mổ mắt để ăn. Lá đao hực nóng trước cắt tai tội nhân. Bị cắt như vậy nên cất tiếng gào thét, tiếp đó lại cắt lưỡi, cắt mũi. Tuy bị cắt khắp tất cả phần

thân như thế nhưng do ái dục dắt dẫn tâm, nên phải trèo xuống đất. Đã xuống đất, lại thấy người nữ ở trên cây. Người ấy thấy rồi lại tiếp tục trèo lên nữa, như trước đã nói. Do nghiệp lực nên trải qua vô lượng trăm ngàn ức năm, luôn bị tâm mình lừa dối, luôn di chuyển như vậy. Người trong địa ngục bị thiêu đốt như thế là do nhân duyên gì? Do nhân là tà dục, bị thiêu đốt cắt xé nhưng người ấy vẫn không bỏ dục. Tâm từ vô thủy đến nay luôn chuyển đi như vậy. Nơi các cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh luôn thọ khổ mà tâm của chúng sinh không thể điều phục được. Trong địa ngục mà vẫn còn ái nhiễm như vậy, nên biết tâm đó là không đáng tin.

Lại, đại địa ngục Hợp, ở đây có núi tên là Thửu biến. Tội nhân kia bị thiêu thân, đói khát nên chạy đến núi ấy, trên núi chỗ nào cũng có chim thửu mỏ sắt nóng, thân mạnh, bụng lớn, trong bụng của nó có người ở địa ngục, gọi là người lửa. Người nơi địa ngục luôn mong được cứu vớt, mong được trở về, nên chạy ào đến núi, đến rồi liền bị chim thửu mỏ sắt, trước hết mổ đầu tội nhân cho bể ra, banh xương đầu lâu mà ăn não. Tiếp theo là móc mắt khiến tội nhân kêu la gào thét, nhưng không ai cứu. Đã mổ đầu tội nhân bể ra, ăn hết não rồi thì ném đầu tội nhân đi nơi khác. Người ở địa ngục lúc này không đầu, không mắt, lại chạy đến địa ngục Minh, do nghiệp lực của tội đã tạo nên lại có chim thửu sắt thân lớn, nơi bụng của chim, chưa có người lửa, bay đến chỗ tội nhân, đến liền nuốt họ. Tội nhân bị nuốt vào bụng liền trở thành người lửa, vốn do tội nghiệp xâm phạm vợ người khác, nên đưa đến quả báo như vậy.

Người kia do ưa gây nhiều nhân sát sinh, nên trải qua vô lượng trăm ngàn năm thường bị thiêu đốt, nhưng không chết. Người kia ưa gây nhiều nhân tà hạnh, nên thấy người nữ nơi rừng lá đao. Người kia ưa gây nhiều nhân trộm cướp, nên bị đọa vào một chốn khác trong địa ngục, chỗ ấy là sông, tên là Vô biên bỉ ngạn, trong sông chứa đầy nước đồng sôi, tội nhân thấy nơi bờ sông có nhiều và đủ loại thức ăn ngon cứng, mềm, lại còn bày biện tòa ngời đẹp để có rừng cây xanh tươi với những bóng râm, lại có ao, có sông nước trong. Người ở địa ngục thấy như thế rồi, liền cất tiếng kêu lớn, cùng gọi nhau: “Các người hãy đến đây! Các người hãy đến đây! Nay ta được vui, có đủ loại thức ăn cứng, mềm, lại có cả chỗ ngời” như

trước đã nói. Nghe gọi kêu như vậy, người ở địa ngục khác bèn cùng nhau chạy đến, cho là có thể được cứu giúp, cho là có thể quay về, họ nhóm lại một chỗ, cùng nhau hỏi: “Ta nay nên ở chỗ nào để được vui? Làm sao cứu giúp? Làm sao quay về? Lại có người khác không gọi mà đến, chỉ cho họ thấy và bảo: “Các người nay xem đây, nơi bờ của sông lớn Vô biên bở ngạn kia có nhiều thức ăn cứng, mềm, lại có bày chỗ ngồi nơi gốc cây, bóng cây rất mát mẻ”, như trước đã nói. Hết thấy tội nhân cùng nhau chạy đến bờ bên kia của sông lớn ấy. Nơi sông toàn là nước bạch lạp nóng, nước chì sắt nóng, bọt nổi lên trên. Người ở địa ngục chạy tới liền bị rơi xuống sông, đã rơi xuống sông rồi, thân thể của họ có người như cục sinh tô, có người tiêu tan ra nước, có người bị chim mỏ sắt ăn, có người rơi vào miệng cá dự miệng nóng, có người từng phần thân tan tác ra nước. Những người ở địa ngục ấy đều bị khổ não như vậy, là do uy lực nơi nhân duyên tạo tác, tích tụ nghiệp ác đưa đến. Các tội nhân đó chịu khổ như thế, trải qua vô lượng trăm ngàn năm, bị thiêu nấu nát như, phân tán tiêu ra nước, cho đến khi nghiệp ác đã tạo tác, đã tịch tụ tiêu hết, không còn mảy may tập khí nào thì họ mới ra khỏi chốn đó. Người Diêm-ma-la trách tội nhân bằng kệ:

*Lưới vợ con ràng buộc
 Dẫn đến nhà địa ngục
 Có gì bị tâm dối
 Tạo tác nghiệp ác kia?
 Ông vốn vì vợ con
 Tri thức và quyến thuộc
 Tạo tác các nghiệp ác
 Chẳng phải người trí tuệ.
 Người thật không thương mình
 Nay đến chốn địa ngục
 Có gì vì con cái
 Tạo nghiệp ác đến đây?
 Nếu bị vợ con dối
 Tạo tác các nghiệp ác
 Sau tâm không hối cải
 Người kia vào địa ngục.*

*Riêng người bị ngục đốt
 Bị nghiệp ác hành hạ
 Vợ con cùng anh em
 Thân quyến không thể cứu.
 Nếu bị ngu si dối
 Mà không làm việc thiện
 Đời sau không được vui
 Người nay nên hối hận.
 Nếu thuận theo dục, sân
 Tâm si, dối thứ nhất
 Vì vui thích vợ con
 Làm các việc thấp kém.
 Nghiệp mình mình chịu quả
 Nghiệp chúng sinh tới đây
 Tạo nghiệp thiện lên trời
 Làm ác đến chốn này.*

Người Diêm-ma-la trách mắng người ở địa ngục như thế. Rồi lại trách: “Nếu tự thân người tạo ra nghiệp ác, nay muốn ai chịu theo nghiệp ác người đã tạo? Nếu tự mình tạo nghiệp thiện thì tự mình lại được điều tốt đẹp, nếu tạo điều bất thiện thì mình chịu điều xấu. Không làm thì không chịu, làm thì không mất, người vốn tạo nghiệp ác nay phải chịu quả báo này”. Người nơi địa ngục, ở lâu trong đại địa ngục Hợp như vậy, trải qua vô lượng trăm ngàn năm luôn bị thiêu nấu, cho đến khi nghiệp ác chưa hoại, chưa tiêu, nghiệp khí chưa chấm dứt, do thích làm nhiều việc sát sinh, trộm cướp, tà hạnh như vậy thì phải chịu quả báo, chịu khổ không lúc nào dừng nghỉ. Nếu nghiệp ác hết, các tội nhân mới được ra khỏi. Nếu ở đời trước trong quá khứ lâu xa, có nghiệp thiện được thành thực thì không sinh vào đường ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong loài người thì bản cùng, chết yếu, có vợ thấp hèn, giả như có vợ đẹp thì cũng tư thông với kẻ khác; nếu không có vợ thì có thân thô xấu, bị người khác sai khiến. Do sức mạnh của nghiệp kia, nên quả báo còn sót lại, phải chịu nhiều nghiệp ác như vậy, có thể lừa dối mê hoặc người khiến vào địa ngục.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia đã biết quả báo của nghiệp, thứ đến lại

quan sát mười sáu biệt xứ trong đại địa ngục Hợp. Những gì là mười sáu?

1. Đại lượng thọ khổ não.
2. Cát khô.
3. Mạch mạch đoạn.
4. Ác kiến.
5. Đoàn.
6. Đa khổ não.
7. Nhẫn khổ.
8. Chu tru chu tru.
9. Hà hà hề.
10. Lệ hỏa xuất.
11. Nhất thiết căn diệt.
12. Vô bỉ ngạn thọ khổ.
13. Bát-đầu-ma.
14. Đại Bát-đầu-ma.
15. Hỏa bồn.
16. Thiết mạt hỏa.

Đại địa ngục Hợp có mười sáu biệt xứ như vậy. Chúng sinh do nghiệp gì sinh ở nơi ấy? Tỳ-kheo kia tư duy quan sát: Nếu người thích làm, làm nhiều việc như là ba loại nghiệp ác bất thiện: Sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, thì người ấy nhất định bị đọa vào đại địa ngục Hợp, chịu mọi khổ não. Chúng sinh do nghiệp gì sinh vào chốn đầu tiên nơi địa ngục là Đại lượng thọ khổ não? Người kia thấy có người không nên hành dâm, mà kẻ ấy quán bất chánh, thích làm việc tà dục, thì sinh trong chốn Đại lượng thọ khổ não của đại địa ngục Hợp, chịu khổ não dữ dội. Đó là dùi sắt bén, nhọn, nóng đâm cho xuyên thủng, dùng dùi sắt ấy, từ dưới đâm lên lưng mà ra, lại đâm giữa eo mà ra, lại đâm lên bụng mà ra, lại đâm lên vai mà ra, lại đâm từ sườn mà ra, lại đâm từ cổ họng, miệng mà ra, lại đập bể đầu lâu từ đầu lâu mà ra, lại đâm từ tai mà ra. Người ở địa ngục ấy, bị dùi sắt đâm như vậy, tất cả các phần thân đều bị xuyên phá, chịu khổ não ác liệt như thiêu như nấu. Tội nhân chịu các khổ não như vậy, lại chuyển sang chịu khổ não rất nặng hơn nữa. Đó là dùng kềm sắt nóng hực gấp kẹp bìn dái họ, hoặc chim thú sắt mổ đứt bìn dái

của họ ăn, như vậy cho đến khi sự tạo tác tích tụ nghiệp chưa hoại, chưa tiêu, nghiệp khí chưa dứt, thì phải chịu khổ không lúc nào dừng nghỉ. Khi nghiệp ác hết thì họ mới được ra khỏi địa ngục. Nếu ở đời trước trong quá khứ lâu xa, có nghiệp thiện đã thành thực thì không sinh vào cõi ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong loài người nơi tương ứng với nghiệp thì làm hạng người thứ ba, như nội quan... là do quả báo của nghiệp bất thiện còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia biết quả báo của nghiệp, tiếp đó quan sát đại địa ngục HỢP còn có nơi nào khác? Tỳ-kheo thấy, nghe, biết lại có nơi khác tên là Cát khô, là biệt xứ thứ hai trong địa ngục HỢP. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh vào chốn ấy? Tỳ-kheo thấy có người thích làm, làm nhiều việc sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào địa ngục HỢP, sinh đến chốn Cát khô. Nghiệp sát sinh, trộm cắp và quả báo của nó như trước đã nói. Thế nào là tà hạnh? Nghĩa là đối với phụ nữ, chỗ không nên hành dâm mà hành dâm, như hành dâm nơi miệng... Vì nhân duyên của nghiệp ác ấy, nên khi thân hoại mạng dứt, bị đọa vào đại địa ngục HỢP, sinh nơi chốn Cát khô, chịu đủ thứ khổ não. Đây là người Diêm-ma-la dùng đinh sắt nóng đóng vào miệng tội nhân, từ đầu mà ra, ra rồi liền đóng lại vào miệng, từ nơi tai mà ra. Lại dùng bát sắt nóng chứa đầy nước đồng sôi, rót vào miệng họ. Nước đồng sôi ấy thiêu cháy môi tội nhân, tiếp đó thiêu lưỡi, đã thiêu lưỡi rồi lại thiêu mắt, thiêu cổ họng, rồi lại thiêu tim, thiêu bụng, lần lượt như vậy xuống đến hậu môn và chảy ra. Người thích làm, làm nhiều việc tà hạnh như thế nên bị quả báo nghiệp ác ở địa ngục và chịu tất cả quả khổ dữ dội, trải qua vô lượng trăm ngàn ức năm thường bị thiêu nấu, cho đến khi nghiệp ác chưa hoại, chưa tiêu, nghiệp khí chưa dứt, thì vẫn chịu khổ không lúc nào dừng nghỉ. Khi nghiệp ác đã hết thì họ mới được ra khỏi chốn địa ngục. Nếu ở đời trước, trong quá khứ lâu xa có nghiệp thiện đã thành thực thì không sinh vào đờng ngạ quỷ, súc sinh. Được sinh chốn tương ứng với nghiệp nơi cõi người thì trong miệng thường có mùi hôi thối, xông vào mũi người khác, bị tất cả người chung quanh ghét bỏ, đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác kia.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia đã biết quả báo của nghiệp, thứ đến lại quan sát đại địa ngục HỢP, còn có nơi nào khác nữa? Tỳ-kheo thấy,

nghe, biết: Lại có chốn khác tên là Mạch mạch đoạn, là biệt xứ thứ ba của địa ngục Hợp. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở chốn đó? Tỳ-kheo thấy có người thích làm, làm nhiều việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, nên bị đọa vào chốn Mạch mạch đoạn trong địa ngục Hợp. Nghiệp sát sinh, trộm cướp và quả báo của chúng như trước đã nói. Thế nào là tà hạnh? Nghĩa là đối với phụ nữ, hành dâm một cách phi đạo lý người kia không tùy thuận mà tự dùng sức mạnh của mình để cưỡng bức. Người ấy, vì nhân duyên của nghiệp ác đó nên khi thân hoại mạng dứt, bị đọa vào chốn ác trong đại địa ngục Hợp, sinh vào chốn Mạch mạch đoạn, chịu vô số khổ não. Đó là ống tre chứa đầy nước đồng sôi, đổ vào cho đầy miệng. Tội nhân đau đớn kêu la gào thét: “Tôi nay cô độc!”. Trải qua vô lượng trăm ngàn năm như thế, nếu nghiệp ác chưa hoại, chưa tiêu, nghiệp khí chưa dứt, thì vẫn chịu khổ không lúc nào dừng nghỉ. Khi nghiệp ác đã hết thì họ mới được ra khỏi địa ngục. Ở đời trước, trong quá khứ lâu xa, nếu có nghiệp thiện đã thành thực thì không sinh vào đường ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh nơi cõi người thì tuy có vợ, nhưng vợ lại yêu mến người khác, người kia thấy vợ như vậy nhưng không thể ngăn chặn được. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác đã tạo, người kia tạo tác nghiệp ác, quả báo không mất nên phải gánh chịu mọi quả báo.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia đã nhận biết quả báo của nghiệp, kế tiếp lại quan sát đại địa ngục Hợp còn có nơi nào khác nữa? Tỳ-kheo thấy, nghe, biết: Lại có chốn khác tên Ác kiến, là biệt xứ thứ tư của địa ngục Hợp. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở chốn đó? Tỳ-kheo thấy có người thích làm, làm nhiều việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, nên bị đọa vào chốn Ác kiến trong địa ngục Hợp. Nghiệp sát sinh, trộm cắp và quả báo của chúng như trước đã nói. Thế nào là tà hạnh? Nghĩa là có người lấy con trẻ của người khác, cưỡng bức thực hiện tà hạnh, ý mình nhiều sức mạnh khiến trẻ kia than khóc khổ sở. Người ấy vì nhân duyên của nghiệp ác đó nên khi thân hoại mạng dứt, bị đọa vào chốn ác trong địa ngục Hợp, sinh vào chốn Ác kiến, chịu đủ loại khổ não. Đó là tự thấy con mình, do nghiệp ác đã tạo nên thấy con mình ở trong địa ngục, đối với đứa con ấy lại sinh tâm yêu mến như lúc ở cõi người. Thấy như vậy rồi, người Diêm-ma-la hoặc dùng gậy sắt, hoặc dùng dùi sắt đâm vào âm bộ, hoặc dùng

móc sắt đóng nơi âm bộ. Đã thấy con mình chịu khổ như vậy, từ mình sinh ra đau đớn, lòng yêu mến thương xót không nguôi, không thể chịu nổi nỗi khổ tâm vì yêu mến ấy còn hơn cái khổ bị lửa thiêu đốt, trong mười sáu phần không bằng một phần. Người kia khổ tâm bị bức bách như thế vậy rồi, lại chịu cái khổ của thân. Đó là tội nhân bị Diêm-ma-la bắt lấy chức đầu mặt vào trong bát sắt nóng đựng đầy nước đồng sôi, rót đầy nước đồng sôi vào hậu môn của họ, lại rót vào trong thân, thiêu chín thực tạng. Thiêu chín thực tạng rồi lại thiêu ruột già. Thiêu ruột già rồi, lại thiêu ruột non. Thiêu ruột non rồi, lại thiêu dạ dày. Đã thiêu dạ dày rồi, lần lượt như vậy, lại thiêu cổ họng. Đã thiêu cổ họng rồi, lại thiêu yết hầu. Đã thiêu yết hầu rồi, lại thiêu thiệt căn. Đã thiêu thiệt căn rồi, lại thiêu lưỡi. Đã thiêu lưỡi rồi, lại thiêu thịt chân răng. Thiêu thịt chân răng rồi, lại thiêu đầu. Đã thiêu đầu rồi, lại thiêu não. Thiêu đốt như vậy rồi thì mọi thứ đều chảy xuống dưới mà ra. Người tạo tà hạnh kia phải chịu khổ não như vậy, trải qua hàng trăm ngàn năm, do nghiệp hóa hiện, nên luôn thấy con mình, thân tâm luôn đau khổ chịu đủ hai loại khổ cùng cực, trải qua vô lượng trăm ngàn năm cho đến khi nghiệp ác chưa hoại, chưa tiêu, nghiệp khí chưa dứt, thì vẫn phải chịu khổ không lúc nào dừng nghỉ. Khi nghiệp ác hết thì họ mới được ra khỏi chốn đó. Nếu ở đời trước trong quá khứ lâu xa, có nghiệp thiện đã thành thực thì không sinh vào đường ngạ quỷ, súc sinh. Được sinh trong cõi người thì không có con cái, tuy có làm việc bất tịnh nhưng không có con. Người đời đều nói: “Người này không phải đàn ông”. Tất cả đều nghi ngờ, khinh rẻ, đó là do nghiệp ác của người kia, phải chịu quả báo còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia đã nhận biết quả báo của nghiệp, thứ đến lại quan sát đại địa ngục Hợp còn có nơi nào khác không? Tỳ-kheo thấy, nghe, biết: Lại có chốn khác tên là Đoàn, tương tự cấp đoàn, là biệt xứ thứ năm trong địa ngục Hợp. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở chốn ấy? Tỳ-kheo thấy có người thích làm, làm nhiều việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, nên bị đọa vào địa ngục Hợp, sinh ở chốn Đoàn. Nghiệp sát sinh, trộm cướp cho đến quả báo của chúng như trước đã nói. Thế nào là tà hạnh? Nghĩa là có người thấy nơi đường dâm của trâu cái, ngựa cái... rồi tâm sinh phân biệt, cho đấy là chỗ

giống với người phụ nữ không khác. Suy niệm như vậy, liền sinh tâm tưởng nghĩ như người nữ mà hành dâm dục. Người kia vì nhân duyên của nghiệp ác ấy, nên khi thân hoại mạng dứt, bị đọa vào chốn ác trong địa ngục Hợp, sinh ở chốn Đoàn, chịu mọi thứ khổ não. Nghĩa là do nhân duyên của nghiệp ác nên thấy trâu hoặc ngựa trong địa ngục, cũng thấy tự tâm phân biệt như vậy, nhớ tưởng về người phụ nữ như trước, thấy rồi liền sinh tâm tưởng, nghĩ tới người phụ nữ, tâm dục bùng dậy, liền chạy đến chỗ trâu ngựa ấy. Lúc này có sắt nóng hừng hực đầy nơi thân trâu ngựa, người kia đã đến gần, do nhân duyên của nghiệp ác nên chui vào căn môn của loài vật. Rồi vào trong bụng, nơi đó đầy lửa nóng. Ở chốn ấy chịu khổ, trải qua vô lượng trăm ngàn năm thường bị thiêu nấu, thân chín rã, không thể kêu ra tiếng. Nơi bụng tối tăm kia bị khổ bức bách, cho đến khi nghiệp ác chưa hoại, chưa tiêu, nghiệp khí chưa dứt thì lúc nào cũng bị thiêu đốt. Khi nghiệp ác hết thì họ mới ra khỏi địa ngục kia. Nếu ở đời trong quá khứ lâu xa, có nghiệp thiện đã thành thực thì không sinh vào cõi nạ quỷ, súc sinh, được sinh chốn tương ứng với nghiệp nơi cõi người thì sinh đến nước không có lễ nghĩa, không có nhân từ, tuy vợ của mình bị người khác xâm chiếm, gần gũi, nhưng không sinh ganh ghét. Đó là do nghiệp nhân của tà hạnh phải chịu quả báo còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia đã nhận biết quả báo của nghiệp, tiếp đến lại quan sát đại địa ngục Hợp còn có nơi nào khác không? Tỳ-kheo thấy, nghe, biết: Lại có chốn khác tên là Đa khổ não, là biệt xứ thứ sáu trong địa ngục Hợp. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh vào chốn đó? Tỳ-kheo thấy có người thích làm nhiều việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, nên bị đọa vào chốn Đa khổ não trong địa ngục Hợp. Nghiệp sát sinh, trộm cướp và quả báo của chúng như trước đã nói. Thế nào là tà hạnh? Nghĩa là người nam hành dâm với người nam. Người ấy vì nhân duyên của nghiệp ác đó nên khi thân hoại mạng dứt, bị đọa vào chốn ác trong địa ngục Hợp, sinh ở chốn Đa khổ não, chịu vô số khổ não ác liệt. Do nghiệp lực đã tạo tác tích tụ nên ở trong địa ngục, lại thấy người nam trước kia, đầu tóc nóng hực, tất cả thân thể cũng đều nóng, thân ấy cứng chắc như kim cương chạy đến ôm lấy tội nhân. Đã bị ôm rồi, tất cả phần thân của tội nhân đều bị

tiêu tan như cát tung tóe, chết rồi sống lại, do nhân nơi nghiệp ác bất thiện đã tạo từ trước nên ở chỗ người nóng kia rất kinh sợ phải chạy chốn bị rơi xuống sườn núi, chưa đến đất còn ở giữa chừng, thì bị quạ mổ nóng phanh xẻ từng mảnh, nhỏ như hạt cải, lại tụ hợp, sau đó rơi đến đất, lại có chồn miệng nóng ăn tội nhân, chỉ còn lại xương, rồi thịt sinh trở lại. Thịt đã sinh rồi, người Diêm-ma-la bắt bỏ vào trong đỉnh nóng nấu nhừ, trải qua vô lượng trăm ngàn năm như vậy nấu họ, ăn họ, phân tán họ, cho đến khi nghiệp ác chưa hoại, chưa tan, nghiệp khí chưa dứt thì vẫn chịu khổ không lúc nào dừng nghỉ. Khi nghiệp ác hết thì họ mới ra khỏi chốn nhiều khổ kia. Nếu ở đời trước, trong thời quá khứ lâu xa có nghiệp thiện đã thành thực thì không sinh vào đường ngạ quỷ, súc sinh, được sinh chốn tương ứng với nghiệp ở cõi người thì mất hết vợ, không có vợ nào, rốt cuộc đều vậy. Giả sử có vợ thì nhàm chán xa lìa vợ, vui thích tà hạnh với người khác, đó là quả báo còn sót lại của nghiệp nhân đã tạo.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia đã nhận biết quả báo của nghiệp, tiếp đến lại quan sát đại địa ngục Hợp còn có nơi nào khác nữa? Tỳ-kheo thấy, nghe, biết: Còn có nơi khác tên là Nhẫn khổ, là biệt xứ thứ bảy của địa ngục Hợp. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở chốn đó? Tỳ-kheo thấy có người thích làm, làm nhiều việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, nên bị đọa vào chốn Nhẫn khổ trong địa ngục Hợp. Nghiệp sát sinh, trộm cướp và quả báo của chúng như trước đã nói. Thế nào là tà hạnh? Nghĩa là có người đi chinh phục nước khác, bắt được đàn bà, con gái rồi, hoặc tự mình tạo tà hạnh, mình tạo tà hạnh rồi, lại cấp cho người khác, hoặc y theo âm đạo hành dâm, hoặc không theo âm đạo hành dâm. Người kia vì nhân duyên của nghiệp ác ấy, nên khi thân hoại mạng dứt bị đọa vào chốn ác trong địa ngục Hợp, sinh ở chốn Nhẫn Khổ, chịu đủ loại khổ não. Đó là người Diêm-ma-la treo tội nhân trên cây, đầu mặt chúc xuống, chân ngược lên, ở dưới là lửa dữ thiêu đốt khắp thân, từ mặt mà đốt lên. Lửa dữ trong địa ngục ấy luôn cháy rất mãnh liệt, thân hình của tội nhân xương giòn thịt nát, mắt thì tiêu rã, bị thiêu hết không sót. Thân thể của tội nhân bị thiêu hết thì sinh trở lại. Người ấy chịu khổ não cùng cực như vậy đến không thể chịu nổi, cất tiếng gào thét, miệng vừa mở ra thì lửa địa ngục ùa vào trong miệng. Lửa đã vào miệng rồi, trước hết thiêu

đốt tim. Đã thiêu hết tim rồi lại thiêu phổi, lần lượt như vậy, cho đến sinh tạng, thực tạng, căn và hậu môn. Thiêu đốt như thế rồi, lại thiêu chân, đã chịu cái khổ bị thiêu đốt, lại có quạ bay đến mổ ăn thân họ. Người kia chịu hai loại khổ lớn như thế, cất tiếng kêu gào, nhưng sự thiêu đốt vẫn không dừng. Trải qua vô lượng trăm ngàn năm, ở trong địa ngục chịu khổ não cùng cực không gì bằng, cho đến khi nghiệp ác chưa tiêu, chưa hoại, nghiệp khí chưa dứt, thì vẫn phải chịu khổ không lúc nào dừng nghỉ. Khi nghiệp ác hết thì họ mới được ra khỏi địa ngục kia. Nếu ở đời trước, trong quá khứ lâu xa, có nghiệp thiện đã thành thực thì không sinh vào đường ngạ quỷ, súc sinh, được sinh nơi tương ứng với nghiệp nơi cõi người, giả sử có vợ đẹp, đoan chánh không ai bằng thì lại bị quan quân hủy hoại, chiếm đoạt. Do sức nơi nghiệp ác đã tạo nên cất tiếng gào thét, tâm như tan nát, đau đớn. Người ấy như vậy là ở trong địa ngục nơi cõi người, hai lúc, hai nơi, chịu nhiều khổ não, cất tiếng kêu gào áo não, thảm khốc. Đó là quả báo còn sót lại do nhân tà hạnh tạo ra.



KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 7

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 3)

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Hợp xem còn có nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên là Chu tru chu tru là vùng thứ tám của địa ngục Hợp.

–Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh vào nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết rằng ai thích và thường làm việc sát sinh, trộm cướp, tà hạnh sẽ bị đọa vào vùng Chu tru chu tru thuộc địa ngục Hợp. Nghiệp sát sinh, trộm cướp và quả báo của nó như đã nói ở trước, còn tà hạnh là: Có người không khéo quan sát, vì không có người nữ nên hành dâm với dê, hoặc lừa. Người ấy không kính trọng Phật, làm việc bất tịnh ở nơi thờ Phật, hoặc là gần nơi thờ Phật.

Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào vùng Chu tru chu tru thuộc đại địa ngục Hợp, chịu khổ não dữ dội, thường bị kiến sát ăn tất cả thân thể. Lửa của địa ngục đầy trong bụng người ấy, thiêu nấu cả trong lẫn ngoài. Do gây nghiệp ác nên họ phải chịu quả báo ác, trong vô lượng năm thường bị trùng dữ Chu tru chu tru thuộc địa ngục Hợp ăn thịt, uống máu, rửa gân, đục xương, rúc tủy, ăn ruột già, ruột non, bị thiêu, nướng, ăn như vậy, tội nhân nơi địa ngục kêu gào la khóc, nói năng điên loạn. Trải qua vô lượng năm, hễ nghiệp ác còn thì họ còn thường xuyên bị nấu nướng cho chín và bị ăn thịt. Nghiệp ác còn là họ còn chịu khổ không dứt trong mọi lúc. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát được cõi địa ngục đó.

Nếu nhờ nghiệp lành trong thời xa xưa, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, nơi tương ứng với nghiệp thì họ có nhiều kẻ thù oán, tuy ở trong cung vua nhưng không có quyền thế, thường nghèo khổ, thiếu thốn, chết yếu. Đó là do sức mạnh của nghiệp ác nên họ phải chịu quả báo còn sót lại ở trong loài người.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia biết quả báo của nghiệp tiếp tục quan sát đại địa ngục Hợp xem còn có vùng nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Hà hà hề là vùng thứ chín của địa ngục Hợp. Do tích tụ nghiệp gì mà cuối cùng bị đọa vào địa ngục này? Vị ấy thấy, nghe, biết: Ai thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh thì bị đọa vào vùng Hà hà hề thuộc địa ngục Hợp. Nghiệp sát sinh, trộm cướp và quả báo đã nói ở trước.

Còn tà hạnh là: Người mọi rợ ở biên địa hành dâm với đối tượng không nên hành dâm là hành dâm với chị, em ruột của mình. Pháp luật nước đó cũng là tội ác. Do nghiệp ác ấy, sau khi chết người này sinh vào vùng Hà hà hề ở địa ngục Hợp chịu khổ não lớn, thường bị thiêu nấu, bị quỷ coi ngục đánh đập khiến gào rống dữ dội, vang khắp năm ngàn do-tuần.

Lúc còn ở giai đoạn trung hữu, chưa vào địa ngục nghe tiếng rống. Tiếng rống đó rất ghê rợn, không thể chịu được, nhưng do điên đảo, người ấy nghe tiếng la khóc thành tiếng ca, tiếng vỗ tay, đủ loại tiếng ngọt ngào. Do nghiệp ác, nghe xong, họ sinh ưa thích muốn đến nơi phát ra tiếng kia và họ ngay lập tức đến nơi đó.

–Cái gì là nhân duyên của hữu?

–Thủ là nhân duyên của hữu. Ở trong thân trung hữu hễ muốn sinh nơi nào thì liền sinh nơi ấy. Vì vậy, họ vừa khởi ý muốn liền sinh đến nơi đó và ngay lập tức chịu khổ ở địa ngục, nghe âm thanh rùng rợn cùng chịu khổ não dữ dội không gì có thể ví dụ. Nghe âm thanh ấy rồi, họ thất kinh hồn vía, nhận chịu khổ não lớn. Có núi sắt tên Ô khâu, núi này bốc lửa cao đến năm ngàn do-tuần, lên tận hư không, có cây bằng sắt, trên khắp cây có chim quạ sắt thân bốc lửa. Núi ấy phục lửa ở khắp nơi và không có chỗ hở, nhưng do nghiệp ác, các tội nhân ở địa ngục thấy đó là rừng hoa sen đầy khắp núi nên gọi nhau: “Trên núi có nhiều rừng cây sum suê, lặng lẽ chúng ta có thể cùng nhau lên”.

Ngục tốt đánh tội nhân, bên trên mưa xuống dao và đá. Do sợ hãi, tội nhân chạy trốn lên núi, mong được cứu thoát như nô lệ tìm chủ, như mong trở về nhà. Khi đã lên núi, tội nhân thấy khắp núi ấy đều có lửa nóng, nhiều quạ lửa mỏ bằng sắt rất bén, chúng đi rất mau về phía tội nhân. Mỗi con làm một việc như mổ vỡ đầu, lấy

não, lấy mắt, hoặc mũi, má, da, hông, chân, lưng, cổ, da đầu, cổ họng, tim, phổi, ruột già, ruột non, da bụng, phần kín đáo ở dưới da bụng, xương đầu gối, bắp chân, da gót chân, ngón chân của tội nhân. Có con đến lấy từng phần để ăn. Có con đến lấy xương sườn hoặc xương hông, một phần xương cánh tay, hoặc lấy đầy đủ tất cả các bộ phận của thân, hoặc lấy tủy. Các con chim này ăn tất cả các bộ phận của tội nhân. Do nghiệp lực khi chúng ăn xong, tội nhân liền sống trở lại. Vì sợ quạ lửa và ngục tốt, tội nhân chạy khắp nơi trên núi Ô khâu để mong được cứu vớt.

Lên núi rồi, do nghiệp ác, lửa cháy đầy khắp và phủ lên thân tội nhân, trải qua vô lượng năm, họ cứ bị thiêu rụi rồi sống trở lại. Do sức của nghiệp ác nên họ phải chịu khổ não lớn. Nếu họ lên đến đỉnh núi thì đỉnh núi lại có ngọn lửa cao năm ngàn do-tuần, nhắc bóng tội nhân lên không để thiêu như thiêu con thiêu thân. Họ chịu nỗi khổ lớn đó trong vô lượng năm mà vẫn không dứt, trong mọi lúc. Đến khi nghiệp ác hết thì họ mới được thoát khỏi cõi ấy.

Nếu lâu xa về trước có nghiệp lành chín mùi thì không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì tất cả các bộ phận trong thân đều bị thối rữa, hôi hám, mắc bệnh hủi hoặc bệnh điên, có nhiều kẻ thù, thường nghèo khổ, sinh ra ở nước dữ. Đó là quả báo của nghiệp còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, quan sát địa ngục Hợp xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên Lệ hỏa xuất, là vùng thứ mười của địa ngục Hợp. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở đó? Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, nên bị đọa vào vùng Lệ hỏa xuất ở địa ngục Hợp. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp đã nói ở trước, còn tà hạnh là Tỳ-kheo-ni cùng người khác làm việc bất tịnh, phá hủy giới cấm hoặc là người xâm phạm tịnh hạnh của Tỳ-kheo-ni. Do nghiệp ác, khi chết người này bị đọa vào vùng Lệ hỏa xuất của địa ngục Hợp chịu khổ não lớn. Nỗi khổ này tương ứng với nghiệp, nó rất chắc chắn và do nghiệp đáng ghét tạo ra. Đó là bị lửa lớn thiêu đốt ở khắp nơi. Mất chảy ra nước mắt lửa thiêu đốt thân. Tội nhân ở địa ngục chịu khổ não này rồi lại phải chịu các khổ não khác. Ngục tốt khoét mi mắt họ và đặt đầy than Khư-đà-la vào, chẻ xương

mắt như là chẻ tre. Địa ngục ấy đáng sợ như vậy.

Ngục tốt lại dùng móc sắt, chày sắt, gông sắt để móc, cắt, đánh đập tội nhân khiến thân tan rã. Dùng kẽm sắt khoét hậu môn tội nhân ra, rót đầy nước chì, thiếc sôi vào để thiêu đốt bên trong, lại có lửa dữ thiêu ở ngoài thân. Bị hai loại lửa thiêu đốt dữ dội cả trong lẫn ngoài, tội nhân bị đau đớn, khổ não cùng cực. Khi tội nhân đã chịu đầy đủ các loại khổ đau, ngục tốt mới nói kệ trách họ:

*Trong đây chì thiếc sôi
 Ngoài bị lửa lớn đốt
 Tội nhân trong địa ngục
 Bị thiêu nướng rất khổ.
 Nếu nghiệp sinh quả khổ
 Chịu quả báo khổ đau
 Ở trong cả ba cõi
 Không gì thí dụ được.
 Ba loại nghiệp, ba quả
 Sinh ở trong ba cõi
 Ba lỗi ba tâm khởi
 Chịu khổ ở ba nơi.
 Nghiệp báo này như vậy
 Sinh ở trong ba cõi
 Do nhân duyên hòa hợp
 Pháp khác khởi như vậy.
 Theo tâm làm như thế
 Thì xoay vòng như vậy
 Người lành làm việc lành
 Người ác tạo việc ác.
 Tâm tự do tạo nghiệp
 Nghiệp dắt đến các cõi
 Nghiệp của tâm phát khởi
 Bị tham ái lừa dối.
 Tâm ác tạo nghiệp ác
 Người ấy đến nơi này
 Ai bị địa ngục thiêu
 Người đó bị ái lừa.*

*Ai gây ra nhân ác
 Người ấy chịu quả khổ
 Nghiệp mình mình phải chịu
 Chúng sinh đều như vậy.
 Tâm các ông tự tạo
 Tất cả sự lừa dối
 Nay bị lửa lớn thiêu
 Vì sao lại than khóc?*

Ngục tốt quả trách tội nhân ở địa ngục:

–Người tự tạo nghiệp nay tự chịu quả báo không thể thoát được. Như vậy tất cả là chỗ trói buộc của nghiệp quả khiến người phải chịu quả báo đó.

Trải qua vô lượng năm, ngục tốt thiêu nấu tội nhân trong địa ngục như vậy. Hễ còn nghiệp ác là tội nhân còn phải chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp hết thì họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ lâu xa không sinh vào hàng ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, nơi tương ứng với nghiệp thì thường bị bệnh cam tích trong bụng, thân thể khô đét, hình dạng xấu xí, nếu đứng giữ cửa thì hình dáng thân thể giống như cái cây bị thiêu cháy. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, quan sát đại địa ngục Hợp xem còn có nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có vùng khác tên Nhất thiết căn diệt là vùng thứ mười một của địa ngục Hợp. Do nghiệp gì chúng sinh sinh vào nơi đây?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà dâm nên sinh vào vùng Nhất thiết căn diệt của địa ngục Hợp. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp đã nói ở trước.

Nay nói về việc tà hạnh. Có người ham dâm dục, hành dâm với phụ nữ ở nơi miệng hoặc hậu môn chớ không phải tại nữ căn. Do nghiệp ác ấy khi chết người đó bị đọa vào vùng Nhất thiết căn diệt của địa ngục Hợp chịu khổ não lớn, bị bỏ đầy lửa vào miệng, bị lấy chĩa sắt khoét miệng cho rộng ra rồi dùng bát sắt nóng đựng nước đồng sôi rót vào. Nơi ấy còn có trùng đen bằng sắt nóng, thân trùng bốc lửa. Mười một chốn thuộc địa ngục ấy đều bốc lửa tạo thành một vành đai lửa thiêu tội nhân ở bên trong. Tuy bị thiêu nhưng họ vẫn

sống lại và thường xuyên bị thiêu. Có kiến sắt thân có lửa nóng đục mắt tội nhân để ăn. Tội nhân bị rót nước chì, thiếc sôi vào đầy tai, bị dao lửa nóng bén cắt mũi, cắt lưỡi, bị mưa dao nóng bén cắt thân, tất cả các căn đều chịu khổ não lớn. Sự khổ não cùng cực mà tội nhân nơi địa ngục phải chịu không gì có thể ví dụ được. Nay chỉ nói một chút ít về nó như là đem đèn so sánh với mặt trời, nỗi khổ phải chịu dưới địa ngục cũng vậy, không gì có thể sánh. Như niềm vui thù thắng ở cõi trời không gì có thể so sánh, nỗi khổ mà tội nhân chịu dưới địa ngục cũng không gì có thể so sánh, vì niềm vui trên cõi trời là thù thắng, nỗi khổ dưới địa ngục thì nặng nề. Nay chỉ nói một phần nhỏ về nỗi khổ, vui này.

Khổ não mà tội nhân phải chịu đựng dưới địa ngục là rất chắc chắn và nặng nề, hễ còn nghiệp ác là còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, người ấy mới thoát được cõi địa ngục đó. Nếu trong quá khứ lâu xa có nghiệp lành chín mùi, không sinh vào hàng ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, gặp phải người vợ không trinh tiết, thông dâm với người khác, bàn mưu với kẻ khác để giết chồng, hoặc là vu khống để quan trên giết, hoặc pha thuốc độc giết, hoặc đợi người chồng ngủ rồi dùng dao giết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại. Nghiệp ác chưa hết thì phải nhận chịu không thể thoát được.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Hợp xem còn xứ nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng tên Vô bỉ ngạn thọ khổ là vùng thứ mười hai của địa ngục Hợp. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào vùng Vô bỉ ngạn thọ khổ ở địa ngục Hợp.

Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cướp đã nói ở trước. Còn tà hạnh là có người khởi tâm dâm dục nhớ nghĩ đến vợ mình nên hành dâm với phụ nữ khác. Do nghiệp ác ấy, khi chết người này bị đọa vào vùng Vô bỉ ngạn thọ khổ ở địa ngục Hợp, chịu các khổ não lớn, như bị lửa đốt, dao cắt, vùi tro nóng, bị bệnh đau. Ở bờ ấy, họ không kiếm được một nơi an ổn mà phải chịu các khổ não không thể ví dụ như đã nói ở trước.

Tội nhân nơi địa ngục bị tâm lừa dối nên thọ khổ như vậy,

trong vô lượng trăm ngàn năm thường bị thiêu nướng, hoặc nấu, hoặc đánh. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi cõi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín muồi, không sinh làm ngựa quý, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp thì thường nghèo thiếu, làm nô lệ, mọi rợ ở nơi nguy hiểm, vắng vẻ trong đồng hoang hoặc trên núi và thường bị bệnh khổ.

Lại nữa, Tỳ-kheo biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Hợp tìm xem còn có vùng nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có vùng khác tên Bát-đầu-ma, là vùng thứ mười ba của địa ngục Hợp.

Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở nơi này? Vị ấy thấy có người tích tụ nghiệp sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào vùng Bát-đầu-ma thuộc địa ngục Hợp.

Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cướp như đã nói ở trước, còn tà hạnh là gì?

Đó là Sa-môn, tự biết là Sa-môn, lúc còn ở đời đã từng hành dâm cùng phụ nữ và nếm vị hấp dẫn của dục, nay tuy là Tỳ-kheo nhưng vẫn còn nhớ nghĩ đến việc ấy, lúc ngủ nằm mộng thấy phụ nữ ấy, vì không khéo quan sát vị ngọt của dục nên hành dâm với người nữ ấy, khi thức dậy, người đó tham đắm nhớ nghĩ đến việc phi phạm hạnh rồi sinh vui sướng, ca ngợi công năng của dâm dục với người khác, cười đùa vui vẻ, thích và thường làm như vậy. Do nghiệp ác đó, khi chết người ấy bị đọa vào vùng Bát-đầu-ma của địa ngục Hợp chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là tất cả những thứ ở địa ngục này đều tạo ra màu hoa sen hồng, hoặc là tương tự như vậy. Tất cả vùng đó đều có màu đỏ và phát ra ánh sáng đỏ. Ngục tốt bắt tội nhân đem nấu trong vạc, hoặc bỏ vào cối sắt rồi dùng chày sắt giã. Nếu thoát khỏi sự khổ đau ở vạc nước sôi và cối giã, từ xa người ấy thấy hoa sen hồng ở trong ao nước trong, liền vội vàng đến đó hy vọng sẽ được cứu giúp che chở. Họ nghĩ rằng đến nơi ấy sẽ được an lạc.

Tội nhân đó đói khát, khổ não, trông cậy vào hoa sen hồng nên tăng tốc độ lên cả trăm ngàn lần, trong khi chạy đến ao sen và bị trăm ngàn móc sắt ở trên đường đi làm chân bị thương, bầy quả tim trên đất, móc sắt lại móc rách quả tim, nếu lưng đụng đất móc sắt liền cào lưng, nếu hông đụng đất móc sắt liền phá hông, nếu tội

nhân ngồi móc sắt liền đâm thủng lên. Họ bị thiêu, nấu, đói khát, thân thể khô đét, buồn rầu la khóc, than thở với nhau. Tâm trạng như vậy, tất cả tội nhân đều nhìn hoa sen hồng. Ngục tốt đứng sau lưng cầm dao bén, búa hoặc gông để cắt, chặt và đánh tội nhân. Tội nhân làm đủ cách để được cứu giúp che chở, đến ao hoa sen hồng, leo lên hoa sen mong được mát mẻ, nhưng hoa sen ấy giống như cây Khư-đà-la phát ra lửa cùng khắp và có lá cứng như kim cương, tội nhân vừa lên liền bị lá hoa sen móc và cuốn lại. Do nghiệp ác nên trải qua vô lượng năm, ở trong vùng Bát-đầu-ma của địa ngục Hợp, tội nhân bị nấu mà không chết. Hễ còn nghiệp ác là họ còn bị khổ không dứt. Đến khi hết nghiệp mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào cõi ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì đôi mắt gồm một trống, một mái, nhìn ngó không ngay thẳng, nghèo thiếu vô cùng, tuổi thọ ngắn ngủi, đều do nghiệp ác mà ra.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Hợp xem còn có vùng nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Ma-ha Bát-đầu-ma, là vùng thứ mười bốn của địa ngục Hợp.

Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh vào nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào vùng Đại Bát-đầu-ma ở địa ngục Hợp. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp đã nói ở trước. Còn tà hạnh là: Thật sự chẳng phải là Sa-môn, tự cho là Sa-môn, giới luật không đầy đủ vì tuy sống phạm hạnh nhưng không cầu Niết-bàn, giống như tiếng ốc, chê cười hạnh Niết-bàn và tâm niệm rằng: “Tôi xin nhờ việc sống phạm hạnh này được sinh lên cõi trời, hoặc nơi tương tự, hãy cho tôi sinh giữa chúng Thiên nữ ở trong cõi trời”. Sa-môn này tuy sống phạm hạnh nhưng ước nguyện phi phạm hạnh, sống theo tham ái, tạo nhân sinh tử, gây nhân tham ái, hành động phạm tục như lửa. Phạm hạnh đó không thể thoát khỏi những việc xấu như bệnh, lão, tử, buồn rầu, than khóc, vô đầu đấm ngực, khổ sở rầu rĩ... Do nghiệp ác, khi chết người đó bị đọa vào địa ngục Hợp ở vùng Đại Bát-đầu-ma, nhận chịu khổ não. Nơi đó có sông tên Khôi rộng năm do-tuần dài trăm do-tuần, thường chảy không dừng, bên trong chứa

đầy tro không có chỗ hở bằng lỗ chân lông. Ở nơi sông ấy, tội nhân chịu khổ não cùng cực, dai dẳng bậc nhất. Rơi xuống sông ấy rồi, thân liền tan nát, xương biến thành đá, tóc biến thành nước, thịt biến thành bùn, nước sông là nước chì, thiếc sôi, thân tội nhân tan rã rồi hợp trở lại, biến thành cá trong sông bị nước sông cuốn trôi và làm chín rục. Hai bên bờ sông có quạ mổ phát lửa mổ tội nhân ăn. Nếu ai muốn cầu sự cứu giúp che chở, hãy khỏi sông liền bị ngục tốt cầm cây giáo bằng sắt phát ra lửa khêu xuống sông trở lại. Nếu họ muốn ra, chân liền bị thối rã, gân, đầu gối, bắp chân, móng, xương móng, da móng, thịt móng đều chín như, thịt lưng, thịt đầu, xương đầu, đầu lâu cũng đều chín như và rơi rụng. Trải qua vô lượng năm, tội nhân bị thiêu đốt, nấu nướng ở trong sông, chịu khổ cùng cực rồi mới thoát được. Thoát nơi ấy rồi, họ lại thấy ao Thanh bi có hoa sen nở, vì mong được cứu giúp che chở và an ổn nên tội nhân chạy đến rừng hoa sen hồng. Hoa sen sắt ấy cũng như dao bén, nếu tội nhân đụng vào liền bị hoa sen chặt bằm nát, rơi rụng dần dần. Vì muốn tội nhân chịu nhiều khổ não, ngục tốt xua đuổi tội nhân leo lên hoa sen. Trong rừng sen ấy lửa cháy hừng hực, cánh sen bằng sắt, tội nhân vừa lên, liền bị các cánh sen cuốn lại, nhốt vào bên trong và bị lửa hừng thiêu đốt suốt vô lượng năm. Do nghiệp ác của chính họ, trong ấy còn có quạ mổ mắt tội nhân ăn, rút lưỡi, cắt tai, xé nát thân. Tội nhân thường bị thiêu đốt, nấu ở địa ngục Đại Bát-đầu-ma. Hễ còn nghiệp ác là họ còn khổ não nơi ấy. Nếu nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp thì bị bệnh tật, thường đói khát, nhiều sân hận. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Hợp tìm xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên là Hỏa bồn là vùng thứ mười năm của địa ngục Hợp.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở vùng này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh nên bị đọa vào vùng Hỏa bồn của địa ngục Hợp. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp đã nói ở trước. Còn tà hạnh là Phật sự chẳng phải là Sa-môn, tự cho là Sa-môn, đã là Sa-môn, lại nghĩ đến lúc còn là bạch y, gấn gùi, cười giỡn, ca múa với phụ nữ. Người ấy

không khéo quan sát, nhớ nghĩ rồi vui thú, thường suy nghĩ phân biệt, không suy nghĩ điều lành, không có chánh niệm, không tư duy để chứng đắc, pháp không tư duy về chánh pháp diệt, khổ, tập, không tư duy về các điều đã học, không thực hành các điều đã tư duy sau khi học, không tư duy về việc điều phục tâm bằng cách nhớ nghĩ chân chánh, không tư duy về việc niệm Phật, Pháp, Tăng, không quán niệm về tướng chết, không tư duy về việc sinh tử, lia dục, không lo sợ khi thấy những tội nhỏ như hạt bụi.

Lẽ ra người ấy không nên nhận nhiều tọạ cụ, ngọa cụ, thuốc men, đồ ăn uống và đồ dùng dành cho người bệnh, nhưng thật tế người ấy đã nhận nhiều tọạ cụ, ngọa cụ, thuốc men, đồ ăn uống, đồ dùng cho người bệnh. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào xứ Hỏa bồn của địa ngục Hợp chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là lửa nóng đầy khắp vùng Hỏa bồn ấy không có một kẻ hở bằng đầu sợi lông. Hình dạng của tội nhân ở địa ngục đó giống như cây đèn phát ra ngọn lửa nóng. Tội nhân kêu gào, than khóc, khi mở miệng, lửa nóng đầy miệng, khiến họ khổ sở vô cùng nên lại càng than khóc, kêu gào, lửa ngọn lại vào tai, họ tiếp tục kêu gào than khóc, lửa lại vào mắt, họ càng kêu gào, than khóc, khắp thân đều phừng lửa, họ mặc áo sắt phát lửa nóng. Lửa lại thiêu lưởi vì họ đã phá giới, lại ăn đồ ăn thức uống của người. Vì đã phạm giới cấm, không khéo quan sát nhìn ngó phụ nữ nên họ bị thiêu mắt, do không giữ giới, ca hát với phụ nữ, kêu gọi cười đùa với nhau, lắng nghe tiếng phụ nữ ca với tâm tham ái nên bị đổ nước chì, thiếc sôi vào đầy trong tai. Do phạm giới cấm tham đắm mùi hương nên bị cắt mũi và bị lửa thiêu. Vì năm căn phạm giới nên người ấy bị đọa vào địa ngục tương ứng với nghiệp chịu quả báo khổ. Do nghiệp ác, trải qua vô lượng trăm ngàn năm luôn bị thiêu nấu có nhiều đám lửa đầy khắp vùng Hỏa bồn của địa ngục Hợp. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp thì thân mạng nhỏ, thấp, mất mù, tai điếc, nghèo khổ chết sớm, thường bị đói khát. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa

ngục Hợp xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có vùng khác tên Thiết mật hỏa là vùng thứ mười sáu của địa ngục Hợp.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết nếu ai thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh sẽ bị đọa vào vùng Thiết mật hỏa ở địa ngục Hợp. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cướp đã nói ở trước. Còn tà hạnh là có người thật chẳng phải Sa-môn tự cho là Sa-môn, nghe tiếng phụ nữ ca múa, vui cười với âm thanh êm tai, nghe xong, không khéo quan sát sinh tâm ái nhiễm và rỉ chảy bất tịnh, tâm thích thú và tham đắm. Do nghiệp ác ấy, người đó sau khi chết bị đọa vào vùng Thiết mật hỏa ở địa ngục Hợp chịu khổ não lớn. Đó là địa ngục bốn phía đều bằng sắt nóng, tường vách bao vây rộng năm trăm do-tuần, thường có sắt phát lửa không dứt, thiêu đốt tội nhân. Do nghiệp của họ nên từ bên trên, lửa phun xuống không có lúc tạm dừng. Do mưa sắt, tất cả thân thể tội nhân tan rã ra như bột. Do mưa lửa tội nhân thường bị thiêu nấu, tội nhân dưới địa ngục thường chịu hai loại khổ này. Chỉ có tội nhân dưới địa ngục mới chịu nổi khổ không thể ví dụ như vậy. Họ chịu nổi khổ chắc chắn, cùng cực. Tất cả những nỗi khổ đó đều đáng sợ, không đáng ưa, không chút vui thú, do tự nghiệp tạo ra. Hễ còn nghiệp là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín mùi, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp thì thường sống nơi đạ đờ ở sông lớn, luôn lo sợ, thân thường bệnh đau, tuy đáng dấp dứ tợn như voi nhưng thường sợ chết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy quan sát từng vùng một ở địa ngục Hợp, chỉ thấy có mười sáu vùng, không thấy vùng thứ mười bảy.

Mười sáu vùng khác nhau của địa ngục Hợp có nhiều quả báo của nghiệp để quan sát như vậy. Tỳ-kheo ấy quan sát đủ loại nghiệp ác và quả báo khác nhau của chúng sinh nên nhằm chán sinh tử.

Lại nữa, người tu hành tư duy thuận theo chánh pháp quan sát pháp hành, quan sát kỹ càng rồi Tỳ-kheo ấy thông đạt nghiệp và quả báo, biết rõ nghiệp và quả báo của từng vùng khác nhau ở ba địa

ngục lớn. Quan sát rồi, vị ấy đã thông các vương mắc, không thích sống trong cảnh giới ma.

Dạ-xoa ở nơi đất thấy Tỳ-kheo tinh tấn như vậy liền thưa với Dạ-xoa nơi hư không. Nghe xong, Dạ-xoa trên không thưa với Tứ Đại vương như đã nói ở trước. Họ lần lượt tâu như vậy cho đến trời Vô Lượng Quang. Họ tâu như thế này: “Ở thôn đó, nước đó, trong cõi Diêm-phù-đề có Tỳ-kheo cạo bỏ râu tóc, mặc pháp y, xuất gia với lòng tin chân chánh..., Tỳ-kheo ấy... cho đến chứng đắc Địa thứ chín.” Trời Vô lượng quang nghe việc ấy rồi đều vui vẻ. Chư vị cùng bảo nhau: “Chư Thiên nên biết, tà ma đã giảm bớt, chánh pháp tăng thêm”.

Tỳ-kheo ấy đã quan sát ba địa ngục rồi, lại quan sát đại địa ngục thứ tư là Khiếu hoán. Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu. Họ gây và tích tụ bốn nghiệp này rất nhiều nên khi chết liền sinh vào địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp, tà hạnh đã nói ở trước. Nay nói về uống rượu, bị sinh vào địa ngục này. Người nào đem rượu đưa cho chúng Tăng hoặc Tỳ-kheo xuất gia giữ giới, hoặc người tịch tĩnh, có tâm vắng lặng, người có thú vui thiền định. Họ uống vào và bị rối tâm trí. Do nghiệp ác này, khi chết người ấy bị đọa vào địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn. Đó là bị kềm sắt banh miệng ra đổ nước đồng sôi vào cho uống. Nước đồng sôi lần lượt thiêu các phần như môi, răng, lưỡi, cổ họng, bao tử, ruột non, ruột già, sinh tạng, thực tạng rồi đi ra ngoài. Người ấy do nghiệp bất thiện về rượu nên chịu quả báo như vậy, luôn kêu gào la khóc. Thấy vậy, ngục tốt liền nói kệ quả trách:

*Đã tạo nghiệp bất thiện
Nay chịu quả báo khổ
Chính tâm si tạo ra
Về sau bị thiêu, nấu.
Nghiệp bất thiện như vậy
Do tâm ác tạo ra
Nay chịu nhớ la khóc
Than thở để làm gì.*

Người nào tạo nghiệp ác
Đều chịu quả báo ác
Nếu muốn được quả vui
Thì chớ có gần ác.
Nếu tạo chút nghiệp ác
Thì chịu khổ vô cùng
Do tâm si quá độ
Được thoát lại tạo ác.
Nghiệp ác không đáng tin
Khiến người vào địa ngục
Chút lửa thui rụi núi
Và tất cả cây rừng.
Người ngu làm việc ác
Không ưa thích pháp lành
Thấy quả báo nghiệp ác
Đều sinh theo nhân duyên.
Vì sao không thích pháp
Và không bỏ nghiệp ác
Ai lìa bỏ nghiệp ác
Thì không thấy địa ngục.
Người nào tâm ngu si
Không biết quả báo ác
Người ấy nhận quả xấu
Nay ông chịu như vậy.
Tạo ác đọa địa ngục
Bị nghiệp ác thiêu đốt
Không đến được Niết-bàn
Nghiệp ác, kẻ thù lớn.
Đã bị nghiệp ác lừa
Nay bị nghiệp ác thiêu
Nếu không gây nghiệp ác
Trọn không chịu khổ nào.
Người nào chế ngự ái
Là đi đường tịch tĩnh
Người xả bỏ ái dục

Thì ở gần Niết-bàn.
 Đã tạo nghiệp ác rồi
 Chưa từng tạo nghiệp lành
 Bị nghiệp ác thiêu đốt
 Tâm đừng tạo nghiệp ác.
 Người gây ra nghiệp ác
 Không thể được an lạc
 Ai muốn được an lạc
 Phải nên ưa thích pháp.
 Người nào ưa thích ác
 Chịu khổ trong các khổ
 Ai không chịu được khổ
 Thì đừng gây nghiệp ác.
 Người thiện làm lành dễ
 Người ác làm lành khó
 Người ác tạo ác dễ
 Người thiện tạo ác khó.

Quả trách tội nhân rồi, ngục tốt bày ra đủ loại khổ, đó là hai trái núi bằng sắt rất chắc chắn phát ra lửa. Hai quả núi đó đang ở thế tiến tới cùng một lúc ép và mài xát tội nhân khiến thân rã hết không còn thấy gì. Mài xong, tội nhân sống lại và tiếp tục bị hai quả núi ép vào mài xát tiếp. Trải qua vô lượng trăm ngàn năm họ cứ sống lại rồi bị ép, sống lại rồi bị mài. Khi nghiệp ác chưa hết, nếu họ thoát khỏi địa ngục đó, chạy đến nơi khác để mong được cứu thoát, che chở, ngục tốt liền bắt họ trở lại, chúc ngược đầu xuống và đặt vào vạc sắt. Người ấy ở trong vạc sắt, đầu mặt ở phía dưới, trải qua trăm ngàn năm bị đun, bị nấu mà nghiệp ác vẫn chưa hết. Thoát khỏi vạc nước sôi, họ chạy đến nơi khác mong được cứu giúp che chở, được an lạc thì trước mặt người ấy có con quạ sắt lớn, thân bốc lửa. Quạ chộp lấy thân người ấy mổ xé cho tan rã thành trăm ngàn mảnh vụn. Trải qua vô lượng năm, tội nhân bị quạ xé ăn và tan rã thành nhiều mảnh như vậy mà nghiệp ác vẫn chưa hết. Nếu thoát được nạn quạ sắt, để mong được cứu giúp, che chở, tội nhân chạy đến nơi khác, do bị đói khát khổ não, thấy từ xa như có vũng nước trong liền vội chạy đến nhưng nơi đó chỉ có chì, thiếc nóng chảy đầy khắp ao. Họ muốn tắm

bền lợi vào. Do nghiệp ác, có con giải lớn bắt họ chìm xuống nước chì, thiếc sôi khiến họ chín rục. Trải qua vô lượng năm như vậy, cho đến khi nghiệp ác đã hết, con giải lớn đó mới thả tội nhân. Được thoát rồi, người ấy khổ não, mong được cứu giúp che chở, chạy đến nơi khác thì thấy ở trước mặt có ngục tốt cầm chĩa sắt phát ra lửa đâm xuyên qua đầu tội nhân, có người bị rách lưng, có người bị toét hông, có người bị nát đầu. Tội nhân ở địa ngục chịu khổ não lớn, kêu gào thảm khốc, do nghiệp lực những tội nhân khác nghe tiếng kêu ấy lại cho là tiếng ca, đều cùng nhau chạy đến mong được cứu giúp, che chở thì bị ngục tốt bắt lại và dùng chĩa, đao, búa sắt để đâm, cắt, chặt họ. Trải qua vô lượng năm như vậy cho đến khi nghiệp ác tích tụ đã chấm dứt, họ mới thoát khỏi vùng địa ngục đó. Vì mong được cứu giúp, che chở họ lại chạy đến nơi khác, thấy có thôn ấp ở đằng xa đầy đủ nhà cửa, có nhiều sông ao, họ gom hết tâm trí, mau chóng chạy thẳng tới và muốn vào thôn. Tất cả thôn ấy đều có lửa cháy, có trùng đen, răng bén, miệng bằng kim cương toàn thân phát lửa ở khắp mọi nơi. Người ấy vừa vào cửa thôn liền đóng kín. Tội nhân bị trùng ấy ăn nuốt. Họ chịu như vậy trong vô lượng năm đến khi hết nghiệp ác mới thoát khỏi biển lớn khổ não. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín muồi, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì tâm hay quên lửng nghèo nàn, thường đi trên đường phố bán các vật tầm thường kiếm lời để sống và bị các đứa trẻ theo chọc ghẹo, răng miệng xấu xí, cẳng chân cong queo, nứt nẻ, thường bị đói khát bức bách, không có vợ, con, cha, mẹ và anh, chị, em. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp uống rượu và cho người khác uống rượu. Phải nên biết tội cho người giữ giới uống rượu khiến ta đọa vào đại địa ngục Khiếu hoán chịu quả báo khổ.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có nơi khác tên Đại Hống.

Chúng sinh do nghiệp gì mà sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu nên sinh vào vùng Đại hống ở địa ngục ấy. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp, tà hạnh đã nói ở trước. Còn nghiệp uống rượu là lấy rượu cho người trai giới, thanh tịnh uống. Do nghiệp ác

ấy, khi chết người đó bị đọa vào vùng Đại hống của địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là trước hết bị ngục tốt dùng bát sắt nóng đựng chì, thiếc sôi đổ vào miệng. Đó là do nghiệp ác đem rượu cho người trai giới và người thanh tịnh uống. Bị khổ não cùng cực, tội nhân rống rất to. Các địa ngục khác không có tiếng rống như vậy. Tiếng rống vang khắp hư không. Vốn sẵn tánh sân hận, cộng thêm nghiệp lực của tội nhân, ngục tốt nghe tiếng rống ấy càng sân lên gấp bội. Những người uống rượu không biết tránh điều ác, không biết hổ thẹn khi làm việc bất thiện, do đó nếu đưa rượu cho người là đưa tất cả những điều bất thiện cho họ. Do uống rượu tâm bị rối loạn không ngay thẳng, không thể giữ gìn pháp lành. Người loạn tâm không biết tốt xấu, không biết hổ thẹn khi làm các việc bất thiện. Vì vậy người nào đưa rượu cho người là tạo điều kiện cho họ làm những việc bất thiện. Nhân nào thì tạo ra quả nấy. Do nhân ấy, tội nhân chịu vô lượng khổ não đủ loại trong thời gian lâu dài.

Nơi ấy vì sao được gọi là vùng Đại hống?

Do tội nhân chịu vô lượng khổ não, đủ loại như vậy phát ra tiếng rống lớn cho nên gọi là địa ngục Đại hống. Chúng sinh ở tại nơi ấy cho đến khi hết nghiệp ác mới thoát được. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì rất ngu dốt, tâm không sáng suốt, hay quên. Người tối tăm ngu dốt này không có của cải, mọi người không kính trọng, nghèo khổ, tuy tìm cầu của cải nhưng không có. Nếu bị bệnh nhẹ liền chết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy địa ngục Khiếu hoán có mười sáu vùng lần lượt có các tên là: Đại hống, Phổ thanh, Phát hỏa lưu, Hỏa mặt trùng, Nhiệt thiết hỏa chử, Vũ diêm hỏa thạch, Sát sát, Thiết lâm khoáng dã, Phổ ám hỏa, Diêm-ma-la Già-ước-khoáng-dã, Kiếm lâm, Đại kiếm lâm, Ba tiêu yên lâm, Hữu yên hỏa lâm, Hỏa vân vụ, Phân biệt khổ. Đây là mười sáu vùng khác nhau của địa ngục Khiếu hoán.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi ấy?

Tỳ-kheo kia đã quan sát vùng Đại hống của địa ngục Khiếu

hoán rồi, lại quán vùng thứ hai tên Phổ thanh. Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu nên bị đọa vào vùng Phổ thanh thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp, tà hạnh đã nói ở trước, còn uống rượu là người nào thích và thường uống rượu hoặc đem rượu cho người mới thọ giới uống. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó sinh vào vùng Phổ thanh của địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn, bị ngục tốt dùng chày nện, tội nhân kêu rống vang khắp chốn ấy. Nếu như núi Thiết vi, tất cả các sông, bốn xứ thiên hạ nơi cõi Diêm-phù-đề mà ở gần chốn này thì khi tiếng kêu rống phát ra tất phải tiêu tan. Do nghiệp của chính mình, tội nhân la khóc, kêu gào thảm thiết. Hễ còn nghiệp ác là còn khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì sinh ở quốc độ hoang vu, thiếu nước.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn có nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên Phát hỏa lưu là vùng thứ ba của địa ngục ấy.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu nên khi chết bị đọa vào vùng Phát hỏa lưu của địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cướp, tà hạnh đã nói ở trước. Còn nghiệp uống rượu là nói công năng của rượu đối với người Ưu-bà-tắc thọ năm giới, bảo rằng rượu không phải là giới, hãy uống đi. Do nghiệp ác ấy, khi chết người này bị đọa vào vùng Phát hỏa lưu thuộc địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn, đó là mưa lửa thường thiêu nấu tội nhân, lửa đốt cháy từ đầu tóc cho đến chân cẳng, có con chó sắt nóng ăn chân họ, có chim cắt sắt mổ phát lửa mổ vỡ sọ để ăn não, có con chồn bằng sắt nóng ăn thân họ. Do nghiệp ác, họ thường bị thiêu và bị ăn như vậy, buồn khổ kêu khóc, nói kệ hờn trách ngục tốt:

Sao ông không thương xót

Lại không có tịch tĩnh?

Tôi đáng được thương xót

Sao ông không thương tôi?

Ngục tốt đáp:

Người bị si che lấp
 Tự gây nhiều nghiệp ác
 Nay chịu khổ nặng nề
 Chẳng phải tôi gây ra.
 Người ngu không học giới
 Gây tạo nhiều nghiệp ác
 Đã có nhiều nghiệp ác
 Nay chịu quả như vậy.
 Đó là do ông tạo
 Chớ chẳng phải do tôi
 Người nào tạo nghiệp ác
 Nghiệp ấy chính là nhân.
 Đã bị lưới ái lừa
 Nên tạo ra nghiệp ác
 Nay nhận quả báo ác
 Vì sao tức giận tôi.
 Không tạo, không chịu khổ
 Đừng nói ác không nhân
 Ý người nào nghĩ ác
 Người ấy liền chịu khổ.
 Chớ ưa thích uống rượu
 Rượu là thứ rất độc
 Thường ưa thích uống rượu
 Thì phá hỏng pháp lành.
 Ai ưa thích uống rượu
 Người ấy ý bất chánh
 Ý động không đặc pháp
 Vì vậy nên bỏ rượu.
 Rượu là tội lỗi lớn
 Bạc trí nói như vậy
 Chớ nên ưa thích rượu
 Gây họa mình lẫn người.
 Thường ưa thích uống rượu
 Sẽ nhận lãnh pháp ác

*Như vậy gọi là ác
Vậy nên bỏ uống rượu.
Người hết của hèn hạ
Biếng nhác vào bạc nhất
Uống rượu liền có lỗi
Vì vậy nên bỏ rượu.
Rượu thường kích thích dục
Tâm sân cũng như vậy
Si tăng trưởng theo rượu
Vì vậy nên bỏ rượu.*

Như vậy, địa ngục Phát hỏa lưu là do nghiệp của chính tội nhân mà có. Đến khi hết nghiệp ác mới thoát được chốn ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngựa quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, người ấy sinh ở nơi không có rượu, tất cả vật dụng cho đời sống đều xấu xí và hôi hám. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác.



KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 8

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 4)

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn nơi nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Hỏa mạng trùng là vùng thứ tư của địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên khi chết bị đọa vào chốn Hỏa mạng trùng thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của chúng đã nói ở trước.

Có người bán rượu, thêm nước lã vào rượu và bán bằng giá rượu nguyên chất nên mắc tội ăn trộm. Do nghiệp ác này, khi chết người đó bị đọa vào ngục Hỏa mạng trùng thuộc địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn, mắc bốn trăm lẻ bốn thứ bệnh, bao gồm một trăm lẻ một bệnh gió, một trăm lẻ một bệnh vàng, một trăm lẻ một bệnh lạnh và một trăm lẻ một bệnh xen tạp. Tội nhân phải chịu quả báo tương ứng với nghiệp. Ở các cõi Diêm-phù-đề, Uất-đan-việt, Cù-dà-ni, Phất-bà-đề, có bao nhiêu người mắc một trong số bốn trăm lẻ bốn bệnh nói trên thì đều chết hết trong một ngày đêm, thế mà địa ngục có đủ bốn trăm lẻ bốn bệnh như vậy, ngoài ra còn có các khổ não khác. Đó là tự thân tội nhân sinh ra trùng phá hủy da thịt, mỡ, máu, xương, tủy cùng ăn uống các thứ ấy. Bị khổ, tội nhân kêu rống rất to nhưng không ai cứu nên lại càng sợ hãi ngục tốt vô cùng, lại bị lửa lớn thiêu đốt cháy hết thân, chịu đủ loại khổ. Cho đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì nghèo đói, khổ não, Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác bán rượu trong đời trước.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục

Khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có vùng khác tên Nhiệt thiết hỏa chủ là vùng thứ năm thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào ngục Nhiệt thiết hỏa chủ thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của chúng đã nói ở trước. Nay nói về nghiệp rượu. Người nào dối trá đem rượu cho các loại chim thú như sư tử, hổ, gấu, chim sáo, mạng mạng, khiến chúng uống vào và bị say không còn sức lực, không thể chạy, rồi người đó bắt chúng hoặc giết, hoặc không giết. Do nghiệp ác này, khi chết người đó bị đọa vào ngục Nhiệt thiết hỏa chủ thuộc địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn, bị chà sắt phát lửa đập vào thân khiến cho nát thành cát bụi, tất cả các phần của thân đều bị tan rã. Bị đau khổ cùng cực, tội nhân kêu la, gào khóc chạy đến với nhau. Lúc chạy họ bị các chà sắt phát lửa đuổi theo đánh ở phía sau, đau khổ vô cùng. Ngục tốt bắt họ lại và dùng dao sắt bén gọt thân thể họ, gọt rồi lại cắt, cắt rồi lại khứa, khứa rồi bỏ ra. Hễ nghiệp ác chưa hết là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp thì mắc bệnh phong huyết, sinh ở quốc độ xấu không có thầy thuốc, nghèo nàn khốn khổ, có đủ loại cỏ độc, gai góc, ở nơi sa mạc khô khan thiếu nước, nóng nực, thường lo sợ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn nơi nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Vũ diệm hỏa thạch là vùng thứ sáu thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào ngục Vũ diệm hỏa thạch thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của chúng đã nói ở trước.

Nếu có người nghĩ như vậy: “Nếu voi say rượu thì có thể giết nhiều người và ta sẽ chiến thắng”, nghĩ như vậy rồi, họ đem rượu cho voi uống và xua nó ra chiến trận. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị

đọa vào ngục Vũ diệm hỏa thạch thuộc địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là, do nghiệp lực trong ngục ấy có voi lớn toàn thân bốc lửa, bắt tội nhân và phá hủy hoàn toàn các bộ phận nơi thân khiến tan nát, rơi rụng. Quá sợ hãi, tội nhân kêu gào, than khóc, thân thể tan hết. Nếu thoát được nạn đó, lại bị ngục tốt bắt bỏ vào vạc nước đồng sôi. Trải qua vô lượng năm, họ thường bị thiêu, nấu, thân thể tan rã. Hễ nghiệp ác chưa hết là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì sinh trong gia đình thợ săn voi và bị voi giết chết, người ấy thường nghèo nàn, khổ cực, sắc mặt xấu xí, tay chân thô cứng, da dẻ sù sì. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn có vùng nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Sát sát là vùng thứ bảy của địa ngục ấy.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào ngục Sát sát thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của chúng đã nói ở trước.

Nếu có người đem rượu cho phụ nữ trình bạch uống khiến họ say, tâm trí rối loạn không còn giữ gìn tiết hạnh, rồi hành dâm cùng với người ấy, thì do nghiệp ác này, khi chết bị đọa vào ngục Sát sát thuộc địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn, bị móc sắt phát lửa móc đứt nam căn, sau đó nó sinh trở lại và tiếp tục bị móc đứt ngay khi mới sinh ra còn non yếu, bị khổ sở cực độ, tội nhân kêu gào âm ỉ, thoát khỏi nơi ấy, tội nhân chạy đến nơi khác, trên đường chạy họ thấy có bờ hiểm ở trước mặt, có quạ, chim thú, cáo hoang, chim cắt thân bằng sắt, mỏ móng phát lửa ở khắp bờ hiểm đó. Thấy thế, tội nhân rất sợ hãi nhăn mặt, méo miệng, mong được cứu giúp, che chở và bị rớt xuống bờ hiểm, bị các chim thú nói trên mổ xẻ, ăn thịt. Bị ăn xong, họ sống trở lại. Trải qua vô lượng năm, hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát được địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với

nghiệp, thì bị phép vua trói buộc, thân thể thô kệch, mặt mày xấu xí, bị nhốt trong ngục mà chết. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Thiết lâm khoáng dã là vùng thứ tám của địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào ngục Thiết lâm khoáng dã thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của chúng đã nói ở trước.

Nếu có người đem thuốc độc hòa với rượu cho kẻ thù uống thì do nghiệp ác này, khi chết người đó bị đọa vào ngục Thiết lâm khoáng dã thuộc địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn, bị ngục tốt dùng dây sắt buộc vào bánh xe sắt nóng đang chuyển động rất nhanh. Ngục tốt dùng tên sắt nóng bắn khắp thân thể tội nhân khiến không còn chỗ nào nguyên vẹn, nhưng do nghiệp ác họ vẫn không chết. Nếu nghiệp phải trả nơi bánh xe sắt đã hết, thì họ đến nơi khác và bị rắn sắt quấn ăn trong suốt trăm ngàn năm. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu trong quá khứ có nghiệp lành đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì sinh trong gia đình bất rần, thích nắm đầu rần và bị rần cắn chết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Phổ ám hỏa là vùng thứ chín của địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào ngục Phổ ám hỏa thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nếu có người bán rượu để sinh sống, thấy người mua rượu không biết giá nên bán với giá cao hơn giá trị thật của nó rất nhiều để kiếm lời, thì do nghiệp ác này, khi chết người ấy bị đọa vào ngục Phổ ám hỏa thuộc địa ngục Khiếu hoán, chịu khổ não lớn, bị ngục tốt ở trong địa ngục ấy đánh đập trong bóng tối, bị đau đớn quá nhưng không biết ai đánh, tội nhân

chạy vào trong lửa tối. Lửa ấy không có một chút ánh sáng bằng đầu sợi lông. Tội nhân bị lửa ấy thiêu nấu tan rã, rồi lại bị cửa sắt cửa xẻ thân thể từ đầu trở xuống thành hai phần. Quá đau khổ, tội nhân kêu gào inh ỏi. Hễ nghiệp ác chưa hết là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì thường bị đói khát làm khổ sở, không có cửa cải, sinh ở nơi hiểm trở, thiếu thốn, nơi không có người chân chánh. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn nơi nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Diêm-ma-la Già-ước-khoáng-dã là vùng thứ mười thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào vùng Diêm-ma-la Già-ước-khoáng-dã thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của chúng đã nói ở trước.

Nếu có người đem rượu ép bệnh nhân hoặc phụ nữ mới sinh con uống để lấy cửa cải, y phục, hoặc đồ ăn uống thì do nghiệp ác này, khi chết người đó bị đọa vào ngục Diêm-ma-la Già-ước-khoáng-dã thuộc địa ngục Khiếu hoán, chịu khổ não lớn, bị thiêu đốt từ chân đến đầu, bị ngục tốt dùng dao sắt bốt lửa chặt hoặc đâm từ chân tới đầu. Sau khi chặt, đâm, ngục tốt lại làm cho tội nhân thêm khổ não cùng cực bằng cách dùng kích sắt bén phát lửa thiêu, chặt và phanh thây tội nhân trong suốt trăm ngàn năm. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì người ấy sinh ở biên địa, nơi độc ác của nước hung dữ, làm người chăn heo hèn hạ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn nơi nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Kiếm lâm là vùng thứ mười một của địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào ngục Kiếm lâm thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nay lại nói về nghiệp rượu.

Người nào đem rượu lừa dối người sắp đi vào nơi đồng trống, bảo rằng: “Đây là rượu bổ dưỡng nhất, không làm người say”, nhưng lại đưa rượu xấu cho người ấy. Người kia đem rượu vào đồng vắng hiểm trở và uống nó. Uống rồi, họ say mèm, không còn hay biết gì và bị ăn cướp lấy hết của cải, hoặc bị giết.

Rượu bổ dưỡng có vị giống như sữa được làm bằng nước ngọt, sữa ngựa hòa với thuốc hay. Vậy mà người ấy không đưa loại rượu này lại đưa rượu xấu khiến người kia bị say.

Người đời đều bảo người đưa rượu ấy như kẻ cướp nắm cổ họng của thân chủ, là kẻ cướp ác nhất. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Kiếm lâm thuộc địa ngục Khiếu hoán, chịu khổ não lớn, bị mưa lửa, đá lửa dày đặc thiêu cháy toàn thân, bị xẻ, bị chặt, bị lộn đầu xuống đất, thè lưỡi ra ngoài. Nơi ấy có sông tên Nhiệt phí, máu nóng chảy mênh mông khiến tội nhân lo sợ. Sông Nhiệt phí gồm nước đồng sôi hòa trộn với nước chì, thiếc sôi, suốt trong vô lượng năm tội nhân thường bị thiêu nấu, bị ngục tốt dùng dao và gông phát lửa chặt hoặc đánh. Hễ nghiệp ác chưa hết là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu trong quá khứ có nghiệp lành đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì làn da đen giống như mực, hay sần hặn, keo kiệt, nghèo khổ. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Đại kiếm lâm là vùng thứ mười hai thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này? Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh nên bị đọa vào ngục Đại kiếm lâm thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nay nói về nghiệp rượu.

Nếu người nào đem rượu bán để kiếm lời nơi đồng trống không có người ở, chỉ có con đường nhiều người qua lại, thì do nghiệp ác

đó, khi chết người này bị đọa vào ngục Đại kiếm lâm thuộc địa ngục Khiếu hoán chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là có nhiều rừng kiếm rất bén, cao một do-tuần, có lá như dao bén, thân cây bốc lửa, khói độc đầy trong đó. Rừng này do nghiệp ác tạo ra. Tội nhân chưa đụng vào cây thì thân đã chín rục nhưng không chết. Rừng ấy rộng ba ngàn do-tuần, khi tội nhân đến gần có trăm ngàn loại lửa khói chất độc, dao khiến tội nhân chịu khổ não lớn, nhưng vẫn không chết. Tội nhân đến rừng Đại kiếm lâm liền bị ngục tốt đánh dữ dội để đuổi họ vào rừng.

Người nào đứng dưới gốc cây thì bị mưa dao rơi xuống khắp nơi băm nát tất cả thân thể, gân mạch, xương tủy.

Lại có ngục tốt cầm dao, gông, bao vây rừng kiếm. Tội nhân chạy ra thấy liền trở vào. Tội nhân trong rừng kiếm sắt ấy rất sợ hãi khi thấy ngục tốt. Có người núp trong bóng cây, có người leo lên cây, có người bị bắt, bắt được tội nhân ngục tốt dùng dao chặt khiến có người rơi đầu. Đó là do quả báo của nghiệp bán rượu.

Người nào núp trong bóng cây thì bị chim thú sắt mổ mắt uống máu.

Người nào núp trên cây thì bị té nhào xuống đất, thân bị đứt ra làm trăm ngàn đoạn. Đó là quả báo của nghiệp bán rượu.

Người nào không nương vào cây thì rơi vào sông tro nóng và bị tro cuốn trôi, xương rã nát.

Suốt vô lượng năm họ chịu khổ não lớn, ở đây chỉ nói một phần nhỏ nỗi khổ đó. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì tâm tánh bất chánh, mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh tim, bệnh chỉ-la-ta, bệnh phù chân, bệnh mù mắt. Đó là do quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn nơi nào nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Ba tiêu yên lâm là vùng thứ mười ba thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh thì bị đọa vào ngục Ba tiêu yên lâm thuộc địa

ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nay nói về nghiệp rượu.

Người nào do tâm tham dục nên đem rượu lên bán cho phụ nữ trình bạch uống, vì muốn cô ta say sưa không còn giữ gìn tiết hạnh, tâm rối loạn và mong làm việc phi pháp, thì do nghiệp ác đó, khi chết người này bị đọa vào ngục Ba tiêu yên lâm thuộc địa ngục Khiếu hoán, chịu khổ não lớn.

Nỗi khổ đó là địa ngục này dài rộng năm ngàn do-tuần, khói đầy trong đó, có lửa rất nóng mà lại tối om, trong lửa tối ấy có một khối sắt phát lửa dày ba cữ-xa, chỉ toàn là than lửa, bị che kín không thấy gì cả. Tội nhân nhanh chóng chạy vào, chỗ lửa tối tăm ấy trùm lên tội nhân, không thể kêu la. Tất cả các căn của tội nhân đều đầy lửa. Đó là quả của nghiệp ác đưa rượu cho người uống.

Nếu thoát được nơi ấy thì bị khời ở rừng Ba tiêu ùa vào đầy các căn. Đã chịu khổ về khời rồi, họ nhớ lại cái khổ phải chịu về lửa lúc trước. Sức mạnh của khời rất dữ dội. Nếu thoát khỏi nơi đó thì bị chim sắt tên Yên-diệp-man mổ rất bén mổ vỡ xương họ để uống tủy. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì mắc bệnh đau ở hông, nghèo nàn, tuổi thọ ngắn. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Yên hỏa lâm là vùng thứ mười bốn thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Nhờ vào thấy nghe vị ấy biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh thì bị đọa vào ngục Yên hỏa lâm thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nay nói về nghiệp rượu.

Người nào muốn cho kẻ thù suy yếu, khổ não nên đem rượu cho giặc hoặc quan uống để họ làm cho kẻ thù kia đau khổ, thì do nghiệp ác đó, khi chết người ấy bị đọa vào vùng Yên hỏa lâm thuộc địa ngục Khiếu hoán, chịu khổ não lớn, bị gió nóng như đao, như lửa thổi vào người, bị đánh đập ở trên hư không, không được tự do, thân

thể tan rã giống như nắm cát, sau đó sống trở lại. Suốt vô lượng năm như vậy, hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu tất cả các khổ như khổ về lửa và đao, khổ bị đao bén phan thân, khổ vì bệnh, khổ về sắt và tro nóng. Suốt vô lượng năm, họ chịu nỗi khổ cùng cực nhất, dữ dội nhất và gấp rút nhất. Hễ nghiệp ác chưa hết là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì trên cổ nhô lên ba cục u cao và thường bị gù lưng. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Vân hỏa vụ là vùng thứ mười lăm thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này? Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh thì sinh vào ngục Vân hỏa vụ thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nay nói về nghiệp rượu.

Nếu người nào đem rượu cho người giữ giới hoặc người ngoại đạo uống khiến họ say rồi đùa cợt, trêu chọc khiến họ hổ thẹn để vui đùa, thì do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Vân hỏa vụ thuộc địa ngục Khiếu hoán, chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là lửa tràn ngập trong địa ngục ấy, dày đến hai trăm khuỷu tay. Ngục tốt bắt tội nhân đi trong lửa khiến từ chân đến đầu đều tan chảy. Khi được đem ra khỏi lửa, họ liền sống trở lại. Do nghiệp ác, nơi ấy có gió lớn thổi khiến tội nhân như lá cây hơp lại rồi bay tứ tung, xoay vần trong mười phương giống như quán sợi dây. Tội nhân bị thiêu chưa kịp có tro thì đã sống trở lại. Suốt vô lượng năm, họ thường bị thiêu như vậy. Hễ nghiệp ác chưa hết là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì người ấy sinh ở nước Diêm-ma-la, hoặc nước Bà-ly-ca. Do thường công người khác nên cổ thường sưng. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác về rượu.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Phân biệt khổ là vùng thứ mười sáu thuộc địa ngục Khiếu hoán.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh thì bị đọa vào ngục Phân biệt khổ thuộc địa ngục Khiếu hoán. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nay nói về nghiệp rượu.

Có người muốn được việc nên đem rượu cho nô lệ hoặc người làm công uống để họ dốc sức lực ra làm việc, nếu đi săn thì có thể chạy nhanh và giết được nai. Do nghiệp ác ấy, khi chết người này bị đọa vào ngục Phân biệt khổ thuộc địa ngục Khiếu hoán, chịu khổ não lớn. Tội nhân chịu vô lượng loại khổ khác nhau, bị ngục tốt gây khổ não cùng cực, bị xô ngã, lăn lộn trăm ngàn ức lần. Nỗi khổ này khó chịu hơn tất cả những nỗi khổ nơi các địa ngục đã nói ở trước gấp bội.

Ngục tốt mới nói kệ trách tội nhân:

*Do ba loại nghiệp ác
Thieu đốt khắp chín chốn
Bốn mươi lần chịu khổ
Do nghiệp ác gây ra.
Rượu là gốc của ác
Bị chê, đọa địa ngục
Mất hết thấy các căn
Không có nhân lợi ích.
Nói nhiều, vui quá độ
Tăng tham, khiến người sợ
Tự khoe khoang nói láo
Và nói lời hai lưỡi.
Rượu làm rối loạn tâm
Khiến người giống như dê
Chẳng biết điều đáng làm
Do đó nên bỏ rượu.
Ai mà bị say rượu*

*Thì không khác người chết
Nếu muốn được sống mãi
Thì nên xả bỏ rượu.
Rượu là nơi gây họa
Thường không được lợi ích
Bắt thang cho việc ác
Là nơi chốn tối tăm.
Uống rượu đọa địa ngục
Hoặc đọa vào ngạ quỷ
Gây ra nghiệp súc sinh
Là do rượu lừa dối.
Rượu là độc trong độc
Địa ngục trong địa ngục
Bệnh nặng trong các bệnh
Bậc trí nói như vậy.
Rượu làm mất căn trí
Khiến diệt hết Pháp bảo
Rượu chính là bào thai
Sinh giặc phá phạm hạnh.
Uống rượu bị người khinh
Dù đó là vua quan
Huống gì là dân thường
Mà đùa giỡn với rượu.
Búa lớn của các pháp
Khiến người không hổ thẹn
Ai mà ham uống rượu
Sẽ bị mọi người khinh.
Không trí tuệ phương tiện
Thân miệng đều vô dụng
Không biết một thứ gì
Do rượu cướp mất tâm.
Người nào mà uống rượu
Không do đâu được vui
Mà lại hay nổi sân
Và thường làm việc ác.*

Mờ mịt về Phật pháp
Hổng cả đời lẫn đạo
Thieu chấy đường giải thoát
Chính là do pháp rượu.
Người nào bỏ được rượu
Là người sống đúng pháp
Sẽ đến nơi bậc nhất
Nơi không sinh không tử.
Người xả bỏ việc lành
Là bị rượu lừa dối
Đọa vào địa ngục dữ
Còn than khóc làm gì.
Rượu mới uống tuy ngọt
Sau chịu khổ bậc nhất
Độc như kim-ba-ca
Bậc trí nói như vậy.
Người trí không ưa rượu
Nên rượu không hại được
Ngoài lạnh mà trong nóng
Rượu dẫn đến địa ngục.
Người nào gây nghiệp ác
Coi thường và vui vẻ
Chịu nỗi khổ lớn nhất
Người ngu sau hối hận.
Ý tham dục đáng ghét
Thường hay lừa dối người
Buộc vào đường sinh tử
Là nhân của địa ngục.
Người nào ưa thích dục
Người ấy khổ vô cùng
Bị tham dục cắn xé
Không thể được an vui.
Người vốn thích dục lạc
Đến chốn địa ngục này
Chịu khổ não cùng cực

*Nay sao lại hối tiếc?
 Xưa người gây nghiệp ác
 Bị tham dục lừa dối
 Sao không hối lúc ấy
 Nay hối tiếc sao kịp!
 Gây ra nghiệp sâu dày
 Nay gặp quả báo ác
 Nếu xưa không làm ác
 Thì nay đâu có khổ.
 Nghiệp ác sinh quả ác
 Người làm ác tự chịu
 Ác không hại người lành
 Vì vậy nên bỏ ác.
 Người nào xả bỏ ác
 Thì không còn lo sợ
 Chính mình làm mình chịu
 Chẳng phải do người khác.*

Quả trách tội nhân xong, ngục tốt lại tạo ra vô lượng loại khổ não. Hễ nghiệp ác chưa hết là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát được địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngựa quỳ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì thân thể khô gầy, thường hay sân hận, khó dạy bảo. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Khiếu hoán thì không còn thấy thêm nơi nào khác nữa. Địa ngục chỉ có mười sáu vùng như vậy. Địa ngục này có đầy đủ tất cả sự khổ não, mà tội nhân ở các địa ngục Hoạt, Hắc thăng, Hợp phải chịu. Ngoài ra, nỗi khổ nơi địa ngục này lớn gấp mười so với tất cả khổ não mà tội nhân nơi những địa ngục kia phải chịu, vì tội nhân ở đây gây nghiệp ác nặng nề hơn tội nhân ở các địa ngục trước. Nghiệp ác đó là sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, cho người trì giới uống rượu. Tội nhân ở địa ngục này chịu đủ loại quả báo sâu dày, thọ mạng cứ kéo dài.

Quan sát và tư duy về bốn loại nghiệp ác và quả báo khổ não rồi, Tỳ-kheo ấy càng chán đường sinh tử gấp mười lần.

Lại nữa, người tu hành trong tâm tư duy, thuận theo chánh pháp, quan sát pháp hành. Đã quan sát về địa ngục rồi, Tỳ-kheo ấy càng thêm sợ đường sinh tử và chứng đắc Địa thứ mười.

Biết điều ấy, Dạ-xoa nơi đất hoan hỷ nói với Dạ-xoa nơi hư không, như đã nói ở trước. Họ tâu lần lượt như vậy cho đến trời Phạm chúng, trời Phạm phụ và trời Đại phạm. Nghe xong, các vị Phạm thiên vui vẻ nói với nhau: “Ma sinh tử đã giảm bớt, chánh pháp tăng thêm”.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát về các địa ngục lớn khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có địa ngục tên Đại khiếu hoán.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh trong địa ngục ấy? Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cướp, tà hạnh uống rượu, vọng ngữ thì sinh vào địa ngục Đại khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ. Nó là thứ gây ra đầy đủ việc ác độc nhất, bị tất cả những người hiền thiện khinh ghét, là cửa ngõ của tất cả đường ác.

Nghiệp đó là có người hoặc vua, hoặc đại thần, hoặc quân lính tự cho là trung thực làm nhân chứng cho hai người kiện tụng nhau, bảo: “Tôi biết việc ấy, tôi đã lường xét, việc ấy đúng như vậy. Sau khi hai người kiện tụng nhau nói xong, người làm chứng nói không đúng sự thật mà mình biết, để được của cải, hoặc vì bạn bè, hoặc do dục nhiễm, họ bị sự lừa dối làm hại như đã nói ở trước.”

Người làm chứng này nghĩ: “Lúc trước, người kia nói như vậy, nay ta nói khác đi, tức là nói láo. Nói láo như vậy mắc tội gì? Người ấy cho nói láo không có tội và nghĩ: “Ta không có tội”.

Vì người ấy nói sai với sự thật nên trong hai người kia có một người mắc tội vọng ngữ và bị phạt theo pháp luật đương thời, hoặc bị xử tử, hoặc sợ hãi mà chết, hoặc bị đánh đập, hoặc là bị tịch thu nhà cửa.

Do nghiệp ác nói láo, khi chết người ấy bị đọa vào địa ngục Đại khiếu hoán, có thọ mạng rất lâu. Thọ mạng ấy lấy gì để so lường. Như tuổi thọ của trời Hóa lạc là tám ngàn năm. Một ngày một đêm ở cõi trời ấy là tám ngàn năm ở cõi người. Ở nơi đó ba mươi

ngày là một tháng, mười hai tháng là một năm. Vậy mà tám ngàn năm ở cõi trời ấy thì ở địa ngục này chỉ mới là một ngày đêm.

Địa ngục Đại khiêu hoán ấy là nơi của người gây nghiệp ác nói láo. Do lừa dối cả mình lẫn người nên họ hủy hoại hết thủy căn lành. Họ như bóng mờ ám lớn không được mọi người tin tưởng.

Người hiền thiện thì không nói láo, tất cả các bậc Thánh nhân, Thanh văn, Duyên giác, Chánh Biến Tri đều quả trách người nói láo. Nó không tương ứng với cả đường thế gian lẫn xuất thế gian. Nó là búa lớn chặt gãy tất cả cầu thiện căn, thường làm rối trí người khác như là xác chết thúi, hư rã, không chắc chắn, như là chất độc. Nó là nhân duyên của đường ác sinh tử ở thế gian, làm cho miệng hôi thối giống như phân, thường sinh lười khổ không đáng ưa thích, là địa ngục lớn rất đáng sợ.

Lúc sắp chết, người ấy rất sợ ngục tốt và bị lệ thuộc vào cảnh giới. Nói láo là tên giặc lớn khiến ta đọa vào cõi ngã quý, súc sinh, bị nghèo thiếu, khiến ta bị đọa vào địa ngục đáng sợ, hoặc làm súc sinh ăn nuốt lẫn nhau, gieo hạt giống sinh tử từ vô thủy đến nay. Do quả báo của việc nói láo nên họ sinh ở xứ ấy.

Địa ngục này có mười tám khu lần lượt có các tên:

1. Hống hống.
2. Thọ khổ vô số lượng.
3. Thọ kiên khổ não bất khả nhẫn nại.
4. Tùy ý áp.
5. Nhất thiết ám.
6. Nhân ám yên.
7. Như phi trùng đọa.
8. Tử hoạt đặng.
9. Dị dị chuyển.
10. Mất hy vọng.
11. Song bức não.
12. Diệt tương áp.
13. Kim cang chủ ô.
14. Hỏa man.
15. Thọ phong khổ.
16. Thọ vô biên khổ.

17. Huyết tủy thực.

18. Thập nhất viêm.

Đó là mười tám nơi khác nhau thuộc địa ngục Đại khiếu hoán.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh vào nơi đó? Ai thích và thường tạo nghiệp ác cùng khắp thì bị đọa vào địa ngục Đại khiếu hoán, chịu khổ não lớn ở trong địa ngục rất đáng sợ.

Nỗi khổ đó là lưỡi họ dài ba cư-xa, mềm mại như cánh sen, thè ra khỏi miệng. Ngục tốt cầm cày sắt nóng phát lửa cày thành đường và đem nước đồng sôi màu đỏ thấm tươi lên lưỡi.

Trong lưỡi sinh ra trùng có miệng phát lửa ăn trở lại lưỡi. Do nghiệp lực, lưỡi của người nói láo chịu khổ lớn, không thể rút vào miệng.

Trong miệng tội nhân ấy có trùng tên Đối nhổ răng họ, có gió phân chia lợi răng và nghiền nát như cát, có gió đao bén cắt rạch cổ họng, có trùng sắt mổ lửa ăn nuốt tim họ. Địa ngục Đại khiếu hoán thiêu đốt dữ dội thân của người nói láo. Do nghiệp ác, trong thân sinh trùng, trở lại ăn thân, thân trùng bốc lửa.

Tội nhân bị trùng ăn bên trong thân, chịu bệnh khổ nguy cấp, chịu hai loại khổ não trong ngoài như vậy.

Ngục tốt lại cho tội nhân chịu đủ loại khổ não như lấy móc sắt móc gân, mạch, xương, tủy, phá tan nát hết tất cả các bộ phận của thân. Tội nhân lại chịu các khổ não khác là bị rìu búa chặt bằm tất cả các bộ phận của thân, kể cả xương.

Người nói láo ấy bảo:

–Không dựa vào tất cả cầu pháp mà hành. Đó là cửa ngõ của tất cả những điều không lợi ích, chính là mưa đá dội xuống đồng lúa tốt tươi, là cửa ngõ của tất cả đường ác, cũng là kho chứa tất cả khổ não. Người ấy bị tất cả chúng sinh nghi ngờ, tất cả Thánh nhân lìa bỏ như phấn, bị các vị Phật Thế Tôn, Thanh văn, Duyên giác, A-la-hán xả bỏ như xả bỏ chất độc. Nếu đi trên đường thế gian và xuất thế gian thì họ giống như bóng tối lớn, không được người yêu thích. Đó chính là nhân duyên thứ nhất của địa ngục. Nó gây đủ việc xấu như vậy.

Như đã nói, đang nói và sẽ nói, nghiệp nhân nào thì tương ứng với quả báo nấy. Ngục Đại khiếu hoán ấy lại có lửa thiêu tội nhân

như thiêu đầu, có cửa sắt phát lửa cửa xẻ thân thể khiến thân tâm khổ não, bị lửa lớn trong địa ngục thiêu đốt. Người nào thấy cảnh ấy đều rất thương xót.

Họ còn mắc các bệnh nặng đến nỗi không biết gọi là bệnh gì. Người mắc bệnh này bị đau khổ cùng cực.

Hai loại khổ như đã nói bao gồm vô lượng khổ não. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát được địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngựa quỳ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì nghèo khổ, tuổi thọ ngắn, loạn trí, bán nam bán nữ, bị tất cả khinh ghét, mọi người không tin tưởng. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, nói dối, uống rượu.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Người nào mắc một lỗi
Là nói láo như vậy
Phá hỏng đời vị lai
Tạo hết thấy việc ác.
Chớ có nói vọng ngữ
Nhân của tất cả ác
Trói buộc trong sinh tử
Không thể thấy đường lành.
Không lợi ích hai đời
Bị tất cả ghét bỏ
Người vọng ngữ hay khiến
Hết thấy pháp trống rỗng.
Con người vừa sinh ra
Miệng đã sẵn búa lớn
Có thể tự chặt mình
Đó là nói vọng ngữ.
Cờ của hết thấy ác
Dây trói buộc ác độc
Nơi cất chứa ngu tối
Đó là nói vọng ngữ.
Người nào không nói thật*

Những người lành đều lánh
Đời này giống như cỏ
Sau bị thiêu nơi ác.
Người mạnh chó nói láo
Nói láo là rất xấu
Hơi hôi háms trong miệng
Về sau sẽ hối tiếc.
Ai bỏ lời chân thật
Người ấy không đắc pháp
Người lừa pháp như vậy
Cuộc sống khổ vô cùng.
Nói thật là đèn pháp
Báu vật của người lành
Thù thắng trong cõi trời
Xa lìa sự nóng bức.
Nói thật được sinh Thiên
Nói thật được giải thoát
Người nào mà nói láo
Thì không khác gì chó.
Người nào không nói thật
Tiểu nhân trong tiểu nhân
Nói thật, thêm thang pháp
Sáng nhất trong tự sáng.
Nói thật là giải thoát
Cửa cải trong cửa cải
Sự giúp đỡ bậc nhất
Bậc trí nói như vậy.
Sáng nhất trong ánh sáng
Là đôi mắt tinh nhất
Không của mà vẫn giàu
Xinh đẹp vào bậc nhất.
Nói thật kho tàng lớn
Vua không thể chiếm đoạt
Người nào chuyên nói thật
Đi con đường bậc nhất.

Người trang điểm đủ cách
 Xinh đẹp cũng không bằng
 Người nào thường nói thật
 Xinh đẹp như chư Thiên.
 Cha mẹ và tài sản
 Bạn bè và bà con
 Không cứu giúp đời sau
 Nói thật thì cứu được.
 Thánh nhân bảo vọng ngữ
 Là lửa lớn trong lửa
 Chất độc nhất trong độc
 Là thêm thang đường ác.
 Vọng ngữ thiêu đốt người
 Là sự thiêu lớn nhất
 Như chất độc, như lửa
 Vậy nên bỏ vọng ngữ.
 Hết thấy ác như vậy
 Cảnh thận đừng nói láo
 Tất cả điều đáng sợ
 Đó chính là vọng ngữ.

Tỳ-kheo ấy quan sát kỹ nghiệp quả của vọng ngữ, quan sát công đức của việc nói thật, quan sát nghiệp lành, dữ. Quan sát địa ngục Đại khiếu hoán, vị ấy thấy có một vùng tên Hồng hồng là vùng thứ nhất thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi ấy?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu thì sinh ở nơi ấy. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước.

Còn vọng ngữ là: “Khi bà con, bè bạn có việc kiện tụng với người khác, người ấy nói dối để bênh vực họ, sau đó không sám hối, không chữa bỏ”. Do nghiệp ác ấy, khi chết người này bị đọa vào ngục Hồng hồng thuộc địa ngục Đại khiếu hoán, chịu khổ não lớn.

Nỗi khổ đó là: Do lưỡi nói láo nên lưỡi chịu hình phạt, bị ngục tốt dùng dao sắt bén đâm thủng dưới cằm kéo lưỡi ra, dùng nước bùn dơ bôi lên lưỡi, trong miệng bốc lửa làm lưỡi bị thối rửa, có loài trung đen miệng bốc lửa ăn lưỡi khiến thân chịu khổ lớn.

Trong đời trước gây ra nghiệp gì thì nay phải chịu khổ não tương ứng với nó ở trong địa ngục. Đến khi nghiệp vọng ngữ hết thì họ mới thoát khỏi địa ngục Đại khiếu hoán. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngựa quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo khổ, điên dại, loạn tâm, tuổi thọ ngắn, các căn không đầy đủ, bị người đời khinh chê, thường gặp sự tổn hại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Thọ khổ vô số lượng là vùng thứ hai thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người làm và tích tụ nghiệp sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu thì bị đọa vào ngục Thọ khổ vô số lượng thuộc địa ngục Đại khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của chúng đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ. Người nào vì tham dục hoặc vì sân hận, hoặc vì người khác sai khiến nên nói láo như vậy:

–Người ấy là bạn thân nhất của tôi, là người tôi yêu mến, nếu ông yêu tôi thì người ấy là bạn tôi, có thể giúp tôi gây tai họa cho kẻ thù của ông.

Người nói láo như vậy khi chết sẽ bị đọa vào ngục Thọ khổ vô số lượng thuộc địa ngục Đại khiếu hoán, chịu khổ não lớn như đã nói ở trước.

Tất cả các khổ mà tội nhân ở các địa ngục trước như địa ngục Hoạt... phải chịu, thì ở địa ngục này đều có đầy đủ. Vì sao? Vì nghiệp nặng nên khổ não cũng nặng. Nghiệp và quả báo như vậy nên họ chịu khổ không dứt. Nghiệp và phiền não khiến ta lưu chuyển trong đường sinh tử không có biên vực giống như là xoay cái vòng. Hết thấy nghiệp ác do nhân duyên khác nhau thì chịu quả báo khác nhau, gây đủ loại nghiệp ác, chịu đủ loại quả khổ đều là do vọng ngữ.

Vọng ngữ có thể cắt đứt trụ cột thiện căn. Do nhân duyên đó, ngục ấy tên là Thọ khổ không có số lượng. Các khổ ấy không thể kể hết, không thể ví dụ. Tất cả tội nhân trong địa ngục Đại khiếu hoán chịu khổ não dữ dội như là bị sinh trùng, bị đói khát, bị nạn lửa lớn, bị thất vọng, bị bất an, bị tối tăm, phải gặp người mình không thích, phải tiếp xúc với sắc, thanh, hương, vị, xúc đáng ghét, phải gặp kẻ

thù cũ, bị đao sắt cắt, phải lội qua sông tro, bị móc sắt cấu xé, bị rút từ bờ hiểm, bị lửa dữ thiêu, bị nhổ cỏ. Nhổ cỏ vì sao lại khổ? Đó là bị chặt, đánh, gây ra vết thương rồi đem cỏ trồng trên vết thương, đợi đến khi cỏ bén rễ rồi nhổ lên. Ngoài ra còn có các khổ như bị kim cang ép mài cho nát, bị lửa bao vây thiêu nướng, chịu khổ não vô cùng.

Sau đó họ bị đọa vào nơi rất nguy hiểm tương ứng với địa ngục ấy để chịu khổ.

Hễ nghiệp ác nói láo chưa hết thì người nói láo ấy chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát được địa ngục đó. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngựa quý, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì thường bệnh hoặc đau cổ, hoặc lở miệng, nghèo thiếu, khổ sở, thường đi theo người giàu có hay bố thí để xin, nhưng không xin được gì. Mọi người đều biết và nói: “Người là kẻ nói láo nên tôi không cho” và người ấy bị bệnh nặng mà chết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.



KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 9

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 5)

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy nghe, biết còn vùng khác tên “Thọ khổ não kiên cố không thể nào chịu nổi” là vùng thứ ba thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở vùng này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu thì bị đọa vào ngục “Thọ khổ não kiên cố không thể nào chịu nổi” thuộc địa ngục Đại khiếu hoán. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ.

Vọng ngữ là: Mượn lệnh của vua, quan, hoặc vì người khác hay chính mình mà nói láo, hoặc nói láo để được của cải, để khỏi lo sợ, hoặc làm chứng cho người một cách hư dối, hoặc nói láo để mưu sinh, do nghiệp ác ấy, khi chết, người này bị đọa vào ngục “Thọ khổ não kiên cố không thể nào chịu nổi” thuộc địa ngục Đại khiếu hoán, chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là: Do nghiệp ác, thân sinh ra rấn bò khắp trong thân, rút gân tội nhân, ăn hết các bộ phận của thân như lá lách, ruột... chúng bò lổm ngổm nơi thân. Tội nhân ở ngục ấy chịu nỗi khổ do rấn và chất độc gây ra còn khó chịu hơn nỗi khổ về lửa. Nỗi khổ ấy không có giới hạn, không thể chịu đựng, không thể nói đủ. Vậy mà tội nhân lại không chết và chịu khổ cùng cực trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi nơi ấy. Nếu trong quá khứ có nghiệp lành đã chín, không sinh vào loài ngựa quỳ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì khi vừa thọ thai người mẹ liền đau bệnh, từ lúc thọ thai đến lúc sinh, bệnh người mẹ không hề thuyên giảm, khi vừa sinh ra, người ấy đã mang bệnh, tất cả thấy thuốc

không thể chữa trị. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Tỳ ý áp là vùng thứ tư thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói láo nên bị đọa vào ngục Tỳ ý áp thuộc địa ngục Đại khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ. Có người biết ruộng đất của người khác nhưng tìm cách chiếm đoạt, đến lúc tranh cãi thì nói láo, nói quanh co, nói không ngay thẳng để cướp đoạt ruộng đất của người. Người ấy dùng lý lẽ đàn áp người kia để giành phần thắng. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Tỳ ý áp thuộc địa ngục Đại khiếu hoán chịu khổ bị ép. Nỗi khổ đó đã nói ở trước. Tất cả những nỗi khổ ở các địa ngục trước đều có ở địa ngục này. Thấy địa ngục này, tất cả các tội nhân ở những địa ngục trước thấy đều chỉ mà nói “ấy là địa ngục”.

Nỗi khổ ở đây là: Có hai túi thối lửa bằng sắt, bên trong đựng đầy gió. Ngục tốt bỏ tội nhân vào lò lửa như là bỏ sắt, rồi dùng túi thối mạnh, sau đó chúng dùng kèm gấp tội nhân bỏ lên đe sắt và dùng chày sắt nện. Nện rồi lại bỏ vào lò, dùng hai túi sắt thối tiếp như trước. Do nghiệp ác, lửa dữ bùng cháy, ngục tốt càng thối mạnh, rồi lấy kèm gấp họ ra đặt trên đe, dùng chùy sắt nện hết sức và liên tục, vậy mà tội nhân vẫn không chết. Ngục tốt gấp họ bỏ vào vạc nước sôi cho họ chết đứng trong đó. Tội nhân chịu nỗi khổ không dứt như vậy. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì thường khát, hay sân hận, không được người khác tin tưởng. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Nhất thiết ám là vùng thứ năm thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu và nói láo nên bị đọa vào ngục Nhất thiết ám thuộc địa ngục Đại khiểu hoán. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu đã nói ở trước. Còn vọng ngữ là: Có người gian dâm với phụ nữ của người khác, nhưng nói dối với mọi người hoặc với vua là không có xâm phạm người phụ nữ ấy, khiến gia đình người phụ nữ đó bị phạt oan. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Nhất thiết ám thuộc địa ngục Đại khiểu hoán chịu khổ não lớn, chẻ đầu kéo lưỡi ra rồi lấy dao cắt, cắt xong, lưỡi mọc trở lại, ngục tốt lại dùng dao lửa cắt lưỡi khiến tội nhân rất đau đớn. Trải qua vô lượng năm, hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngựa quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì mất mù, tai điếc, thường đi ăn xin ở đầu đường, xó chợ, người ấy nhận người ăn xin như vậy làm cha mẹ, tuổi thọ ngắn, không có vợ con. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiểu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có nơi khác tên Nhân ám yên là vùng thứ sáu thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu và nói dối thì bị đọa vào ngục Nhân ám yên thuộc địa ngục Đại khiểu hoán. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ. Có người hùn vốn, đốt hương cam kết và thề hẹn với người khác để làm ăn sinh sống. Người ấy làm ăn ở nơi khác kiếm được nhiều của cải nhưng nói dối là không kiếm được gì và không chia cho người kia. Như vậy người ấy là tên giặc ăn cướp của cải của người khác. Do nghiệp ác đó, khi chết người ấy bị đọa vào ngục Nhân ám yên thuộc địa ngục Đại khiểu hoán chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó đã nói ở trước.

Tất cả những nỗi khổ mà các địa ngục trước phải chịu đều có ở địa ngục này. Ngoài ra, địa ngục này còn có nỗi khổ ghê gớm hơn đó là tất cả các bộ phận của thân đều bị cắt hết, cắt xong, các bộ phận

ấy sinh trở lại và tiếp tục bị cắt ngay khi còn non yếu. Cứ như thế, các bộ phận ấy bị cắt rồi sinh trở lại, rồi bị cắt tiếp. Đó là quả báo khổ sở của nghiệp ác. Tất cả thịt rã hết chỉ còn trơ xương.

Trong thân họ sinh trùng có mổ bằng kim cang, thân bốc lửa, có đủ màu sắc, trùng ấy ăn thân họ. Chịu đủ loại khổ, họ kêu la rất to. Họ chịu khổ như vậy suốt vô lượng năm. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu trong quá khứ có nghiệp lành đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì toàn thân đều lở lói, hôi thối, trên đầu sinh loại trùng ẩm ướt, thường không có quần áo, nghèo thiếu khốn khổ, giả sử có chút ít đồ đạc thì đều là đồ vá, có nói gì ra đều không được ai tin, không được người yêu mến, không biết làm ăn. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Như phi trùng đọa là vùng thứ bảy thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói láo nên rơi vào ngục Như phi trùng đọa thuộc địa ngục Đại khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ. Có người lấy vật của chúng Tăng như là lúa hoặc y đem đi mua bán, mua rẻ bán mắc kiếm được lời, không đưa cho chúng Tăng và nói dối với chúng Tăng là không có lời. Do tâm tham người ấy nói dối là: Tôi chỉ thu được chừng này chớ không có gì khác. Việc mua bán của tôi chỉ được bao nhiêu đó thôi. Vì tham nên người ngu si ấy đã nói láo để kiếm sống. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Như phi trùng đọa thuộc địa ngục Đại khiếu hoán chịu khổ não lớn, bị chó sắt cắn xé bụng rồi ăn ruột, ăn lưng, bị ngục tốt cầm búa rìu bốc lửa hừng hực róc thịt trên thân, bỏ lên cân cân rồi đem cho chó ăn.

Ngục tốt lại dùng búa rìu rất bén chặt xương, lấy tủy cho chó ăn, dùng móc sắt phát lửa móc rách bên dưới cằm, rồi dùng kềm sắt phát lửa rút đứt lưỡi ra. Tội nhân bị xua đuổi đứng dậy và bị móc sắt

bốc lửa móc thân thể khiến thịt đều bị rách nát, bị rút gân, tất cả các bộ phận trên thân đều bị móc.

Người gây nghiệp ác nói láo tự tạo nghiệp ác, tự chịu quả báo như vậy.

Khi được thoát khỏi cảnh khổ ấy, người mắc tội vọng ngữ lại bị ngục tốt dắt vào nơi có lửa lớn đầy khắp. Như con thiêu thân, tội nhân thường bị thiêu, thiêu rồi sống trở lại, sống rồi lại bị thiêu, suốt vô lượng năm như vậy. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì sinh trong gia đình nghèo khổ, hạ tiện, vừa sinh liền bị đốt, giả sử có nhiều người bảo vệ kỹ lưỡng thì họ vẫn bị thiêu. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Tử hoạt đẳng là vùng thứ tám thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu và nói dối nên bị đọa vào ngục Tử hoạt đẳng thuộc địa ngục Đại khiếu hoán. Như đã nói ở trước, tất cả các khổ não mà những địa ngục trước có thì địa ngục này đều có đủ. Ngoài ra, ở đây còn có khổ não khác, tội nhân bị ngục tốt dùng gậy đập chết, vừa rút gậy lên liền sống trở lại. Suốt vô lượng năm, họ chết rồi sống lại, sống rồi lại chết, họ bị như vậy là do nghiệp ác.

Được thoát khỏi khổ ấy rồi, họ thấy rừng hoa sen và vôi vàng chạy đến để mong được cứu giúp, che chở.

Họ thấy trong ấy đầy hoa xanh. Do nghiệp ác gì họ mắc quả báo này? Đó là có người chẳng phải người xuất gia nhưng để ăn cướp bèn mặc y phục của người xuất gia. Có nhiều người muốn đi vào vùng hoang vắng gặp người ấy và hỏi: “Nơi hoang vắng đó có cướp không?”.

Người ấy biết là có cướp, nhưng đáp là không có. Những người kia đến đó và bị giặc cướp đoạt hết của cải.

Do nghiệp nói dối và người kia tin như vậy nên họ chịu quả báo tương ứng với nghiệp thấy hoa sen phát ánh sáng xanh thật ra là

lửa. Ngục tốt bắt tội nhân trói trong hoa sen rồi lấy lửa đốt. Do không có chân nên họ không xuống được. Vì nghiệp ác nên tội nhân không có tay, chân, mắt. Suốt vô lượng năm, tội nhân thường bị thiêu nấu trong hoa sen đầy lửa, chết rồi sống trở lại. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì nói năng không dựa vào đạo lý, chỉ nói quanh co theo ý nghĩa của chính mình, giả sử được của cải thì bị vua tịch thu, bắt bỏ vào ngục cho đến chết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Dị dị chuyển là vùng thứ chín thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu và nói láo nên bị đọa vào ngục Dị dị chuyển thuộc địa ngục Đại khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu đã nói ở trước. Còn vọng ngữ là gì?

Có người nói láo, nịnh hót quanh co để khiến người khác thắng hoặc thua, được lợi ích hoặc bị suy kém, được sống hoặc bị chết... Hoặc là có người làm thầy bói, giỏi việc coi bói, bói việc chi cũng đúng? Hoặc là có người có đức, thường nói lời chân thật được người đời tin tưởng. Đến một lúc họ có người hỏi về một việc gì đó, người này mới nghĩ rằng: “Ta không nói láo, mọi người đều biết và đều tin, nay ta nói láo chắc mọi người đều cho là thật”.

Nghĩ như vậy rồi, họ liền nói láo khiến cho cả đất nước đều bị mất mát. Nếu người cầm đầu chết thì kẻ thù của họ sẽ cướp đoạt lẫn nhau, lấy hết của cải. Tuy nói láo mà người ấy được mọi người tin. Người ấy bề ngoài có vẻ chân chánh nhưng thật ra là kẻ cướp. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Dị dị chuyển thuộc địa ngục Đại khiếu hoán, chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là: Ở địa ngục ấy, từ đằng xa tội nhân thấy cha mẹ, tôi tớ, bạn bè anh em kết nghĩa là những người họ đã gặp trước kia và được những người ấy an ủi vỗ về. Nghe lời thân ái, tội nhân vội chạy mau lại mong được cứu

giúp, che chở, nhưng thành ra chạy đến nơi khác, rơi vào sông tro như đá rơi xuống nước, chìm xuống rồi lại trôi lên, toàn thân chịu khổ não lớn, kêu gào thật to. Tội nhân lại thấy cha mẹ, vợ con, anh em kết nghĩa nên vội vàng chạy lại. Do có nghiệp ác, đường đi sinh ra móc sắt, móc thân thể của họ. Khi đến nơi lại bị ngục tốt bắt và dùng cửa sắt phát lửa cửa xẻ thân họ như là cửa gỗ. Thoát được nơi ấy thì tội nhân chỉ còn trơ xương, tất cả các bộ phận của thân đều bị rách nát.

Khi chạy đến nơi khác, tội nhân lại bị ngục tốt bắt bỏ vào bánh xe đao bằng sắt phát lửa. Do nghiệp ác bánh xe sắt đó được gắn đầy đao bén ở cả trên lẫn dưới, bánh xe ấy quay nhanh, lửa ngọn bùng cháy mài xát người mang nghiệp nói láo nát như cám, nát rồi họ sống trở lại. Khi thoát khỏi bánh xe đao ấy, tội nhân lại thấy cha mẹ, vợ con, bạn bè kết nghĩa nên vội vàng chạy lại để mong được cứu giúp, che chở. Trong khi họ chạy, trên đường cái sinh ra nhiều móc sắt phát lửa, có con sư tử hung dữ do nghiệp ác sinh ra, bắt tội nhân đặt giữa hai hàm răng trong miệng. Ngục tốt dùng móc sắt phát lửa móc tội nhân ra, ra rồi, họ nhớ lại và chạy tiếp khiến đôi chân bị rách nát, lửa cháy dữ dội làm toàn thân không dừng. Khắp thân họ đều có mụn nhọt, xương, mạch đều rã hết. Đó là quả báo tương ứng với nghiệp vọng ngữ.

Người ấy tự xưng: “Ta là người nói thật” mà lại nói láo với tâm quanh co nịnh hót, làm sai lệch và vu khống lời của người khác. Thấy cha mẹ, vợ con, anh em kết nghĩa nhưng người nói láo ấy bị khổ não cùng cực. Suốt vô lượng năm, họ thường bị thiêu, nấu, xẻ, đánh như vậy. Hễ nghiệp ác chưa hết là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngựa quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì nghèo khổ hạ tiện, các căn thiếu hụt, thường đau ốm, mọi người đều ghét, ganh và không tin tưởng, mọi thứ đều dơ bẩn, làm việc gì cũng đều thất bại, cầu mong gì cũng không được. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn

có vùng khác tên Mất hy vọng là vùng thứ mười thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết có người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu và nói láo thì bị đọa vào ngục Mất hy vọng thuộc địa ngục Đại khiêu hoán. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ.

Người nào đối với người đau khổ, người bệnh, người đói khát, nghèo khổ, cô độc, hạ tiện, ngu si, cùng khổ, không có lúa gạo, đồ nấu ăn, đồ ăn uống, y phục, giường nằm, nhà ở, hoặc họ xin hoặc không xin, người ấy hứa cho mà cuối cùng không cho, khiến người kia thường chờ mong trong thời gian dài, thì do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Mất hy vọng thuộc địa ngục kia chịu khổ não lớn.

Vì nghiệp ác trước kia hứa cho người khác thức ăn mà không cho, nên người ấy thấy trong địa ngục có đủ loại thức ăn chính hoặc thức ăn phụ ngon lành, đặt ở nơi rất xinh đẹp. Quá đói khát, người ấy chạy vội đến chỗ để thức ăn. Từ xa, họ thấy thức ăn ấy rất là ngon lành, đáng ưa, rất sạch sẽ, nhưng khi đến nơi thì chỉ thấy nước sắt sôi bốc lửa hừng hực. Do nghiệp ác, trong lúc họ chạy đến nơi ấy, móc sắt nổi lên đầy đường móc lấy thân thể, cho đến khi họ chạy tới nơi. Đến nơi ấy rồi, thức ăn mà họ thấy đều là nước sắt sôi, bốc lửa phừng phực, hôi thối và có màu xấu xí. Đó là do nghiệp ác nói láo của họ gây ra.

Khi đến gần và thấy vậy, họ liền bị rơi vào trong ấy, nếu người phải hơi ấy, mũi liền bị thiêu và rơi xuống, nếu thân đụng vào nước ấy thì toàn thân đều bốc cháy như con thiêu thân. Nước sắt sôi lần lượt thiêu các bộ phận như môi, cổ họng, tim, lá lách, ruột, sinh tạng, thực tạng rồi đi ra ngoài theo đường phía dưới.

Người nào hứa cho người khác quần áo, tọa cụ, ngọa cụ, nhưng sau đó không cho thì người nói láo ấy bị nóng lạnh công kích chịu khổ não lớn không ai cứu giúp, phải ngồi trên giường bằng đồng nóng khiến toàn thân đều tan chảy, tan rồi lại bị đốt nóng. Sau đó tội nhân sống trở lại.

Người nào hứa cho người khác nhà ở mà không cho thì do

nghiệp nói láo đó bị đặt vào trong vạc hoan hỷ, vạc tùy hỷ rộng năm mươi do-tuần, chứa đầy nước sắt sôi. Tội nhân đầu bị chúc ngược xuống đất, khi đã vào trong vạc thì bị chín rục từ trên xuống dưới, phần nào chưa chín thì chìm, phần nào chín rồi thì nổi, phần đã nổi lên lại chìm xuống dưới. Khi đã chín rục rồi, thịt trên toàn thân đều bị tróc, gân da xương đều rã rời, tất cả các bộ phận đều bị hao mòn.

Vạc ấy rất tối, bên trong chứa đầy nước sắt sôi đốt thân tội nhân khiến họ kêu gào la khóc. Sau khi bị nấu, tội nhân vào vạc khác và lại bị nấu chín, chín rồi thì nổi lên và đi ra. Quá trình thiêu nấu xảy ra trong vạc này cũng giống như ở vạc đầu tiên, tội nhân lên xuống, ra vào, lúc hợp, lúc tan.

Lúc bị bỏ vào vạc, tội nhân phải tiếp xúc với nhiệt độ rất nóng, khiến họ nhào lộn trăm ngàn lần, thân thể bị chia thành trăm ngàn khúc, rồi sống trở lại và cùng các tội nhân khác tiếp xúc với nhiệt độ rất nóng, khiến họ nhào lộn trăm ngàn lần, thân thể bị chia thành trăm ngàn đoạn. Do nghiệp ác nói dối trói buộc, nên họ chịu khổ trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngựa quỳ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì bị làm nô lệ cho người mà đời trước họ đã lừa dối, hứa mà không cho, hoặc là làm nô lệ cho người khác do nghiệp khác. Nghiệp khác là do từ vô thủy đến nay đời đời bị trôi lăn, tạo đủ loại nghiệp ác, bị tùy thuộc vào thế gian sinh tử lưu chuyển khắp nơi, do đó khó mà gặp nhau, bị dây nghiệp ưa thích trói buộc nên trôi lăn ở các nơi khác, không thể gặp nhau, thường không có đồ ăn uống, giường nằm, nhà cửa, thuốc trị bệnh, thường bị mọi người làm nhục. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Song bức não là vùng thứ mười một thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nên bị đọa vào ngục Song bức não thuộc địa ngục Đại khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của chúng đã nói ở trước. Nay

nói về vọng ngữ. Khi tụ tập ở trong làng hoặc xã, với tâm ngã mạn hoặc sân hận, hoặc ganh ghét, hoặc tranh đua, người ấy nói láo, lừa dối, phá hoại cả mình lẫn người. Do người ấy nói láo nên những người ở đó bắt phạt người kia và người ấy lấy đó làm vui. Vì tích tụ nhiều nghiệp ác như vậy nên khi chết, người ấy bị đọa vào ngục Song bức não thuộc địa ngục Đại khiếu hoán chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó nặng nề hơn tất cả các nỗi khổ mà tội nhân ở các địa ngục Hợp, Hắc thành, Khiếu hoán phải chịu.

Do nghiệp ác, nơi đó có sư tử răng phát lửa bắt tội nhân khiến họ phải chịu đủ thứ khổ não như đã nói ở trước. Thoát được rồi, họ lại bị sư tử đưa lên ăn thịt. Khi đưa lên ăn thì họ chết, nhưng vừa bỏ xuống thì họ sống trở lại và bị ăn tất cả các bộ phận của thân. Bị ăn xong, họ sống trở lại và tiếp tục bị ăn. Bên trong hàm răng của sư tử chứa đầy lửa và sư tử dùng răng đó ăn thịt tội nhân. Ở trong miệng sư tử, tội nhân chịu hai loại khổ là bị nhai và bị thiêu. Suốt vô lượng năm, tội nhân thường bị thiêu, bị ép rất khổ não. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì do nghiệp ác nên bị rấn cắn chết, hoặc bị sư tử, cọp, gấu giết và ăn thịt. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Diệt tương áp là vùng thứ mười hai thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối nên bị đọa vào ngục Diệt tương áp thuộc địa ngục Đại khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu đã nói ở trước. Còn vọng ngữ là gì?

Có những người anh em hoặc gần hoặc xa tranh giành quyền lợi với nhau. Những người ấy hoặc cùng một cha, hoặc cùng một tổ tiên, hoặc là anh em chú bác tranh cãi nhau về việc chia cửa. Có người bà con rất xa tới những hai mươi một đời đến để làm chứng.

Vì muốn được lợi nên có người trong số họ nói láo, tự biết không phải sự thật mà cố thuyết phục người làm chứng chấp nhận ý

sai, tìm cách nói láo. Do tích tụ nhiều nghiệp ác như vậy, khi chết, người đó bị đọa vào ngục Địch tướng áp thuộc địa ngục ấy chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là: Tất cả những nỗi khổ có trong các địa ngục trước thì địa ngục này đều có đủ, ngoài ra, ở đây còn có những nỗi khổ nặng nề hơn.

Do nghiệp ác lừa dối người thân, ở địa ngục ấy có kéo sắt cắt thịt của tội nhân đem bỏ vào miệng họ rồi ép phải ăn. Do nghiệp ác thịt đó không tiêu.

Ngục tốt nói kệ trách họ:

*Nói thật được an lạc
Nói thật đạt Niết-bàn
Nói dối sinh quả khổ
Nay đến đây nhận chịu.
Nếu không bỏ nói dối
Thì chịu tất cả khổ
Thật ngữ không cần mua
Có được rất dễ dàng.
Chẳng phải nước khác đến
Chẳng phải người khác cho
Sao lại bỏ thật ngữ
Và ưa thích vọng ngữ.
Thật ngữ, lời thù thắng
Nhờ nó được các pháp
Thật ngữ đèn sáng nhất
Như Lai nói như vậy.
Thật ngữ là thuốc hay
Thường dẹp trừ khổ não
Việc ác ta không dạy
Do ngu si người làm.
Người tự tạo nghiệp ác
Nay trở lại nhận chịu
Hết nghiệp mới thoát được
Kêu la có ích gì?
Mình bị nghiệp ác lừa
Nay đi theo kêu gào*

*Tự dối là ngu si
Kêu gào lại càng ngu.*

Quả trách tội nhân rồi, ngục tốt lại tạo vô lượng khổ não như đã nói ở trước. Hễ nghiệp ác chưa hết là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngựa quỳ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì thường bị người khác lừa dối, thường bị người khác cướp đoạt của cải, được của cải rồi liền bị mất, không được ai tin tưởng. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Kim cang chủ ô là vùng thứ mười ba thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết có người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu và nói dối thì bị đọa vào ngục Kim cang chủ ô thuộc địa ngục Đại khiếu hoán. Địa ngục này đủ tất cả các khổ não có ở trong các địa ngục trước. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ.

Có người hứa với chúng Tăng cúng dường thuốc cho người bệnh, nhưng sau đó không cúng, nên khi chết người ấy bị đọa vào ngục Kim cang chủ ô thuộc địa ngục Đại khiếu hoán chịu khổ não lớn.

Do nghiệp ác hứa mà không cho, chim quạ có mổ bằng kim cang rửa thịt người ấy để ăn. Khi chim mổ xong, chỗ bị mổ sinh trở lại, mềm mại giống như hoa sen. Vì chỗ ấy còn mềm nên khi bị rửa thì rất đau đớn. Thế mà phần thịt vừa sinh ra mềm hơn lúc trước, lại bị mổ nên khổ não càng tăng thêm. Suốt vô lượng năm, tội nhân bị chim mổ ăn như vậy.

Thoát được nơi này, tội nhân lại sinh vào bãi cát sắt nóng phát lửa. Vừa giẫm chân lên cát, toàn thân tội nhân liền bị thiêu. Chưa kịp nguội thì họ đã sống lại và tự ăn lưởi mình. Ăn rồi, lưởi sinh trở lại. Do nói láo nên họ bị người khác ăn thịt và tự ăn lưởi mình.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

Cam lồ và thuốc độc
 Đều ở trong lưỡi người
 Nói thật thành cam lồ
 Nói láo thành thuốc độc.
 Người nào cần cam lồ
 Thì phải nên nói thật
 Người nào thích thuốc độc
 Thì cứ việc nói láo.
 Trúng độc chưa chắc chết
 Nói láo nhất định chết
 Người nào mà nói láo
 Thì xem như đã chết.
 Nói láo không lợi mình
 Cũng chẳng lợi cho người
 Mình người đều không ưa
 Vì sao lại nói láo?
 Người nào hay phân biệt
 Lại ưa thích nói láo
 Thì sẽ mắc khổ não
 Hơn rớt trên đao lửa.
 Thuốc độc tuy rất ác
 Nhưng chỉ giết một thân
 Còn nghiệp ác nói dối
 Làm hại trăm ngàn thân.
 Bạc Trí bảo thật ngữ
 Là chánh pháp của người
 Trang điểm người giữ giới
 Chỉ bày đường giải thoát.
 Chúng sinh tự tạo nghiệp
 Bị nước ái cuốn trôi
 Đức Phật bảo thật ngữ
 Là thuyền bè tốt nhất.
 Từ đầu cho đến cuối
 Lưỡi ái trôi thế gian

Chỉ thật ngữ cứu được
 Đức Phật nói như vậy.
 Thật ngữ chặt phiền não
 Như búa đốn ngã cây
 Búa chặt vẫn còn sống
 Lời dối chặt thì chết.
 Nói thật lợi hai đời
 Là kho báu vô tận
 Sinh ra nhiều của cải
 Hơn hết thầy các pháp.
 Công đức nói thật này
 Sinh ra quả rất vui
 Người trí bỏ vọng ngữ
 Người thấy thật đều bỏ.

Người nào nói láo thì thường bị thiêu đốt, bị ăn thịt suốt vô lượng năm. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết thì họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì thường tranh cãi và thường bị thua, không có ai tin lời người ấy. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Người nào chuyên nói dối phải chịu quả báo rất cực khổ ở địa ngục.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiểu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Hỏa man là vùng thứ mười bốn thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu nên bị đọa vào ngục Hỏa man thuộc địa ngục Đại khiểu hoán. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ.

Có người vi phạm pháp chế của tập thể và bị mọi người phát hiện. Người ấy sợ bị phạt nên nói dối là mình không có phạm. Do nghiệp ác ấy, khi chết, người đó bị đọa vào ngục Hỏa man thuộc địa ngục Đại khiểu hoán chịu khổ não lớn như đã nói ở trước. Địa ngục này có đầy đủ nỗi khổ mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu.

Ngoài ra còn có những nỗi khổ nặng nề hơn. Tội nhân bị ngục tốt bắt bỏ lên tấm sắt nóng phát lửa rồi lấy tấm sắt khác đè lên và ra sức mài sát, khiến cho toàn thân đều nát bấy, có màu đỏ như màu của cây kim-thư-ca. Vì bị tấm sắt ép nên họ mới ra nông nỗi đó. Khi ngục tốt gỡ tấm sắt lên thì máu, thịt, mỡ vụn bám khắp thân thể tội nhân.

Chịu nỗi khổ này xong, tội nhân rất sợ ngục tốt nên chạy đến nơi khác mong được cứu giúp, che chở và thấy có sông lớn chứa đầy tro nóng. Vì sợ ngục tốt tiếp tục hành hạ như trước, nên tội nhân nhảy xuống sông. Khi đã lội xuống sông, gân, xương và tất cả các bộ phận của thân đều tan chảy giống như là cục sữa, nhưng họ lại không chết. Do sức mạnh của nghiệp ác, ở địa ngục ấy tre mọc dày đặc và đều phát lửa.

Ở cõi người, lúc gió thổi mạnh làm cháy rừng khô nhưng không đốt chúng sinh, còn ở ngục Hỏa man thì chúng sinh đầy khắp trong đó và bị thiêu đốt không sót chỗ nào. Bị thiêu nấu, họ kêu la inh ỏi và chạy khắp bốn phía mong được cứu giúp, che chở. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì ăn nói khó khăn chậm chạp, không chân chánh, nói điều gì với vài người bà con mà cũng không nói được rõ ràng, thì làm sao có thể nói khôn khéo ở nơi đông người. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Thọ phong khổ là vùng thứ mười lăm thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói láo nên rơi vào ngục Thọ phong khổ thuộc địa ngục Đại khiếu hoán. Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ.

Có người đã hứa cúng dường cho Phật, Pháp, Tăng vật gì đó hoặc nhiều hoặc ít, nhưng về sau lại nói là không có hứa, khiến

chúng Tăng thường mong đợi mà không có nên bị trở ngại, hoặc là người ấy hứa cho người khác vật gì mà không cho làm người kia bị trở ngại.

Do nghiệp nói láo ấy, khi chết người này bị đọa vào ngục Thọ phong khổ thuộc địa ngục Đại khiếu hoán chịu khổ não lớn. Nơi ấy có tất cả những nỗi khổ mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu. Ngoài ra, ở đó còn có những nỗi khổ dữ dội hơn. Nơi ấy có mũi kim nhọn bằng sắt nóng nhỏ mà dài, rất bén và phát lửa. Ngục tốt cầm kim bén ấy đâm tội nhân khiến họ rất đau khổ, kêu la âm ỉ. Khi họ kêu la, kim vào đây trong miệng ghim đây lưỡi giống như là cái ống đựng tên, bên trong cắm đầy những mũi tên.

Đã chịu nỗi khổ này, tội nhân không thể kêu gào, la khóc. Nỗi khổ bị kim châm này là lớn nhất không có gì sánh bằng. Do nói láo, lừa dối cả mình lẫn người, nên nay mới chịu khổ này ở trong địa ngục, bị kim châm khắp toàn thân giống như là lông, khiến cho tất cả các bộ phận của thân đều bị hư hoại. Chịu nỗi khổ đó xong tội nhân bị nghiêng ngửa, nhào lộn. Lúc bị nghiêng ngã, các cây kim đua nhau chích tội nhân. Vì kim chích như vậy, tội nhân bị bế khí nên kêu gào hết sức mà không ra tiếng. Nếu họ nhổ hết kim thì có thể kêu được còn không thì chẳng kêu được tiếng nào.

Chịu nỗi khổ này rồi, tội nhân nằm lăn lộn, quần quai trên đất sắt phát lửa, đứng lên rồi lại té xuống, không ngừng cử động quay cuồng. Ngục tốt cầm búa lớn, chĩa sắt, gông sắt, chày sắt để chặt, đâm, đánh, nện tội nhân. Suốt vô lượng năm họ chịu khổ não lớn do nghiệp nói láo gây ra. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngựa quỳ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì nghèo nàn, khổ sở, nói điều gì cũng không được ai tin, đi xin khắp nơi, có người hứa nhưng không cho, cuộc sống rất túng thiếu. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Thọ vô biên khổ là vùng thứ mười sáu thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước. Nay nói về vọng ngữ.

Có nhiều người đi biển buôn bán và gặp phải người thông đồng với kẻ cướp, Những tên cướp bảo người dẫn đường đừng dẫn khách buôn vào đường kia mà phải đi con đường này để chúng chiếm đoạt của cải và cùng chia với nhau.

Những người lái buôn thuê người dẫn đường ấy và nói:

–Ông dẫn chúng tôi đến nơi có vật báu chúng tôi sẽ cho ông của cải.

Người dẫn đường nhận lời và họ hứa với nhau một cách chắc chắn. Thế nhưng, người dẫn đường không dắt các người lái buôn đi theo con đường đến chỗ có của báu mà lại đi đường có giặc cướp. Trước đó, giặc cướp đã bàn bạc với người dẫn đường là dựng sào treo cờ màu xanh để làm tín hiệu. Người dẫn đường thấy tín hiệu ấy nhưng không nói là có giặc cướp.

Thấy lá cờ xanh ấy, các thương nhân hỏi người dẫn đường:

–Ở chỗ lá cờ xanh chắc là có giặc cướp?

Người dẫn đường đáp:

–Không có.

Các thương nhân cho là người ấy nói thật nên không đề phòng, vì vậy khi đến chỗ giặc cướp thì bị chúng cướp hết tất cả của cải. Người dẫn đường cũng tham gia cướp bóc. Do nghiệp ác đó, khi chết người ấy bị đọa vào ngục Thọ vô biên khổ thuộc địa ngục Đại khiêu hoá chịu khổ não lớn. Ngục ấy có đầy đủ tất cả khổ não mà tội nhân ở các ngục trước phải chịu. Ngoài ra còn có những nỗi khổ khác dữ dội hơn. Ngục tốt dùng kẽm sắt phát lửa rút lưỡi tội nhân ra. Rút xong, lưỡi sinh lại còn non yếu đã bị rút tiếp. Ngục tốt lại dùng kẽm móc mắt ra. Móc xong, mắt khác sinh ra còn non yếu đã bị móc tiếp. Ngục tốt lại dùng dao bén và mỏng róc khắp thân tội nhân. Lại có trùng tên Đoạn ăn ruột tội nhân.

Lại có nơi khác đất toàn màu xanh mà lại tối đen, tội nhân vào trong đó. Do nghiệp ác, có cá ma-kiệt, trong ngoài đều bốc lửa ăn thịt tội nhân. Cá ma-kiệt này có miệng, móng, răng bằng kim cang

phát lửa. Nó chộp lấy tội nhân và nhai ngấu nghiến khiến toàn thân tội nhân nát như bột. Thoát được miệng cá, tội nhân liền lọt vào bụng chứa đầy lửa của nó. Suốt vô lượng năm, tội nhân thường ở trong bụng cá, thường bị thiêu đốt rất là đau khổ, không khí trong ấy không thông suốt và rất ít ỏi. Do chính miệng lưỡi họ gây ra nghiệp ác vọng ngữ, nên nay bị thiêu đốt dữ dội trong bụng cá, thân thể tan nát, sau đó lại bị lửa địa ngục thiêu, bị lửa xanh thiêu.

Đốt tội nhân xong, ngục tốt lại nói kệ trách họ:

*Việc nói lời vọng ngữ
Là nhân của địa ngục
Trước đã tạo nhân khổ
Kêu la có ích gì?
Vọng ngữ là lửa lớn
Có thể thiêu cạn biển
Nó thiêu người nói láo
Giống như thiêu cây cỏ.
Người nào bỏ thật ngữ
Và nói lời vọng ngữ
Kẻ ngu ác như vậy
Bỏ của báu lượm đá.
Ai không tự thương thân
Lại ưa thích địa ngục
Bị ngọn lửa vọng ngữ
Đốt thân ở nơi này.
Thật ngữ rất dễ được
Tô điểm cho mọi người
Bỏ thật ngữ, nói láo
Đến nơi này do si.
Vì sao bỏ công đức
Tối thắng của nói thật
Giữa cam lồ và độc
Sao chọn lấy chất độc.
Gây họa mắc quả xấu
Thường ở trong địa ngục
Hủy bỏ công đức mình*

Đến địa ngục rất ác.
 Bậc trí bảo vọng ngữ
 Là hạt giống gây khổ
 Thật ngữ gốc của vui
 Vậy không nên nói láo.
 Tất cả đều yêu mến
 Người nói lời chân thật
 Không ưa kẻ nói láo
 Vậy không nên nói láo.
 Người nào nói chân thật
 Thường vui sướng như trời
 Kẻ nào nói vọng ngữ
 Thường chịu khổ địa ngục.
 Nếu không tạo nghiệp lành
 Mà gây vô lượng ác
 Chịu vô lượng khổ não
 Nay hối tiếc sao kịp.
 Làm lành được quả lành
 Gây ác chịu quả ác
 Người trí xả bỏ ác
 Ưa thích làm việc lành.
 Thật ngữ là tốt nhất
 Nói dối là xấu nhất
 Bỏ lỗi, giữ công đức
 Là người thù thắng nhất.

Trách tội nhân xong, ngục tốt tạo ra vô lượng khổ não. Suốt vô lượng năm, tội nhân chịu khổ như vậy đến khi nghiệp ác hết thì họ mới thoát được nơi ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào hàng ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì nghèo thiếu, khổ sở, thường sợ hãi tất cả mọi người, làm người nô bộc, phải làm việc cực nhọc, là người hạ tiện, nói gì cũng không ai tin, thường chịu khổ não. Đó là quả báo của việc nói dối.



KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 10

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 6)

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn nơi khác tên Huyết tủy thực là vùng thứ mười bảy thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước. Ngoài ra, người ấy còn tích tụ nghiệp ác vọng ngữ.

Có người làm vua hoặc đại thần, hoặc trưởng thôn, thu thuế rồi sau đó nói là chưa đủ, hoặc thu tăng thêm trái với pháp cũ của vua. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Huyết tủy thực thuộc địa ngục Đại khiếu hoán, chịu khổ não lớn như đã nói ở trước. Nơi ấy có đủ tất cả các nỗi khổ mà tội nhân các địa ngục trước phải chịu. Ngoài ra ở đó còn có những nỗi khổ nặng nề hơn. Ở đấy, ngục tốt dùng dây sắt phát lửa treo ngược tội nhân vào cây có lá phát lửa, đầu ở dưới, chân ở trên. Có chim mổ và móng cứng như kim cương ăn chân tội nhân. Máu từ chân chảy ra rơi vào trong miệng và tội nhân uống nó nên thường không chết.

Vì sao? Đói là khổ lớn nhất trong tất cả các khổ. Nơi nào cũng đều nói vậy và tất cả đều biết rõ. Người ấy uống máu của chính mình và chịu hai loại khổ là bị thiêu đốt và bị đói.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói kệ:

*Không gì bằng bị đốt
Gió nóng thiêu rất khổ
Ai bị gió nghiệp thổi
Đói khát khổ hơn nhiều.*

Suốt vô lượng năm, tội nhân ăn máu tủy của chính mình, đầu

mặt ở phía dưới, bị lửa lớn nhất thiêu đốt trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh mà sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì nghèo thiếu, khổ sở, không được người khác tin tưởng, mũi thường chảy máu cam, lúc xỉa răng kể răng thường chảy máu. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiếu hoán xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có vùng khác tên Thập nhất viêm là vùng thứ mười tám thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh vào nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Ngoài ra, người ấy lại còn nói láo. Đó là vua, đại thần, người đáng tin, có thể quyết đoán sự việc, hoặc là làm trưởng giả quyết đoán sự việc cho hai người, hoặc hai phe nhóm đang tranh chấp với nhau mà vì muốn được của cải, hoặc vì quen biết, hoặc vì ham muốn, sân hận nên xét đoán một cách sai lệch, không đúng đạo lý, nói sai sự thật. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Thập nhất viêm chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó đã nói ở trước. Tất cả các nỗi khổ mà tội nhân các địa ngục trước phải chịu thì nơi đây đều có đủ và tăng gấp mười lần. Người nói vọng ngữ thì nỗi khổ tăng thêm lên. Do nghiệp ác, ngục Thập nhất viêm sinh ra những đám lửa ở mười phương, cộng với ngọn lửa đói khát thiêu đốt bên trong cả thấy là mười một ngọn. Ngọn lửa đói khát ở bên trong theo miệng phát ra. Vì nghiệp ác nói láo do lưỡi gây ra nên niệm niệm thiêu đốt lưỡi. Thiêu xong, lưỡi mọc trở lại. Nỗi khổ bị thiêu trong những đám lửa ở mười phương không bằng một phần mười sáu của nỗi khổ do lưỡi bị thiêu. Do nghiệp ác nên họ phải chịu nỗi khổ về lưỡi này.

Tội nhân ở địa ngục ấy phải chịu nỗi khổ rất nặng nề là bị mười một đám lửa thiêu suốt vô lượng năm. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh, mà sinh làm người ở nơi tương ứng với

nghiệp, thì thường bị đói khát, tất cả các bộ phận của thân thường bị thiêu chín, nghèo khổ, tuổi thọ ngắn, nói ra điều gì cũng không có ai tin, rất ngu si, đần độn, dơ bẩn, tay chân nứt nẻ, quần áo rách nát, thường đi xin ở ngã ba, ngã tư trên đường phố, hoặc thường sinh sống bằng cách buôn bán những vật hèn hạ, chịu nỗi khổ cùng cực suốt cả đời, lúc tranh cãi thường bị thua bè bạn. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại khiêu hoán thì thấy không còn nơi nào hết.

Lại nữa, người tu hành cần phải tư duy và hành động thuận theo chánh pháp.

Thấy Tỳ-kheo ấy sắp vào nơi tịch tĩnh không già, không chết, không bị diệt mất đường Niết-bàn, lại siêng năng tinh tấn, Dạ-xoa nơi đất rất vui mừng tâu lên Dạ-xoa hư không, Dạ-xoa hư không tiếp tục tâu lên, lần lượt cho đến trời Thiếu quang. Họ nói tóm lược từ chỗ cõi Diêm-phù-đề có người mang họ mõ giáp lần lượt cho đến lúc người ấy thành tựu Địa thứ mười. Vị ấy không thích ở cảnh giới ma, cũng không thích đi chung với tham ái nên lìa bỏ pháp ô nhiễm.

Nghe xong trời Thiếu quang vui mừng, nói:

–Thế lực của ma đã giảm bớt, chánh pháp tăng trưởng.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy siêng năng cắt đứt dây trói sinh tử và nghĩ như vậy: “Chúng sinh chịu khổ não lớn, bị tham ái lừa dối, bị dâm si trói buộc, tâm tương ưng với kết sử, bị thiêu đốt suốt ba thời vậy mà không có ý muốn đoạn trừ sinh tử. Lẽ nào các chúng sinh ấy không có tâm. Nếu họ có tâm thì phải hiểu biết. Nếu có hiểu biết sao họ không lìa tham dục”.

Lại nữa, nếu chúng sinh ấy thọ hưởng dục lạc thù thắng của cõi trời trong thời gian dài mà còn phải lìa tham dục, huống chi là những chúng sinh đã chịu khổ lâu dài dưới địa ngục mà không chịu lìa tham dục sao? Chúng sinh ấy thật là ngang ngạnh đã chịu vô lượng khổ não như vậy mà không mệt mỏi, ngủ suốt đêm dài mà chưa tỉnh thức. Người mê muội như vậy sẽ chịu năm loại tai họa là lão, bệnh, tử, gặp gỡ kẻ oán, xa cách người thương.

Lại có mười loại khổ não là đói khát, xa cách người thương, chiến tranh giữa nước này và nước kia, bị thoái đọa, bị người hủy

nhục, cầu cứu người khác, lạnh nóng, hai người ghét nhau và tranh chấp với nhau, mất của, mong cầu điều gì cũng không được. Tóm lại tâm có mười loại khổ não như vậy chịu nhiều loại khổ não như vậy mà chúng sinh chưa chịu xa lìa tham dục. Từ xưa đến nay, chúng sinh bị giặc tâm lừa dối. Tâm này thường chuyển động không ngừng. Nó không có tai, không có tim, giống như kim cương, đá làm ngăn ngại nơi nhiều tốt lành. Nó không an trú trong chánh pháp, chưa từng được an vui, bị thêm khát trong mọi lúc, chưa từng biết đủ đối với các cảnh giới sắc, thanh, hương, vị, xúc. Chất độc năm cảnh giới và tên giặc lớn sáu nhập giống như dao, như lửa, như thuốc độc vậy mà họ không hay không biết. Họ cũng chưa từng an trú vào bảy phần Bồ-đề, không biết tám Thánh đạo, không biết chín nơi chúng sinh ở, không biết suy xét về mười điều thiện và mười một pháp, không thể thấy rõ hoạt động của mười hai nhập, không thể tư duy về mười ba quán môn, thường dong ruổi theo mười bốn tâm duyên, không chịu suy xét về mười bảy sự như chớp, không thông suốt mười tám cách lưu hành thọ khổ, không thể an ổn với mười chín hành và mười lăm nhân duyên hòa hợp, tương ứng và thực hành hết thảy mười sáu điều ác, tâm thường hoạt động rối loạn ở hai mươi chỗ.

Quan sát rồi, Tỳ-kheo ấy thấy thương xót chúng sinh nên quan sát kỹ lưỡng về nghiệp và quả báo.

Tỳ-kheo ấy lại muốn đoạn trừ dây trói của ma bèn suy nghĩ: “Còn có địa ngục nào hơn thế nữa không? Vị ấy thấy, nghe, biết còn có địa ngục khác ghê rợn hơn địa ngục Đại khiêu hoán gấp mười lần. Ngục này tên là Tiêu nhiệt có thể lực rất khủng khiếp gồm mười sáu ngục nhỏ có các tên là: Đại thiêu, Phân-đồ-lê-ca, Long toàn, Xích đồng di-nê ngư toàn, Vạc sắt (*Thiết hoạch*), Huyết hà phiêu, Nhiêu cốt tủy trùng, Nhất thiết nhân thực, Vô chung một nhập, Sen đỏ lớn, Bờ hiểm ác, Kim cương cốt, Hắc thiết thẳng đao giải thọ khổ, Na-ca trùng trụ ác hỏa thọ khổ, Ám hỏa phong, Kim cương chủ phong. Đó là mười sáu ngục khác nhau thuộc đại địa ngục Tiêu nhiệt. Chúng sinh ở địa ngục này có tuổi thọ lâu dài không thể tính được.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở địa ngục này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, lại còn tà kiến gây nghiệp ác

đầy khắp thì do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào đại địa ngục Tiêu nhiệt.

Nghiệp và quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối đã nói ở trước, nay nói về tà kiến. Người nào tà kiến, nói với người khác là thế gian không có hội hợp, bố thí, không thiện, không ác, không có quả báo, không có thế gian này, không có thế gian khác, không cha, không mẹ. Họ nêu bày thuyết đoạn kiến như vậy, tự mình không tin có nghiệp quả, lại thuyết phục người khác khiến họ tin và vui theo, làm tăng trưởng tà kiến của mình lẫn người bảo rằng không nhân, không nghiệp, không đọa. Người ấy tuy có bề ngoài dễ coi nhưng thật ra là giặc. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào đại địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Tuy không tin có nghiệp và quả báo nhưng thật sự họ vẫn phải nhận lãnh nghiệp và quả báo. Khi người không tin nhân quả ấy sắp chết, chưa đến thân trung hữu thì tướng dữ đã hiện. Lúc họ bị bệnh, trong mắt hiện ra nơi tối tăm, hiểm ác, có nhiều sư tử, hổ rấn, gấu cao lớn như núi. Thấy thế, họ rất sợ hãi. Họ thấy các thú dữ ấy chạy rất mau lẹ, không dừng nghỉ về phía họ và áp sát thân họ. Người bệnh nặng ấy nghe tiếng sư tử và hổ rống thì rất lo sợ, buồn khổ rầu rĩ.

Lại thấy có người kỳ dị, mặt nhăn miệng méo, phía bên trên có lửa màu đen và nghe cáo kêu đủ loại tiếng.

Thấy ngục tốt có nhiều hình dạng đáng sợ, người ấy rất kinh hãi.

Người nêu bày tà kiến là người gây nhân ác, tạo bề đảng ác, là người có ác kiến nói pháp ác, thích thuyết phục người khác đừng tin nghiệp quả. Người này nói những điều khiến ta rất xuống từ bờ hiểm, lừa dối cả mình lẫn người tạo ra nghiệp ác rất lớn.

Do thích và thường tích tụ nghiệp ác như vậy nên nay họ phải chịu quả báo là thấy cảnh tượng ghê rợn khiến họ rất sợ hãi, toàn thân run rẩy, biểu hiện rõ rệt ra ngoài là ướt phân và nước tiểu, hoặc rên rĩ nhưng không ra tiếng, hoặc nhăn mặt, há miệng, hoặc lấy tay chà dưới giường, hoặc thấy mình bị rơi từ đỉnh núi xuống đất nên giơ tay chống đỡ.

Thấy thế người trông coi bệnh nhân nói:

–Bệnh nhân xoa vuốt hư không, cảm thấy thân mình sắp rớt, bệnh nhân dùng tay xoa nắn tất cả các bộ phận của thân. Người có

nghiệp ác tà kiến không tin nghiệp quả thì sẽ nhận chịu quả báo. Giống như đồng phân, tuy chưa đến đã nghe mùi thối, cũng vậy tuy chưa đến địa ngục họ đã thấy tướng địa ngục phát sinh rất rùng rợn. Tất cả những người tà kiến không tin nhân quả đều kinh sợ như vậy.

Người ngu tích tụ nghiệp ác đủ để mua của cải là sự khổ não dưới địa ngục và chịu quả báo ở nơi ấy.

Địa ngục này có rất nhiều gió độc là gió tà và gió Tỳ-ba-la. Gió ấy rất bén, khi chạm vào thân liền bị gió đánh hoặc bửa ra. Gió ấy thật là dữ dội.

Bị chịu hai loại khổ về thân và tâm như vậy, nên khi sắp chết, chưa đến thân trung hữu, người ấy không thể nghĩ nhớ đến pháp lành. Người tà kiến ấy không có một chút lợi ích đối với thế gian, khi ở thân trung hữu, chưa vào địa ngục mà tướng địa ngục đã hiện. Do nghiệp ác tà kiến nên tâm họ rung động, phải tiếp xúc sắc, thanh, hương, vị, xúc không đáng ưa, phải nghe tiếng la khóc rùng rợn của các tội nhân, bị xúc chạm với gió dữ như dao bén, phải ném vị rất đắng, thấy lửa dữ và phải ngửi mùi hôi thối. Người ấy ghê sợ hãi hùng tất cả các cảnh giới.

Do nghiệp ác nói pháp điên đảo, nên người ấy thấy cảnh tượng địa ngục một cách điên đảo, họ thấy địa ngục rất xinh đẹp nên sinh tâm ưa thích và phát khởi ý mong cầu được sinh vào nơi ấy.

Lúc ở giai đoạn hữu phần, người tà kiến ấy chưa phải chịu khổ nhưng lại muốn sinh vào địa ngục. Do nhân duyên chấp thủ nên người ấy sinh vào địa ngục. Tâm chấp thủ thì liền sinh vào địa ngục, không có giai đoạn trung gian.

Đã sinh về nơi ấy rồi, thì ngay lúc sinh phải chịu khổ đã nói ở trước. Địa ngục này có đủ loại khổ não mà tội nhân các địa ngục trước phải chịu và tăng lên gấp mười lần. Nơi này có bốn trăm lẻ bốn bệnh rất dữ dội không thể ví dụ.

Trong tất cả các nỗi sợ, nỗi sợ này là hơn hết. Vì quả báo của nghiệp ác nên chúng sinh chịu khổ như nhau. Có một loại lửa sinh ra giống như được đốt bằng dầu mè. Nếu đem lửa này đặt vào rừng núi, quốc độ hoặc châu lục thì có thể mau chóng thiêu rụi toàn cõi Diêm-phù-đề huống gì là thân thể tội nhân. Lửa dữ này thiêu thân tội nhân như thiêu cục bơ.

Tan chảy rồi, tội nhân sống trở lại ở nơi tối tăm không có ngày và đêm, nơi biển khổ não suốt vô lượng năm. Trong tất cả các sự tối tăm, tà kiến là tối nhất. Do đó, ai tích tụ và phô diễn tà kiến thì chịu quả báo bị thiêu nấu suốt vô số năm, chịu những khổ não không thể ví dụ. Trong mọi lúc, họ chịu khổ như vậy, đến khi nghiệp ác hết thì họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Thoát nơi ấy rồi, họ sinh làm ngựa quỳ trong năm trăm đời, có tên là ngựa quỳ sắc vàng.

Thoát khỏi nơi ấy, trong năm trăm đời, họ làm súc sinh chịu nhiều khổ não. Thoát nơi này rồi, họ khó mà được thân người giống như rùa mù khó mà chui vào lỗ tẩm ván khi tình cờ nổi lên mặt nước giữa biển cả mênh mông. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, được sinh làm người thì thường sinh ở biên địa làm người mọi rợ, thường nghèo khổ, bệnh tật, mất mù, tuổi thọ ngắn, có nói điều gì thì không được ai tin. Đó là quả báo của nghiệp ác tà kiến còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Đại thiêu là vùng thứ nhất thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối gây nên nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nếu thích và thường tà kiến thì lãnh nghiệp quả xấu. Tà kiến là gì?

Đó là, có người cho rằng nhờ sát sinh mà được sinh lên cõi trời, do nghiệp ác này họ mắc quả báo ác. Vì sao? Vì chết là nỗi khổ nhất trong các khổ, thú vui cõi trời là thú vui lớn nhất trong các thú vui. Nghiệp sát sinh không phải là nhân của thú vui đó, vì sát sinh là khiến chúng sinh khổ nên không phải là nhân của sự vui sướng.

Đã gây ra nhân xấu là nói với người khác về tà kiến này nên họ chịu nghiệp quả báo xấu nhưng không chịu sám hối. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Đại thiêu thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Các khổ não mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu, ở đó đều có đủ và tăng gấp mười lần.

Lại có nỗi khổ hơn hẳn, do nghiệp ác, thân sinh ra lửa thiêu đốt dữ dội nóng gấp mười sáu lần so với lửa ở các địa ngục khác. Tội nhân ở địa ngục này thấy lửa ở các địa ngục khác giống như là sương

tuyệt. Tội nhân bị lửa thiêu đốt trong ngoài, lại còn có ngọn lửa thứ ba đó là tâm hối tiếc sinh ra và thiêu đốt tội nhân.

Tội nhân tự biết tà kiến sinh ra quả khổ, báo khổ và vị khổ. Do tà kiến ấy nên người đó bị lửa thiêu đốt, không được an vui dù chỉ trong một niệm. Người thực hành nghiệp ác tà kiến ấy bị thiêu đốt lâu dài ở ngục Đại thiêu thuộc đại địa ngục Tiêu nhiệt không ai biết được người ấy sẽ bị thiêu trong bao lâu. Tội nhân ấy bị thiêu nấu tan rã trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát rồi họ phải sinh làm ngựa quỳ trong ba trăm đời, làm súc sinh trong hai trăm đời.

Thoát khỏi nơi ấy rồi, nếu sinh làm người, ở nơi tương ứng với nghiệp, thì người ấy không kính trọng cha mẹ, không biết hổ thẹn ăn phân của người, đi rong khắp các nước, không được nghe chánh pháp, bị mọi người khinh ghét, ăn và đi chung với chó, tay chân cong vẹo, thường ăn bảm người khác, suốt cả cuộc đời không có chút phước đức, khi bỏ thân đó rồi lại đi vào con đường không đáng ưa, tương ứng với nghiệp tà kiến ở phía trước. Quan sát rồi, bằng cách nhìn và cách nghĩ chân chánh, đi theo con đường chánh, Tỳ-kheo ấy thành tựu hạnh Niết-bàn tương ứng với sự quan sát.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Tiêu nhiệt xem còn có nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên Phân-đồ-lê-ca là vùng thứ hai thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây nên nghiệp và quả báo đã nói ở trước, người ấy còn mắc tà kiến nữa. Có người tự nhin đói mà chết để mong được sinh Thiên. Người ấy lại dạy cho người khác hoặc vui theo người khác khiến họ chấp chặt tà kiến và bị nhân ác trói, tâm suy nghĩ ác tạo ra lý luận ác, lại dạy bảo người khác khiến họ tin theo lý luận ác và tự nhin đói mà chết.

Do nghiệp ác ấy, khi chết người này bị đọa vào ngục Phân-đồ-lê-ca thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nỗi khổ như đã nói ở trước. Địa ngục này có đủ các khổ não mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu và tăng lên gấp hai lần.

Nơi ấy lại có nỗi khổ lớn hơn là các phần của thân đều phát lửa không dứt và không hở chỗ nào. Người ấy chịu quả báo tương tự với nghiệp, lửa thiêu rất mạnh không thể thí dụ, không có thứ tương tự. Trong tất cả các nghiệp, tà kiến ấy là ác vào bậc nhất, tương ứng với nghiệp ác ấy, lửa ở nơi đó cũng rất nóng. Trong tất cả các loại lửa, lửa này là nóng nhất. Tất cả nghiệp ác đều có quả báo tương ứng vì vậy không gì có thể thí dụ cho lửa ở nơi ấy, vì không có gì lớn bằng nghiệp lực đó. Tội nhân thường bị đốt trong mọi lúc.

Bị thiêu như vậy xong, tội nhân lại thấy ao sen trắng nở rộ với vô số chim đang vui đùa trong đó, nước ao trong vắt và đầy ngập. Nơi ấy có tội nhân khác nói với người đó:

–Ông hãy mau đến đây, ông hãy mau đến đây, chỗ tôi có rừng và ao hoa sen trắng trong sạch và mềm mại, có loại nước uống được. Rừng cây in bóng lấp lánh ở gần đó.

Tội nhân gọi người tà kiến an ủi họ rồi dắt chạy đến rừng và ao sen trắng. Khi họ chạy, lửa than đầy đường. Trên đường có hầm bên trong đầy lửa. Lọt vào đó rồi, toàn thân tội nhân đều bị cháy rụi, cháy rồi tội nhân sống trở lại và bị đốt tiếp. Vì khát muốn uống nước nên họ vẫn phải chạy không ngừng. Khi họ chạy, trên đường sinh ra gậy Tỳ-đà-la bên trên phát lửa đánh đập tội nhân khiến toàn thân đều bị lở lói, xương tủy tan nát, tan hết rồi, họ sống trở lại.

Do vừa khát, vừa nóng người ấy vẫn tiếp tục chạy đến rừng cây và ao sen trắng. Do nghiệp ác, có loại trùng ăn thịt ở đây trong thân thể, mổ cặp mắt người đó để ăn. Mổ xong, mắt sinh trở lại và bị mổ tiếp. Lúc ấy người đó không có mắt, lại bị nóng khát nên tiếp tục chạy đến rừng cây và ao sen trắng.

Lại có loại trùng khác sống ở trong thân. Tất cả các bộ phận trong thân thể người ấy đều bị trùng ăn nên người ấy kêu gào thật to. Mắt vừa sinh lại bị trùng mổ ăn.

Suốt vô lượng năm các bộ phận ấy cứ bị trùng ăn rồi sinh trở lại. Khi đã đến vườn cây và ao sen trắng, người ấy mong được mát mẻ nên lội xuống. Khi người ấy đã lội vào ở nơi đó liền phát lửa cao năm trăm do-tuần.

Do nghiệp ác lừa dối, mỗi tội nhân leo lên một cành sen trắng khác nhau. Đã lên cành sen rồi, tội nhân bị nhiều đám lửa phủ hết

toàn thân khiến tội nhân chịu khổ não nặng nhất, bị đói khát hành hạ, chỗ lửa hừng ở nơi ấy có màu giống như hoa sen trắng. Lửa ấy thiêu đốt tội nhân chết đi sống lại, tất cả các bộ phận của thân đều bị thiêu hết khiến nó có màu giống như màu cây chân-thúc-ca. Họ chịu khổ trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy.

Đã thoát được rồi, họ làm ngựa quỉ trong bốn trăm đời chịu khổ đói khát, được thoát khỏi rồi, họ lại làm súc sinh trong ba trăm đời. Hết nghiệp đó họ khó mà được thân người như rùa mù khó mà chui được vào lỗ hổng khi nổi lên mặt nước bao la. Nếu được sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì sinh ở nơi thường xảy ra đâm chém, nơi hiểm trở có giặc và có nhiều người ác sống trong nước ấy. Nơi người ấy sinh sống thường nghèo khổ bệnh tật làm kẻ nô lệ hạ tiện và không có đầy đủ các căn. Đó là quả báo của nghiệp ác tà kiến còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Long toàn là vùng thứ ba thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước, lại còn tà kiến thì sẽ bị đọa vào địa ngục ấy.

Tà kiến là có người mang hình tướng không ngay thẳng, thường ngồi chồm hổm chớ không ngồi ngay ngắn, khi chấp tay các ngón tay bị so le, khi ăn thường hay liếm tay, khi gặp những người ngoại đạo người này thường nói ai trừ bỏ tham, sân, si để cầu Niết-bàn là không đúng, người nào làm thanh tịnh các căn cũng không thể chứng đắc Niết-bàn”. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Long toàn thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nơi ấy có nhiều rồng dữ đầu phát lửa hừng hực, giận dữ phung độc. Thân nó dài một cư-xa hoặc một do-tuần. Chúng có nhiều chất độc ở khắp thân thể. Có con truyền độc bằng cách nhìn ngó, có con truyền độc khi đụng chạm, có con truyền độc bằng răng. Chúng ở đầy khắp địa ngục.

Tội nhân sống ở giữa bầy rồng, các con rồng lăn lộn mài ép

khiến tội nhân nát như nắm cát. Có người sống trong miệng rồng bị rồng dùng răng có lửa và chất độc nhai liên tục khiến họ chết đi sống lại đến vô lượng lần. Cứ sống lại là họ bị nhai, nhai rồi lại chết, chết rồi sống lại. Tội nhân bị ba loại lửa thiêu đốt. Đó là lửa độc, lửa địa ngục và lửa đói khát. Sống trong ba loại lửa đó các tội nhân chịu khổ não cùng cực tương ứng với nghiệp.

Lại có ngọn lửa thứ tư là lửa bệnh tật thiêu nấu tội nhân. Sự khổ não của bệnh rất nặng nề không thể nói hết. Tội nhân này tạo nghiệp ác nên phải sống trong lửa, bị lửa thiêu nấu, mài ép sấy khô nát vụn trong mọi lúc. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Thoát được nơi này rồi họ sinh làm ngạ quỷ có cổ họng nhỏ như cây kim trong một trăm năm mươi đời và hai trăm đời làm súc sinh, bị đói khát thiêu đốt thân, sống ở nơi xa nguồn nước hoặc không có nước, làm sư tử, hổ, gấu ở nơi hoang vắng cách nguồn nước đến mười hai do-tuần.

Thoát được nơi ấy rồi, họ khó được làm thân người như con rùa gặp lỗ hổng. Nếu được làm người thì làm dã nhân, mắt không thấy thức ăn thì làm sao được ăn, chỉ ăn rau cỏ và các loại trái cây để sống. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Xích đồng di-nê ngư toàn là vùng thứ tư thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, lại còn nói rằng tất cả các vật có mạng sống hoặc không mạng sống đều do trời tạo ra chớ chẳng phải là do nghiệp quả. Do nghiệp ác này, khi chết người ấy bị đọa vào ngục Xích đồng di-nê ngư toàn thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nơi khổ đó là nơi địa ngục ấy có nước đồng đỏ sôi đầy ngập như biển, bên trong có nhiều cá di-nê bằng sắt. Do nghiệp ác, ở nơi ấy có loại cây lá bén như dao cạo.

Tội nhân sống rồi lại chết, chết rồi sống lại, toàn thân đều bị hư nát, chín rục và nổi lên trên mặt nước đồng sôi, nổi rồi lại chìm chịu khổ não lớn, cùng nhau chạy và kêu gọi nhau. Do nghiệp ác, khi

những người tà kiến và truyền bá tà kiến đã kêu gọi nhau chạy, cá di-nê hung dữ há to miệng lộ đến chỗ tội nhân, dùng màng lưới bắt tội nhân ngậm vào miệng, dùng hàm răng nghiền nát họ. Thân tội nhân một nửa nằm trong miệng cá thường bị nhai nghiền, một nửa ở bên ngoài thường bị nước đồng sôi thiêu nấu. Họ chịu hai loại khổ cùng cực trong thời gian rất lâu.

Thoát được nơi ấy rồi, họ lại vào trong biển nước đồng sôi khác. Nơi đó có nhiều trùng dữ mỏ như kim cương, răng rất bén và rất độc, ở tại nơi tối tăm trong nước đồng sôi bắt và nhai tội nhân nát, như cát rồi mới ăn. Đau đớn quá, tội nhân muốn kêu gào nhưng vừa há miệng thì nước đồng sôi tràn đầy trong đó nên họ kêu không ra tiếng. Nước đồng sôi ấy đầy khắp chín lỗ trong thân, thiêu nấu dữ dội khiến tất cả các bộ của thân đều tan chảy.

Trong một thời gian lâu dài, tội nhân bị nấu và chìm xuống, chìm rồi lại nổi lên. Khi họ đã nổi lên, do nghiệp ác, có nhiều đao gió rất bén và độc cắt nát thân họ. Người tà kiến không tin nghiệp quả, không nói lời chân thật thường bị thiêu nấu, tan rã trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát khỏi nơi ấy rồi, trong ba trăm đời họ thường làm ngựa quỉ tên là Hy Vọng, Hy Vọng thoát khỏi nghiệp làm quỉ, họ lại làm súc sinh trong ba trăm đời, làm voi, gấu, kiến thường bị đói khát nóng lạnh làm khổ, bị gió thổi và bị mặt trời thiêu nướng khó mà chịu được. Thoát được thân súc sinh, họ khó được làm thân người như con rùa mù khó chui đầu vào lỗ hổng của tấm ván khi nổi lên mặt đại dương mênh mông. Nếu trong quá khứ có nghiệp lành đã chín, được sinh làm người thì ở nơi nguy hiểm đáng sợ, nơi thường chặt cây, thường bắt cá, thường lo sợ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Tiêu nhiệt xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Vạc sắt (*Thiêt hoạch*) là vùng thứ năm thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước,

lại còn mắc tà kiến, trong ngày trai hội của ngoại đạo tà kiến, kẻ ấy giết người nam và nói:

–Ta tổ chức trai hội và giết người. Người ấy sẽ được sinh Thiên, ta cũng sinh Thiên. Nếu người ấy được sinh Thiên sẽ làm chứng cho ta.

Hoặc có người giết rùa để làm chứng cho mình sau này sinh Thiên, hoặc dạy người khác làm việc ấy.

Suốt đời, người đó giữ bản tánh như vậy làm ngăn ngại chánh đạo ở yên trong tà đạo. Khi chết, người có nghiệp ác tà kiến ấy bị đọa vào ngục Vạc sắt của địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó đã nói ở trước. Tất cả nỗi khổ trong các địa ngục trước phải chịu thì nơi này đều có đủ và tăng gấp mười lần.

Lại có nỗi khổ nặng hơn hết là có sáu vạc sắt rộng mười do-tuần. Sáu vạc đó lần lượt có tên là Bình đẳng thọ khổ, Vô lực vô cứu, Hỏa thường nhiệt phí, Cứ diệp thủy sinh, Cực lợi đao man, Cực nhiệt phí thủy, Đa nhiều ác xà.

Ở vạc Bình đẳng thọ khổ, Vô lực vô cứu tội nhân vào bên trong, nhóm lại một chỗ tạo thành một thân giống như nắm cám. Họ bị nấu, không còn sức lực và lại bị nấu, dần dần mất sức. Ở nơi hiểm ác này thân không thể cứu, tâm không thể cứu, không có pháp gì có thể cứu người ở đường ác đó. Do không cứu được nên trong thời gian lâu dài họ thường bị thiêu nấu.

Ở nơi vạc sắt nóng Hỏa thường nhiệt phí tội nhân vào đó bị nấu trong nước đồng sôi khiến thân tan rã, chưa kịp nguội thì sống trở lại và thường bị nấu.

Ở vạc sắt Cứ diệp thủy sinh tội nhân vào trong ấy bị nước màu đồng đỏ cưa cắt thân thể. Nơi ấy phát lửa, tội nhân chui vào trong đó đầu chúc xuống đất, hoặc chìm, hoặc nổi, thường bị cưa cắt. Nước đồng sôi cắt thân thể tội nhân khiến cho gân mạch đều tan rã.

Bị cắt xé như vậy họ chìm xuống, chìm xong lại nổi lên, nổi rồi lại chìm. Loại cưa nước này thường cưa xẻ khiến tất cả đều chín rục như đậu hũ, thân thể tan nát, hoặc nổi hoặc chìm, trong thời gian dài họ thường bị nấu, cắt, xẻ.

Ở vạc sắt nóng Cực lợi đao man tội nhân vào trong ấy chịu khổ

nào. Nỗi khổ đó là ở trong vạc có một rừng dao bén như dao cạo xẻ các bộ phận ở trên thân.

Ở hai vạc Cực nhiệt phí thủy và Đa nhiều ác xà, tội nhân vào đó chịu nỗi khổ là trong đó có nước sôi làm nổi bọt cao nửa do-tuần. Trong bọt ấy có rắn răng rất bén, thường phát lửa đốt tội nhân khi họ nhìn hoặc chạm vào nó.

Tội nhân nào đụng hoặc nhìn rắn ấy thì giống như bị dao cắt, thịt rớt hết chỉ còn trơ xương. Tội nhân bị nấu trong bọt nước sôi nên các bộ phận của thân đều tan chảy. Người nào ở trong nước bị chất độc đau khổ thiêu nấu thì chịu nỗi khổ nặng nề nhất.

Lúc đến chỗ tội nhân, ngục tốt suy nghĩ: “Làm cách nào để đóng kín cửa vạc này khiến tội nhân không thể ra được”. Ngục tốt nghĩ phải dùng kim cương bịt miệng vạc lại và lật úp xuống khiến tội nhân không thể chạy thoát và chịu đủ loại khổ đau.

Ngục tốt nghĩ xong, tất cả vạc sắt đều bị lật úp và các đám lửa cháy mạnh gấp đôi. Tội nhân chịu khổ như vậy.

Ngục tốt nổi giận nên lại suy nghĩ: “Làm cách nào để cho tội nhân chịu thêm nỗi khổ khác?”.

Suy nghĩ xong, ngục tốt lấy củi sắt cháy mạnh gấp hai lần. Tội nhân nào muốn hưởng lên thì bị nước đồng sôi bám theo làm người bị tan nát thân thể, có con rắn rất độc phóng lửa đốt thân tội nhân. Đã chín rục rồi, họ chịu đủ loại khổ trong tất cả các thời. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi vạc sắt nóng đó.

Đã được thoát rồi, trong ba trăm đời họ sinh làm ngạ quỷ ăn khí hôi. Thoát được nơi ấy họ sinh làm súc sinh trong ba trăm đời. Thoát khỏi nghiệp súc sinh, nếu được sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì làm luận sư ngu si, bàn luận về nhân ác, tâm ý điên đảo, hoặc mong giàu có sung sướng nên không ăn một tháng, hoặc mong sinh Thiên nên không ăn một ngày, bị kết sử tham ái trói buộc. Người ấy bị khổ trói buộc để rồi lại chịu khổ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Tiêu nhiệt xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Huyết hà phiêu là vùng thứ sáu thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

–Chúng sinh nào có nghiệp ác tà kiến thì sinh ở nơi đó.

Vị ấy thấy có người vi phạm giới cấm, nhiều lần phạm giới rồi mới suy nghĩ: “Nếu ta sống nhờ khổ hạnh thì tội sẽ tiêu hết và sẽ có nhiều phước đức”.

Nghĩ xong người ấy vào rừng, cột chân treo lên ngọn cây, thòng đầu xuống đất, dùng dao cắt mũi, hoặc tự cắt trán gây thương tích khiến máu chảy ra rồi dùng lửa đốt máu để mong được sinh Thiên. Đó là người đi theo đường ác. Giống như có người tìm dầu trong cát thì không thể được dầu, người ấy bị chảy hết máu và chết. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Huyết hà phiêu thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nỗi khổ ấy như đã nói ở trước. Tất cả những nỗi khổ mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu thì ở nơi này đều có đủ và còn tăng gấp năm lần.

Lại có nỗi khổ hơn hết đó là ở nơi ấy ngục tốt cầm lửa, gông, dao, chĩa đá nghiền nát tội nhân thành bột, máu chảy thành sông. Sông đó chảy rất xiết cuốn theo nhiều xương và tóc của các tội nhân khác.

Lại có sông đồng đỏ thứ hai có tên là sông Dữ đáng sợ. Sông ấy có trùng tên Cữu chạm vào nó như chạm vào lửa. Trùng ấy bám vào tội nhân thiêu đốt rồi ăn thịt họ. Tội nhân ở địa ngục này bị sông máu cuốn trôi thường chịu khổ não lớn trong thời gian rất lâu. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát rồi, trong năm trăm đời họ sinh làm ngựa quỳ ăn khối để sống. Thoát khỏi kiếp ngựa quỳ trong bốn trăm đời họ sinh làm súc sinh, làm chim biển sống ở bờ biển hoặc cửa sông. Chim ấy có đầu đỏ. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo khổ, nhiều bệnh. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Nhiều cốt tủy trùng là vùng thứ bảy thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào tạo nhiều nghiệp ác về thân, khẩu, ý, lại không nghe chánh pháp. Người ngu này mong sinh lên

cõi Phạm thiên mà lại làm việc ác lìa bỏ giới cấm, tánh vốn buồng lung, dua nịnh quanh co, gây khổ não cho người, xa lìa giới luật chân chánh, dùng phân bò khô để thiêu thân, hiện đời người ấy bị khổ vì thiêu thân, khi chết đọa vào ngục Nhiêu cốt tủy trùng lại chịu khổ não lớn.

Nỗi khổ đó là bị chùy sắt đánh từ đầu cho đến chân kêu la rất to, các bộ phận của thân giập nát như nắm mật hoặc sáp ong, không còn có thể phân biệt từng thứ, nhưng người ấy lại không chết. Đó là do quả báo nghiệp ác tà kiến gây ra.

Địa ngục ấy rộng ba do-tuần, cao năm do-tuần, thân tội nhân cũng dài rộng như vậy, làm thành núi thịt đầy khắp địa ngục. Địa ngục ấy có rất nhiều trùng ẩm ướt đều là chúng sinh. Do nghiệp gì mà các trùng đó đến đây?

Nếu người đàn ông hoặc đàn bà nào đã bắt giết rận trên thân của mình hoặc người khác, hoặc giết kiến, côn trùng, nhện nhện... thì do nghiệp ác đó, người ấy làm trùng nơi cơ quan, sống ở núi ấy. Ai gây nghiệp thì người đó phải chịu quả báo. Do nghiệp ác nơi ngục Nhiêu cốt tủy trùng lại có các ngục tốt khác lấy lửa thiêu đốt tội nhân.

Lúc làm người, kẻ tà kiến ấy lấy phân bò khô đốt thân nên nay cùng bị thiêu với trùng cơ quan, chịu khổ não lớn. Khi núi ấy đã bị thiêu, ngọn lửa bốc lên cao mười do-tuần. Do nghiệp của chính mình, tội nhân cùng con trùng cơ quan bị lửa thiêu đốt thân thể, trùng có thân nhỏ nên chịu khổ ít. Tội nhân có thân rất lớn nên chịu khổ nhiều. Các đám lửa ấy thiêu đốt lẫn nhau trong vô số năm mà vẫn không dứt. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy.

Thoát nơi đó rồi, trong năm trăm đời họ làm ngựa quỳ có cổ họng nhỏ như cây kim, sống bên cạnh núi. Thoát khỏi nghiệp quỳ, trong năm trăm đời, họ làm súc sinh: làm cá sống ở biển cả có sóng lớn, nước rất lạnh và có chứa tro.

Đã thoát khỏi nơi đó, họ khó được lại thân người như rùa mù khó chui đầu vào tấm ván khi nổi lên mặt nước giữa biển cả mênh mông. Nếu được sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì thường đi trong rừng, sống trong rừng hoặc sinh sống ở nơi hoang vu

rậm rạp, nghèo nàn, khổ sở. Ở nơi ấy, người đó bị lửa thiêu đốt. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Nhất thiết nhân thực là vùng thứ tám thuộc địa ngục ấy.

–Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

–Vị ấy thấy, nghe, biết người nào thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước.

Còn tà kiến là có người ngu si tà kiến nghe pháp tà. Ba nghiệp thân, khẩu, ý của người ấy thường điên đảo. Người tà kiến ấy tu hạnh tà kiến phóng lửa thiêu đốt rừng núi, vùng đất ở giữa hai thôn, hoặc cồn cát.

Người ấy nghĩ: “Nếu lửa cháy liên tục, chư Thiên sẽ hoan hỷ và ta sẽ được sinh Thiên”.

Do nghe pháp ác, người ngu ấy bị pháp ác lừa dối, tìm cách giữ lửa cháy mạnh để được sinh Thiên nên đã phóng lửa như vậy. Do nghiệp ác đó khi chết người ấy bị đọa vào ngục Nhất thiết nhân thực chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó đã nói ở trước. Tất cả những nỗi khổ mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu ngục này đều có đủ và tăng gấp năm lần.

Lại có nỗi khổ nặng nề hơn là khi đã sinh vào nơi ấy họ thấy con trai, con gái, thê thiếp, bạn bè, cha mẹ và tất cả những người thân quen của mình lúc làm người đều bị thiêu đốt. Tất cả những người đó đều do nghiệp hóa hiện ra nên ta thấy họ bị nấu trong địa ngục. Thấy cảnh đó, tội nhân rất buồn rầu, đau khổ cùng cực.

Thấy tất cả những người mà mình thương yêu kính trọng bị thiêu nấu bằng lửa tham ái của chính mình, ở địa ngục đó tội nhân buồn rầu đau khổ gấp mười sáu lần khi bị lửa địa ngục thiêu. Trong tất cả các khổ não của tội nhân, nỗi khổ do lửa tham ái gây ra là hơn hết. Lửa tham ái là lửa trong lửa. Lưới tham ái là lưới trong lưới. Dây trói tham ái là dây trói trong dây trói. Nó trói buộc tất cả những kẻ phạm phu ngu si.

Do nghiệp tà kiến, bất thiện nên họ thấy những người mà họ thương yêu kính trọng bị thiêu nấu trong địa ngục. Tội nhân ấy bị lửa

tham ái của chính mình, thiêu đốt. Lửa địa ngục so với lửa của tâm tham ái ấy thì giống như là sương tuyết.

Nghe vợ con cha mẹ kêu la thảm thiết: “Hãy đến cứu tôi với”. Nhưng tội nhân bị lửa địa ngục thiêu nấu không được tự do thì làm sao cứu được? Ở địa ngục ấy, trong thời gian lâu dài, tội nhân thường bị lửa thiêu cả thân lẫn tâm. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát khỏi nơi ấy rồi, trong ba trăm đời họ thường làm nạ quỷ chỉ ăn đồ vớt bỏ. Năm trăm đời làm súc sinh, thường làm con trùng nước có nhiều con và thường bị người đánh cá giết hại.

Thoát được nơi ấy rồi, họ khó được thân người, như con rùa mù khó chui đầu vào lỗ hổng của tấm ván khi nổi lên giữa mặt biển mênh mông. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo khổ, tuổi thọ ngắn, các căn không đủ, không có vợ con, thường làm người hèn hạ, hoặc làm tội tử trong đền thờ trời. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.



KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 11

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 7)

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Vô chung một nhập là vùng thứ chín thuộc địa ngục đó. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Ngoài ra họ còn mắc tà kiến nơi thân, miệng, ý, gây nên đủ các nghiệp đã chín mùi. Do nghiệp ác, họ bị đọa vào ngục Vô chung một nhập thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn, như đã nói ở trước. Tất cả các khổ não có trong các địa ngục trước thì địa ngục này đều có đủ và tăng gấp năm lần.

Do không nghe người khác dạy chánh pháp, họ mới có tâm tà kiến là: “Nếu đem trùng, kiến, rắn, rắn, nai, ngựa bỏ vào lửa đốt, lửa sẽ hoan hỷ và ta sẽ được phước lớn, sinh vào nơi tốt đẹp, con vật cũng được sinh lên cõi trời Ma-hê-thủ-la. Người nào dùng lửa đốt chúng sinh sẽ được phước đức rất lớn. Người ngu si tà kiến như vậy, khi chết sẽ bị đọa vào ngục Vô chung một nhập chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó là có núi sắt lửa cháy rất mạnh, rộng năm do-tuần, nó bị lửa địa ngục đốt cháy cùng khắp. Ngục tốt đuổi tội nhân lên núi làm cho các phần như thân, hông, xương hông, lưng, cánh tay, đầu, cổ, tay, chân, tai, mắt cho đến não đều bị thiêu rụi. Thiêu xong, chúng sinh trở lại và bị thiêu tiếp. Trong thời gian rất lâu, hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát khỏi nơi ấy rồi, họ sinh làm loài ngựa quỳ ăn phân trong năm trăm đời, toàn thân đều bùng lửa, đi trong đêm tối mọi người đều thấy. Thoát khỏi kiếp quỳ, họ sinh làm súc sinh,

làm con đom đóm thân có ánh lửa, bay trong đêm ai cũng thấy, ban ngày bị gió thổi, bị ánh sáng thiêu nướng, thân bị cháy, đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết nghiệp và quả báo, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn có vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Sen đỏ lớn (*Đại Bát-đâu-ma*) là vùng thứ mười thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tích tụ đủ các nghiệp về thân, khẩu, ý. Do nghiệp ác, khi chết họ bị đọa vào ngục Sen đỏ lớn thuộc địa ngục Tiêu nhiệt nhận nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Họ lại mắc tà kiến, suy nghĩ như vậy: “Nếu giết người đàn ông trong ngày trai hội thì sẽ đạt được điều mình ưa thích”. Do gây nghiệp ác tà kiến như vậy, nên khi chết, họ bị đọa vào địa ngục Sen đỏ lớn chịu khổ não. Địa ngục giống như hoa sen có tua gai cứng như kim cương, dài năm trăm do-tuần. Tội nhân ở bên trong hoa sen và bị các gai kim cương phá nát toàn thân, không có chỗ nào dù chỉ bằng đầu cây kim là không bị đâm hoặc không bị lửa địa ngục thiêu đốt, các vết lở trên thân đều bốc cháy. Trong thời gian lâu dài, họ thường bị thiêu nấu, hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Thoát được nơi ấy rồi, trong hai trăm đời họ làm loài quỷ đói ăn phân. Tiếp đó, họ làm súc sinh trong năm trăm đời, làm chim công thường ăn chất độc.

Thoát khỏi nghiệp súc sinh, họ khó được thân người, như con rùa gặp lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì thường nghèo khổ, lệ thuộc vào người khác, hoặc làm đào kép, làm trò để sinh sống và bị thế gian khinh rẻ cho đến chết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn nơi khác tên Bờ hiểm ác là vùng thứ mười một thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Nay nói

về tà kiến, có người cho rằng: Xuống nước chết thì tất cả tội đều sạch hết và sẽ sinh lên thế giới có tám cánh tay, không bị thoái chuyển. Người ngu này mong được đến nơi đó, lại dạy bảo người khác, tùy hỷ với người khác khiến họ chết dưới nước. Sau khi vào nước bị chết, người ấy bị đọa vào ngục Bờ hiểm ác thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Do các nghiệp về thân, khẩu, ý hủy hoại nên phải sinh vào đó chịu khổ não lớn. Như đã nói ở trước, tất cả các khổ não có trong các địa ngục trước, địa ngục này đều có đủ, vả lại còn có thứ nặng nề hơn.

Địa ngục này có đá rất bén nhọn, có nhiều núi dữ, chỗ nào cũng có những ngọn núi hiểm trở cao đến mười do-tuần, chim bay còn không thể tới huống gì là tội nhân làm sao có thể đến được. Lửa dữ cháy lan khắp núi, thiêu đốt hết tất cả. Có một tội nhân nói với tất cả tội nhân khác: “Các ông hãy vượt qua ngọn núi này sẽ không còn địa ngục nào nữa. Nếu vượt qua núi chúng ta sẽ an vui!”

Các tội nhân nghe người đó nói như vậy, nghe xong họ đều chạy lên núi. Do nghiệp ác, họ đến vùng núi hiểm trở, lửa bùng cháy khắp nơi. Họ chạy đến rồi nhưng không thể vượt qua, có người bị rơi xuống, vực hiểm, có người bị lửa thiêu dữ dội, có người sợ ngã nên ôm đá lửa và bị đốt, có người kinh sợ nên mong được cứu giúp, che chở, nên chạy ngược trở xuống và bị ngục tốt cầm chày sắt ra sức đánh liên tục.

Do nghiệp tà kiến của thân, khẩu, ý nên trong thời gian rất lâu, tội nhân bị thiêu, nấu. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát rồi, trong ba trăm đời họ làm loài ngựa quỷ ăn máu, kể đó trong ba trăm đời họ làm thân súc sinh có nọc độc. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại. Nếu họ sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì nghèo nàn, nhiều bệnh, sinh ở nước ác, các căn không đầy đủ, ở trong nước ác thường bị lo sợ.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Kim cương cốt là vùng thứ mười hai thuộc địa ngục này. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi đây?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh,

uống rượu, nói dối, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước. Họ lại còn mắc tà kiến. Có người cho rằng tất cả các vật trên thế gian dù có hay không có mạng sống đều tự nhiên sinh ra và tự nhiên mất đi, như cây kim bằng gai, như màu lông công, như dạn nắng khiến nai ưa thích, như thành Càn-thát-bà không do đâu mà có, cũng không do đâu mà diệt, tất cả các pháp cũng đều như vậy, không có nguyên nhân sinh, không có nguyên nhân diệt, chỉ là tự nhiên.

Họ lại dạy người khác khiến người kia tin như vậy, phá hoại các nghiệp về thân, khẩu, ý. Do nghiệp ác, khi chết họ bị đọa vào ngục Kim cương cốt thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó như đã nói ở trước. Tất cả các khổ mà tội nhân ở các địa ngục trước chịu ở đây đều có đủ. Ngoài ra còn có những nỗi khổ nặng nề hơn. Ngục tốt bắt tội nhân, dùng dao bén róc hết thịt trên thân, khiến chỉ còn trơ xương.

Lại thấy kẻ thù ngày xưa cầm các bộ xương, lấy bộ này đánh bộ kia, lấy bộ kia đánh bộ này. Do nghiệp ác, xương biến thành kim cương khiến cho các bộ vỡ đầu, có bộ nát thân, có bộ hư hoại hoàn toàn, có bộ bị vỡ thành lỗ hổng, có bộ xương đã khô, hoặc có tội nhân mất hết các bộ phận trên thân, hoặc có người cầm xương đánh lẫn nhau, có người dùng đá phát lửa đánh. Do nghiệp ác trong vô số năm, tội nhân bị những kẻ thù cũ cầm và đánh nhau như vậy. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy.

Đã thoát rồi, trong năm trăm đời, họ sinh làm ngạ quỷ ăn não của chính mình, kế đó làm thân súc sinh trong ba trăm đời, làm loài bọ cạp, hổ, cù-đà. Thoát được nơi đó rồi họ khó được thân người như con rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu được sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì họ sinh ở biên địa của quốc độ rừng rú, ở trong các nước dữ như Đà-la-tỳ-la, An-đà-la... nghèo nàn, nhiều bệnh, lệ thuộc vào người khác. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Hắc thiết thẳng đao giải thọ khổ là vùng thứ mười ba thuộc địa ngục này.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Ngoài ra, họ còn mắc tà kiến. Họ nghĩ như vậy: Tất cả tội phước đều ở trong nhân duyên, ngay ở trong nhân đã có tội phước. Họ thích nói cho người khác nghe điều đó, ưa thích làm và làm nhiều. Do nghiệp ác này, khi chết họ bị đọa vào ngục Hắc thiết thẳng đao giải thọ khổ thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó đã nói ở trước.

Tất cả các nỗi khổ có trong các địa ngục trước, địa ngục này cũng đều có đủ và tăng năm lần. Lại có nỗi khổ nặng nề hơn nữa, là ngục tốt dùng dây sắt đen trói thân thể tội nhân, rồi dùng mũi nhọn bén bằng sắt và lửa thiêu đốt, cắt xẻ từ đầu đến chân.

Bị trói và bị cắt xẻ, tội nhân kêu gào, la khóc nhưng lại bị dây sắt trói thêm, bị sắt bén băm nát, nhỏ hơn hột cải. Sau đó tội nhân sống trở lại để rồi tiếp tục bị cắt đi cắt lại.

Ở địa ngục trong thời gian dài, tội nhân phải chịu khổ não lớn. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Đã thoát khỏi nơi ấy rồi, họ phải làm ngạ quỷ trong năm trăm đời, ăn đồ người ta vứt bỏ và uống nước dơ bẩn. Kế đến làm súc sinh trong một trăm đời, làm đĩa, mọt, bọ hung, đủ các loại trùng. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì thường bị đói khát làm khổ. Nếu có người khác vi phạm pháp vua thì họ bị người nói dối vu oan tội cho họ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Na-ca trùng trụ ác hỏa thọ khổ là vùng thứ mười bốn thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước. Họ lại còn mắc tà kiến, bảo rằng: Không có đời này, không có đời kia, thế gian này là thường còn, tất cả các pháp là thường còn, không bị hủy hoại. Đã mắc tà kiến điên đảo như vậy, người ấy còn dạy người

khác chấp chặt nơi tà kiến, thường đem ví dụ về nhân ác nói với nhiều người, khiến họ chấp chặt theo tà kiến ác. Người ấy lại còn thuyết các pháp tương tự hoặc chẳng phải là chánh pháp.

Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Na-ca trùng trụ ác hỏa thọ khổ thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Tất cả các nỗi khổ có trong các địa ngục trước ngục này đều có đủ. Lại có nỗi khổ nặng nề hơn, đó là bị cây cọc sắt đâm từ trên đầu xuyên xuống phía dưới, một nửa cắm xuống đất, một nửa ló trên đầu.

Sau đó, có trùng na-ca sinh ra ở da, thịt mỡ và tất cả các bộ phận của thân tội nhân, ăn uống hết thủy các bộ phận. Trước tiên chúng mổ thủng mạch, uống hết máu, kế đó chúng lần lượt ăn thịt, đục xương, uống tủy, nhấm gân, làm đứt mạch, đốt các lỗ trên thân, nhỏ lông, lột da.

Kế đó, chúng chui vào trong thân ở nơi có nhiều gân để phá hủy tim rồi uống nước dịch. Tiếp theo chúng phá lá phổi rồi vào lưng uống nước dịch, sau đó chúng phá bụng rồi dùng kềm lửa phá bên dưới hàm, rút đứt lưỡi ra đem cho chó ăn, vì lưỡi đã nói lời ác độc, nói nhân điên đảo, nói những thí dụ phi pháp.

Vì tội ác do lưỡi gây ra nên tội nhân đã chịu tất cả lưỡi khổ như vậy. Do đem tà kiến dạy cho người khác với tâm rất độc ác, khiến họ chấp chặt theo tà kiến, bị các nghiệp thân, khẩu, ý hủy hoại, nên trong thời gian lâu dài, người ấy bị thiêu đốt trong địa ngục. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Thoát được nơi đó rồi, trong ba trăm đời, họ làm ngã quý ăn thây chết. Thoát được kiếp quý, họ khó được làm người như con rùa mù chui đầu vào lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì tuy người khác phạm phép vua nhưng họ lại mắc tai họa, nghèo nàn, nhiều bệnh, lệ thuộc vào người khác, không được tự do, ăn nuốt thịt người, nhưng lại được gọi là người. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Âm hỏa phong là vùng thứ mười lăm thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây ra đủ thứ nghiệp chín muồi. Do nghiệp ác, họ bị đọa vào ngục Ám hỏa phong, nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Họ lại mắc tà kiến cho rằng: Tất cả các pháp có cái thường còn, có cái không thường còn. Cái không thường còn là thân, cái thường còn là bốn đại.

Người tà kiến như vậy, đem nhân sai lầm, ví dụ sai lầm nói với người khác khiến họ chấp chặt theo tà kiến và tùy hỷ. Họ đem pháp tương tự và phi pháp nói với nhiều người. Do nghiệp ác này, khi chết họ bị đọa vào ngục Ám hỏa phong chịu khổ não lớn. Tất cả các khổ não có trong các địa ngục trước ngục này đều có đủ và tăng gấp năm lần.

Lại có nỗi khổ nặng nề hơn. Đã thoát khỏi khổ não khó thoát do ngục tốt gây ra, sau đó lại vào ngục Ám hỏa cấp phong thọ khổ bị gió dữ thổi, tội nhân ở trên hư không không có nơi nương tựa, quay mau như bánh xe, không thể thấy thân. Sau khi thân đã xoay tròn, có đao gió phát sinh bám thân nát như là nắm cát, phân tán khắp mười phương. Kế đó, tội nhân sống lại, bị phân tán tiếp và sống trở lại. Trong vô số năm tội nhân thường chịu khổ não cùng cực như vậy. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết thì họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Thoát rồi, trong năm trăm đời họ sinh làm loài ngựa quỳ ăn đồ mửa. Kế đó, họ sinh làm loài súc sinh đói khát. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Kim cương chủ phong là vùng thứ mười sáu thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Người ấy lại mắc tà kiến cho rằng: Thế gian sinh ra có nhân duyên ban đầu, có vật thường còn, có vật vô thường, tất cả đều là nhân duyên ấy tạo ra. Họ nói không đúng sự thật, dùng ví dụ tà vạy, nói lời phi pháp mà giống như là pháp, khiến cho người khác chấp chặt nơi tà pháp, bỏ mất chánh pháp, ngăn trở chánh pháp, làm theo

tà kiến. Họ đã sai lầm khi nói các pháp là thường còn, không có nhân duyên, không chuyển động, không đổi khác, không thể tạo ra giống như hư không. Người tà kiến đó không phân biệt đúng đắn.

Do nghiệp ác này, khi chết người kia bị đọa vào ngục Kim cương chủ phong thuộc địa ngục Tiêu nhiệt chịu khổ não lớn. Người tà kiến bị các nghiệp thân, khẩu, ý phá hoại, làm người hèn kém, ngăn trở chánh pháp, sống theo pháp bất thiện.

Do ngu si nên họ đi theo đường ác, tự cho là có trí nên sinh tâm ngã mạn, tự ý phân biệt, không nói lời chân thật, chịu khổ não lớn. Tất cả các khổ não có ở các địa ngục trước, ngục này đều có đủ và còn tăng gấp năm lần. Ngoài ra, còn có nỗi khổ nặng nề hơn, đó là ngục tốt dùng kẽm rất nhỏ rút từng chút thịt bằng lỗ chân lông, rút đi rút lại liên tục rồi bỏ vào miệng tội nhân bắt họ phải ăn. Có nhiều con ong, vòi cứng như kim cương bám vào thân tội nhân, có máu nóng chảy ra, vị mặn như muối. Ngục tốt bỏ máu đó vào miệng tội nhân bắt phải uống. Ăn uống xong đói khát tăng lên gấp mười lần, thiêu đốt thân tâm, bị nghiệp ác lừa dối nên họ tự ăn thịt. Ăn xong thịt sinh trở lại. Do nghiệp ác lừa dối nên họ chịu khổ não lớn trong vô số năm. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Thoát nơi ấy rồi họ sinh làm ngựa quỷ trong bốn trăm đời, ăn đồ bất tịnh. Kế đó, trong năm trăm đời sinh làm súc sinh, làm con lừa, con ngựa... bị đói khát thiêu đốt thân. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Tiêu nhiệt. Quan sát xong vị ấy không thấy vùng thứ mười bảy. Như vậy, đại địa ngục Tiêu nhiệt không còn có vùng nào khác nữa. Người tà kiến tạo nghiệp ác như vậy phải ở nơi tương ứng với nghiệp ác.

Quan sát mười sáu ngục nơi đại địa ngục kia xong, Tỳ-kheo ấy hiểu biết như thật.

Người tu hành trong tâm tư duy, thuận theo chánh pháp, quan sát pháp hành, thấy như vậy rồi mọi người liền hoan hỷ nói: “Tỳ-kheo này siêng năng bậc nhất chứng Địa thứ mười một, có thể chấm dứt đường sinh tử”.

Biết được điều đó, Dạ-xoa nơi đất vui mừng báo cho Dạ-xoa hư

không. Như đã nói ở trước, họ lần lượt tâu cho đến trời Bất thiếu, thưa rằng ở thôn đó, nước nọ, có thiện nam kia chứng đắc được Địa thứ mười một như đã nói ở trước, không ở cùng chỗ với ma vương, tâm không thích vui đùa với phiến não, xa lìa tham dục và sinh tử, nơi chẳng phải cảnh giới, không chịu dừng ở với vô biên khổ não trong tất cả các cõi.

Tỳ-kheo ấy quan sát địa ngục Hoạt, Hắc thăng, Hợp, Khiếu hoán, Đại khiếu hoán, Tiêu nhiệt với các vùng khác nhau, xong lại quan sát xem còn có địa ngục nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có địa ngục khác tên là Đại tiêu nhiệt.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người thích và thường sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối và tà kiến, nên họ bị đọa vào địa ngục Đại tiêu nhiệt. Nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Đối với người giữ giới không vi phạm giới cấm, giữ giới đầy đủ không bị thiếu sót, người thiếu nữ trinh bạch, Tỳ-kheo-ni đứng đắn chưa từng hành dâm, chưa từng phạm giới, người thực hành theo đúng chánh pháp, người ấy khiến họ bị thoái lui hư hỏng. Họ không tin Phật pháp và nghĩ: “Phật chẳng phải là bậc Nhất thiết trí, huống gì là Tỳ-kheo Tăng, Ni. Đệ tử của Phật làm sao có hạnh thanh tịnh, tất cả đều là nói dối, giả dối không thật. Phật pháp chẳng phải là nơi bố thí để được phước đức, bố thí để được Niết-bàn, kẻ phạm tăng này cùng Tỳ-kheo-ni phá hủy giới cấm thì không mắc tội”.

Suy nghĩ ác độc như vậy rồi, họ xâm phạm đồng nữ, làm cho Tỳ-kheo-ni giữ giới đánh mất đức hạnh của người tu, vi phạm giới cấm.

Do các nghiệp ác về thân, khẩu, ý, họ bị đọa vào ngục Đại Tiêu Nhiệt chịu khổ não lớn, có thân dài một do-tuần, rất mềm mại, mịn hơn cả bơ. Con mắt còn mềm hơn, năm căn đều rất mềm mại, ngay cả sắc, thanh, hương, xúc còn có thể giết họ huống gì là các khổ khác.

Do nghiệp ác quá nặng nên thân tâm họ đều mềm yếu. Vì nghiệp ác, nên tội nhân chịu khổ não cùng cực. Lúc sắp chết, họ thọ nhận quả báo hiện tiền chịu đủ các khổ não mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu.

Ba ngày trước khi chết, cho đến lúc chết, tội nhân phải chịu nỗi khổ như vậy: Họ bị mất tiếng, không nói được, tư tưởng rất hoảng hốt, tâm ý phân liệt, các thức hoảng loạn.

Lần lượt như vậy, sắc thân bốn đại chống trái hết sức khổ não. Địa đại càng cứng chắc, thân thể càng thêm xung khắc, tất cả các bộ phận của thân như gân, mạch, xương, tủy đều bị bế tắc và hư hoại, sinh khổ não lớn như sữa cục mới bị vò, ép, chà, nện. Địa đại là như vậy.

Thủy đại tăng lên thì các bộ phận của thân: gân, mạch rành rít vốn khô nay đều có thể chín rục, làm chết trùng và bốc ra mùi hôi. Tất cả các cửa bài tiết đều bị lấp, cổ họng không thông, lưỡi thụt sát yết hầu, các khiếu chịu khổ, chất dơ bắn chảy khắp cơ thể.

Lúc hỏa đại tăng lên, tất cả các bộ phận trên thân, gân mạch đều bị thiêu nấu, chịu khổ não lớn, da có màu đỏ như đồng, trong ngoài đều nóng, miệng khô và rất khát, tim bị bốc cháy.

Khi phong đại tăng lên thì có trạng thái nhẹ nhàng, vì thân khô nên giống bay lên hư không, rồi rơi xuống trở lại, tất cả các bộ phận của thân đều khô, bên trong hết thấy các bộ phận của thân, các mạch, gió lay động không dừng, có gió tên là Kim-tất-ba-la, giống kim lửa đâm vào khắp cho đến khi tinh tủy khô, gió Tỳ-ba-la cắt đứt da, thịt, mỡ, xương, tinh tủy như là chặt bằng búa rìu, thổi tắt cả các căn, tất cả các bộ phận của thân đều bị bế tắc, đường đại tiểu tiện bị nghẽn không thông, hơi thở cạn không điều hòa, cổ họng không thẳng, mắt mờ dần, tai nghe âm thanh không đáng ưa, mũi không biết được mùi, lưỡi không nếm được vị, sống mũi xiêu vẹo, nhân căn teo lại, hậu môn đau rất như bị lửa liếm chịu khổ não lớn, da bị phồng lên, lông tóc giòn dễ rụng.

Ở đây chỉ nói về giai đoạn ba ngày đêm trước khi người gây nghiệp ác chết, bốn đại xung khắc dữ dội, khổ não dồn ép. Lúc thọ mạng chấm dứt, thế giới khác hiện ra, họ tự thấy tất cả nhà cửa như một cái màn đen và thấy ngọn lửa màu đen, như màu được thấy trong giấc mộng. Tướng ác như vậy chưa từng tạm dừng, lại thấy sự tử, hổ với hình sắc dữ tợn, thấy đầy đủ những hiện tượng cực ác, lại nghe tiếng hổ gầm dữ dội nên họ rất sợ hãi. Da bị sắt mài mòn gần hết, gió chuyển động lên phía trên, bắt đầu từ móng chân, rồi đến

bàn chân, kế đó lần lượt đến các phần như bắp chân, đầu gối, đùi, hông, bao tử, tim, cổ họng bị sưng, miệng khô cạn nước miếng, một mắt bị mù, thấy trong hư không có ngục tốt cầm gậy sắt, tội nhân giơ tay chống đỡ. Thấy thế bà con bạn bè đều nói: “Người này xoa vuốt hư không”.

Trước khi bế tắc, hơi thở thổi khắp thân rồi chấm dứt như củi hết lửa tắt, bỏ thế gian này, sinh trong thân trung hữu, nhận quả báo tương ứng với nghiệp đã tạo. Ở trong thân trung hữu, tội nhân chịu nỗi khổ của thân ấy. Họ thấy thân mình như thân của đứa bé tám tuổi nơi thời kỳ con người thọ tám vạn bốn ngàn tuổi, chỉ riêng họ là tự thấy thân của mình, còn tất cả những người khác đều không thấy. Thân tứ đại của họ nhỏ bé đến độ không thấy, không bị đối kháng, có thể đi xuyên qua núi Tu-di mà không gặp trở ngại, tự thân không ngăn ngại, núi Tu-di không ngăn ngại huống gì là núi khác.

Ở trong thân trung hữu, người ấy tự thấy thành sắt tối đen và tự chui vào đó. Do nghiệp ác, họ thấy tất cả lông trên thân đều cháy, lại thấy ngục tốt lấy dây sắt đen trói tay rồi trói chân họ. Dây sắt đen rất độc, cứng và có màu đáng sợ.

Kế đó, họ bị dây trói quấn khắp thân, không sót chỗ nào, thấy mình bị dây sắt trói quanh và chắc như vậy.

Tội nhân thọ nhận cảnh giới sắc, thanh, hương, vị, xúc không đáng ưa. Do nghiệp ác, mắt họ thấy hình ảnh dữ dằn đáng sợ. Đó là hình ảnh ngục tốt với con mắt phát lửa thiêu đốt, tạo ra nhiều màu sắc xấu xí, giơ tay ra vẻ giận dữ, tâm không vui thích.

Lại nữa, tai nghe lời không đáng ưa nên tâm không thích thú. Lời đó như vậy: “Người này chính là người tạo nhiều nghiệp ác, các nghiệp thân, khẩu, ý không tốt tạo ra hành vi ác ở những vùng đất quý báu là cõi người, tự lừa dối mình, không tư duy chân chánh về mười nghiệp thiện, làm việc bất thiện, thường làm việc hư dối, không được của báu tốt đẹp. Tất cả dục lạc đều giống như dao, lửa, chất độc, như rơi xuống từ bờ hiểm. Họ bị tham dục lừa dối, bị phụ nữ khác đánh lừa nên có hành động ác.

Họ không khéo quan sát, tạo ra ba loại nghiệp ác. Người ngu ấy tự gây nghiệp ác, nên nay ta bắt vào địa ngục Đại tiêu nhiệt cho chịu đầy đủ vô lượng loại khổ não, để sau này họ không dám tạo

nghiệp ác nữa. Để quở trách người ở trong thân trung hữu đang buồn rầu vô hạn vì xa vợ con, ngục tốt nói kệ:

*Nữ sắc là người bạn
 Như giặc không lợi ích
 Làm hư hỏng con người
 Dẫn đến địa ngục tối.
 Trong hết thấy giặc ác
 Không gì bằng giặc nghiệp
 Ba nghiệp ác trói buộc
 Khiến ta vào địa ngục.
 Một mình tạo nghiệp ác
 Chịu quả xấu một mình
 Một mình đến chỗ ác
 Không bạn bè cùng đi.
 Người nào thường làm ác
 Rồi nhờ người khác cứu
 Tự mình làm mình chịu
 Người kia không thể cứu.
 Vì sao ông ngu si
 Bị vợ con lừa dối
 Đối với Tỳ-kheo-ni
 Do si nên làm ác.
 Đời này và đời sau
 Kẻ thù thường đi theo
 Kẻ thù hung dữ nhất
 Hiện hết thấy chỗ ác.
 Tự mình gây nghiệp ác
 Như độc, đao và lửa
 Người tự gây nghiệp ác
 Nay phải tự nhận chịu.
 Người nào mà tạo nghiệp
 Người ấy chịu quả báo
 Không kể đầu, giữa, cuối
 Không đời này, đời sau.
 Người nào tán loạn ý*

Không quan sát chân chánh
 Do tham đắm lạc thú
 Tạo ra nghiệp bất thiện.
 Người ngu si loạn tâm
 Tăng trưởng pháp bất thiện
 Không quan sát chân chánh
 Tạo ra các nghiệp ác.
 Tâm hay lừa chúng sinh
 Khiến con người tham lam
 Khiến ta vào địa ngục
 Đến chỗ rất tối tăm.
 Bị tối tăm che lấp
 Khó thành tựu chánh pháp
 Người nào không ưa pháp
 Thì sẽ luôn chịu khổ.
 Người nào tâm vắng lặng
 Cảnh giới không hủy hoại
 Người ấy đến cõi lành
 Còn người thì đến đây.

Người tạo nghiệp ác thì thân, khẩu, ý đều tạo nghiệp bất thiện. Quả trách xong, ngục tốt tống tội nhân vào địa ngục Đại tiêu nhiệt ngửi mùi phân hôi thối, cấu ứ, lưỡi nếm vị nóng cứng bỏng thối, có hương vị đáng chán. Thân tiếp xúc với vật rất sù sì, có gió dữ thổi đến như dao, lửa chạm vào thân.

Năm cảnh giới rất đáng sợ. Do lo sợ nên tội nhân bị khiếp vía đối với tướng địa ngục đã thấy lúc trước và bị ngục tốt cột chặt cổ họng, bị gió nghiệp thổi dắt đến địa ngục, không được tự do.

Ngục tốt có diện mạo dữ dằn, tay chân rất nóng, vạm vẹo thân hình. Thấy vậy, tội nhân rất hoang mang, lo sợ.

Ngục tốt rống như sấm, làm cho tội nhân càng thêm sợ hãi. Ngục tốt cầm dao bén, bụng rất lớn có màu như mây đen, mắt phát lửa như đèn, răng như móc bén, cánh tay rất dài, múa may tạo thế, khuỳnh rộng vai giong vuốt như mũi nhọn bén, phát lửa, cánh tay thô cứng, mạch phình trương, tất cả các bộ phận của thân đều thô tháo. Ngục tốt mang đủ loại hình dạng đáng sợ, bắt tội nhân đem đi qua

sáu mươi tám trăm ngàn do-tuần đất liền, biển cả, châu lục, thành ấp, bên cạnh bờ biển, lại đi ba mươi sáu ức do-tuần, từ từ hạ xuống mười ức do-tuần.

Do gió nghiệp thổi họ mới đi xa như thế. Sức mạnh của gió nghiệp, tâm không thể lường xét, không thể ví dụ được. Cảnh giới ở nơi đó, sức của mặt trăng, mặt trời và gió không thể đến được, chỉ có gió nghiệp, thứ gió hơn hết các loại gió là có thể dẫn tội nhân đến nơi ấy. Đến nơi rồi, tội nhân bị ngục tốt quở trách như trước.

Quở trách xong, do nghiệp ác trói buộc nên tội nhân hưởng tới địa ngục, nơi ấy có ngục tốt dắt tội nhân đến địa ngục Đại tiêu nhiệt.

Ở trong bóng tối, tội nhân ấy thấy trong địa ngục Đại tiêu nhiệt lửa cháy phừng phực khắp nơi. Địa ngục rộng năm ngàn do-tuần không tăng, không giảm.

Cách địa ngục ba ngàn do-tuần đã nghe tiếng tội nhân la khóc nên họ buồn rầu, hoảng sợ và khổ não. Đã chịu vô lượng khổ đau dữ dội, khó chịu đựng, lại nghe tiếng tội nhân la khóc nên họ lo sầu, sợ hãi và vô cùng khổ não. Đã chịu vô lượng khổ đau dữ dội, khó chịu đựng, lại nghe tội nhân nơi địa ngục gào khóc suốt vô lượng năm, họ càng sợ hãi gấp bội.

Sau khi dắt tội nhân đến địa ngục Đại tiêu nhiệt, để quở trách tội nhân, ngục tốt đã nói kệ:

*Người nghe tiếng địa ngục
Đã sợ hãi như vậy
Hướng gì bị thiêu cháy
Như là thiêu cỏ khô.
Lửa thiêu chẳng đáng sợ
Nghiệp ác thiêu mới lo
Lửa thiêu có thể dập
Nghiệp thiêu không thể tắt.
Lửa không đến địa ngục
Lửa không có đi theo
Người châm lửa nghiệp ác
Bị thiêu từng phút giây.
Ai gây lửa nghiệp ác
Bị thiêu ở địa ngục*

Nếu dập lửa nghiệp ác
Thì không sợ địa ngục.
Người nào tự thương thân
Lại sợ hãi địa ngục
Người ấy liền bỏ ác
Không chịu khổ não lớn.
Người xả bỏ nghiệp ác
Tâm thường khéo quan sát
Thân, miệng, ý đều thiện
Cách Niết-bàn không xa.
Ai thường có tâm ác
Luôn luôn bị si mê
Thì phải đọa địa ngục
Còn rơi lệ làm gì?
Gây khổ mắc quả khổ
Diệt khổ được quả vui
Nghiệp ác đầu, giữa, sau
Gây khổ cho chúng sinh.
Làm người, người gây ác
Tạo ra nhiều nghiệp ác
Nên nay sắp nhận chịu
Quả báo ác như vậy.
Người nào gây nghiệp ác
Thì sẽ đến nơi ác
Còn ai tạo nghiệp lành
Thì đi đến chỗ lành.
Đâu có chuyện tạo ác
Mà lại hưởng quả vui
Quả vui chỉ có được
Khi không sống điên đảo.
Từ đời xưa đến nay
Làm lành được quả vui
Người nào gây nghiệp ác
Thì nhận lấy quả khổ.
Nhân duyên thì tương tự

Diên đảo không thích hợp

Đã tạo nhân từ trước

Nên nhận quả báo này.

Ngục tốt quả trách tội nhân đã tạo nghiệp ác hiện hữu trong thân trung hữu sắp vào địa ngục. Chỉ nghe quả trách, tội nhân đã sợ nổi da gà, hướng gì là nhìn thấy cảnh địa ngục. Khi đã thấy lửa địa ngục cháy hừng hực năm ấm của tội nhân đều lạnh run. Họ thấy khó chịu đối với lửa hừng hực ở đấy.

Do tham nên khởi tâm chấp thủ, thủ là nhân duyên của hữu, ở tất cả các cõi đều như vậy. Hữu là nhân duyên của sinh. Vì tội nhân có nghiệp ác là sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, lại có tà hạnh là cưỡng bức Tỳ-kheo-ni làm việc dâm dục, trong khi họ là người hiền thiện không có tâm tham dục, giữ giới trong sạch. Do làm và tích tụ nghiệp ác này khiến thế lực của nó rất cứng chắc, nên họ chịu quả báo sau: Có đám lửa lớn cao năm trăm do-tuần, rộng hai trăm do-tuần, bốc cháy dữ dội. Người ấy bị sức mạnh của nghiệp ác ném thân họ vào lửa một cách nhanh chóng, như bị ném ở bờ biển ven núi lớn, không có chỗ để bám víu, tội nhân rơi thẳng vào khối lửa lớn.

Sức mạnh ở nơi địa ngục kéo tội nhân vào bên trong chốn có lửa cháy hừng hực. Do nghiệp ác, có móc sắt nóng trước tiên móc chân họ khiến lộn đầu vào lửa. Khi tội nhân đã vào trong lửa địa ngục rồi thì lần lượt bị thiêu các bộ phận như mắt, da đầu, xương đầu, xương mặt, răng, xương hàm, xương cổ, xương cột sống, xương sọ, cuống họng, tim, bao tử, ruột già, ruột non, xương hông, căn, xương đầu gối, bắp chân, cổ chân, ngón chân.

Do nghiệp ác, trước hết tội nhân vào trong bồn lửa lớn, tất cả các bộ phận của thân bị thiêu dữ dội. Bị thiêu xong, họ sống lại chịu khổ không dứt. Nỗi khổ đó rất lớn, tương ứng với nghiệp rất nặng mà họ đã gây khi làm người.

Sau khi bị thiêu dữ dội trong bồn lửa, tội nhân bị rơi xuống đất kim cương phát lửa. Vì lo sợ họ giơ tay chống đỡ, khi vừa chạm đất liền bị bùng lên, như là trái cầu lên xuống không dừng, nảy lên rơi xuống một cách mau chóng. Họ đưa tay chống đỡ, gào rống la khóc, rơi xuống rồi nảy lên, kêu la liên tục.

Những lưỡi lửa lớn phủ kín thân họ, nên lúc bị nẩy lên hư không họ cũng bị thiêu như khi vào trong lửa.

Qua vô lượng năm, họ bị bồn lửa lớn của địa ngục thiêu đi, đốt lại không ngừng, tất cả các bộ phận của thân bị thiêu rồi sinh trở lại.

Đến khi hết hạn được ra khỏi bồn lửa, do nghiệp ác, ngục tốt chẳng phải là chúng sinh, nhưng tội nhân thấy và cho đó là chúng sinh. Ngục tốt cầm kềm sắt phát lửa nóng gấp hai lần đám lửa nói ở trước.

Vì sao kềm lại nóng như vậy?

Do sát sinh nên bị bồn lửa thiêu. Do hai nghiệp ác là sát sinh và trộm cướp nên kềm nóng gấp hai lần. Ngục tốt không phải là chúng sinh đã dùng kềm kẹp tội nhân ngồi lên móc sắt phát lửa trên đất sắt nóng, móc sắt phát lửa đi vào theo đường đại tiện và đi ra bên lưng, hoặc đi ra trên ngoài thân, nói rộng như trước.

Khi họ đã ngồi, nổi khổ tăng lên gấp ba, bị sắt bén, nóng cắt thân căn và ngoại thân. Vì sao nổi khổ lại tăng gấp ba lần? Đó là sát sinh, trộm cắp và tà hạnh, do nhân duyên này họ phải chịu khổ gấp ba.

Giống như người thợ rèn hoặc học trò của anh ta dùng bể rèn thổi vào lò, hút gió đầy vào trong túi da và thổi ra làm lửa cháy hừng hực. Cũng như vậy, người tạo nghiệp ác do tích tụ đầy nghiệp ác nên gọi là người ác.

Người tạo nghiệp ác và đệ tử anh ta tích chứa đầy nghiệp nên gọi là gió nghiệp; hành dâm với phụ nữ là nước nóng trong lò rèn; việc tội nhân kêu gào thật to là thổi và đốt dữ dội; chứa nhiều nghiệp bất thiện là người bị nhiều nghiệp bất thiện thiêu đốt chịu khổ não cùng cực. Do nhân duyên ấy ở trong địa ngục họ chịu nổi khổ gấp ba. Đó là quả báo của việc sát sinh, trộm cắp, tà hạnh.

Ngục tốt hỏi người có nghiệp chẳng lành nên bị lửa lớn đốt, đang nhăn mặt lo sợ trong địa ngục:

–Cái gì làm ông lo, việc gì làm ông khổ.

Người chịu khổ liền trả lời:

–Nay tôi đang chịu nổi khổ lớn tuy vậy vẫn có thể chịu đựng nổi, nhưng nổi khổ vì khát thì không chịu đựng được.

Nghe vậy, ngục tốt lại đưa họ đến sông dữ có tên Sóng đáng

sợ. Sông có đầy nước đồng sôi, trộn với nước chì, thiếc sôi rất nóng, ngoài ra còn có nhiều cục sắt nóng phát lửa. Bờ sông rất hiểm trở. Ai thấy sông ấy cũng đều rất lo sợ. Nếu nghe tiếng của nó thì càng khiếp vía. Ngục tốt lấy bát sắt nóng đựng đầy nước đồng và chì, thiếc nóng đưa cho tội nhân rồi nói:

–Người có thể uống.

Do khát, tội nhân đưa hai tay bưng uống vì tưởng là nước.

Do nghiệp ác, nước đó lần lượt thiêu môi, lưỡi, cuống họng và toàn thân rồi đi ra ngổ dưới.

Lại có thứ lửa nóng gấp bội. Do nghiệp gì mà có quả báo như vậy? Đó là sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, là người đã thọ giới mà tự uống rượu, lại đưa cho người xuất gia giữ giới uống. Quả báo của nghiệp khiến họ chịu nóng và khát nước, ở trong địa ngục phải uống nước đồng sôi.

Tỳ-kheo giữ giới ở trong chúng Tăng không biết là rượu, cho đó là thức uống trong sạch nhưng thật ra đó là rượu, rượu là chất độc, khi đã cầm rồi thì không thể xả bỏ, vì sợ chúng Tăng biết nên họ lén uống.

Do nghiệp ác này, họ không thể bỏ nước đồng sôi ở trong địa ngục và vôi vàng uống vì khát. Đó là quả báo của nghiệp uống rượu.

Lúc ở nhà Đàn-việt, do sợ mất lòng thí chủ, thầy Sa-môn không đổ đi mà uống rượu. Quả báo của nghiệp này là ngục tốt lại hỏi tội nhân:

–Người lo sợ điều gì?

Tội nhân đáp:

–Nay tôi sợ đói, trong các thứ khổ mà tôi đang chịu, nỗi khổ vì đói là hơn hết.

Nghe xong, ở trong sông nóng có những ngọn sóng đáng sợ đang bốc lửa, ngục tốt lấy sắt vò lại cho bùng cháy gấp năm lần và nói với tội nhân:

–Đây là thức ăn.

Do nghiệp ác làm si mê, tội nhân nghĩ: “Nay thức ăn đã đến” và lấy ăn ngay.

Như đã nói rộng ở trước, đầu tiên cục sắt đó thiêu môi tội nhân, xong lần lượt thiêu các bộ phận khác rồi đi ra theo ngả dưới.

Do sức của nghiệp ác, họ thường không chết, lưỡi sinh trở lại, mềm mại hơn cánh hoa sen, thân sinh trở lại và non nớt. Đó là quả báo của nghiệp ác.

Vị Tỳ-kheo quan sát do quả báo gì mà người kia sinh trở thành còn non nớt? Vị ấy thấy, nghe, biết Như Lai như ngọn đèn đã nói như vậy:

–Người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, đưa rượu cho người khác uống, lại còn nói láo thì mắc quả báo. Người nào phạm giới, hành động trống rỗng, lại bảo là: “Tôi trì giới và ăn đồ ăn của chúng Tăng thì mắc quả báo như vậy”.

Ngục tốt lại hỏi tội nhân:

–Lưỡi người đã bị thiêu phải không?

Tội nhân ngu si gây nghiệp ác thề lưỡi cho ngục tốt xem. Lưỡi rất mềm mại như cánh hoa sen, rộng nửa do-tuần. Do nghiệp nói láo, ngục tốt dùng cày cày vô lượng lần trên lưỡi tội nhân khiến nó bị phá nát. Đau đớn quá tội nhân rên la inh ỏi. Do nghiệp nói láo, tội nhân chịu khổ lớn trong thời gian rất lâu đến vô lượng năm. Đó là quả báo của nghiệp ác mà họ tích tụ.

Sau khi chịu khổ như vậy, họ vẫn chưa thoát khỏi địa ngục. Ngục tốt lại nói kệ trách họ:

*Như người tiếc thân mạng
Người khác cũng như vậy
Người sát sinh như vậy
Thì nghiệp ác phải đến.
Người đời thà bỏ mạng
Để tích chứa của cải
Sao lại lấy của người
Làm vật riêng của mình.
Mọi người đều yêu vợ
Hơn chính bản thân mình
Người si mê nhiễm dục
Sao xâm phạm vợ người?
Người nào mà uống rượu
Không thể nào giác ngộ
Lỗi lớn nhất trong pháp*

*Vì sao người uống rượu.
 Trong lưới phát chất độc
 Mọi người đều không tin
 Sao người không xả bỏ
 Thói xấu vọng ngữ ấy.
 Năm loại ác nghiệp này
 Tâm người rất ưa thích
 Nên nay phải nhận chịu
 Sự buồn khổ phát sinh.
 Nghiệp ái như chất độc
 Nơi lửa cháy đáng sợ.*

Ngục tốt quả trách tội nhân như thế. Quả trách xong, do nghiệp của chính họ tạo ra như dấu ấn khiến cả ngày lẫn đêm họ thường chịu khổ lớn, gồm vô lượng loại rất cứng chắc. Như vô lượng hành vi bất thiện, họ chịu vô lượng loại khổ não. Quả mà họ lãnh tương tự như nhân đã gây.

Quả khổ này là do hạt giống chứa đầy nghiệp ác. Ở trong địa ngục Đại tiêu nhiệt gồm đủ nghiệp ác. Người gây nghiệp ác thì chịu quả báo khổ. Người chứa nhiều nghiệp thiện thì hưởng đầy đủ quả vui.

Tội nhân chịu khổ như vậy trong vô lượng năm, nghiệp ác như là kẻ thù gây ra nhiều tai họa, thiêu nấu như vậy.

Nếu thoát được nơi đó, vì muốn được cứu giúp, che chở tội nhân chạy đến nơi khác, thấy ở đằng xa có rừng cây rất tốt. Nơi tối tăm đó có nhiều chó lớn, tên Trương khẩu đại lực chạy rất mau, miệng bằng kim cương, tiếng sủa nghe rất ghê rợn, sống đầy khắp rừng.

Thấy rừng cây, tội nhân mau chóng chạy vào. Tất cả các chó dữ đều đuổi theo tội nhân. Đầu tiên chúng ăn ngoại thân, rồi ăn thịt, da, gân, nam căn, mạch và các huyết, xương và đốt xương, tất cả các phần của thân đều bị ăn hết không còn sót một chút gì dù bằng hạt cải.

Sau đó tội nhân sống lại làm thức ăn cho chó dữ trong một thời gian lâu dài. Do giết chúng sinh để ăn thịt nên họ chịu quả báo như vậy.



KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 12

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 8)

Lại nữa, quả báo của việc trộm cắp là: Do nghiệp ác, ở trong địa ngục thấy tài sản của mình bị người khác cướp đoạt, liền đuổi theo và bị ngục tốt dùng dao sắt bén tóm lấy, chặt, cắt, khiến cho từng đường mạch đều bị đứt, đứt rồi sinh trở lại. Lại có những tội nhân khác chạy vội đến, bị ngục tốt bắt, dùng dao, kích, chày, gông phát lửa chặt, đâm, giã, đánh. Đó là quả báo của nghiệp trộm cắp. Họ chịu như vậy trong vô lượng năm, đến khi nghiệp báo hết mới thoát khỏi địa ngục đó.

Người tà hạnh thì thấy vợ mình bị trôi trong sông tro, kêu la rất lớn, bị sóng dữ xô đẩy, có người trôi lên, có người chìm xuống. Họ kêu gọi tội nhân: Tôi đang ở trong sông tro ác hiểm này, không ai cứu giúp, anh có thể cứu tôi thoát khỏi tai nạn này không?

Bị nghiệp ác làm tâm si mê, nghe la khóc, tội nhân lội xuống sông tro và tất cả các bộ phận của thân đều lập tức bị tro làm thối rã không còn sót một chút bằng hạt cải, chỉ còn trơ xương. Sau đó thịt sinh trở lại. Thịt đã sinh rồi, tội nhân lại thấy người vợ lúc trước đang kêu cứu trong sông tro. Tội nhân chạy về phía trước và người phụ nữ ấy cũng chạy vội về phía tội nhân. Khi đã đến sát nhau, tội nhân muốn ôm người phụ nữ, người nữ cũng ôm lấy anh ta.

Nhưng người phụ nữ có thân bằng sắt nóng lửa cháy hừng hực, có móng bằng sắt bén nhọn. Khi ôm được tội nhân rồi, cô ta liền cấu xé khiến thân thể tội nhân tan nát hết chỉ còn trơ xương, khắp thân thể tội nhân toàn là máu và lười gân. Do tâm tham dục che lấp, tội nhân thấy phụ nữ và lại chạy vào sông tro. Suốt vô lượng năm, họ bị cuốn trôi, bị thiêu đốt dữ dội. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi nơi đó. Khi sinh

trở lại, họ bị đói khát thiêu đốt, chạy rong khắp nơi, thấy có sông và ao nước rất trong. Vì muốn được nước mát, họ vội chạy đến. Sông và ao chứa đầy nước chì, thiếc sôi và có nhiều rắn độc đầy khắp trong đó.

Quá khát và nóng, tội nhân liền uống nước chì, thiếc sôi ấy và rắn độc, rắn độc này là do nghiệp ác tạo ra. Rắn rất nhỏ, có thể chui vào miệng tội nhân. Khi đã vào bụng rồi, chúng lớn dần lên, bao tử của tội nhân cũng to lên.

Rắn ác ở trong thân và cắn hết mọi thứ trong đó. Trước tiên nó cắn ruột non và mỡ ăn. Đó là do lỗi phá giới uống rượu.

Do nghiệp ác lừa dối, suốt vô lượng năm, họ bị rắn cắn, bị nước chì, thiếc thiêu, bị thiêu bị cắn chết rồi sinh trở lại. Đó là do đã thọ giới không uống rượu mà lại phá giới.

Lại nữa, do nghiệp ác nói láo, họ bị rắn cắn, chịu khổ não lớn trong vô lượng năm. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi nơi đó.

Thoát khỏi nơi đó rồi, họ chạy bừa khắp nơi và gặp quả báo không có tâm Từ bi. Nghiệp ác tạo ra chúng sinh nói với tội nhân: Vì sao không có tội và bị thiêu, không còn nơi nào khác hay sao mà sống ở đây, ta sẽ chỉ cho người một nơi khiến người được vui.

Nói xong, ngục tốt tóm tội nhân đem đến nơi khác trong địa ngục. Nơi ấy khác biệt và tội nhân nhận được nhiều khổ não khác.

Ngục tốt gây cho tội nhân đủ loại khổ não, ở tất cả các nơi lửa lớn thiêu đốt, tội nhân chịu đủ loại khổ, bị bờ hiểm bao quanh, khi thiêu đốt khắp chốn.

Kế đó, tội nhân lại vào vùng Đại thân ác hống đáng sợ, thường bị thiêu nấu, chịu khổ như vậy: Thân mềm và lớn đến mười do-tuần.

Sau đó họ lại vào vùng Hỏa kế, chịu khổ não lớn. Vùng Hỏa kế có lửa nóng nhất trong tất cả các loại lửa. Vùng này thường có mưa cát lửa thiêu nấu tội nhân. Cát dày đặc như mưa mùa hạ.

Có nơi khác tên Hội phí nhiệt. Nơi đây thường bị lửa tối tăm thiêu nấu, khiến thân thể tội nhân phồng to giống như túi da.

Lại có vùng tên Trá-trá-trá-tê, tất cả tội nhân ở nơi ngục đó dùng các bộ phận của thân cọ xát, cắt cứa lẫn nhau, chịu khổ não lớn.

Có nơi khác tên Phổ thọ nhất thiết từ sinh khổ não. Tội nhân bị nấu dữ dội, chịu khổ não cùng cực. Nơi này có nhiều chó, sư tử, chim thú, heo, rắn rất hung dữ đáng sợ. Tất cả đều gây khổ cho tội nhân.

Lại có sông dữ tên Bi-đa-la-ni, ác thiêu ác phiêu, thiêu nấu tội nhân chín rục. Sông có tro nóng, đồng đỏ, chì, thiếc phát lửa sôi sùng sục. Các thứ đó gồm trăm ngàn loại. Tội nhân bị cuốn trôi và thiêu nấu dữ dội.

Có nơi khác tên Vô gián ám, tội nhân vào trong đó bị lửa tối thiêu nấu, chịu đủ loại khổ.

Lại có nơi tên Khổ man, tội nhân vào trong đó bị thiêu nấu khổ sở, bánh xe sắt nóng phát lửa quay ở trên đầu, cưa, cắt, mổ, xẻ tất cả các bộ phận của thân.

Thoát được rồi, họ lại đến nơi khác tên là Vũ lữ man đầu tẩu và lại bị thiêu, nấu, toàn thân đều bốc cháy, thiêu xong họ bị ngục tốt dùng dao lửa, đâm, chặt đến trăm ngàn lần.

Thoát được rồi, họ lại đến vùng Man khối ô và lại bị thiêu đốt, thân và xương của tội nhân ở nơi ấy giống như tuyết, trong thân sinh ra lửa. Các tội nhân cầm dao bén chặt, róc lẫn nhau cả trăm ngàn năm.

Kế đó, họ lại vào vùng Bi khổ hống và thường bị thiêu nấu, khi bị nấu họ kêu rống rất to. Tất cả các địa ngục khác không có tiếng rống như vậy.

Được thoát nơi đó rồi, họ lại vào vùng Đại bi. Họ là người tà kiến, khen ngợi việc phi pháp, pháp ác cho là pháp.

Do nghiệp ác, người tà kiến thấy hình ảnh của người thân, hoặc cha con, hoặc anh em, ở vùng Đại bi, bị thiêu nấu, quần quai đau khổ, than khóc: “Tôi nay cô độc quá, xin hãy đến cứu tôi!”. Người cha, người con đều rất buồn khổ, giơ tay lên trên kêu gọi rất to. Tội nhân thấy vậy, lửa buồn rầu phát sinh, thiêu đốt củi ân ái. Sức nóng của lửa buồn rầu so với lửa địa ngục thì lửa sau cũng giống như băng tuyết. Bị hai loại lửa thiêu, tội nhân khổ não cùng cực nên kêu gào rất to.

Ngục tốt liền nói kệ trách họ:

Lửa ái nóng hơn lửa

Lửa khác chỉ như băng

Lửa địa ngục ở đây
 Lửa ái khắp ba cõi.
 Như vậy lửa địa ngục
 Rất ít không đáng kể
 Lửa do tham ái sinh
 Cháy hừng độc và nóng.
 Người ấy đọa địa ngục
 Hết nghiệp mới thoát được
 Lửa ái thiêu ba cõi
 Chưa biết chừng nào thoát.
 Tham ái trói buộc người
 Sinh tử mãi không thôi
 Ái sinh lửa địa ngục
 Địa ngục không sinh lửa.
 Lửa địa ngục tuy nóng
 Chỉ có thể đốt thân
 Lửa ái thiêu chúng sinh
 Thân tâm đều bị đốt.
 Lửa do tham ái sinh
 Hơn hết mọi thứ lửa
 Lửa địa ngục không khắp
 Lửa ái ở cùng khắp.
 Ba độc từ ba căn
 Gây ra ba loại nghiệp
 Sinh trưởng trong ba thời
 Đều do lửa tham ái.
 Lửa dục thiêu chư Thiên
 Lửa sân đốt súc sinh
 Lửa si thiêu địa ngục
 Lửa ái thiêu tất cả.
 Như vậy lửa tham ái
 Thiêu đốt hết ba cõi
 Vì sao không thích pháp
 Nay lại sinh hối tiếc.

Quở trách tội nhân ở vùng ngục Đại bi xong, ngục tốt lại gây

cho họ đủ loại khổ não. Thoát được nơi đó rồi, tội nhân lại bị nấu ở ngục Vô bi ám, lửa cháy khắp nơi, lại thiêu đốt tội nhân. Lửa có màu giống như cây chân-thúc-ca.

Thoát được nơi này, tội nhân lại bị nấu ở địa ngục Mộc chuyển. Tội nhân bị thiêu nấu ở mười sáu vùng khác nhau thuộc địa ngục ấy. Họ do bị lệ thuộc vào tà kiến, xâm phạm Tỳ-kheo-ni, vì tội ác này, trong vô số năm họ thường bị thiêu. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Thoát được rồi, họ lại sinh làm ngạ quỷ, súc sinh trong vô lượng đời bị đói khát thiêu nấu, ăn nuốt lẫn nhau, ăn trăm ngàn thân.

Do tà kiến, lại xâm phạm Tỳ-kheo-ni giữ giới thanh tịnh, họ khó được thân người, như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu được sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì họ làm người “không đủ yếu tố nam nhân” trong năm trăm đời. Đó là quả báo còn sót lại của nghiệp ác xâm phạm Tỳ-kheo-ni tịnh hạnh.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt. Vị ấy thấy, nghe, biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến thì gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại nếu người nào hủy phạm Ưu-bà-di giữ giới thanh tịnh thì chết sẽ bị đọa vào địa ngục, sinh ở nơi nóng bức, chịu khổ não cùng cực. Ở địa ngục đó, tất cả mọi thứ, kể cả hư không đều bốc cháy không có chỗ hở. Tội nhân ở trong lửa, giơ tay lên trời kêu la dữ dội. Họ bị loại lửa dữ tợn và mạnh mẽ nhất thiêu đốt, chưa kịp nguội đã sinh trở lại. Suốt vô lượng năm họ thường bị thiêu không dứt.

Thoát khỏi nơi ấy, mong được cứu giúp che chở, họ chạy đến nơi khác, bị ngục tốt bắt lại, dùng dây sắt phát lửa trói từ chân đến đầu. Bị trói gấp nên máu chảy lên tập trung nơi đầu. Sau đó lại bị ngục tốt dùng móc sắt phát lửa đóng từ trên đầu xuyên qua dưới cằm vặn xoay rất nhanh và kéo ra khiến máu tội nhân chảy như đồng đỏ, bốc lửa hừng hực tưới lên thân thể.

Suốt vô lượng năm, máu tưới lên thân và thiêu nấu nó, chết rồi sinh trở lại. Do nghiệp ác, tội nhân bị thiêu nấu trong mọi lúc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi nơi đó và sinh làm ngạ quỷ, súc sinh suốt vô lượng

năm. Nếu sinh làm ngựa quý thì chịu nổi khổ đói khát, nếu sinh làm súc sinh thì chịu nổi khổ ăn nuốt lẫn nhau. Trong vô số năm chúng bị người khác giết hại ăn thịt.

Chịu khổ xong, họ khó được thân người như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo khổ nhiều bệnh, thường gây buồn phiền cho người khác, tâm bị loạn động không dứt, tuổi thọ ngắn, làm người chẳng ra người nam suốt bốn trăm đời. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt. Vị ấy thấy, nghe, biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến thì gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại như người nào hủy phạm giới Sa-di thanh tịnh thì khi chết sẽ bị đọa vào địa ngục, sinh ở vùng Đại thân ác hống rất đáng sợ, chịu khổ não không kể xiết. Nỗi khổ đó đã nói ở trước. Tất cả các nỗi khổ trong các địa ngục trước đều có ở địa ngục này, ngoài ra còn có nỗi khổ hơn hẳn. Thân tội nhân lớn một do-tuần, rất mềm giống như cục bơ, bị ngục tốt nắm giữ, dùng kềm nhỏ nhỏ hết lông, rút luôn cả thịt. Từ chân đến đầu đều bị rút hết, không sót một chỗ nhỏ bằng hạt cải. Tội nhân chịu khổ cùng cực vì bị rã nát nên kêu gào rất to. Tội nhân nơi các địa ngục khác nghe tiếng la đó thì tim bị vỡ nát.

Do giặc tâm lừa dối họ đã tạo nghiệp ác. Bị nghiệp của chính mình đánh lừa, nên tội nhân chịu khổ và phát ra âm thanh ấy. Để quở trách tội nhân, ngục tốt nói kệ:

*Tâm dục sinh lời ngọt
Nghe lời ngọt dục sinh
Lời dâm dục rất ác
Nay chịu quả báo này.
Lời dục mũi nhọn bén
Tự cắt thân chúng ta
Thà cắt lưỡi bỏ đi
Không nói lời dâm dục.
Dục lừa dối chúng sinh
Tâm sân cháy rất mau
Do tâm si cầm cương*

Nói lời ngọt dâm dục.
 Dâm dục được vui ít
 Tạo nghiệp ác rất nhiều
 Tâm dục sai người ngu
 Từ khổ đi đến khổ.
 Dục vui trong chốc lát
 Chẳng vui, cũng chẳng thường
 Đời sau chịu khổ cực
 Vì vậy nên bỏ dục.
 Người bị dục che lấp
 Sống trong nhà địa ngục
 Ai không lệ thuộc dục
 Thì chẳng sợ địa ngục.
 Người nào tạo nghiệp ác
 Quyết định chịu khổ não
 Kẻ hèn hạ buồn khổ
 Vì sao lại kêu la.
 Gây ác đọa địa ngục
 Hết nghiệp mới được thoát
 Không phải kêu la nhiều
 Mà được giải thoát đau.
 Người nào muốn tự tại
 Lại gây ra nghiệp ác
 Kẻ ngu nay chịu khổ
 Kêu la có ích gì.
 Nếu thấy quả vị lai
 Hiện tại ưa làm thiện
 Người ấy không kêu la
 Như người trong ngày nay.

Quả trách tội nhân xong, ngục tốt lại gây ra đủ loại khổ não. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi nơi ấy và sinh làm ngạ quỷ, súc sinh trong vô lượng đời.

Thoát khỏi nơi đó, họ khó được làm thân người như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì chết yếu,

bần cùng, tâm loạn, không chân chánh, nói ra điều gì cũng không ai tin, làm người “không ra người nam” trong bốn ngàn đời. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt. Vị ấy thấy, nghe, biết có nơi khác tên Hỏa kế, là vùng thứ ba thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở đây?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước.

Lại nữa, nếu người nào làm việc trái đạo lý đối với người nữ giữ oai nghi, nét hạnh chân chánh thì khi chết sẽ sinh vào ngục Hỏa kế chịu khổ não lớn. Nỗi khổ đó đã nói ở trước. Tất cả các nỗi khổ ở các địa ngục trước đều có đủ nơi địa ngục này và tăng gấp mười.

Ở đây lại có nỗi khổ dữ dội hơn. Do nghiệp ác, ngục Hỏa kế có nhiều trùng dữ, tên Tợ kế, trương lên như dây cung, trùng có nọc độc cực mạnh và răng rất bén.

Ngục tốt bắt tội nhân, trói tay chân, bày thân thể trên đất sắt nóng, có nhiều móc sắt nóng. Đau đớn quá, tội nhân la khóc kêu gào. Trước hết lửa thiêu lưng, khiến tội nhân chịu khổ cùng cực. Ngục tốt bắt trùng Tợ Kế đặt vào hậu môn tội nhân. Trùng có hình như dây cung, chui vào thân, phun độc và gây khổ dữ dội. Chỗ trùng chạm vào giống như có lửa. Đầu tiên, trùng đốt hậu môn, đốt xong liền ăn. Ăn hậu môn xong, lần lượt đi lên các bộ phận như thực tạng, sinh tạng, ruột non, ruột già, đến đâu chúng cũng thiêu đốt rồi cắn ăn. Ăn xong chúng chạy khắp thân thể. Trong thân tội nhân giống như con chim bồ câu trắng mới ra ràng nhưng vẫn không chết. Trùng dữ lại chạy lên cổ họng. Trên đường đi, nó thiêu đốt quả tim rồi ăn. Đau đớn quá, tội nhân kêu gào than khóc, vì phải chịu hai loại lửa thiêu đốt, bên trong thân bị trùng Tợ kế ăn, bên ngoài bị lửa địa ngục đốt.

Ăn cuống họng xong, trùng Tợ kế chạy lên mặt. Khi đã chạy đến mặt, trước hết trùng thiêu và cắn ăn cuống lưỡi, ăn xong chạy vào tai và ăn tai, kế đó chúng chạy lên sọ não và ăn não.

Ăn xong, trùng phá đầu chui ra ngoài, thế mà tội nhân vẫn không chết. Do sức mạnh của nghiệp ác, khắp thân đều có lỗ hổng, trùng dữ lại vào trong ấy, tội nhân lại bị lửa địa ngục thiêu, cả trong

lẫn ngoài đều bốc lửa. Do nghiệp ác, suốt vô lượng năm, họ bị ăn rồi lại bị ăn, bị ăn xong họ sinh trở lại để rồi bị ăn tiếp, chết đi sống lại. Tội nhân chịu khổ não lớn là do sức mạnh của nghiệp ác.

Thoát khỏi nơi đó, tội nhân chạy đến chốn khác và thấy đàn rắn đến cùng một lúc. Thấy thế, họ rất sợ, chạy tới nơi khác. Các con rắn do nghiệp ác tạo ra chạy nhanh như gió về phía tội nhân. Đến nơi, chúng quấn khắp thân tội nhân, dùng răng rất bén và có nọc rất độc cắn tội nhân khiến họ chịu trăm ngàn loại khổ não thảm khốc.

Tội nhân chịu ba loại lửa thiêu đốt là lửa đói khát, lửa rắn độc, lửa địa ngục. Trong vô lượng năm, họ thường bị thiêu không biết đến bao giờ, hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Được thoát rồi, họ sinh làm ngạ quỷ, súc sinh trong vô lượng đời. Lúc làm ngạ quỷ, bị đói khát thiêu đốt dữ dội, khi làm súc sinh thì thường bị loài khác giết hại ăn thịt.

Thoát khỏi nơi đó rồi, họ khó được làm thân người như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì làm người chẳng ra người nam trong trăm năm đời. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn vùng nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có vùng khác tên Vũ sa hỏa (*Muta cát lửa*) là vùng thứ tư thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì mà chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước.

Lại có người làm việc tà hạnh, gây hạnh ác đối với Sa-di-ni rồi sinh vui mừng, khi hồi tưởng lại vẫn còn vui mừng.

Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Vũ sa hỏa thuộc địa ngục Đại tiêu nhiệt chịu mọi khổ não như đã nói ở trước. Ngục này có đủ tất cả các nỗi khổ mà tội nhân các ngục trước phải chịu. Ngoài ra, nó còn có nỗi khổ vượt trội hơn, ở đó lửa tràn ngập năm trăm do-tuần, mọi thứ đều phát lửa, có cát kim cương đầy trong đó, cát mềm mại như nước. Người điều khiển việc thiêu đốt còn sợ bị

chìm, huống gì là tội nhân nghiệp nặng. Tội nhân vào trong đó liền bị chìm xuống như vào trong nước. Do nghiệp ác, tội nhân chìm xuống lại trôi lên, cát kim cương có ba góc cạnh như mũi nhọn rất bén phát ra lửa mài vào thân tội nhân cho đến xương mòn hết. Mòn rồi, chúng sinh trở lại, sinh rồi lại bị mài, hết rồi sinh trở lại. Tội nhân bị chết đi sống lại nhiều lần nhưng không ai có thể cứu. Bị rơi vào trong cát lửa, họ la khóc kêu gào, rơi nước mắt thở than.

Do nghiệp ác, họ không thể tự thoát khỏi nơi khổ sở ấy trong một thời gian dài. Nếu nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi ngục ấy. Tuy thoát nơi ấy, trong vô lượng đời họ làm quỷ đói, súc sinh. Khi làm quỷ đói thì bị đói khát thiêu đốt, lúc làm súc sinh thì ăn nuốt lẫn nhau, trong một ngàn đời thường bị loài khác giết hại. Nếu thoát được nơi ấy, họ khó được làm thân người như rùa mù gặp lỗ hồng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì luôn nghèo, thường bệnh, không được mọi người tin tưởng, làm người chẳng ra người nam. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Nội nhiệt phí là vùng thứ năm thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh vào nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại có người tà kiến, tà hạnh, cưỡng ép Ưu-bà-di đang giữ năm giới làm việc phi pháp, gây ô uế tiết hạnh của cô ta, khiến giới bị sứt mẻ. Vị ấy nghĩ rằng, phá giới không có tội và không tin nghiệp quả.

Do nghĩ ác, làm ác, khi chết họ bị đọa vào ngục Nội nhiệt phí chịu nhiều khổ não, như đã nói ở trước. Ngục này có đủ tất cả các nỗi khổ mà tội nhân ở các địa ngục trước chịu. Ngoài ra còn có nỗi khổ hơn hẳn. Nơi đó có năm núi lửa, bên trong sôi sùng sục. Năm ngọn núi này khiến cả địa ngục đều sôi sùng sục. Ngọn thứ nhất tên Thiêu khắp, ngọn thứ hai tên Sâu không đáy, ngọn thứ ba tên Âm hỏa tụ xúc, ngọn thứ tư tên Cát tiệt, ngọn thứ năm tên Nghiệp chướng.

Địa ngục ấy rộng một ngàn do-tuần, năm ngọn núi cách núi Phổ luân và Đại luân rất xa. Tội nhân thấy năm ngọn núi có sen

xanh, trên ngọn núi có nhiều cây cối, đầy đủ ao nước, hy vọng tới đó sẽ được an lạc nên chạy mau đến.

Do nghiệp ác, lửa ở trong núi bị gió dữ thổi, bùng cháy thiêu đốt tội nhân khiến họ quần quại. Bị thiêu xong, họ lại thấy có ngọn núi lớn và xanh nên chạy lên để mong được ẩn nấu, khỏi bị thiêu. Vừa tới nơi, họ liền rơi vào trong đó như tên bắn cắm vào mục tiêu trên tấm bia. Vào rồi, họ không biết mình đang ở đâu. Nơi núi Nội nhiệt phỉ, tội nhân bị chìm không xác định được phương hướng, nơi chốn.

Sau khi bị thiêu nướng, họ lại rơi vào núi dữ Âm hỏa tụ xúc, các căn bị bế tắc, chịu hết thấy khổ, như mũi tên đã nấp vào lấy nổ, họ chịu đủ hết thấy quả báo của nghiệp ác.

Do tích tụ nghiệp ác nên tội nhân chịu khổ não cùng cực trong núi Âm hỏa tụ xúc, không ai cứu được, không có bè bạn, chịu quả báo do nghiệp của chính họ gây ra, chịu khổ cùng cực trong thời gian lâu dài, thường bị thiêu, thường bị nấu, bị gió nghiệp thổi, tất cả thân thể ở vùng Nội nhiệt phỉ đều chín.

Khi ra khỏi nơi ấy, do không đủ sức nên họ không thể chạy. Ngục tốt bắt bỏ trên núi Cắt tiết, dùng cửa sắt phát lửa cắt nhân căn. Cắt rồi, nó sinh trở lại còn non mềm và lại bị cắt tiếp. Họ bị cửa, cắt vô lượng lần, chịu khổ não lớn. Kế đó họ đến núi Nghiệp chướng chịu khổ não cùng cực, kêu la nói kệ:

*Như ta tự gây nghiệp
Nay chịu quả như vậy
Do giặc tham dục thiêu
Nay đến địa ngục này.
Phóng dật là không tốt
Lửa dục đốt thân người
Lưới dục trói buộc ta
Khiến ta đến nơi này.
Trước đây ta không biết
Dục gây khổ như vậy
Bị ngu si lừa dối
Tự làm nay tự chịu.
Kẻ ác là tâm dục
Dắt ta đến nơi này*

*Biển khổ nào không bờ
 Làm sao có thể thoát?
 Nghiệp là nỗi khổ nhất
 Nay ta đang chịu đựng
 Chưa từng có lúc vui
 Địa ngục khổ không dứt.*

Người ở trong địa ngục tro lửa chịu khổ bậc nhất kêu la như vậy. Trong tất cả các thời, tội nhân thường chịu mọi thống khổ, hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt, đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Kế đó, họ làm quỷ đói, súc sinh trong vô lượng đời. Khi làm quỷ đói thì nhìn lẫn nhau và bị đói khát thiêu đốt, khi làm súc sinh thì ăn nuốt lẫn nhau, chết đi sống lại suốt trăm ngàn đời.

Thoát được nơi đó, họ khó được làm thân người như rùa mù gặp lỗ hồng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì do sức mạnh của nghiệp ác cũ họ nghèo nàn, nhiều bệnh, các căn thiếu, đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Trá-trá-trá-tê là vùng thứ sáu thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại có người tà hạnh làm việc phi phạm hạnh với phụ nữ đã thọ giới, chánh hạnh, từ một đến hai, ba, bốn, năm lần. Họ làm việc không nên làm, lừa dối, dụ dỗ chị em, dòng họ, bà con, vợ người bà con, vợ bạn bè, làm việc tà hạnh.

Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Trá-trá-trá-tê thuộc địa ngục Đại tiêu nhiệt chịu mọi thống khổ, như đã nói ở trước. Tất cả các khổ nào mà tội nhân các địa ngục trước chịu đựng thì ngục này đều có đủ. Ngoài ra còn có nỗi khổ lớn hơn, như có gió dữ, va chạm mạnh bậc nhất, cuốn trôi và thổi dữ dội khiến các bộ phận trong thân của tội nhân đều bị tan rã như lông kiếp-bối, bay lá tả như lông dê bị búng.

Gió lớn mạnh dữ dội thổi vào thân tội nhân khiến từng chòm

lông đều bị phân tán, giống như lông măng, không thấy được, không phân biệt được, như lông kiếp-bối-sa, sau khi phân tán thì hợp trở lại. Thân của tội nhân cũng như vậy, bị gió dữ thổi phân tán khắp mười phương.

Ở trong địa ngục, thân tội nhân bị gió dữ bén như dao cắt xẻ rã rời, tan nát như cát, đến nỗi không thể thấy một mẫu nào còn sót, ngay cả sợi lông cũng không thể thấy. Do nghiệp ác, tất cả các bộ phận của thân sinh trở lại, rồi bị tan rã. Do sức mạnh của nghiệp tham dục nên họ bị như vậy. Tai hại của tham dục như đã nói ở trước. Suốt vô lượng năm, hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu thoát khỏi khổ này thì bị chuột dữ bằng kim cương ăn nhân căn, nhai cho nát như hạt cải khiến tội nhân đau khổ kêu la. Ăn nhân căn xong, nó lần lượt ăn ruột, thực tạng, rồi bò ra sau lưng. Kế đó nó ăn lưng và xương lưng. Do nghiệp ác, trong vô lượng năm, tội nhân chịu mọi nỗi khổ ở địa ngục.

Sau thời gian dài họ mới thoát được nơi khổ não đó và chạy đến nơi khác. Họ bị trùng đen quấn quanh thân. Trước tiên nó quấn thiêu và ăn nhân căn, khiến tội nhân chịu khổ não cùng cực, kêu la rất to. Trùng đen này thường quấn, thường ăn. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi nơi ấy. Sau đó, họ sinh làm loài ngạ quỷ tự ăn thịt mình trong vô lượng đời, tuy tự ăn thịt trên thân mình mà vẫn không chết. Đó là do nghiệp làm việc phi phạm hạnh đối với chị em ruột của mình, tự thọ hưởng lạc thú nên nay phải tự ăn thịt nơi thân.

Thoát kiếp quỷ đói, họ lại sinh làm loài súc sinh, thường làm heo nái, tự ăn con mình như lúc làm người hành dâm với người thân. Thoát được nơi ấy, họ khó được thân người như rùa mù gặp lỗ hồng. Nếu được làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì nhân căn thường bị bệnh hiểm nghèo. Do nhân căn bị bệnh hành hạ nên họ tự cắt nhân căn, nếu có vợ thì bị người hèn hạ xâm phạm và bản thân thì hành dâm với người không tương ứng. Đó là do nghiệp xâm phạm vợ người khác mà ra.

Trong tất cả các điều ác, tà kiến, tà hạnh là sâu nặng nhất. Nghiệp bất thiện này không tương ứng với đường thế gian lẫn xuất thế gian.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Nhận chịu hết tất cả khổ ão về đời sống là vùng thứ bảy thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước. Nay nói về tà hạnh.

Có Tỳ-kheo tham đắm nên làm việc không nên làm, dùng rượu dụ dỗ lừa người phụ nữ giữ giới uống khiến họ mất hết tâm trí rồi cùng hành dâm hoặc chiếm lấy của cải. Do nghiệp ác này khi chết họ bị đọa vào ngục “Nhận chịu hết tất cả khổ ão về đời sống” thuộc địa ngục Đại tiêu nhiệt chịu khổ ão vô lượng, như đã nói ở trước.

Tất cả các khổ ão trong các địa ngục trước đều có trong ngục này. Người thường xuyên tu tập giới lành mà bỏ đường lành tu theo đường ác, làm theo nghiệp ác, thích làm việc bất thiện, thì do nghiệp ác đó sẽ chịu khổ nặng hơn ở địa ngục. Khổ đó rất là nặng nề, bền chắc dữ dội hết mực.

Nơi đây có đủ tất cả các nỗi khổ mà tội nhân các địa ngục trước phải chịu. Từ ngón chân đến đầu đều bị đao lửa cắt gọt hết da nhưng không phạm vào thịt. Bị cắt gọt tất cả các phần của thân nên tội nhân chịu khổ ão thảm thiết. Lóc da xong, ngục tốt đem tội nhân đặt trên đất nóng, rồi lấy lửa đốt.

Thân đã không có da, lại bị ngục tốt dùng bát sắt đựng nước tro sôi tưới lên, bị thiêu nấu như vậy, tội nhân chịu khổ ão dữ dội, kêu la thất thanh, than thở, gào khóc.

Trong vô lượng năm, họ chịu mọi nỗi khổ ão, không thể thoát được. Họ thường chịu khổ ão dữ dội như vậy suốt một thời gian dài. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu có nghiệp lành trong quá khứ đã chín, không sinh vào loài ngạ quỷ, súc sinh, thì cũng khó sinh làm người, như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì thường nghèo, thường bệnh, mắc bệnh hiểm ác, làm người sống bên bờ biển, hình thể không đầy đủ, chỉ có một

chân, một mắt, hoặc một tay, thân lùn thấp, tuổi thọ ngắn, hoặc chỉ sống một ngày, sinh ở nơi như vậy. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Tỳ-đa-la-ni thiêu đốt và cuốn trôi dữ dội, là vùng thứ tám thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Nay nói về tà hạnh: Có người đốt hương cầu khẩn với phụ nữ, nắm tay cam kết, người phụ nữ ấy không có lỗi, sinh tâm chê hèn hạ, kẻ ấy cố gây lỗi cho cô ấy. Sau khi gây lỗi, lại thích thú như cũ và cùng nhau hành dục.

Do nghiệp ác ấy, khi chết kẻ ấy bị đọa vào ngục sông lớn Tỳ-đa-la-ni đốt, cuốn trôi dữ dội, chịu khổ não lớn, như đã nói ở trước. Tất cả khổ não mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu, trong ngục này đều có đủ. Ngoài ra, còn có nỗi khổ hơn hết, là ở trong hư không tối tăm, mưa xuống gậy sắt nóng. Do nghiệp ác, gậy rất bén, chui vào thân tội nhân thiêu đốt dữ dội, tất cả các bộ phận của thân đều bị lủng lỗ, bị bửa, cắt, thiêu, nấu, chia xẻ, bị thiêu đốt cả trong lẫn ngoài chịu khổ não cùng cực.

Bị gậy sắt phát lửa đánh đập, tội nhân chịu khổ não cùng cực, nỗi khổ ấy rất kiên cố không thể ví dụ được.

Chịu khổ xong, tội nhân chạy khắp nơi, rơi xuống bờ hiểm, phía dưới bờ có sông Tỳ-đa-la-ni thiêu đốt và cuốn trôi, trong sông chứa đầy rắn dữ. Thấy rắn, tội nhân rất lo sợ, bị rắn dữ có răng phát lửa và nọc độc nghiền nát thân thể ra như bụi, rồi ăn thịt. Quá đau khổ họ kêu gào, la khóc. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt.

Trải qua nhiều năm, nếu nghiệp ác hết thì họ mới thoát được địa ngục. Nếu không đọa vào loài ngựa quỳ, súc sinh thì họ cũng khó được thân người, như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu được sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì thường nghèo khó, thường bệnh, luôn buồn khổ, làm tội lỗi cho người khác, các căn không đầy đủ, sinh ở

biên địa, vùng núi băng tuyết phủ, mặt mày xấu xí giống mặt ngựa cỏ, chỉ ăn rễ cây, ngọn cỏ để sống, chưa từng biết các thức ăn bằng lúa gạo. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Vô gián ám là vùng thứ chín thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại có người sai phụ nữ dụ dỗ người đang khéo tu tập, xa lìa tham, sân, si và sự trói buộc của cảnh giới bên ngoài khiến họ bị thoái lui. Do nghiệp ác ấy, khi chết người đó bị đọa vào ngục Vô gián ám chịu mọi thứ khổ não, như đã nói ở trước. Tất cả các khổ não dữ dội mà tội nhân các địa ngục trước phải chịu đều có đủ trong ngục này. Lại còn có nỗi khổ hơn nữa. Địa ngục ấy có trùng Địa bồn, mở rất bén, có thể phá hủy kim cương tan thành bọt nước. Do nghiệp ác tội nhân lại bị trùng dữ làm khổ não, hơn cả nỗi khổ ở địa ngục. So với nỗi khổ do trùng gây ra thì nỗi khổ ở địa ngục là rất vui.

Trùng Địa bồn phá xương tội nhân để ăn tủy. Tất cả nỗi khổ trong địa ngục hợp lại cũng không bằng một phần trăm nỗi khổ do trùng gây ra. Họ không thể thoát nạn trùng dữ dù có chạy khắp nơi. Suốt vô lượng năm, họ thường bị thiêu, nấu. So với nỗi khổ mà tội nhân nơi tất cả các địa ngục khác phải chịu thì nỗi khổ này dữ dội nặng nề nhất.

Chịu nỗi khổ như vậy, bị thiêu nấu trong mọi lúc, ở địa ngục nhưng tội nhân vẫn không chết. Do sức của nghiệp ác, họ thường bị thiêu nấu ở địa ngục. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Nếu trong quá khứ có nghiệp thiện đã chín, không sinh vào loài ngựa quỷ, súc sinh thì họ cũng khó được thân người, như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp, thì sinh vào nhà dâm nữ, làm tội tở cho người, nhan sắc xấu xí, tay chân lở lói, thường phải gánh nước. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục

Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên là Khổ man là vùng thứ mười một thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại có người phụ nữ dâm dục, gặp vị Tỳ-kheo trì giới, chánh hạnh, không phạm giới luật, khi dòng họ có việc, vì lo sợ nên đi vào nhà thân tín, nhưng chủ nhà là người phụ nữ tà dâm, nói với Tỳ-kheo: “Hãy cùng hành dâm với tôi, nếu không tôi sẽ kiện cáo khiến thầy bị vua phạt, hoặc tôi sẽ bảo với chồng tôi là thầy xâm phạm tôi. Nếu cùng hành dâm thì tôi sẽ cho thầy nhiều thức ăn phụ và đủ loại thức uống thơm ngon, tôi và thầy rất vui lại không ai biết. Tôi nói với mọi người biết đây là Tỳ-kheo tốt, trì giới bậc nhất, khiến thầy có nhiều ngọ cụ và đầy đủ thuốc chữa bệnh, tôi sẽ bảo cho Đàng-việt cung cấp cho thầy đủ thứ!”

Do lừa dối khiến vị Tỳ-kheo hiền thiện thoái lui trên đường chánh, nên khi chết người phụ nữ đó bị đọa vào ngục Khổ man chịu khổ não cùng cực, như đã nói ở trước. Tất cả các khổ não trong các địa ngục trước đều có đủ ở địa ngục này. Ngoài ra, còn có nỗi khổ nặng nề hơn nữa. Ngục tốt bắt người phụ nữ, lấy bàn chải sắt bén chà lên da thịt, khiến thịt rớt hết chỉ còn trơ xương. Sau đó, thịt sinh trở lại, còn non mềm và lại bị chà, chà rồi lại sinh, sinh rồi lại chà. Ngục tốt bắt người phụ nữ ấy, thịt sinh ra càng nhiều và non mềm hơn, lại dùng bàn chải sắt chà khắp thân thể tội nhân, rồi dùng lửa thiêu đốt. Đau khổ cực độ, người phụ nữ kêu gào la khóc. Do tích tụ nghiệp ác tội nhân phải chịu khổ trong mọi lúc và chạy đi khắp nơi.

Do nghiệp ác, thấy vị Tỳ-kheo trước đây đi về phía mình, cô ta liền bị ý dâm dục lừa dối nên chạy mau về phía đó. Giặc nghiệp thật khó lìa bỏ, ở nơi dữ ác mà tâm dâm dục vẫn còn tồn tại, vừa thấy vị Tỳ-kheo ôm thân thể mình, cô ta liền chui vào bồn lửa, bị lửa thiêu cháy cùng khắp. Suốt vô lượng năm chịu nỗi khổ cứng chắc, dữ dội nhất. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát được địa ngục đó. Tuy thoát được nơi ấy, nhưng suốt năm trăm đời, họ sinh làm súc sinh và sau đó khó được thân

người, như rùa mù gặp lỗ hồng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì phải làm phụ nữ, thường hốt dọn phân và nước tiểu trong thành, là người hèn hạ nhất, nghèo nàn, xấu xí, bệnh hoạn, tay chân lở loét, môi miệng sứt lở, sắc mặt rất xấu, không có cha mẹ và anh chị em thân thích, thường đi xin ăn để sống, áo quần rách rưới, dơ bẩn, thân thiếu hết một phần, bị thương ở bên ngoài, bị các đứa trẻ đánh và ném đá, chịu khổ cực trong cuộc sống. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.



KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 13

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 9)

Lại nữa, biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác? Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Vũ lũ man đầu tẩu là vùng thứ mười một thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước. Lại có người tà dâm, xâm phạm Tỳ-kheo-ni thanh tịnh, hoặc là nhân lúc loạn lạc, đất nước không yên, nên cưỡng bức xâm phạm Tỳ-kheo-ni giữ giới chân chánh còn là con gái, làm như nhuốc tịnh hạnh của cô ta. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Vũ lũ man đầu tẩu chịu nhiều thứ khổ não, như đã nói ở trước. Tất cả khổ não mà tội nhân các địa ngục trước phải chịu ngục này đều có đủ.

Ngoài ra, ở đây còn có nỗi khổ hơn hẳn. Có vô lượng đao bén bằng kim cương làm thành lưới đao che phủ khắp mọi nơi. Khi tội nhân di động thân tới lui, khắp thân thể liền bị cắt, lưới đao và lưới mũi nhọn kim cương trói tội nhân. Giống như con ruồi bị dính lưới, tội nhân ở trong lưới đó sống rồi lại chết, chết rồi sống lại, bị ngục tốt dùng tên sắt phát lửa bắn vào khắp thân, bị lưới kim cương trói và tên lửa bắn, tội nhân chịu khổ não vào bậc nhất, kêu la rên rỉ, buồn rầu, gào khóc, toàn thân rã nát và bị trói rất chặt.

Nếu thoát được nơi đó, do nghiệp ác khiến phải chịu khổ cực nên họ chạy khắp nơi và lại chui vào đồng than đang cháy hừng, thân thể tan chảy, bị thiêu đốt nên họ kêu la nhưng không có bạn bè cứu giúp, an ủi. Thấy đằng xa có cánh cửa lớn phát ánh sáng, họ chạy vội đến. Đến nơi, có con trăn lớn còn độc hơn lửa và họ chui vào miệng nó, ở trong đó, tội nhân bị thiêu đốt không thể kêu la. Do

nghiệp ác, con trần lặn lộn làm tội nhân tan nát như cát, tất cả gân mạch đều bị đập nát. Suốt vô lượng trăm ngàn vạn ức a-tăng-kỳ năm, tội nhân bị thiêu, bị vụn bẻ tan nát. Khi thoát khỏi miệng trần, gân mạch trong thân đều rã rời, tội nhân chạy khắp nơi và lại gặp ngục tốt đến bắt. Ngục tốt dùng dao bén bằng sắt cắt tất cả các bộ phận của thân khiến thân giống con cá bị làm thịt. Suốt vô lượng năm họ thường chịu khổ như vậy. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Tuy thoát khỏi địa ngục nhưng lại phải làm quỷ đói, súc sinh trong năm trăm đời. Sau đó, họ khó được làm thân người như rùa mù gặp lỗ hồng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo nàn, thường đau bệnh, xấu xí, thân thể thường bị ghẻ lở, thường chịu khổ não. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Phát quý ô là vùng thứ mười hai thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Lại có người tà dâm, hoặc vì say rượu, hoặc vì ý dục hừng hẫy, hành dâm với chị em. Do nghiệp ác, khi chết họ bị đọa vào ngục Phát quý ô chịu khổ não lớn, như đã nói ở trước. Tất cả các khổ não mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu ngục này đều có đủ. Lại còn có nỗi khổ hơn nữa, là bị rơi vào lò đồng cháy bỏng, thân liền bị chảy tan, rồi hợp trở lại, sau đó lại tan chảy ở trong lò, sống rồi lại chết, chết rồi lại sống, thường chịu khổ cùng cực. Ngục tốt dùng hai cái bể lò rèn thổi vào lò, khiến cho không thể phân biệt đâu là lửa trong lò, đâu là tội nhân. Suốt vô lượng năm, họ bị nấu trong lò như người ta nấu vàng. Người gây nghiệp ác bị thiêu nấu trong địa ngục như vậy, nếu được thoát khỏi lò đồng, họ bị ngục tốt bỏ lên đe và dùng chày sắt nện như thợ rèn nện cục sắt, lúc bị nện thì họ chết nhưng khi nhấc chày lên thì sống lại, trong vô số năm, tội nhân thường xuyên bị thiêu, bị nện. Nếu thoát khỏi nơi ấy, ngục tốt lại đặt họ vào bên trong cái trống. Do nghiệp ác, trống phát ra âm thanh đáng sợ, làm người nghe bị vỡ tim, nát rồi sinh lại, sinh rồi lại nát, họ cứ chết rồi lại sống,

sống rồi lại chết. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Tuy thoát địa ngục nhưng họ lại sinh làm súc sinh trong sáu trăm đời, nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì tâm thường hoảng sợ như nai hoang, tâm rối loạn không yên, thường sợ quan bắt trời, tuổi thọ rất ngắn, tâm không yên ổn. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Bi khổ hống là vùng thứ mười ba thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Nay nói về tà dâm. Có người nghe tà pháp trong buổi trai hội nên hành dâm với chị hoặc em gái. Pháp tà vậy mà Bà-la-môn thuyết giảng “Nếu người nữ thương người nam mà người nam không chịu lấy thì mắc tội nặng”. Người Bà-la-môn cho rằng ai không làm vậy là phá hoại pháp, sẽ mắc tội. Vì bị pháp ác lừa dối nên họ đã làm việc tà hạnh. Do nghiệp ác, khi chết họ bị đọa vào ngục Bi khổ hống chịu khổ não đủ loại, như đã nói ở trước. Tất cả các khổ não trong các địa ngục trước, ngục này đều có đủ, ngoài ra còn có nỗi khổ hơn hẳn. Ở đây, tội nhân bị ngục tốt cầm chày sắt phát lửa giã đập rất mạnh, làm toàn thân tan nát không còn chỗ nào nguyên vẹn, giống như là gạo hoặc đậu. Toàn thân đều bị thương tích, chịu khổ nóng bức, cô đơn không bè bạn. Họ chịu nỗi khổ dữ dội trong thời gian lâu dài không thể tính được.

Nếu hết nghiệp, thoát được nạn chày sắt lửa, họ chạy khắp nơi rồi lại vào đất sắt phát lửa. Khi đã vào, họ liền té nhào xuống chịu nhiều khổ não nên kêu gào la hét. Họ lại thấy khu rừng lớn cách đó không xa, có màu như mây xanh rất là yên lặng, có nhiều tiếng chim hót, cách đó không xa có một ao nước lớn, trong sạch đáng yêu. Tội nhân nghĩ: “Đó là rừng cây yên tĩnh nhất và ao nước trong sạch nhất, ta đến đó sẽ được an vui”. Vì mong được cứu giúp, che chở, họ chạy về phía rừng cây. Ở trong đất sắt nóng có nhiều đám lửa, tội nhân thấy rừng cây có nhiều chim cách đó không xa, nên chạy về phía

rừng mong được an vui, mong được cứu giúp, nhưng khi đến nơi thì tất cả đều khác với điều họ đã thấy, khiến họ càng chịu khổ não. Tất cả mọi thứ đều rất đáng sợ. Nơi đó có rừng dữ, miệng rất lớn, có ngàn đầu, mắt phát lửa, phun độc dữ dội. Chúng là những cây mà trước đây họ đã thấy. Còn tiếng chim mà trước đây họ đã nghe nay chính là tiếng kêu gào của tội nhân đang bị cháy khắp thân. Tiếng mà trước đây đã nghe và cho là tiếng chim, đều là tiếng kêu gào rất lớn của tội nhân khi bị rồng bắt ăn thịt cùng gây ra đủ loại khổ đau. Sau khi bị rồng lửa ăn họ sống lại trong miệng rồng. Do nghiệp của mình, ở trong miệng rồng, họ chết rồi sống lại, sống rồi lại chết, thường xuyên bị ăn, suốt nhiều năm không thể tính hết, họ cứ bị ăn rồi sống lại. Nếu hết nghiệp được thoát khỏi miệng rồng thì họ rất nóng và khát. Họ lại thấy ao nước ở nơi khác nên chạy vội tới. Lửa tối phủ kín ao nước, lửa địa ngục đây trong ao, sâu một do-tuần. Sau khi đến ao, tội nhân liền nhảy vào và chìm xuống, chịu khổ não dữ dội tương tự với nghiệp, không thể ví dụ. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Tuy thoát nơi này, họ sinh làm loài ngạ quỷ, súc sinh trong bảy trăm đời. Sau đó, họ khó được thân người như rùa mù gặp lỗ hồng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo khổ, nhiều bệnh, bị người khác sai khiến, đi xin ăn trên đường phố, thân hình thấp bé. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Đại bi là vùng thứ mười bốn thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại có người theo người khác đọc tụng hoặc nghe giảng kinh luận, người ấy đa dâm, đã hành dâm thô thiếp của thầy. Vợ của thầy trinh tiết đã bị lừa dối, dụ dỗ làm việc dâm dục. Họ thường nói với mọi người: Đó là mẹ tôi, vì vợ của thầy cũng như mẹ mình, nhưng vì tâm si mê nên họ đã phản bội lòng tin của thầy và làm việc dâm dục như vậy. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Đại bi chịu khổ não lớn như đã nói ở trước.

Tất cả khổ não trong các địa ngục trước, địa ngục này đều có đủ. Lại còn có nỗi khổ hơn hẳn, nơi đó có giường sắt nóng, giường có dao bén giống như răng của cối xay bằng đá, tội nhân thường bị mài xát dữ dội trong đó, tất cả các bộ phận của thân, da thịt, gân mạch, xương tủy, máu, nước dịch đều bị hòa trộn, bị mài xát, họ kêu gào than khóc thảm thiết. Nghe âm thanh đó, tội nhân ở các địa ngục khác sinh khổ não lớn, không còn để ý đến nỗi khổ của chính mình. Tuy bị mài xát nhưng họ thường không chết. Suốt vô lượng năm họ bị mài như vậy mà vẫn sống hoài. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy mà sinh làm loài ngựa quỳ, súc sinh trong sáu ngàn đời. Sau đó, họ khó được thân người như rùa mù gặp lỗ hồng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì hoặc là chết trong thai, hoặc chết khi vừa sinh ra, hoặc chết khi chưa ngồi được, hoặc chết khi chưa đi được, hoặc chết khi mới biết đi, biết chạy, sinh ra ở đâu các căn đều không đầy đủ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có nơi khác tên Vô bi ám là vùng thứ mười lăm thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại có người hành dâm với con dâu của mình. Do nghiệp ác đó, khi chết họ bị đọa vào ngục Vô bi ám chịu khổ não thảm khốc, như đã nói.

Tất cả những nỗi khổ ở các địa ngục trước đều có đầy đủ nơi địa ngục này, lại còn có nỗi khổ hơn hẳn. Đất ở nơi này bằng sắt, bốc lửa sôi sùng sục. Ngục tốt bắt tội nhân bỏ trên đất sắt nóng, làm tội nhân bị lật lên, rơi xuống đến trăm ngàn lần. Họ hợp thành một khối khít đến độ không chứa được đầu sợi lông và đều bị nấu. Ngục tốt dùng chày nện tội nhân làm thành khối khác kín hơn khối trước. Họ bị giã nhuyễn và hợp lại chặt kín không thể phân biệt. Suốt vô lượng năm, họ chịu nỗi khổ như vậy. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục

và sinh làm loài ngựa quý, súc sinh trong chín trăm đời. Sau đó, họ khó được thân người như rùa mù gặp lỗ hồng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo nàn, thường bệnh, thường bị kẻ thù phá hoại, sinh vào nước ác, làm người mọi rợ ở biển, là người hèn hạ nhất, tuổi thọ ngắn. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Mộc chuyển là vùng thứ mười sáu thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại có người được người khác cứu mạng, hoặc là có bệnh sắp chết được người cứu, hoặc sắp bị giết và được người khác cứu, người ấy mang ơn mà không biết ơn, lại hành dâm với vợ của người đã cứu giúp mình. Do nghiệp ác đó, khi chết họ bị đọa vào địa ngục Mộc chuyển chịu vô số khổ não như đã nói.

Tất cả các khổ não trong các địa ngục trước đều có đủ trong địa ngục này, lại còn có nỗi khổ hơn hẳn. Nơi ấy có sông tên Kêu gào lớn chứa chì, thiếc sôi, thiêu nấu và cuốn trôi tội nhân. Có vô lượng tội nhân bị thiêu nấu và cuốn trôi dưới sông. Tội nhân ấy cũng bị sông cuốn trôi. Do bị cuốn quá mau nên đầu họ nhào xuống trước, khi đã vào họ bị chìm và cùng với các tội nhân khác luân phiên chèn ép lẫn nhau, không thể phân biệt. Bị các tội nhân ở trên đè ép, lại bị nước chì thiếc sôi thiêu nấu nên họ kêu gào, chịu khổ không dứt. Do nghiệp ác, tội nhân chịu khổ như vậy. Lại có cá lớn Ma-kiệt-thọ ăn các bộ phận của thân, bị ăn xong, họ sống trở lại và tiếp tục chịu khổ như vậy. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy mà sinh làm loài ngựa quý, súc sinh trong năm trăm đời. Sau đó, nếu được làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì bị tất cả người nữ đều khinh ghét, cha mẹ, vợ con, anh em đều chán ghét, trong năm trăm đời không thể làm việc dâm dục. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt thì thấy chỉ có mười sáu vùng, không thấy vùng thứ

mười bảy. Vị ấy quán khắp mọi nơi thì cũng chỉ thấy có mười sáu vùng. Địa ngục rất lớn, rất nóng, rất dữ này không có bờ bến, ở trong địa ngục, tội nhân bị thiêu nấu, chịu khổ não lớn là do nghiệp của chính mình, chẳng phải do người này mà người khác chịu khổ. Hễ có làm thì có chịu, không làm thì không chịu, ta phải nhận quả báo tương tự với nghiệp đã tạo.

Sau khi tư duy về quả báo và hành nghiệp của địa ngục, Tỳ-kheo ấy nhằm chán sinh tử, không thấy có vui, thường, ngã, tịnh, chỉ thấy tất cả đường sinh tử đều vô thường, khổ, không, vô ngã. Đã thấy như vậy, vị ấy lìa bỏ tất cả tham dục, thoát khỏi sự trói buộc của dục, không còn làm việc dâm dục, lìa bỏ ý dâm dục, chấm dứt nguyên nhân tham dục. Thấy sự lầm lỗi tai hại của tham dục, vị ấy càng thêm lo sợ nên thu giữ ba nghiệp thân, khẩu, ý một cách chân chánh tu tập các hạnh thù thắng, không bị lệ thuộc và không bị ma sai khiến. Nhờ tu tập như vậy vị ấy thoát khỏi sinh tử và phá tan chiếc cùm ác tướng tục.

Lại nữa, người tu hành tư duy, thuận theo chánh pháp, quan sát pháp hành và nghĩ: Tỳ-kheo ấy thật là hiếm có, có sức tăng thượng, thành tựu Địa thứ mười một.

Thấy Tỳ-kheo ấy siêng năng, không mệt mỏi, có sức tăng thượng, Dạ-xoa nơi đất hoan hỷ tâu lên Dạ-xoa hư không. Dạ-xoa hư không tâu lên trời Tứ Thiên vương. Như đã nói ở trước, họ lần lượt tâu lên cho đến Đại phạm thiên. Họ tâu: Ở thôn ấy, nước ấy, thuộc cõi Diêm-phù-đề có thiện nam tên đó, họ đó, cạo bỏ râu tóc, đắp pháp y, xuất gia chân chánh, không thích ở cảnh giới ma, không ưa tâm tham ái, không thích rấn phiền não, thấy người khác bị phiền não liền sinh nhằm chán đối với tất cả thế gian sinh tử.

Sau khi nghe, Phạm thiên hoan hỷ nói:

–Thế lực của ma đã giảm bớt, bè bạn chánh pháp tăng thêm.

Người tu hành dùng Thiên nhãn quan sát thấy Tỳ-kheo ấy đã thành tựu Địa thứ mười một, xem kỹ con đường chánh, biết được pháp nghiệp báo, thấy rõ các nghiệp nơi thân, miệng, ý. Các Tỳ-kheo biết tường tận, chi tiết về ba loại nghiệp thân, khẩu, ý. Hoặc là trời, hoặc là ma, hoặc các vị trời cõi sắc, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn còn không thể biết rõ về chi tiết, huống gì là ngoại đạo Già-la-

ca-ba-lợi-bà-xà-ca làm sao có thể biết được. Nếu đệ tử ta nghe ta dạy thì có thể biết về ba loại nghiệp vi tế, biết hết từng phần nhỏ.

Này các Tỳ-kheo! Nếu có người khác hoặc là ngoại đạo Già-la-ca-ba-lợi-bà-xà-ca hỏi như vậy, các ông đáp như vậy. Nếu bị hỏi như thế thì các ngoại đạo đó không thể trả lời. Vì sao?

Này các Tỳ-kheo! Chúng sinh bị lệ thuộc vào sinh tử.

Do chẳng phải là việc làm của họ, chẳng phải là cảnh giới nên họ chỉ biết sơ sài, không thể biết đầy đủ, chỉ biết thoáng qua, biết một cách lệch lạc, chỉ biết chút ít. Sự trình bày về ba nghiệp thân, khẩu, ý của họ chỉ làm hại người khác, không thể dứt trừ sinh, lão, bệnh, tử, buồn rầu than khóc và tất cả khổ não, không thể chứng Thánh pháp, không đến được Niết-bàn, chẳng phải là đạo rốt ráo, chẳng phải là pháp tịch tĩnh, chẳng phải là pháp an lạc, chẳng phải là đường sinh Thiên.

Ba loại thân, khẩu, ý mà họ tư duy chỉ có tâm ngã mạn. Này các Tỳ-kheo! Ngoại đạo Già-la-ca-ba-lợi-bà-xà-ca tự ý vui vẻ, không tư duy về công đức của sự vượt qua. Ba loại nghiệp thân, khẩu, ý của họ rất ác. Họ không giống ta được chút xíu, ví như đem Niết-bàn so với sinh tử thì không có giống nhau chút nào, như lý và tướng cách xa nhau. Sự hiểu biết về ba nghiệp của họ và của ta không giống nhau một chút nào.

Này các Tỳ-kheo! Các ông nên biết, các ngoại đạo đến hỏi thì chỉ có ngôn ngữ, còn Phật có chánh đạo, Niết-bàn tịch diệt, tất cả sinh tử đều vô thường hư hoại, đều khổ không vui. Các Tỳ-kheo nên biết, không có vật gì là thường còn, không có vật gì là đứng yên, không có vật gì là không biến động, không có vật gì là không đổi khác.

Này các Tỳ-kheo! Người tu hành thấy Tỳ-kheo ấy, biết rõ từng loại thân, khẩu, ý nghiệp và đạt đến thành Niết-bàn.

Lại nữa, người tu hành lại quan sát bằng cách nào Tỳ-kheo ấy thành tựu Địa thứ mười hai và thấy vị ấy siêng năng không mệt mỏi, quan sát nhân quả nơi nghiệp ác của bảy địa ngục lớn và các nơi khác.

Sau khi quán kỹ về nghiệp báo vị ấy biết lại có địa ngục rất lớn tên A-tỳ. Bảy địa ngục lớn và các vùng khác kia chỉ bằng một phần ngàn địa ngục A-tỳ.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết người nào cố tâm giết cha, giết mẹ, lại có tâm ác làm thân Phật chảy máu, phá hòa hợp Tăng, giết A-la-hán, thì do nghiệp ác họ sinh vào đại địa ngục A-tỳ, trải qua một kiếp trụ, đến kiếp giảm thì nghiệp đã gần hết nhưng họ vẫn ở địa ngục A-tỳ, vì trong kiếp trung gian họ đã tạo nghiệp ác đọa vào ngục ấy. Họ bị thiêu nấu ở ngục A-tỳ trong kiếp giảm. Vì sao? Thời gian đã qua không thể kéo trở lại, vì vậy ở trong kiếp giảm họ bị thiêu nấu chịu khổ dữ dội, do phải trả quả báo của nhiều nghiệp ác trong thời gian ngắn. Người nào tạo nghiệp đọa vào ngục A-tỳ một cách miễn cưỡng thì chịu khổ không nặng lắm. Người nào tạo nghiệp vào địa ngục A-tỳ một cách cố tâm thì sẽ chịu nỗi khổ nặng nề. Tất cả nghiệp và quả báo của nghiệp đều là pháp do tâm và tâm sở tạo ra, đều là tâm tự tại, tâm hòa hợp, tâm tùy thuận.

Lại có sáu kết sử trói buộc chúng sinh, nếu tâm tịch tĩnh chúng sinh được giải thoát. Theo thứ tự, ở địa ngục A-tỳ, do gây nhân khác nhau nên khổ não mà họ phải chịu là có thân lớn và nhỏ khác nhau. Người nào mắc năm tội nghịch thì có thân dài lớn đến năm trăm do-tuần ở trong địa ngục. Người nào phạm bốn tội nghịch thì có thân dài bốn trăm do-tuần. Người nào phạm ba tội nghịch có thân dài ba trăm do-tuần. Người nào phạm hai tội nghịch có thân dài hai trăm do-tuần. Người nào phạm một tội nghịch có thân dài một trăm do-tuần.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy quan sát đại địa ngục A-tỳ ở đây gọi là Mao khởi là địa ngục lớn nhất gồm bao nhiêu vùng?

Vị ấy thấy, nghe, biết khắp địa ngục này có mười sáu vùng mang các tên là:

1. Mỏ quạ (*Ô khẩu*).
2. Nhất thiết hương địa.
3. Vô bỉ ngạn thường thọ khổ não.
4. Cáo rống (*Dã can hống*).
5. Thiết dã can thực.
6. Bao tử đen (*Hắc đở*).
7. Thân dương.
8. Mộng kiến úy.
9. Thân dương thọ khổ.

10. Lưỡng sơn tụ.
11. Diêm-bà-phả-độ.
12. Tinh man.
13. Khổ não cấp.
14. Xú khí phú.
15. Thiết diệp.
16. Thập nhất diệm.

Khấp đại địa ngục A-tỳ có mười sáu vùng khác nhau như vậy.

Tỳ-kheo lại quan sát xem vì sao địa ngục A-tỳ là nơi người bị đọa vào đó sẽ chịu nhiều khổ não mà lúc sắp chết cho đến thân trung hữu họ lại sinh vào nơi khổ sở ấy? Vì đó thấy chúng sinh bị tham dục, sân hận, ngu si che lấp, tạo các nghiệp ác, gây nghiệp ác nên bị đọa vào vào địa ngục A-tỳ. Trong số những người gây ra nghiệp ác bị đọa vào địa ngục A-tỳ, có người do cầu sinh Thiên nên dùng lửa đốt chết mẹ mình, có người xô mẹ rơi từ núi cao xuống cho chết, có người chìm mẹ xuống nước cho chết, có người bỏ mẹ mình chết đói. Do nghe điều ác nên người ngu si đi theo đường ác đã giết mẹ, do tâm tham, mong sinh Thiên nên họ giết mẹ hoặc bỏ mẹ chết đói, hoặc xô từ trên núi hiểm trở rơi xuống chết, hoặc lấy lửa đốt, hoặc nhận nước cho chết. Vì ưa thích và mong được sinh Thiên họ đã giết mẹ mình. Có người do tâm sân dùng thuốc độc giết mẹ. Có người do khinh rẻ, hoặc bị người xúi giục, hoặc tự ý mình nên giết mẹ giết cha. Do ba độc gây họa nên họ giết mẹ giết cha như vậy. Lại có người do ngu si không biết Như Lai là ruộng phước lớn nên đã giận dữ làm thân Như Lai chảy máu. Vì sân hận họ phá Tăng, giết A-la-hán. Do nghiệp ác đã tạo, hoặc phải xa lìa tất cả và sinh vào đại địa ngục A-tỳ.

Lúc sắp chết, trong số những người mang nghiệp ác, có người bị lửa lớn của địa ngục A-tỳ sinh ngay trên thân, có người lúc sắp chết, ở trong thân trung hữu đã chịu nỗi khổ của địa ngục A-tỳ khi còn ở vị trí trung gian. Dù cho họ đã tạo nghiệp ác bị đọa nơi địa ngục A-tỳ vào lúc nào đi nữa thì tất cả nghiệp thiện đều bị thiêu cháy ngay lúc ấy.

Nếu người đó xuất gia thì nhất định nhận chịu nghiệp, tất cả phần nghiệp giải thoát đều bị thiêu cháy hết, không được thọ giới.

Sau khi thiêu xong, nghiệp ác thiêu đốt thân người ấy. Do tạo tội ngũ nghịch, họ không được hưởng những nghiệp tốt đẹp đã tạo trước kia. Nơi quyết định vận mệnh người ấy chính là địa ngục. Nó khiến cho tuổi thọ giảm thấp. Nếu số mạng là một trăm tuổi thì họ chỉ sống tới hai mươi tuổi, mong cầu điều gì cũng đều không được. Như là gieo giống vào ruộng muối, người gây nghiệp ác dù đã gây được nhân sinh Thiên thì ngay lập tức bị mất tất cả không được hưởng lợi ích, các căn chậm lụt, thường thấy mộng ác, thường gặp hết thảy các việc bất lợi, vợ con, nô tỳ đều bỏ đi, thường đói khát, nếu gặp thức ăn ngon thì không được mùi vị vốn có của nó, âm thanh họ nghe đều bị hư hoại, xúc giác luôn khổ sở, sắc mặt rất dữ, tâm thường hoảng sợ, là người hèn hạ, không có lý do mà lại kinh sợ tất cả anh em, thân thích, thấy khói ở khắp nơi trên thế giới, các phần ngăn cách trên thân không đều, thấy cảnh tượng xấu ở xa, tắm rửa mau khô, thân thường bị bệnh nóng và bệnh vàng da, miệng thường mặn chát, giường nằm tuy mềm nhưng khi họ đung vào liền cứng, nghe tiếng thổi sáo, tiếng đánh trống, tiếng đàn tỳ bà mà vẫn còn thấy khổ sở huống gì là các âm thanh khác.

Lại nữa, tử thức họ bị hư hỏng, ngũ vật có mùi thơm lại thành mùi thối, tất cả các bộ phận của thân đều bị rửa thối, tất cả lông tóc đều bị rơi rụng không chắc chắn, răng hư và đổi màu, tay chân nứt nẻ, quên hết mọi tính toán, ban ngày thường bị dọa nạt, nằm mộng liền hoảng hốt, do lo sợ nên thường gây ốm, nếu dùng hoa đẹp đặt lên đầu và thân thì mau chóng khô héo, quần áo rách nát, thường sinh cấu ghét, mới tắm giặt xong liền có đất trở lại, khi đi trên đường tự nhiên bị té làm thân bị thương tích, tự thân cũng mọc nhiều mụn nhọt rất khó lành, khi ngủ cổ họng khô, thường thích uống nhiều nước, thành, ấp, thôn, xóm thật đông người mà lại thấy trống rỗng không thấy màu thật của mặt trời và trăng sao, gió nhẹ thổi đến cảm thấy đau buốt như sắt cắt thân, nếu muốn gần lửa thì thân bị đốt cháy, vừa nóng, vừa buốt, chịu đau đớn vì nóng gấp hai người khác, cảm thấy mặt trăng ấm, đối với nước rất lạnh họ cũng thấy ấm, rừng cây rất đẹp thấy thành xấu. Tiếng chim vốn đáng yêu nay nghe giống tiếng cáo kêu, thấy mọi người đều giống nhà mồ, thường nghe âm thanh đáng ghét, tuy uống rượu nhưng lại không thích, tuy không

hề gây ác mà bị phạt tội, thường tiểu tiện ở ngã ba, ngã tư những phố lớn. Người đó bị chư Thiên xa lánh và thường gặp những việc không lợi ích, màu da người đó như rừng bị thiêu, mọi người đều ghét bỏ.

Người gây nghiệp ác có tướng A-tỳ ngay trong hiện đời, kẻ đó tướng chết hiện, mặt trời thấy thành mặt trăng, ban đêm thì thấy mặt trời, không thấy bóng mình, không có nguyên do mà lại nghe âm thanh đáng ghét, mũi nhăn và xiên xẹo, lông tóc dính nhau, thân bị sốt nóng đến chết, khắp thân bốc lên hơi nóng, có bốn trăm lẻ bốn loại bệnh thì họ mắc hết bốn trăm bệnh, khắp thân bị khổ não giày vò như bị thiêu trong hầm lửa, thân thể chứa tám mươi loại trùng, tất cả mạch, gân, da, mỡ, thịt trong thân đều có tám mươi loại gió thổi giết trùng ấy. Tám mươi loại trùng bị tám mươi loại gió giết.

Tám mươi thứ đó là:

1. Trùng Lôg bị gió Mao quá giết.
2. Trùng Mỏ đen bị gió Tỳ thời giết.
3. Trùng Vô lực bị gió Mộng kiến loạn giết.
4. Trùng Đại lực tác bị gió Bất nhẫn giết.
5. Trùng Mê tác bị gió Trùng sắc tự tác giết.
6. Trùng Hỏa sắc tác bị gió Vị áp giết.
7. Trùng Hoạt bị gió Thiết quá giết.
8. Trùng Hà phiêu bị gió Phần tử thượng giết.
9. Trùng Khiêu bị gió Phần môn hành giết.
10. Trùng Phân biệt kiến bị gió Ưc niệm quá giết.
11. Trùng Ác xú bị gió Bì quá giết.
12. Trùng Cốt sinh bị gió Vị quá giết.
13. Trùng Miệng đỏ bị gió Mạch quá giết.
14. Trùng Châm thích bị gió Dục quá giết.
15. Trùng Mạch hành thực bị gió Cốt quá giết.
16. Trùng Tất-ba-la bị gió Thực lực giết.
17. Trùng Mỏ cứng bị gió Trì ngư giết.
18. Trùng Không lông bị gió Cấu tác giết.
19. Trùng Miệng kim bị gió Thấp quá giết.
20. Trùng Vị xuyên phá bị gió Thủ đa quá giết.
21. Trùng Bất hành bị gió Thực hòa hợp giết.

22. Trùng Thỉ tán bị gió Xỉ phá giết.
23. Trùng Ba đốt bị gió Hầu tập giết.
24. Trùng Tràng phá bị gió Hạ hành giết.
25. Trùng Tác trương bị gió Thượng hành giết.
26. Trùng Kim bị gió Tam sương giết.
27. Trùng Phần môn thực bị gió Tiết tiết hành giết.
28. Trùng Bì tác bị gió Tâm quá giết.
29. Trùng Chỉ chủ bị gió Tán loạn giết.
30. Trùng Hòa tập bị gió Khai hợp giết.
31. Trùng Ác xú bị gió Tống bế giết.
32. Trùng Ngũ phong cọng vị bị gió Tàng tập giết.
33. Trùng Trúc trúc bị gió Tàng tán giết.
34. Trùng Tàng hoa bị gió Hành khứ lai trụ tẩu tác giết.
- 35 → 42. Trùng Đại siểm, trùng Rắn, trùng Đen, trùng Đại thực, trùng Noãn hành, trùng tai, mắt, mũi bị gió Thân giết.
43. Trùng Thỉ cốt bị gió Chiêm quá giết.
44. Trùng Chân đen bị gió Lãnh mặt quá giết.
45. Trùng Mật cát bị gió Tủy quá giết.
46. Trùng Não bị gió Y thảo giết.
47. Trùng Độc lâu hành bị gió Y túc nhất sương giết.
48. Trùng Đầu cốt hành bị gió Bất giác tác giết.
49. Trùng Phiền não dữ bị gió Phá hoại giết.
50. Trùng Nhĩ hành bị gió Hành phách giết.
51. Trùng Gia toàn thân bị gió Khối quá giết.
52. Trùng Chỉ biến hành bị gió Phá bề giết.
53. Trùng Duyên lệ bị gió Phá tiết giết.
54. Trùng Niết xỉ cốt bị gió Bề phá bất giác giết.
55. Trùng Duyên thực bị gió Lực lạng giết.
56. Trùng Thóa lãnh mặt bị gió Cân thôi trụ giết.
57. Trùng Thổ bị gió Thập hòa phiêu nội hành toàn giết.
58. Trùng Mật túy bị gió Mật loạn giết.
59. Trùng Lục vị hy vọng bị gió Mao thảo thử hoại giết.
60. Trùng Trữ khí bị gió Tinh xuất giết.
61. Trùng Tăng vị bị gió Phá hoại tác giết.
62. Trùng Mộng hy vọng bị gió Khoan trụ giết.

63. Trùng Mao sinh bị gió Càn tả tác giết.
64. Trùng Thiện vị bị gió Nhất sương phước giết.
- 65 + 66. Trùng Danh, trùng Mậu bị gió Lục thụ giết.
67. Trùng Mao quang bị gió Nhất thiết phần thân tác giết.
68. Trùng Mao thực bị gió Kiện hoại giết.
69. Trùng Tập tập bị gió Nhất thiết động phần thân giết.
70. Trùng Tạc bị gió Nhiệt tác giết.
71. Trùng Sang sinh bị gió Hòa tập giết.
72. Trùng Chúc chúc bị gió Hạ thượng giết.
73. Trùng Cân bế bị gió Mạng giết. Khi gió Mạng đến người ấy liền vãi phân ra và chết.
74. Trùng Mạch động bị gió Bế giết.*

Tất cả chúng sinh lúc sắp chết đều có tất cả loại trùng và gió như vậy. Gió không tương ứng nên giết trùng ấy. Do nghiệp ác điền đảo, tội nhân ở địa ngục A-tỳ bị gió điền đảo thổi lên xuống như vậy.

Do nghiệp ác của họ, có gió rất mạnh thổi khắp thân thể. Tám mươi loại gió này giết tám mươi loại trùng tương ứng với nó theo sự điền đảo. Có gió tên Tất-ba-la châm có thể khiến toàn thân khô kiệt như cây mía bị máy ép, tất cả máu đều khô, tất cả mạch bị bế tắc, tất cả gân bị đứt, tất cả tủy đều cạn, chịu khổ não cùng cực.

Người tạo nghiệp ác tương ứng với người của địa ngục A-tỳ, lúc sắp mạng chung, thì trùng ấy cũng sắp chết, họ liền thấy có cảnh tượng là tướng địa ngục giống như cái nhà bị màn đen che phủ, lửa nổi lên một bên và từ từ lan khắp thiêu hết tất cả mọi thứ trong cái nhà bị màn đen che ấy. Thấy như đã bị thiêu, họ kinh sợ nhăn mặt rên la, hai tay quơ loạn xạ, mắt láo liên và chảy nước mắt, nghiêng răng ra tiếng, môi mím lại.

Họ lại thấy cảnh tượng thứ hai, là một đồng tối đen khổng lồ nên càng kinh hoàng, thấy nhiều sư tử, hổ, báo, gấu, trăn, rắn... nên rất lo sợ, từ trên núi cao sắp rơi xuống bờ hiểm. Vì sợ bị rơi từ trên núi xuống nên họ vãi phân làm bẩn giường và giơ tay lên trời. Thấy vậy, bà con họ đều bảo là người này xoa vuốt hư không. Người bệnh

* Khoảng 74 loại, không đủ 80.

lại thấy các hang và vách núi có nhiều cây liễu bốc lửa hừng hực và họ sắp rơi xuống đó nên rất kinh sợ, kêu la âm ỉ, rơi vãi phân như, mất láo liên, nhăn mặt sợ hãi, rơi nước mắt, lông dựng đứng khắp thân như bị gai đâm vào ngoại thân, miệng chảy nước dãi. Sau đó, bốn đại của người này càng hỗn loạn. Bốn đại là địa giới, thủy giới, hỏa giới và phong giới.

Địa giới giận dữ, thì tất cả các bộ phận của thân đều bị hư hoại như bọt nước bị ép giữa hai hòn đá, như nắm cát bị ép, tất cả xương cốt, các bộ phận của thân, đường mạch bị đứt đoạn, hư nát. Toàn thân họ chịu khổ cùng tận. Địa giới giận dữ khiến họ bị như vậy.

Do nghiệp ác, thủy giới giận dữ, cổ họng không thông, nghẹt thở muốn chết, gân thịt đều rã rời, họ thấy nước lớn bỗng bênh vào tai, mắt.

Khi hỏa giới giận dữ, họ tự thấy thân mình bị thiêu cháy trong nhà lửa, chịu mọi khổ não, tất cả các bộ phận của thân đều bị chịu khổ cùng cực. Do chịu khổ nên họ rên la, lăn lộn, tay chân quơ quào, đầu run cầm cập.

Phong giới giận dữ thì sự tiếp xúc trở nên cứng, rít, thân nhẹ và lạnh, tất cả các phần của thân đều cứng và tắc nghẽn, gió thổi đủ cách, người nhẹ có cảm giác như bay lên hư không và rơi xuống bờ hiểm. Vì lạnh họ thu người co lại, tất cả gân xương đều bị cuốn.

Lúc sắp chết, bốn đại của họ rất loạn động. Khi rắn độc bốn đại nổi giận, họ phải chịu đủ loại khổ não không thể ví dụ, tất cả các bộ phận trên thân người ấy đều bị phá nát như đồng bọt nước. Họ bị cuốn trôi, bị thiêu đốt, chịu khổ cùng cực, rờ nắm giường gối, tay xoa hư không, tâm hiện tại diệt mất, tâm trung hữu sinh ra, như từ đỉnh núi phóng mình rơi xuống đất, khi đã lìa đỉnh núi thì không có vật gì để bám víu, phải chuyển động giữa hư không.

Khi người ấy sinh vào thân trung hữu, giống như dấu ấn, tâm trung hữu phát sinh ở nơi đó, họ thấy những loài có bộ mặt và tay chân dữ tợn như heo, voi, lừa, ngựa, gấu, hổ, báo, sư tử, trăn, rắn, chồn, chó... Ngục tốt cầm đủ loại gậy và khí cụ đáng sợ đánh vào thân thể họ, chỉ có tội nhân thấy cảnh tượng đó, còn những người khác thì không thấy.

Do thấy như vậy, họ nhăn mặt, nhíu mày như dầu cạn dần, lửa

cũng từ từ tắt, người gây nghiệp ác chết như vậy và sinh trong trung hữu, không thể thấy, không bị đối kháng, giống như thân của đứa bé tám tuổi. Ngay sau khi chết họ liền đến đó. Vừa đến nơi, họ đã bị ngục tốt cầm lưới sắt phát lửa thắt cổ họng, trói ngược hai tay, họ thấy lửa đầy khắp mười phương Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn góc và phương trên dưới, thấy có đủ hạng đã nói ở trước mặt mày dữ tợn, ở trong lửa nóng, cầm đủ loại gậy gộc đáng sợ đánh vào thân họ. Vừa trông thấy, họ đã bị trói ngược hai cánh tay nên sợ hãi cùng cực. Ngục tốt lại quở trách tội nhân rồi dẫn đến mặt phía Nam khiến họ rầu rĩ than khóc:

*Ta lìa khỏi thế gian
 Mờ mịt không bạn bè
 Kẻ ác dẫn ta đi
 Nhiều người ác vây quanh.
 Khắp nơi đều là lửa
 Không chỗ nào không có
 Bốn phương và bốn hướng
 Lửa đầy khắp mặt đất.
 Không chọn được nơi đi
 Không thể biết nơi đến
 Đồng hoang cuốn ta theo
 Không có một người bạn.
 Không được ai an ủi
 Cứu ta thoát khổ này
 Không sức không tự chủ
 Thân bị đốt rất khổ.
 Ràng buộc đưa ta đi
 Không biết đến nơi nào
 Tất cả chỗ trên thân
 Đều bị sắt trói buộc.
 Không tài sản bạn bè
 Không vợ, cũng không con
 Không ai đến cứu ta
 Vì ghét ta độc ác.
 Mất pháp không người cứu*

Khổ não phá hoại tâm
 Ngục tốt trói buộc ta
 Không thể đến cứu được.
 Vì giận nên ngục tốt
 Làm cho ta khổ não
 Người nào đã ra lệnh
 Trói khắp thân thể ta.
 Ta đang thấy các vật
 Chuyển động hoặc đứng yên
 Tất cả xú như vậy
 Đều tràn ngập lửa lớn.
 Mọi nơi trong địa ngục
 Đều đầy ngập người ác
 Ta không nơi nương tựa
 Một mình không bè bạn.
 Đi vào đống lửa lớn
 Ở vùng ác tối tăm
 Nhìn hư không chẳng thấy
 Mặt trời, trăng và sao.
 Mọi thứ điên đảo này
 Che mờ hết tất cả
 Khiến toàn thể năm căn
 Đều thấy biết điên đảo.
 Móc rách hết thân ta
 Gây nên khổ não lớn
 Ta không nơi nương tựa
 Làm sao thoát khổ này.
 Đống khổ não tăng thêm
 Vây xung quanh con người
 Khổ tăng theo từng niệm
 Thân tâm đều chịu khổ.
 Khổ não cưỡng bức thân
 Không có một người bạn.

Sau khi nghe tội nhân nói kệ, ngục tốt giận dữ đáp:

Trước ông đã tạo ác
Nay nghĩ ngợi ích gì
Trước bị si lừa dối
Nay hối tiếc sao kịp.
Nghịch ác ông đã tạo
Là tội ác lớn nhất
Bất thiện trong bất thiện
Khổ lớn trong các khổ.
Trong kiếp hoặc giảm kiếp
Bị lửa lớn thiêu đốt
Người ngu đã tạo ác
Nay sao lại hối hận?
Ngay cả Trời, Tu-la
Càn-thát-bà, Rồng, Quỷ
Khi ông bị nghiệp trói
Họ không thể giải cứu.
Người nào bị nghiệp trói
Buộc chặt ở địa ngục
Sẽ không được tự chủ
Chỉ làm theo nhân duyên.
Người tạo ác trong ác
Ác này là ác nhất
Gây nghiệp ác giết mẹ
Nghiệp này đã quyết định.
Người đối với cha mình
Người nuôi người khôn lớn
Khi cha bị già yếu
Đã dùng dao giết cha.
Thù thắng trong ba cõi
Đã dứt hết lỗi lầm
Giải thoát mọi trói buộc
Người giết hại vị ấy.
Kho tàng tất cả pháp
Mở cánh cửa giải thoát
Người ác độc phá Tăng

*Nay phải lãnh quả báo.
Tất cả sử đã dứt
Tất cả kết đã xả
Người ngu giết La-hán
Nay phải nhận quả báo.
Như lửa trong các pháp
Phá hoại báu thật ngữ
Người thường hay nói láo
Nay phải nhận quả báo.
Gây chia rẽ lẫn nhau
Nhớ nghĩ trong từng niệm
Người nói lời hai lưỡi
Nay phải nhận quả báo.
Như dao như lửa độc
Nóng nhất trong các ác
Người thường nói hung ác
Nay phải nhận quả báo.
Lời điên đảo trước sau
Vô nghĩa không tương ứng
Người hay nói thêu dệt
Nay phải nhận quả báo.
Chúng sinh không tự chủ
Thường lo sợ tiếc mạng
Người thường giết chúng sinh
Nay chịu quả báo khổ.
Do tham xâm phạm người
Để chiếm đoạt của cải
Vì tham nên trộm cướp
Nay quả báo đã chín.
Do ngu si che lấp
Gây tội ác thứ nhì
Đã tạo nghiệp tà hạnh
Nay sao lại hối tiếc.
Muốn được vật của người
Tâm chứa đầy tham lam*

Không thể được vật ấy
Nay chịu quả báo này.
Ông đã thường sân hận
Tâm chứa đầy lửa sân
Nên phải đọa địa ngục
Vì sao lại hối tiếc?
Điên đảo, tà kiến ác
Hai nghiệp này hủy hoại
Người dùng tâm tà kiến
Khiến người ôm tà kiến.
Các pháp ác độc ấy
Sinh từ thân, miệng, ý
Do tâm si nên người
Tự làm bảo người làm.
Gây nhiều tội ác rồi
Chắc chắn nhận quả xấu.
Bị ta bắt ở đây
Vì sao lại hối hận?
Như chỉ lấy một vốc
Khổ sâu như biển lớn
Người nào tạo nghiệp ác
Người đó không thương mình.
Bị nấu ở địa ngục
Đừng nên gây nghiệp ác
Người ác làm việc ác
Người thiện làm việc thiện.
Người ác ghét người thiện
Nên sinh vào địa ngục
Người ngu bỏ việc thiện
Mà vào nơi bất thiện.
Người ngu bỏ châu báu
Để giữ lấy đá gạch
Phật bảo gồm vô lượng
Các loại pháp tốt đẹp.
Ông đã được thân người

Sao không thích pháp Phật
 Thường xa lánh kẻ ác
 Thường có tâm ý lành?
 Mong thành tựu Niết-bàn
 Ngoại đạo không thể được
 Đầu, giữa, cuối đều thiện
 Thường ưa thích chính pháp.
 Đầu, giữa, cuối đều khổ
 Là quả báo nghiệp ác
 Thường lìa ác như vậy
 Gắn bó theo việc lành.
 Lìa bỏ người độc ác
 Sinh nơi nào cũng vui
 Từ vô thủy đến nay
 Nghiệp ác thường thiêu đốt.
 Vì sao không mệt mỏi
 Ngu si bám tâm si
 Trước bị nghiệp ác thiêu
 Sau bị lửa lớn đốt.
 Nghiệp ác nhân địa ngục
 Thiêu nấu người tạo ác
 Nghe quả của nghiệp ác
 Tâm liền được điều phục.
 Huống gây nghiệp ác rồi
 Bị thiêu khổ như vậy
 Có đến vô số lượng
 Khổ não lớn đủ loại.
 Người trong thời gian ngắn
 Đã chịu nhiều khổ não.

Ngục tốt quả trách tội nhân như vậy. Sau khi quả trách xong, ngục tốt dẫn tội nhân đến nơi rất khổ não ở địa ngục. Trải qua thời gian rất lâu, tội nhân bị lưới nghiệp trói buộc, tất cả các bộ phận của thân đều bùng cháy như khúc cây khô, bị thiêu trong thế gian dài ở cách địa ngục không xa. Vùng địa ngục đó không thể lấy gì làm thí dụ. Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Bốn góc có bốn cửa
 Dài rộng có chùng mực
 Thiêu nấu không tự chủ
 Tội nhân thường diên đảo.*

Cách đó hai vạn năm ngàn do-tuần, đã nghe tiếng than khóc náo nùng, thảm thiết, có sức hủy hoại đáng sợ không gì có thể so sánh. Chúng sinh ở các địa ngục khác khi nghe nói về khổ não của tất cả các địa ngục thì không để ý, nhưng khi nghe nói về khổ não ở địa ngục đó liền chết ngất, huống gì là người chưa sống trong địa ngục.

Sau khi tạo nghiệp ác ở thế gian, bị đủ loại khổ bao phủ ở trong thân trung hữu, lại phải nghe âm thanh ấy, tội nhân buồn rầu, tuyệt vọng gấp mười lần. Họ chịu khổ não không bờ bến cả về thân lẫn tâm, tâm lại rối loạn như là nằm mộng. Họ lại sống gần ngục A-tỳ. Do nghiệp ác họ bị gió lạnh thổi, phải sống ở vùng nước dưới đất, nơi con người chưa từng tiếp xúc, nơi ấy không có mặt trời, sức mạnh của gió đó hơn cả gió vào kiếp tận. Gió ấy rất lạnh, tuyết ở trong giống như là băng, trên mặt nước ở đáy gió lạnh càng lạnh thêm. Do nghiệp ác, gió như dao bén, sức mạnh của gió có thể thổi núi lớn cao mười do-tuần tan rã, gió dữ thổi người mang thân trung hữu khiến họ bị khổ lạnh, năm ấm chịu khổ não cùng cực không thể ví dụ. Vì quá lạnh nên họ mong cầu có được độ nóng gấp ngàn lần độ nóng vào kiếp tận, khi bảy mặt trời xuất hiện.

Ở đây, thủ làm nhân duyên cho hữu, tức là do họ mong ấm trung hữu diệt và sinh ấm khác nên có thọ ấm sinh. Giống như các vị Thiên ở cõi trời thứ hai là Tam thập tam tùy theo nghiệp lành đã tạo mà có chiều cao năm, bốn, ba, hai hoặc một do-tuần, tội nhân của địa ngục cũng có thân hình tương ứng với nghiệp, đầu mặt ở dưới, chân ở phía trên, khi sắp thoái đọa, họ bị ngọn lửa lớn tàn phá dữ dội, suốt hai ngàn năm họ đều đi xuống mà chưa đến địa ngục A-tỳ. Từ địa ngục A-tỳ mà đi xuống thì không còn nơi nào khác nữa. Địa ngục A-tỳ là nơi thấp nhất ở cõi Dục. Như từ Dục giới, Sắc giới mà đi lên đến cõi trời A-ca-nị-tra thì hết, lên nữa thì không còn cõi trời nào thuộc hai cõi Dục và Sắc, địa ngục A-tỳ cũng như vậy, từ đó đi xuống thì không còn nơi nào khác. Đọa nơi ấy rồi, do sức của

nghiệp ác họ phải chịu khổ não cùng cực. Tội nhân ở địa ngục A-tỳ so với tội nhân ở địa ngục Đại tiêu nhiệt giống như chúng ta so với chư Thiên ở cõi Tha hóa tự tại.

Ngục A-tỳ có rất nhiều đám lửa, khi tội nhân đã vào trong đó, trước hết lửa thiêu đầu, kế đó thiêu thân, cả đầu lẫn thân của họ đều bị lửa thiêu cháy. Nay đưa ra thí dụ nhỏ này, vòng lửa ấy trong phút chốc có thể vây khắp núi Tu-di và thiêu rụi hết rừng cây, ao, sông, núi ở sáu vạn núi nhỏ thuộc núi chúa, chỉ trừ tội nhân là bị lửa ấy thiêu hoại mà không chết.

Lại có thí dụ nhỏ khác. Giống như cái nồi bằng sắt được đốt rất nóng, bỏ một giọt mỡ vào đó, mỡ liền cháy sạch, cũng như vậy, người mang một tội nghịch, bị thiêu đốt do ngọn lửa A-tỳ, ngọn lửa này có khả năng đốt cháy tất cả biển lớn, núi rừng, hang hố, Trời, A-tu-la, Rồng và chúng sinh thuộc bốn châu. Người nào tạo hai tội nghịch thì bị thiêu do ngọn lửa có sức đốt cạn hai biển như đã nói ở trước. Người nào tạo ba tội nghịch thì bị thiêu do ngọn lửa có sức thiêu cạn ba biển. Người nào tạo bốn tội nghịch thì bị thiêu do ngọn lửa có sức thiêu cạn bốn biển. Thân của họ bị đốt nóng như là vật bằng sắt bị nung.

Lại có núi bánh xe và núi bánh xe lớn, tất cả Trời, Rồng, A-tu-la, súc sinh ở bờ biển vừa vào đó liền bị thiêu sạch.

Những chúng sinh có nghiệp lành ở sáu cõi trời thuộc dục giới thuộc bốn châu nếu ngửi mùi hôi dưới địa ngục xông lên liền bị tan chảy vì người ở địa ngục rất hôi.

Sở dĩ hơi thối ở địa ngục không bốc lên trời được là nhờ có hai ngọn núi là Xuất sơn và Một sơn ngăn chặn. Hơi thối đó không gì có thể sánh được.

Do nghiệp ác nên địa ngục rất rộng. Trong địa ngục có chim mỏ lửa, mỏ rất cứng và bén, màu trắng như băng tuyết, chim dữ này ăn da, mỡ, thịt, xương, tủy trên thân của tất cả tội nhân ở địa ngục.

Lại có chim khác, sống, đi và kiếm ăn ở trong lửa, ăn tất cả thịt trên thân tội nhân, kế đó nó đục xương, khoét thịt, uống máu và uống tủy khiến tội nhân kêu la, than khóc, buồn bã, tuyệt vọng.

Lại có chim tên Hỏa kế hành không bị lửa thiêu, hết sức thích thú phá vỡ đầu tội nhân, phá xong nó liền uống máu.

Lại có chim tên Thực độc lâu dùng mổ phát lửa mổ vỡ đầu lâu rồi uống não.

Có chim tên Thực thiệt mổ ăn lưỡi và răng lợi, bị ăn xong, lưỡi và răng lợi sinh lại non mềm như cánh sen và bị ăn tiếp, sau đó chúng sinh trở lại.

Lại có chim tên Nhỏ răng có mổ như kềm lửa. Chim này rất mạnh nhỏ răng tội nhân hết sạch.

Có chim tên Chấp yết hầu, thân rất nhỏ mổ ăn yết hầu của tội nhân.

Có chim tên Khổ thống thực mổ ăn lá phổi của tội nhân.

Có chim tên Ăn sinh tạng phá vỡ tim rồi uống máu.

Lại có chim tên Bể tụ mổ ăn xương hông.

Lại có chim tên Trường nội thực mổ ăn bên trong ruột.

Lại có chim tên Hỷ bối cốt phá hủy xương sống để uống tủy, uống xong bay ra ngoài.

Có chim tên Mạch tạng cắt đứt từng đường mạch rồi chui vào uống nước dịch khiến tội nhân đau khổ kêu la.

Lại có chim tên Chân khổng mổ bén như cây kim theo hút máu tội nhân.

Có chim tên Cốt trung trụ phá vỡ xương mặt và ăn phần bên trong.

Lại có chim tên Ăn da thịt, ăn da bên ngoài.

Có chim tên Bạt trảo nhỏ tất cả móng.

Lại có chim tên Ăn mỡ khoét da xong uống mỡ.

Có chim Hoãn gân làm đứt và ăn hết gân.

Lại có chim tên Nhỏ tóc, nhỏ hết chân tóc.

Vùng chim ác chiếm ba ngàn do-tuần thuộc địa ngục A-tỳ.

Địa ngục đó lại có tội nhân khác cùng bị ăn. Suốt vô lượng năm, bị ăn rồi họ sinh trở lại và rất sợ bị ăn lại.

Thoát khỏi vùng có tất cả lưỡi khổ trùm khắp thuộc địa ngục A-tỳ rồi, vì mong được cứu giúp, che chở, họ chạy vào vùng rơi bờ hiểm chịu khổ. Khắp địa ngục này có mười một đám lửa bao vây xung quanh, tội nhân chỉ có một mình không bè bạn, bị lưỡi nghiệp trói buộc, bị ngăn cản cả trong lẫn ngoài và bị lôi đi trong đồng trống. Trong tất cả khổ não ở tất cả địa ngục, nỗi khổ này là hơn hết.

Vì muốn đến đó, tội nhân chạy rất mau về phía vùng rơi bờ hiểm chịu khổ. Vừa đáp chân xuống, họ liền bị tan chảy và giở chân lên liền sống lại. Mới sinh còn mềm, đụng vào rất đau nên khổ não cực độ và rất lo sợ. Vì lo sợ họ nhắm mắt, méo miệng, tay chân và tất cả các bộ phận của thân đều tan chảy. Sau đó, họ từ từ đến bờ hiểm và rơi vào bờ hiểm. Nghiệp ác tạo ra luồng gió nâng họ lên cao ba ngàn do-tuần, rơi chưa đến đất đã bị điều hâu, chim cắt, quạ, chó, cáo ăn sạch.

Có loại gió liếm vào da giống như dao như lửa nâng họ lên rồi ăn thịt. Suốt vô lượng năm họ cứ bị tung lên rồi rơi xuống như vậy. Lìa khỏi nơi đó, họ lại chạy đến địa ngục Toàn chuyển ấn không. Vừa đến nơi, liền có bánh xe ngàn cãm xuất hiện ở bên dưới bánh xe có trục bằng kim cương, phát lửa và quay rất mau.

Lúc tội nhân đến, bánh xe đang quay mau, một cái phá thân, một cái phá đầu, ở nơi bị khoét mở chảy ra và bốc cháy, cặp mắt tan chảy. Lại có hai bánh xe ở hai vai phá xương vai khiến tan chảy hết, ở hai cánh tay cũng có hai bánh xe quay rất mau giống như cái khoan lửa, có hai loại lửa sinh trên tay, một là lửa từ bánh xe, hai là lửa từ cái khoan thịt bị bốc cháy. Bánh xe sắt quay mau và phát lửa như vậy khiến xương trên thân đều bị tan nát như nắm cát.

Trên lưng có bánh xe phát lửa gồm ngàn cãm, quay mau từ xương sống đến xương háng rồi đến nhân căn.

Lại có vòng sắt buộc vào hai đầu cái trụ và tội nhân bị kéo tới kéo lui trên xích sắt. Vòng sắt chui vào thực tạng rồi sinh tạng, phá sinh tạng xong nó phá đứt ruột. Lại có bánh xe sinh trên xương hông quay mau phá xương hông. Có bánh xe sinh trong mắt cá phá xương làm tủy chảy ra, ở dưới chân có móc sắt móc rách hai chân khiến họ chịu khổ não lớn. Suốt vô lượng năm tội nhân chịu nỗi khổ dữ dội không thể chịu đựng của địa ngục A-tỳ, nỗi khổ này do nghiệp của chính họ tạo ra.

Nếu thoát khỏi nơi đã chịu khổ não nghiệp ác đó, họ chạy vội đến nơi khác, vì mong được cứu giúp, che chở. Đang chạy họ thấy có hòn núi lớn và chạy đến đó. Có nhiều trùng thân bốc lửa ở đây trong núi. Tội nhân đi vào vùng trùng đen, đụng vào thân trùng đen giống như đụng vào lửa, trùng đen ăn tội nhân làm từng phần đều bị tan rã,

như bụi khiến họ kêu gào khổ não. Vì họ kêu gào, trùng đen phát lửa liền chui vào miệng, từ yết hầu cho tới thực tạng, vào đến bộ phận nào chúng ăn bộ phận đó, khiến tội nhân bị khổ não cùng cực.

Nếu tội nhân tạo nghiệp ác như là ngũ nghịch, A-tỳ, mười nghiệp bất thiện thì sẽ nhận quả báo tương tự với nghiệp, trong vô lượng năm họ bị trùng đen ăn nên chịu khổ não lớn. Rồi khỏi nơi ấy, họ lại thấy rừng thú ăn thịt, rừng này có nhiều chó dữ, chồn, cáo, sư tử, gấu, hổ. Họ chạy mau đến nơi đó, khi đã đến nơi, họ bị các thú dữ xé từng phần ra và ăn thịt, phá đầu ăn não. Mỗi con ăn một thứ như cổ họng, đầu, vai, não, bụng, ruột, hậu môn, ruột già, ruột non, thực tạng, sinh tạng, xương hông, bắp chân, bàn chân. Bị ăn xong, các bộ phận ấy sinh trở lại còn non mềm. Do non mềm nên khi bị ăn trở lại thì càng đau đớn hơn. Bị ăn xong, thịt sinh trở lại. Do thường sát sinh, tích tụ nghiệp ác nên họ chịu quả báo đó. Suốt vô lượng năm ở địa ngục, tội nhân chịu quả báo của nghiệp ác. Hễ gây nghiệp ác thì phải lãnh quả báo ác tương ứng không thể ví dụ.



KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 14

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 10)

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy quan sát những quả báo do ưa tạo và tạo nhiều nghiệp ăn trộm. Người gây nghiệp ác trộm cắp, gom góp của cải giống như vòng lửa, như thành Càn-thát-bà, như bóng nắng mà con nai ưa thích. Thấy trong địa ngục có vàng bạc, châu báu, y phục, của cải, tất cả khác nhau đều tụ tập, hòa hợp lại một chỗ. Thấy như vậy, người gây nghiệp ác kia sinh lòng tham lam. Tâm tham si lừa dối phát sinh thế này: “Của cải kia là của ta”. Người si do nghiệp ác mà vượt qua đồng than cháy đỏ, chạy đến chỗ của của cải kia. Do đã tạo nghiệp ác nên Diêm-ma-la (*ngục tối*) lấy lưới dao chụp bắt người kia, chặt bằm toàn bộ thân người ấy rồi đốt, chỉ còn lại xương. Từ vô thỉ đến nay mà không bỏ lòng tham, bị khổ như vậy vẫn không quên.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói kệ:

*Do tâm mạn ganh ghét
Phân biệt lấy vật người
Lửa tâm tham đốt người
Lửa thế gian đốt cây.
Độc tham cắn người nào
Người ấy không tịch tĩnh
Ai luôn ưa thích tham
Còn làm tham tăng trưởng.
Giống như lửa được củi
Lòng tham lớn cũng vậy
Lửa đốt có thể chạy
Tham đốt không thể tránh.
Người tham như xe chuyển
Tâm tham gạt dối người*

Thế giới vô thủy chung
 Tham oán càng vô thủy.
 Ai bị tham lừa gạt
 Thì rơi trong biển lớn
 Rơi vào rừng dao nhọn
 Vì lòng tham phải chịu.
 Tham là vua các nhân
 Nên sát hại lẫn nhau
 Làm mẹ con chia ly
 Tiếc của nên tranh nhau.
 Nếu thoát được ái độc
 Người đó xả lửa tham
 Ai thấy vàng như đất
 Là gần với Niết-bàn.
 Giới là cửa tối thượng
 Mặt trời sáng bậc nhất
 Cửa cải có thể hư
 Nhưng giới không giảm mất.
 Trì giới sinh ba trời
 Lại sinh cảnh giới thiên
 Ánh sáng giới hơn hết
 Soi đời này đời sau.
 Muốn diệt trừ lửa tham
 Phải dùng nước trí tuệ
 Ai không diệt tâm tham
 Thì không được giải thoát.

Người địa ngục kia bị lửa tham thiêu đốt như vậy, sau lại vào vùng thứ hai của địa ngục A-tỳ là Hỏa thiêu, tiếp theo là rơi vào chỗ đao nhọn, sườn núi nguy hiểm, bị thiêu cháy gấp ba lần. Ở trong địa ngục, việc tham lam của cải như mộng, giống như vòng lửa quay tròn, như thành Càn-thát-bà, như bóng nắng khiến loài nai ưa thích. Ngục tốt bất kể địa ngục chịu khổ nào cùng cực trải qua vô lượng trăm ngàn năm. Đó là do nghiệp trộm cắp.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy quan sát nghiệp quả nơi tà hạnh trong địa ngục A-tỳ và thấy người tạo nghiệp ác đã thoát ra khỏi chỗ sắc ác

rồi, đã vượt qua đống lửa rồi, do bị nghiệp ác chuyển, người kia lại vào chỗ khác tên là Tà kiến. Do nghiệp ác, thấy có phụ nữ thì người kia dường như gặp người quen trong lúc làm người đã từng sống với nhau. Thấy họ, người kia do lửa dục huân tập từ vô thủy đến nay liền bưng dẫy và vội vàng chạy đến chỗ người phụ nữ. Do nghiệp ác, nên người kia thấy toàn thân người phụ nữ đều bằng sắt. Người kia đến phía trước, bị người phụ nữ ôm lấy rồi đánh vào miệng, rồi ăn môi... làm cho người kia không còn gì cả, giống như hạt cải. Toàn thân đều bị ăn hết. Bị ăn hết rồi, người kia sống trở lại. Sống lại rồi bị ăn. Bị ăn rồi sống lại, người kia luôn chịu khổ sở như vậy, thế mà người kia không chịu bỏ lửa dục. Sau đó, sinh vào chỗ khác, thấy có phụ nữ, người kia bị lửa dục thiêu đốt, không nghĩ đến khổ não, liền vội vàng chạy đến chỗ phụ nữ. Phụ nữ ấy thân bằng kim cương, lửa sắt cháy đỏ ôm lấy tội nhân. Khi bị ôm, người kia thân nát vụn ra như nắm cát. Toàn thân tan rã, sau đó sống trở lại, sống lại rồi bị tan nát tiếp. Bị khổ não như vậy mà tâm dục của người kia cũng không chịu đứng yên.

Như vậy, Tỳ-kheo thấy nơi chốn ấy rồi và nghe biết cũng như thế bèn nói kệ:

*Phụ nữ là gốc ác
 Làm mất hết tất cả
 Ai ưa thích phụ nữ
 Không bao giờ được vui.
 Là ác trong các pháp
 Phụ nữ nhiều dục nịnh
 Trượng phu vì người nữ
 Mà phải mất hai đời.
 Phụ nữ thích hành dục
 Phụ nữ thường lừa dối
 Trong tâm nghĩ điều khác
 Miệng nói ra lời khác.
 Ban đầu lời hòa nhã
 Sau tâm như gỗ đá
 Không ơn, không cúng dường
 Coi thường, không nhớ nghĩ.*

Trăm ơn không thềm nhớ
 Một điều ác không quên
 Tâm như nai yếu thân
 Phụ nữ chứa nghiệp ác.
 Trọng phu tâm nhiễm dục
 Phụ nữ làm mất thân
 Đời này cả đời sau
 Phụ nữ lỗi bậc nhất.
 Ai muốn hưởng an vui
 Nên lià bỏ phụ nữ
 Ai lià bỏ phụ nữ
 Là vui nhất trong đời.
 Ai muốn đoạn ái dục
 Trong mong giàu, vui lớn
 Muốn đến nơi tịch tĩnh
 Nên xả bỏ phụ nữ.

Vì tâm si nên người kia trải qua vô lượng trăm ngàn năm bị thiêu đốt tan nát, rồi sống trở lại. Thoát ra chỗ đó rồi, người ấy lại vào đồng lửa, bị thiêu đốt, bị đói khát bức bách, giông ruổi khắp nơi.

Lại nữa, Tỳ-kheo quan sát người gây nghiệp vọng ngữ bất thiện đã đầy đủ trong ngục A-tỳ, bị quả báo do ưa thích tạo và tạo nhiều. Vị ấy thấy, nghe, biết người tạo nghiệp vọng ngữ ở địa ngục luôn bị đói khát thiêu đốt. Vì nghiệp lực lớn nên tội nhân bị Diêm-ma-la bắt hỏi:

–Người bị khổ điều gì?

Người kia trả lời:

–Khổ sở vì đói khát.

Diêm-ma-la bắt người tạo nghiệp đánh vào miệng và rút lưỡi của họ ra. Do sức mạnh của nghiệp ác, lưỡi nói lời ác của người kia dài khoảng năm do-tuần. Đó là quả báo của nghiệp vọng ngữ. Lưỡi của người kia bị rút ra rồi sau đó Diêm-ma-la lấy trải trên đất sắt cháy đỏ. Do nghiệp ác nên chỗ đất ấy có một ngàn lưỡi cày mũi nóng đỏ với sức trâu rất mạnh, cày qua lại trên lưỡi ấy cả trăm ngàn lần, máu chảy thành sông. Trong sông máu ấy lại có trùng. Nơi lưỡi, trùng sinh đầy tràn. Lưỡi rất mềm, giống như y phục mềm mại của

cõi trời. Lưỡi bị cày tan nát, sau đó mọc ra lại. Mọc lại rồi bị cày, cứ như thế trải qua trăm ngàn ức năm. Do lưỡi nói lời ác nên bị khổ não đau đớn, khổ não rừng rợn không thể chịu nổi. Người kia bị khổ não như thế, la hét kêu gào nhưng chỉ đơn độc một mình không ai cứu vớt. Nghiệp ác ấy không phải do mẹ tạo, không phải do cha gây, chẳng phải do trời làm, chẳng phải là trượng phu khác làm, cũng chẳng phải là không làm, không từ chỗ nào đến, chính mình tạo ra thì không bao giờ mất mát, không tạo thì không chịu quả báo, gây nghiệp thì bị quả. Người kia khổ não kêu gào như vậy, Diêm-ma-la quả trách, nói kệ:

*Nên lìa bỏ tâm ác
Nói dối không tốt đẹp
Ai nói lời vọng ngữ
Tâm luôn luôn thay đổi.
Không ai tin điều ấy
Những người thiện lìa bỏ
Ghét nó như oan gia
Người tráng kiện đều bỏ.
Vọng ngữ dối mình trước
Sau lừa gạt mọi người
Ai không bỏ vọng ngữ
Mình, người đều hủy hoại.
Ai nói lời vọng ngữ
Phá miệng mình trước tiên
Trời lìa bỏ kẻ ấy
Chết đi vào chốn ác.
Ai ưa thích vọng ngữ
Thì ở chỗ bất thiện
Đạo thế gian xuất thế
Đều lìa bỏ vọng ngữ.
Nhân quả nơi vọng ngữ
Người trí đều lìa xa
Ai sống với vọng ngữ
Đọa vào chốn địa ngục.
Người nói thật hơn hết*

Được mọi người cúng dường
 Bỏ tất cả vọng ngữ
 Nên nói lời chân thật.
 Ai nói lời chân thật
 Có lòng thương chúng sinh
 Nói thật là đường trời
 Thật là pháp đệ nhất.
 Nếu ai vào địa ngục
 Đến trước đám Diêm-ma
 Nhân duyên vọng ngữ kia
 Người trí nói như vậy.
 Giống như độc, lưỡi, móc
 Như đao bén, lửa dữ...
 Nếu ai nói vọng ngữ
 Chịu nhiều quả báo ác.
 Muốn cầu nghiệp quả lành
 Muốn được thấy chân đế
 Phải nói lời chân thật
 Là bỏ vọng ngữ ác.

Ở địa ngục, người kia bị khổ não rùng rợn như vậy. Lưỡi bị cày trải qua vô lượng trăm ngàn năm như thế, sau đó lưỡi trở lại vào miệng họ. Người kia sợ hãi mặt mày méo xệch và chạy trốn khắp nơi, sau rơi vào đồng lửa than bị thiêu đốt. Người kia bị khổ não không được ai cứu vớt, không chỗ nương tựa. Mặt khác, Diêm-ma-la tay cầm đao, gậy chặt từ đầu đến chân tội nhân, khiến cho tan nát. Người kia kêu gào, khóc lóc không ngừng nghỉ. Ở A-tỳ lửa thường thiêu đốt dữ dội.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy quan sát người bị quả báo do ưa thích tạo và tạo nhiều nghiệp nói hai lưỡi. Vị ấy thấy, nghe, biết: Quả báo của nghiệp nói hai lưỡi của người trong địa ngục này là do gây nhân nói hai lưỡi, sau sinh vào địa ngục cực ác. Nơi đó lại có Diêm-ma-la càng bạo ác hơn, gặp tội nhân hỏi:

–Người bị khổ về điều gì?

Trả lời:

–Khổ sở vì đói khát.

Diêm-ma-la liền đánh vào miệng người kia và rút lưỡi họ ra nâng trên tay, kéo hết lưỡi ra như vậy dài khoảng ba trăm do-tuần. Diêm-ma-la ác độc, không có lòng từ, lấy đao sắt bén nhọn đang cháy rực, cắt lưỡi ra từng mảnh, mỗi mảnh đều có chó, dã can, sói... đến ăn. Người kia chịu khổ não rùng rợn như vậy và kêu gào, khóc lóc không ngừng nghỉ. Kêu gào như vậy, Diêm-ma-la quở trách, nói kệ:

*Người đem tâm phá hoại
Mà tạo nhiều lời nói
Dơ nhất trong các pháp
Quả báo bị thiêu đốt.
Người ác nói phá hoại
Sống đâu cũng cô độc
Người nào nói hai lưỡi
Người thiện không ngợi khen.
Sinh vào chỗ hèn hạ
Sống ở chốn xấu ác
Nếu ai nói hai lưỡi
Là bị si sai khiến.
Người tạo ra nghiệp ác
Bị đốt trong địa ngục
Ai ưa thích tạo ác
Thường nói lời hai lưỡi.
Lừa dối: Ác bậc nhất
Không giữ kín lời người
Người hai lưỡi hai mặt
Ăn thịt lưng của người.
Ai xả bỏ hai lưỡi
Người ấy thường kín đáo
Tri thức hoặc anh em
Không bao giờ lừa bỏ.
Ai lừa bỏ hai lưỡi
Thường giữ kín lời vua
Bỏ hai lưỡi tịch tĩnh
Như người bỏ cầu ác.*

*Vì sao không hành pháp
Sao không bỏ hai lưỡi
Nay bị quả hai lưỡi
Tâm hối hận làm gì?*

Diêm-ma-la quả trách tội nhân rồi, người bị khổ do lưỡi rơi vào biển khổ lớn, trải qua vô lượng trăm ngàn năm. Người gây nghiệp ác ra khỏi chỗ khổ rừng rợn ấy rồi, sau đó lưỡi mọc lại như cũ và không thấy Diêm-ma-la nữa. Ra khỏi khổ trong địa ngục, người kia dong ruổi khắp nơi, chịu mọi khổ không gì bằng, không sao chịu nổi. Do sức gió của nghiệp ác thổi, làm củi ác báo bốc cháy dữ dội. Người kia bỏ chạy khắp chốn, bị Diêm-ma-la bắt lại, hỏi:

–Người khổ sở về điều gì?

Do nhân duyên của nghiệp ác, người kia trả lời:

–Tôi đang khổ vì đói.

Diêm-ma-la bèn vả mạnh vào miệng người ấy, rồi rút lưỡi ra. Người có sức mạnh lớn lấy dao cắt lưỡi rồi bắt tội nhân ăn. Vì đói sáng, người kia vội ăn lấy lưỡi của mình, máu dãi chảy ra. Như vậy, người kia tự ăn lưỡi của mình, sau đó lưỡi lại mọc ra. Mọc lại rồi bị cắt. Do sức của lưỡi nghiệp nên tội nhân bò lết trên đất, kêu gào khóc lóc, mắt trợn trừng chịu khổ não cùng tột, chỉ đơn lẻ một mình, không bạn bè. Tự làm thì tự chịu, bị Diêm-ma-la quả trách, nói kệ:

*Lưỡi là cung để bắn
Lời nói mũi tên lửa
Ai nói lời ác độc
Quả ấy giống như dây.
Như kẻ ăn thịt người
Mọi người đều là bỏ
Nếu ai nói ác khẩu
Lưỡi người đó như độc.
Ác dữ: đao, lửa độc
Ác này chưa đại ác
Nếu ai nói ác khẩu
Ác ấy là ác lớn.
Lưỡi dài hay sinh lửa
Lớn mạnh ở trong tâm*

Lưỡi của người ác khẩu
 Như thiêu đốt củi khô.
 Ai thích nói lời ngọt
 Tất cả người cúng dường
 Như mẹ mình không khác
 Tâm thích như cha mình.
 Lời ngọt: thiện bậc nhất
 Nhân vui, quả cũng vui
 Trừ ác không còn gì
 Lợi ích hết thế gian.
 Lời ngọt là đường trời
 Ngọt là kho đệ nhất
 Ngọt là mắt thế gian
 Ngọt như mật không khác.
 Ác khẩu, ác bậc nhất
 Nói rồi, đọa địa ngục
 Lưỡi người tạo tự chịu
 Nay hối hận làm gì?

Diêm-ma-la quả trách tội nhân trong địa ngục như vậy rồi, trải qua vô lượng ngàn năm, người gây nghiệp ác kia do ưa thích tạo và tạo nhiều vọng ngữ ác khẩu, hoặc bảo người khác làm rồi tùy hỷ nên chịu khổ như vậy. Nếu thoát ra khỏi chốn ấy, người kia chạy đôn đáo khắp nơi rồi lại bị Diêm-ma-la bắt, thiêu đốt rất là khổ não.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy quan sát quả báo nơi nghiệp ác của kẻ ưa thích tạo và tạo nhiều nghiệp ý ngữ (*nói lời thêu dệt*). Vị ấy thấy, nghe, biết người trong địa ngục kia do quả báo của nghiệp nên bị khổ não cùng cực, khổ bức bậc nhất. Được thoát ra chỗ ấy rồi, người kia chạy tìm khắp nơi, bị Diêm-ma-la bắt lại, hỏi:

–Người khổ sở vì điều gì?

Trả lời:

–Khổ vì đói khát.

Và người kia nói kệ:

Công đức tự thân hết
 Dùi tự thân sinh ra
 Lửa sắt đốt đói khát

*Tôi bị lửa dữ thiêu.
 Như băng tuyết với lửa
 Như Tu-di, hạt cải
 Đói nơi lửa địa ngục
 Nó còn hơn thế nữa.
 Sức mạnh lửa địa ngục
 Không thể trốn chỗ khác
 Như vậy lửa đói khát
 Có thể đến cõi trời.
 Như trong địa ngục này
 Bị nhiều khổ não nặng
 Khổ tuy nặng như thế
 Không bằng khổ lửa khát.*

Nghe xong, Diêm-ma-la liền lấy kềm sắt cháy đỏ đánh vào miệng tội nhân, lấy bát sắt nóng đựng nước đồng đỏ sôi sùng sục đổ vào miệng người kia. Do tội ỷ ngữ, nói không tương ứng, nên lưỡi người kia bị đốt tiêu, chảy ra lai láng như tuyết gặp lửa. Người ở địa ngục bị hai thứ khổ không thể nói hết được. Đốt như vậy, tội nhân kêu gào dữ dội. Do thét to nên nổi khổ lại càng nhiều thêm. Nước đồng đỏ sôi sùng sục trong miệng thiêu đốt lưỡi người kia, rồi kể đến đốt cổ họng, đốt cổ họng rồi đốt tim, đốt tim rồi đốt ruột, đốt ruột rồi đốt thực tạng, đốt thực tạng rồi chảy ra từ phía dưới. Tội nhân bị khổ càng kêu gào. Diêm-ma-la quả trách nói kệ:

*Nói trước sau không khớp
 Vô nghĩa, không tương ứng
 Người vốn nói ỷ ngữ
 Phải chịu quả như vậy.
 Thường nói lời không thật
 Hoặc thường không đọc tụng
 Đó không phải là lưỡi
 Chỉ là một thứ thịt.
 Ai thường nói chân thật
 Ưa thích công đức lành
 Là người sánh đường trời
 Mới được gọi là lưỡi.*

Diêm-ma-la quở trách người trong địa ngục như vậy rồi, lại lấy nước đồng sôi sùng sục đổ vào miệng tội nhân. Người kia ở trong địa ngục như thế trải qua vô lượng trăm ngàn năm, do nói lời thêu dệt không tương ứng nên bị ác báo. Người nơi địa ngục thoát khỏi chỗ Diêm-ma-la rồi chạy tìm khắp nơi, sau đó, lại vào đồng lửa thân thể tiêu tan. Trong đồng lửa, tay chân, bắp đùi người kia đều tiêu ra nước giống như sữa cục. Tan ra rồi sinh trở lại, người kia chạy khắp đây đó, trong mong được cứu vớt, trong mong được chỗ nương tựa. Do nghiệp ác, từ xa người kia thấy có bức thành, trong đó chứa đầy của báu và có người khác trong coi. Vì nghiệp ác, người ngu si kia sinh tâm tham đắm, liền chạy đến chỗ của báu ấy nói là của mình. Người tâm tham kia vì ưa thích tạo và tạo nhiều nghiệp ác bất thiện, chịu quả báo trong địa ngục nên tâm thấy một cách điên đảo. Thấy vậy rồi, vì lòng tham mong muốn được thọ dụng nhiều của cải nên trong tay người ấy sinh ra cây đao, lại chạy tiếp đến chỗ của cải kia. Đến chỗ đó, người kia dùng đao chém lộn với người trong coi. Người ở địa ngục bị chém chỉ còn lại bộ xương, sau đó sống trở lại. Sống lại rồi bị chém, chém rồi sống lại, trải qua vô lượng trăm ngàn năm như vậy. Do tạo nghiệp ác, Diêm-ma-la cầm dao bén róc thịt người ở địa ngục, làm cho thân thể đều bị tan nát. Toàn thân bị băm nát vụn giống như hạt cải chỉ còn xương. Người ở địa ngục kêu gào khóc lóc, âu sầu khổ não. Bầm, róc như vậy rồi, người kia sống trở lại, Diêm-ma-la bầm, cắt, đem bỏ vào sông thì người kia sống lại. Người ở địa ngục sống lại rồi tiếp tục bị băm vằm như vậy, tội nhân quá thống khổ nên kêu gào khóc lóc, bị Diêm-ma-la quở trách nói kệ:

Tham làm hại trượng phu

Bị tham lam lừa gạt

Trông mong vật người khác

Như lửa thế gian đốt.

Lòng tham ác bất thiện

Tâm người si ưa thích

Tâm tham tự thiêu mình

Như lửa từ cây sinh.

Lòng tham rất là ác

Khiến người đọa địa ngục

*Thế nên lìa bỏ tham
 Thứ độc ác quả khổ.
 Thấy người khác giàu có
 Lòng tham muốn về mình
 Tham kia sinh quả độc
 Nay đến đây chịu khổ.*

Diêm-ma-la quở trách người ở địa ngục như vậy, sau đó tội nhân còn phải chịu rất nhiều khổ não, trải qua vô lượng trăm ngàn năm mà nghiệp ác vẫn chưa hết, không bao giờ dừng khổ não. Nếu ra được chỗ đó, người kia chạy khắp đó đây, trông mong được cứu vớt, trông mong có chỗ nương tựa, lại rơi vào đồng lửa, rơi vào chỗ đất sắt nóng cháy đỏ, rồi quần quai đứng dậy, lại chạy trốn đến khắp chỗ, đơn lẻ một mình không có bè bạn. Người tạo nghiệp ác bị oan gia nghiệp ác dẫn vào địa ngục. Sau đó được ra khỏi, chạy đôn đáo khắp nơi. Người kia vì tâm ưa thích tạo và tạo nhiều nghiệp sân nên nay phải chịu quả báo, không ai cứu vớt, không chỗ nương thân. Các loài sư tử, hổ, rắn hung ác hiện ra trước mắt làm người kia kinh hãi, sợ sệt, lại vội vã chạy trốn. Vì nghiệp ác nên người kia không thể chạy được và bị Diêm-ma-la bắt lại, nổi sân nên ăn đầu người kia. Bị ăn đầu, tội nhân đau đớn kêu gào lăn lộn trên đất. Lại có rắn dữ nhe răng độc cắn người kia rồi lại đến ăn hông, hổ thì ăn lưng, lửa thì thiêu đốt chân. Diêm-ma-la từ xa bắn lại. Người kia phải chịu khổ như vậy, lại bị Diêm-ma-la quở trách, nói kệ:

*Người bị sân thiêu đốt
 Xấu xa trong loài người
 Sau bị đốt chỗ này
 Có gì lại kêu gào?
 Sân là nhân thứ nhất
 Khiến người đọa địa ngục
 Như dây trói buộc người
 Nay mắc khổ não này.
 Tâm sân gạt người si
 Luôn nghĩ sân không bỏ
 Tâm không từng tịch tĩnh
 Như ở trong hang rắn.*

Nếu ai thân xấu ác
 Lúc nào cũng nổi sân
 Người ấy không được vui
 Như tối giữa ban ngày.
 Không nhờ pháp, của cải
 Tri thức hay người thân
 Tất cả không thể cứu
 Người bị sân làm loạn.
 Đời này và đời khác
 Hay tạo quả hắc ám
 Sau đọa vào đường ác
 Thế nên gọi là sân.
 Người không sân: đệ nhất
 Người sân không thể hơn
 Nếu ai lìa bỏ sân
 Người đó đến Niết-bàn.
 Vì người có lòng sân
 Đến chỗ ác: Địa ngục
 Nghiệp hết mới được thoát
 Quần quai có ích gì?

Diêm-ma-la quả trách tội nhân trong địa ngục rồi, lại dùng tên bắn. Những súc sinh nhiều sân hận như sư tử, hổ..., do sân hận nên giết tội nhân và ăn thịt. Nghiệp tạo thế nào thì mắc quả báo giống như vậy. Nhân quả giống nhau. Như vậy, quả báo của nghiệp ác nơi tội nhân nên luôn bị thiêu đốt, chùng nấu ăn. Nếu thoát ra được chỗ ấy, người kia trông mong được cứu vớt, trông mong được có chỗ nương tựa nên chạy vội đến khắp nơi. Do nhân duyên là tà kiến mà mắc quả báo ngũ nghịch. Nếu theo con đường như vậy thì bị đọa vào A-tỳ. Như thế, tội ngũ nghịch chắc chắn phải chịu thiêu đốt, giống như kẻ kia trong địa ngục. Người ở địa ngục kia là ai? Là Ma-ta-ca-la, Bất-lan-na, Đề-bà-đạt-đa, Cư-ca-ly... Người ở địa ngục đọa vào đại địa ngục, chắc chắn bị thiêu đốt, ở đó bị khổ não ác liệt bậc nhất, đối với tất cả chúng sinh không thể dùng ví dụ để nói hết được. Như vậy tội nhân trong địa ngục A-tỳ chịu khổ não cùng tận. Người tạo nghiệp ác nhóm lại, tập hợp ở chỗ tối tăm. Tất cả chúng sinh ở trong

địa ngục Mao khởi có mưa đao. Người trong địa ngục A-tỳ bị thiêu đốt cháy nát, sau đó thì sống lại, sống lại rồi bị phanh, xé thiêu đốt cháy nát. Mưa gông cùm bằng kim cương, mưa đá kim cương, lại mưa đá tảng khiến thân thể người kia tan nát. Người gây tội ngũ nghịch bị thiêu đốt như vậy rồi, còn có mười một đồng lửa, người gây tội phải chịu khổ não tột cùng không thể nào chịu nổi. Mười phương có mười đồng lửa, đồng lửa thứ mười một là lửa đói khát. Do đói khát nên trong miệng người kia phát ra lửa. Mười đồng lửa bao vây tội nhân khiến thân thể bị thiêu đốt, không còn một chút xíu nào dù như lỗ chân lông mà không bị đốt cháy. Các tội nhân kia đều bị thiêu đốt như nhau, thậm chí không có chút an vui nào dù nhỏ bằng sợi lông, nên gọi là A-tỳ, không chút xíu thời gian nào được an vui nên gọi là A-tỳ. Tất cả các căn, tất cả cảnh giới thủy đều bị thiêu đốt vì tâm bất chánh, nên gọi là A-tỳ. Bồ đề này rồi không sinh vào chỗ khác mà chỉ sinh lại chỗ đó. Trong đại địa ngục không có khổ nào hơn đó nữa, vô số hoàn cảnh phải chịu khổ nên gọi là A-tỳ. Tất cả chúng sinh thuộc về Dục giới thì đây là cõi thấp hèn nhất nên gọi là A-tỳ. Như vậy, không có gì vượt hơn đó nữa, nên gọi là A-tỳ. Như vậy, A-tỳ không có gì là tốt đẹp. Đại địa ngục kia giống như trên đầu không còn vật gì nữa. Địa ngục A-tỳ như vậy là rất nóng, không có gì vượt trên, nên gọi là A-tỳ. Đất ở đây rất nóng, không có nóng nào bằng. Nước đồng đỏ sôi sùng sục, thiêu đốt tan xương thịt, lại không có gì hơn, nên gọi là A-tỳ. Đất tại chỗ đó kín bưng nên gọi là A-tỳ. Ở chốn địa ngục, tất cả mỡ, thịt, xương, tủy đều bị lửa thiêu đốt. Người ở địa ngục ấy bị lửa đốt cháy không thể phân biệt được người này, người nọ, vì không có kẽ hở dù là rất nhỏ nên gọi là A-tỳ. Giống như sức nước chảy từ trong núi, đêm ngày chảy xiết không gián đoạn, chốn A-tỳ kia tội nhân luôn bị khổ não dữ dội cũng không gián đoạn. Người kia bị khổ não không dừng nghỉ, cho đến kiếp tận cũng không có thời gian ngừng khổ, nên gọi là A-tỳ. Người kia chịu bao thứ khổ não không thể nào nói hết được. Ở đây nêu ra một thí dụ nhỏ: Như số giọt nước trong biển không thể nào đếm được. Cũng vậy, những khổ não phải chịu do tạo nghiệp ác trong ngục A-tỳ cũng không thể nào đếm được, không thể nào nói hết được. Tất cả mọi khổ não không có chốn nào như ở địa ngục A-tỳ. Vì nghiệp nặng nên

chịu khổ cũng nặng. Nếu tạo một tội ngũ nghịch, người kia chịu khổ nhẹ. Nếu tạo hai tội ngũ nghịch thì thân người kia lớn nên chịu khổ cũng lớn. Như vậy, toàn bộ thân thể đều chuyển thành lớn, thì khổ lớn cũng thế. Vì do nhân duyên của nghiệp chồng chất nên nhân khổ không giống nhau. Như nhận lấy lạc thọ ở cõi A-ca-ni-tra, hai chỗ khổ và vui không giống nhau. Như vậy, trên dưới đều không thể ví dụ được. Như thế thì trên dưới, xung quanh đều không thể ví dụ được. Vì sao? Vì tạo nghiệp ác. Do tạo nghiệp ác nên nhân quả giống nhau. Ở trong địa ngục, xung quanh địa ngục, nêu ví dụ tương tự không thể được. Cho nên người kia chịu một kiếp hay kiếp giảm ở chỗ bị lửa thiêu đốt, khi nào nghiệp ác hết thì mới được thoát. Do nhân duyên hết nên quả nơi người kia mới hết. Giống như lửa tàn thì độ nóng của lửa không còn nữa. Giống như hạt hư thì mầm của nó cũng hư luôn. Như vậy, người trong địa ngục A-tỳ nếu nghiệp ác chấm dứt, không còn khổ bị thiêu đốt hủy hoại nữa mới thoát ra khỏi. Nếu được thoát, do quả báo của nghiệp ác còn sót lại thì sinh làm ngựa quỷ miệng như lỗ kim, ở nơi núi cao. Sinh vào đó lại bị đói khát thiêu đốt. Thân người ấy giống như cây bị cháy. Nếu thoát ra khỏi chốn đó thì sinh vào loài súc sinh làm Thư-thư-ma-la, làm loài sâu bất tịnh sống trong phân. Nơi loài ngựa quỷ trải qua hai trăm ngàn đời bị đói khát bức bách, lại trải qua hai ngàn năm làm loài súc sinh. Do sức mạnh còn sót lại của nghiệp ác bất thiện nên sinh ra ở chỗ nào cũng đều bị tất cả khổ não. Trong loài súc sinh, ăn những thứ dơ bẩn, tâm luôn nhớ nghĩ sinh vào chỗ sát sinh, vì ở đó luôn ăn nuốt lẫn nhau, chịu khổ não lớn. Nếu thoát ra khỏi cõi ấy, nhờ nghiệp lực ở quá khứ, được sinh làm người, trải qua năm trăm đời bị chết trong thai, lại năm trăm đời vừa sinh ra thì chết ngay hoặc bị quạ ăn, lại năm trăm đời chưa biết đi mà bị chết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại. Nếu sau đó, quả báo của nghiệp ác tàn dư đã hết, lưới nghiệp vận hành từ nơi vô thủy sẽ mắc quả báo tương tự, có thượng, trung, hạ. Quan sát như vậy rồi, Tỳ-kheo nói kệ:

*Trong sinh tử vô thủy
Lưới nghiệp phủ thế giới
Hoặc sinh, hoặc tử diệt
Đều do nghiệp mà ra.*

Từ trời vào địa ngục
 Địa ngục sinh lên trời
 Từ trời vào ngạ quỷ
 Địa ngục sinh ngạ quỷ.
 Sức mạnh sinh khác biệt
 Thế lực vui khác nhau
 Đều do nghiệp ái sinh
 Không phải tự tại tạo.
 A-tăng-kỳ tạo nghiệp
 Chúng sinh luôn sinh tử
 Người khác không thể hiểu
 Chỉ có Như Lai rõ.
 Ngài biết rõ nghiệp này
 Và biết rõ nhân duyên
 Giải bày cho người si
 Hóa độ hết chúng sinh.

Tỳ-kheo ấy đã quan sát sự khổ nơi A-tỳ rồi, với tất cả sự sinh tử tâm được lia dục, lại lấy đại Từ bi mà tu sửa tâm, nhớ nghĩ chân chánh nên đạt được Địa thứ mười một.

Dạ-xoa ở trên đất biết được nên hoan hỷ rồi nói với Dạ-xoa hư không. Dạ-xoa hư không tâu với Tứ Đại vương. Tứ Đại vương tâu với Tứ Thiên vương, như trước đã nói, cho đến tâu với Đại phạm Thiên vương như vậy:

–Ồ cõi Diêm-phù-đề, trong nước... thôn... có thiện nam họ... tên... đã cạo bỏ râu tóc, đắp pháp y, xuất gia chân chánh, chiến đấu với quân ma, không trụ vào cảnh giới của ma, tâm không ưa thích cảnh giới nhiễm dục và đã đạt được Địa thứ mười một.

Đại phạm Thiên vương nghe như vậy, hoan hỷ nói:

–Quân ma bị tổn giảm, bạn chánh pháp tăng trưởng, phần thiện được phát triển, tùy thuận nơi pháp hành, các pháp của hàng Tỳ-kheo đã được kiến lập vững chắc.

Lại nữa, người tu hành trong tâm tư duy tùy thuận với chánh pháp, quan sát các pháp hành. Thế nào là Tỳ-kheo kia quán xét ngục A-tỳ để tùy thuận tu hành? Tỳ-kheo kia quan sát đại địa ngục A-tỳ như thế nào? Địa ngục ấy gồm có bao nhiêu chốn?

Người kia thấy, nghe, biết, cũng như những địa ngục khác gồm đủ mười sáu chỗ, ngục A-tỳ cũng lại như vậy, gồm có mười sáu chốn. Mười sáu chốn là:

1. Mỏ quạ (*Ô khẩu*).
2. Nhất thiết hương địa.
3. Vô bỉ ngạn thường thọ khổ não.
4. Dã can hồng.
5. Thiết dã can thực.
6. Bao tử đen (*Hắc đở*).
7. Thân dương.
8. Mộng kiến úy.
9. Thân dương thọ khổ.
10. Lưỡng sơn tụ.
11. Hồng sinh Diêm-bà-phả-độ.
12. Tinh man.
13. Khổ não cấp.
14. Xú khí phú.
15. Thiết điệp.
16. Thập nhất điệp.

Mười sáu chốn này chính là chi nhánh của địa ngục căn bản A-tỳ. Những kẻ hành theo mười nẻo nghiệp ác bất thiện và năm nghiệp ngũ nghịch đều nhóm tụ trong đại địa ngục. Vào địa ngục A-tỳ có nội ngữ nghịch và ngoại ngữ nghịch. Tạo nghiệp đã thành thực rồi thì sinh trong đại địa ngục A-tỳ, theo nghiệp tương tự mà sinh vào trong đó. Theo nghiệp tương tự với nghiệp đã gây tạo đầy đủ, ưa thích tạo và tạo nhiều mà đối với địa ngục kia sinh vào chốn khác nhau. Nghiệp nơi A-tỳ có năm loại: Giết A-la-hán, tư duy theo tâm ác làm thân Phật chảy máu, sinh tâm tùy hỷ lại ưa thích tạo và tạo nhiều, bảo người khác làm, bảo người kia an trụ hoặc sai người khác làm. Người đó do nhân duyên của nghiệp ác nên sau khi qua đời, sinh vào chốn ác, bị đọa vào chốn Ô khẩu (*Mỏ quạ*) thuộc địa ngục A-tỳ, chịu đủ mọi khổ não. Những khổ não ấy như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thằng, Hợp... chỉ trừ khổ não phải chịu ở A-tỳ. Tất cả khổ não kia ở đây đều có đầy đủ, lại nặng nề gấp trăm lần. Lại có chỗ còn hơn thế nữa, Diêm-ma-la đánh vào miệng tội nhân

giống như đánh vào miệng con quạ, sau đó, dẫn đến sông Tro đen (*Hắc hôi*) nước sâu, chảy xiết. Diêm-ma-la lấy tro nóng đổ vào miệng tội nhân. Đầu tiên đốt môi, đốt môi rồi đốt răng, đốt răng rồi đốt cổ họng, đốt cổ họng rồi đốt tim, đốt tim rồi lại đốt phổi, đốt phổi rồi đốt ruột, đốt ruột rồi đốt trường tạng, đốt trường tạng rồi đốt sinh tạng, đốt sinh tạng rồi đốt thực tạng, đốt thực tạng rồi theo phía dưới mà chảy ra. Người ở địa ngục kia bị khổ trong sông Tro toàn bộ bên trong thân thể đều bị cháy không còn gì cả, chỉ còn vật bên ngoài. Do nghiệp ác giữ lấy nên tội nhân không chết mà phải chịu khổ não cùng cực. Người kia luôn luôn bị thiêu đốt, trải qua vô số năm mà nghiệp ác vẫn chưa hết, chưa tan rã, ảnh hưởng của nghiệp chưa hết thì không lúc nào dừng khổ. Nếu nghiệp ác hết thì người kia mới thoát được địa ngục. Ra khỏi địa ngục, trải qua một ngàn đời sinh làm ngựa quý tên ngựa quý Đảnh. Thoát khỏi loài ngựa quý, lại sinh vào loài súc sinh, làm các loài như voi, trâu, thuần đồ, ma-la, chuột, chó sói, rắn độc, thỏ cung, các loài trùng như giun, muỗi, ruồi, nhặng... sau sinh làm bò. Thoát khỏi cõi súc sinh thì sinh làm người ở nơi hợp với nghiệp sinh vào nhà đồ tể, trải qua hai trăm đời bị chết lúc còn trong thai hoặc sinh ra rồi chưa biết đi đã chết, hoặc sắp sinh ra liền bị chết. Đó là do nhân duyên của nghiệp ác còn sót lại, nên sau lại tạo tiếp nghiệp ác.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, quan sát về nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có chốn khác tên Nhất thiết hướng địa (*Tất cả đều hướng xuống đất*). Đây là chốn thứ hai trong địa ngục A-tỳ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chỗ ấy?

Vị ấy thấy, nghe, biết: Người nào cưỡng bức dâm dục, ưa thích tạo và tạo nhiều, với những vị do tư duy đã chứng được vô lậu, là Thánh Tỳ-kheo-ni, bậc A-la-hán thì do nhân duyên của nghiệp ác ấy, sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn Nhất thiết hướng địa, thuộc địa ngục A-tỳ chịu khổ não lớn. Những khổ não ấy như trước đã nói, trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thằng, Hợp, Khiếu hoán, Đại khiếu hoán, Tiêu nhiệt, Đại tiêu nhiệt... Tất cả khổ não ấy, ở đây đều có đủ và nhiều gấp trăm lần.

Lại còn hơn thế nữa: Ở chỗ đất bằng sắt, đầu mặt ở dưới, thân

ở trên, trên dưới lộn ngược luôn chuyển đổi. Diêm-ma-la làm cho người ở địa ngục kia khổ não rất nhiều. Tội nhân bị khổ não không thể nào kêu la, không thể phát ra tiếng, không thể phát ra hơi, nửa thân dưới lại ở phía trên. Diêm-ma-la lấy búa, rìu bén róc từ từ cho đến khi nào hết thịt chỉ còn lại xương, rồi lấy nước tro rửa xương ấy, làm cho rơi rớt cả, lúc này, người kia chỉ còn mạng sống mà thôi. Sau đó bị bỏ vào vạc nước đồng sôi sùng sục, làm cho thân lúc chìm lúc nổi, lộn lên lộn xuống, nấu cho chín như giống như những hạt đậu lớn nhỏ được nấu chín, hơi bốc lên che phủ khắp nơi không thấy gì cả. Nấu trong vạc sắt như vậy trải qua vô lượng trăm ngàn ức năm mà nghiệp ác vẫn chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của nghiệp vẫn chưa dứt, luôn luôn không ngừng khổ. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát khỏi địa ngục đó. Được thoát ra rồi, trong một kiếp hay một kiếp giảm, thân lại bị đốt, chịu khổ não ít hơn trong địa ngục A-tỳ. Một ngàn đời làm thân ngựa quý, sinh trong loài ngựa quý Trách số, bị đói khát bức bách thân. Toàn thân luôn bị cháy giống như bó đuốc. Nếu người kia được thoát khỏi kiếp ngựa quý, lại trải qua một ngàn đời làm súc sinh, làm loài chim sống ở đồng hoang thường khổ sở đói khát như giá-đa-ca, hoặc các loài dã can, đế, sâu, cù-đa, ngựa hoang, lừa hoang, nai... Các loài súc sinh như vậy là do quả báo của nghiệp ác còn sót lại. Ra khỏi loài súc sinh, lại sinh làm người ở nơi hợp với nghiệp thì sinh tại quốc độ mặt ngựa, ba trăm đời bị chết trong thai. Nếu có nghiệp ở quá khứ thì được sống không chết, mà bị bần cùng, bệnh hoạn, nhiều khổ não. Trong năm trăm đời không được làm thân nam. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, quan sát nơi chốn thuộc đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có chỗ khác tên Vô bỉ nạn thường thọ khổ não (*Chịu khổ mãi không thấy bờ bên kia*) là chốn thứ ba trong địa ngục A-tỳ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết: Những người do cảnh giới làm loạn, do tâm dục hay do gần bạn ác, hoặc tự uống rượu say sưa, hành dâm với mẹ. Hành dâm rồi, tâm kinh hãi. Gần bạn ác, nghe theo lời nói của họ. Người si kia ưa thích làm và làm nhiều, lại bảo người khác làm giống như vậy. Do nghiệp ác ấy, nên khi qua đời, người kia bị đọa

vào chốn ác Vô bỉ nạn thường thọ khổ não trong địa ngục A-tỳ, chịu khổ não cùng cực. Những khổ não ấy như đã nói ở trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thăng... Tất cả khổ não kia ở đây đều có đủ, lại nhiều gấp trăm lần. Còn có những khổ não hơn đó nữa: Diêm-ma-la dùng móc sắt cháy đỏ móc nhân căn của người kia kéo từ rốn ra, lấy gai kim chích vào, hoặc dùng đinh đóng vào rốn, vào mũi, vào tai, sau thì cắt miệng. Lại lấy móc sắt cháy đỏ rục nhét đầy miệng tội nhân, làm cho miệng đầy lửa giống như cây đuốc. Phần dưới thân của người kia phải chịu khổ dữ. Người kia bị khổ ở hai chỗ, bị thiêu, đè và chặt, đánh, nên toàn thân đều bị hư nát. Hết thấy mọi chỗ đều như vậy nên gọi là chốn Vô bỉ nạn thường thọ khổ não. Sự khổ ở đây không thể nào ví dụ được, nhưng nghiệp ác vẫn chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của nghiệp vẫn chưa hết, nên luôn luôn chịu khổ, trong một kiếp hay một kiếp giảm mãi bị thiêu đốt như vậy. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát khỏi địa ngục. Thoát rồi, trải qua bốn ngàn đời làm ngựa quỳ ăn đồ bất tịnh, đói khát đốt thân. Nếu thoát khỏi kiếp ngựa quỳ thì sinh vào loài súc sinh ở giữa đồng hoang vắng không có nước, sống trong rừng tre, miệng luôn khô khốc, sống chỗ chật hẹp trong hang núi, thường sợ bóng tối, sinh trong loài súc sinh thường sợ chim thú. Vì nhân duyên gì mà sống trong rừng tre? Vì nơi rừng tre kia thường có gió lớn, thổi tre phát ra lửa, trải qua bốn ngàn đời luôn bị thiêu chết, chết rồi thì sinh lại chỗ ấy. Thoát được thân súc sinh được sinh làm người ở nơi hợp với nghiệp thì làm kẻ bần cùng, tật bệnh, hèn hạ nhất trong đời. Vợ không trinh tiết, hoặc đoạt vợ người, hay phạm con gái người nên bị họ bắt đem giao cho vua trị tội bằng cách nhổ nhân căn ra, không còn nhà cửa, phải ra ngã ba, ngã tư xin ăn để sống, luôn đói khát khốn khổ, sau đó phát bệnh, đau đớn rồi chết nơi đầu đường xó chợ... Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp rồi, lại quan sát nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết: còn có chốn khác tên Dã can hống là chốn thứ tư trong địa ngục A-tỳ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết: Người nào hủy báng Bạc Nhất Thiết Trí (*Đức Phật*), hủy báng Bích-chi-phật, hủy báng A-la-hán, hủy báng

luật pháp, phi pháp nói là chánh pháp, lại bảo người khác làm rồi ưa thích. Phi pháp mà người kia cho là chánh pháp nên thường hủy báng các bậc Thánh nhân. Do nhân duyên của nghiệp ác ấy, sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn Dã can hồng thuộc đại địa ngục A-tỳ chịu khổ não không kể xiết. Những khổ não ấy như trước đã nói, trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thành... Tất cả khổ não kia ở đây đều có đủ, lại nhiều gấp trăm lần, còn có những thống khổ hơn thế nữa: Do nghiệp ác nên chốn đó có Dã can, miệng bằng sắt cháy đỏ đầy khắp mọi chỗ. Răng rất bén, nóng, chúng chạy vội đến chỗ người hủy báng chánh pháp, mỗi con ăn mỗi chỗ nơi người kia, con ăn đầu, con ăn cổ. Do lưỡi nói lời ác nên có con ăn lưỡi, có con ăn mũi, ăn xương ngực, con ăn phổi, con ăn tiểu trường, con ăn đại trường, con ăn bong bóng, con ăn bắp đùi, con ăn cẳng, con ăn gót chân, con ăn cánh tay, con ăn tay chân, con ăn ngón tay chân. Toàn bộ thân thể của người kia đều bị ăn tiệt. Bị ăn rồi sinh ra lại. Người gây nghiệp ác kia chịu quả báo do hành động ác nên luôn thọ khổ như vậy. Nếu được thoát ra khỏi chỗ đại khổ não này, người kia vội vã tìm chạy đến khắp nơi, trông mong được cứu vớt, trông mong có chỗ nương tựa. Lại có Diêm-ma-la bắt lại, đánh vào miệng người kia và rút lưỡi ra, dùng dao thật bén cắt tan nát lưỡi tội nhân, cắt rồi mọc ra lại. Do lưỡi hủy nhục, chê bai các bậc Thánh nhân, do bảo người khác khen ngợi phi pháp nên người kia luôn bị các thứ khổ não như thế. Nếu thoát ra được chốn đó, người kia trông mong được cứu vớt, trông mong có chỗ nương tựa, nên chạy đôn đáo khắp chỗ. Do nghiệp ác đã tạo, người kia bị Diêm-ma-la bắt, bảo:

–Người vọng ngữ này nói lời cong vạy, nói lời thô lỗ, nói lời bất tịnh, nói lời pháp ác, nói lời phi pháp, khiến cho chúng sinh thoái mất chánh đạo.

Diêm-ma-la bắt người kia lại, đánh vào miệng rồi rút lưỡi ra, lưỡi ác ấy dài một cư-xa, rất mềm, trải trên đất bằng sắt cháy rực như đồng đỏ, vẽ làm bờ ruộng rồi sai người cày lên, lưỡi cày nóng rực, dao bén nóng rực, trên chân trâu có mũi nhọn rất bén, nóng đỏ cày ngang dọc cả trăm ngàn vòng trên lưỡi ấy. Lời nói ác của kẻ ấy nơi đời khác làm chứng bậy, nói không hợp lý nên phải chịu khổ như

vậy. Người kia luôn luôn bị cày, bị thiêu đốt, cắt cứa. Do lời nói ác nên người kia chịu tất cả thống khổ, kêu gào, khóc lóc ăn năn, Diêm-ma-la quả trách nói kệ:

*Sáu vạn A-phù-đà
 Năm ngàn sáu Phù-đà
 Tâm, miệng mong điều ác
 Hủy Thánh, đọa địa ngục.
 Đáng đẹp, hành động ác
 Phi pháp nói chánh pháp
 Do xưa người nói ác
 Nay nơi đây bị đốt.
 Chúng sinh mong muốn thật
 Sao nói là pháp ác
 Do người nói lời ác
 Chịu quả ác tương tự.
 Người vọng ngữ quyết định
 Phi pháp nói chánh pháp
 Đó là giặc số một
 Ngoài ra là giặc nhỏ.
 Người nói pháp chân chánh
 Là bỏ tất cả ác
 Được đến chỗ an lành
 Chốn đó không khổ não.
 Cửa cải nhiều không mất
 Không ai trộm cắp được
 Thật ngữ là đường trời
 Cũng là cửa Niết-bàn.
 Như vậy nên nói thật
 Luôn nhớ hành theo pháp
 Không sấu bi, không già
 Người ấy vượt hơn hẳn.
 Người lừa bỏ chánh pháp
 Hủy nhục người hiền lành
 Người xưa gây tạo ác
 Nay nơi đây thọ khổ.*

Diêm-ma-la quở trách người hủy báng Thánh pháp như vậy rồi, lại còn tạo thêm nhiều khổ não. Người kia không thể biết, không thể nói được. Vì sao? Vì Đức Như Lai đã nói: “Người hủy báng Thánh pháp, tạo nhân rất nặng, nên mắc quả báo tương tự”. Người kia bị thiêu đốt như vậy mà nghiệp ác vẫn chưa hoại, chưa rã, ảnh hưởng của nghiệp vẫn chưa hết, luôn luôn chịu khổ não. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát khỏi chốn đó. Thoát khỏi rồi, trải qua hai ngàn đời sinh làm ngựa quỳ ở Tần đồ. Thân quỳ một khối giống như khối thịt, không thấy, không nghe, không thể ngửi được, không nếm được và cũng không nói năng gì cả. Nếu thoát thân ngựa quỳ rồi, lại trải qua ba ngàn đời làm súc sinh, làm loài trùng trong phân. Thoát được thân súc sinh thì sinh làm người, trải qua năm trăm đời luôn bần cùng, khốn khổ. Nói ra điều gì đều không ai tin, bị bệnh phong hủi, điếc, câm. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp rồi, lại quan sát nơi chốn thuộc đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết: lại còn có chốn khác tên Thiết dã can thực (*Dã can bằng sắt ăn*) là chốn thứ năm trong địa ngục ấy. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh trong chốn đó?

Vị ấy thấy, nghe, biết: Người nào tùy hỷ với tâm ác, niệm ác, đem tâm cực ác thiêu đốt chùa của chúng Tăng, đốt tượng Phật và đốt các đồ dùng của Tăng chúng như giường chiếu, áo quần, của cải, lúa gạo... Do tâm ác nên lấy lửa thiêu đốt chỗ ở của chúng Tăng, đốt rồi thích thú, không một chút hối hận. Sau đó, bảo người khác làm rồi tùy hỷ khen ngợi. Người kia tạo đủ các nghiệp ác, nghiệp tạo đã thành thực, hòa hợp, tương ưng. Do nhân duyên của nghiệp ác ấy, sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn ác Thiết dã can thực trong địa ngục A-tỳ, chịu khổ não vô bờ. Nhưng khổ não này như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thằng... Tất cả khổ não kia ở đây đều có đầy đủ, lại nhiều gấp trăm lần.

Lại còn có thống khổ hơn thế nữa: Do nghiệp nặng nên chịu khổ cũng nặng. Vì sao? Vì nhân quả giống nhau, quả giống như nhân. Sinh vào chốn đó, do nhân duyên của nghiệp ác nên toàn thân đều bị lửa thiêu đốt. Toàn thân người kia cháy sáng cả mười do-tuần.

Có mười một thứ khổ, khổ trên danh là nặng nhất. Trong các địa ngục, khổ này là dữ dội nhất. Chốn kia lại có núi giống như lửa, lửa cháy khắp nơi, tội nhân bị đốt khát thiêu đốt, luôn luôn bị thiêu, bị đánh, duỗi tay hướng lên trên, cao tới năm do-tuần, lửa cháy lan khắp nơi như đốt cả góc rừng. Bị thiêu đốt khắp thân, người kia kêu gào, la hét, khóc lóc bi thảm. Khi kêu gào, miệng bị cháy cả trong lẫn ngoài hợp thành một đồng lửa, không có kẽ hở. Lửa dữ thiêu đốt lớn dần. Nếu thoát khỏi chỗ đó, người kia trông mong được cứu vớt, trông mong có chỗ nương tựa, chạy khắp đó đây, mặt mày méo xệch, tìm kiếm chỗ an vui. Do tạo ra nghiệp ác nên tùy theo đó mà bị trói buộc. Từ ngục này đi đến chốn khác, đều có núi, sông khổ não càng tăng. Trên mưa gạch sắt khoảng một cư-xa, như mưa mùa hạ, gạch đánh vào người kia từ đầu đến chân khiến tan nát, chồng chất giống như làm nem khô. Toàn bộ thân thể nát bấy, không thể phân biệt được. Thường mưa sắt ác, chịu khổ não như thế, sau đó người kia sống lại, toàn thân rã rời. Đã can nhe răng lửa, ăn nuốt kẻ có tội giống như ăn nem khô. Tội nhân lại sống dậy, các phần hợp đủ, sống lại rồi bị ăn tiếp, người kia luôn bị đã can ăn, bị thiêu đốt rồi sống trở lại. Do nghiệp ác nên người kia bị ăn, chịu mọi thống khổ, tự mình tạo chứ chẳng phải do người khác tạo. Chính mình tạo ra thì không bao giờ mất quả, không làm thì không quả báo. Không có cái gì là không có nguyên nhân, không phải từ chỗ khác đem đến, không có người làm đưa đến quả báo thì không có người nhận quả báo đó, đều do nhân mà ra. Thế mà nghiệp ác của người kia vẫn chưa hoại, chưa tan. Ảnh hưởng của nghiệp chưa hết thì không bao giờ dừng khổ. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát ra khỏi chốn cực ác trong địa ngục.

Lại một ngàn đời sinh làm ngựa quỳ, toàn thân bị đốt cháy, kêu la, gào thét. Tất cả quốc độ, tất cả thành ấp, tất cả xóm làng, người kia luôn kêu gào trong đêm. Ban đêm thì lửa đốt, ban ngày thì ánh sáng mặt trời như mưa lửa, nóng như đốt, đến nổi phát ra lửa mà nghiệp ác vẫn chưa hoại diệt, ảnh hưởng của nghiệp không hết. Nếu thoát ra khỏi cõi này, trải qua một ngàn đời làm súc sinh, thường ở chỗ đồng hoang làm loài trùng một trăm chân, luôn khổ sở đói khát. Trùng có hai đầu, hai mặt, lại có hai miệng, luôn luôn bị khổ không

bao giờ gián đoạn. Toàn bộ thân thể phần nhiều bị trùng đen rúc rủa. Ra khỏi thân súc sinh, nhờ quá khứ lâu xa có chút nghiệp lành, nên người kia sinh làm người ở nơi hợp với nghiệp, một ngàn đời làm người đen đúa, giống như mây đen, luôn bị hủy hoại, tổn thương, bần cùng, thường đi khắp nơi, theo lạc đà đi sứ, bị người khác sai khiến, mãi khổ sở, đói khát, ăn uống khó được, chỉ còn mạng sống mà thôi. Trải qua một ngàn đời làm ngựa quý, một ngàn đời làm súc sinh, một ngàn đời làm người như thế là do nhân duyên của nghiệp ác nên người kia phải chịu khổ não.



KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 15

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 11)

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, rồi quan sát nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có chỗ tên Hắc đố (*bụng đen*) là chốn thứ sáu trong địa ngục A-tỳ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết những người nào lấy tài vật của Phật để tự sử dụng mà không trả lại, không bồi thường, không tin nghiệp báo mà còn trở lại lấy tiếp, bảo người khác lấy. Hoặc như làm trụ trì có ai đến cúng dường Phật thì lấy cất về cho mình, hoặc người khác đưa phẩm vật xin cúng Phật mà tự tiện lấy dùng. Do nhân duyên của nghiệp ác như thế, sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn ác Hắc đố trong địa ngục A-tỳ chịu đủ mọi khổ não. Những khổ não này như trước đã nói, trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thành... tất cả các khổ não ấy ở đây đều có đủ và nhiều gấp trăm lần. Lại còn có khổ hơn nữa: Chỗ Hắc đố, tội nhân bị đói khát thiêu đốt lấy thân nên tự ăn thân mình. Ăn rồi thì sinh ra lại, như vậy trải qua vô lượng trăm ngàn ức năm ăn rồi lại sinh ra, càng ngày càng chồng chất thêm, luôn đói khát khổ não, nhưng đối với nghiệp ác đã tạo kia thì chỗ khổ não sẽ chịu phải gấp trăm lần. Tự tạo khổ não, trở lại tự bó buộc lấy thân. Người kia tự ăn thịt của mình rồi dong ruồi khắp chỗ. Khi chạy, có loài rắn bụng đen, màu giống như mây đen quấn lấy từ đầu đến chân tội nhân, từ từ cắn mổ cùng với xương để ăn. Bị ăn rồi, người kia sống trở lại. Sống lại rồi bị ăn tiếp, cứ luôn luôn như vậy. Do nghiệp ác đã tự dùng vật phẩm cúng Phật nên người kia bị rắn ăn như thế. Trong các ruộng phước, Đức Phật là ruộng phước thù thắng nhất. Do làm tổn hại vật phẩm của Phật nên người kia phải bị thống khổ như vậy.

Ra khỏi chốn Hắc đở rồi, tội nhân lại đi vào vùng đất bằng sắt đỏ nóng giống như đồng lửa than của núi Khư-đà-la. Vào khoảng một do-tuần, người kia đi vào lửa bị thiêu đốt càng lúc càng tăng, trải qua trăm ngàn ức năm. Nếu thoát khỏi chỗ ấy, người kia chạy khắp đây đó, trông mong được cứu vớt, được có chỗ nương tựa. Đến chỗ khác, người kia bị Diêm-ma-la bắt lại, lấy kẽm sắt nóng kẹp chặt lấy thân rồi bỏ vào vạc sắt nấu cho chín như, giống như những hạt đậu lớn nhỏ. Đốt nấu khuấy lên, lúc nổi, lúc chìm, thống khổ rùng rợn, là khổ ác bậc nhất không thể ví dụ. Tất cả trong tam giới, nhân quả luôn giống nhau. Chỗ thống khổ mà người phải chịu trong các địa ngục kia thì trăm phần, ngàn phần, ca-la phần, không bằng một phần của khổ ở đây. Khổ nào này có trăm ngàn cách thể hiện, là khổ nào bậc nhất trôi trong biển lớn. Nghiệp quả là tự mình tạo ra, nên nghiệp ác bất thiện chưa hoại, chưa tan rã, ảnh hưởng của nghiệp vẫn chưa hết thì khổ nào kia không bao giờ dứt. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát ra được chốn Hắc đở trong địa ngục A-tỳ. Thoát rồi, người kia trải qua một ngàn hai trăm đời làm ngựa quỳ ăn phân dơ, lại trải qua bảy trăm đời làm súc sinh ăn những thứ ói mửa của người. Thoát khỏi kiếp súc sinh thì cũng khó được làm người, giống như con rùa trong biển lớn tìm lỗ hổng nơi bông cây nổi. Nếu được làm người ở nơi hợp với nghiệp thì làm hàng tà kiến ngoại đạo ăn uống bất tịnh. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp rồi lại quan sát nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có chỗ khác tên Thân dương, là chốn thứ bảy trong địa ngục. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết có người làm ác, lấy tài vật của pháp, tự tiện tiêu dùng, sau lại lấy tiếp, người kia tạo đủ các nghiệp, nghiệp tạo đã thành thực và còn chỉ bảo người khác làm. Do nhân duyên của nghiệp ác, sau khi qua đời người kia bị đọa vào chốn ác Thân dương trong đại địa ngục A-tỳ, chịu mọi thống khổ. Những khổ nào này như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thằng... tất cả khổ nào ở đây đều có đủ và nhiều gấp trăm lần. Lại còn có khổ nào hơn nữa: Chốn Thân dương có hai cây bằng sắt cháy

đỏ, gió nghiệp ác thổi đến khiến chúng ép vào nhau. Tội nhân nơi địa ngục ở giữa bị cây ép vào rất mạnh nên dẹp như lá đa-la. Các cơ quan bị đè ép lại làm cho thân thể đều tiêu ra nước, sau đó tội nhân sống trở lại, sống lại rồi bị ép tiếp, cứ như thế luôn chịu khổ não cùng cực.

Trong ngục Thân dương có loài chim sắt, mỏ cứng như kim cương và rất dễ sợ, đứng trên cây, áp xuống mỏ vào đầu tội nhân rồi bay lên chỗ cũ. Cứ như vậy mãi, đầu của tội nhân bị vỡ ra, chim lại đến mổ mắt ăn khiến tội nhân kêu gào, thê thảm. Làm vỡ đầu, ăn mắt, chim ấy tiếp tục ăn não, xé tim, uống máu, thịt, ăn ruột, ăn bao tử, ăn thực tạng, ăn bắp đùi, bắp vế, ăn gót chân, ngón chân... Người kia bị khổ sở như vậy trải qua vô số thời gian, trong một trăm năm cũng không thể đếm hết được. Ở đây chỉ nói một phần nhỏ: Giống như trong biển lớn, chỉ lấy một vốc nước đổ vào chỗ khác, tức chỉ nêu được một phần. Kẻ tạo nghiệp ác kia luôn chịu khổ dữ dội như vậy, nhưng nghiệp ác đã tạo vẫn chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của nghiệp vẫn chưa dứt thì không bao giờ hết khổ. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát khỏi địa ngục. Ra được rồi, trải qua một ngàn đời làm ngựa quỳ ăn đờm dãi, chỉ có mạng sống mà thôi, vì bị đói khát bức bách thân là khổ não bậc nhất. Nếu thoát khỏi thân ngựa quỳ thì sinh làm loài cá lớn trong nước mặn ở biển cả. Những loài cá lớn trong biển cả như cá Na-ca-la, Ma-già-la, hoặc làm rùa lớn, luôn khổ vì đói khát, sống trong biển nước mặn, trải qua một ngàn đời. Nếu ra khỏi biển ấy, nơi đời quá khứ có nghiệp làm người được thành thực thì sinh vào cõi người ở vùng giữa biên giới của hai nước. Vua hai nước kia thường gây chiến với nhau, tài sản của người kia cất chứa hoặc bị người khác lấy, hoặc bị vua phạt lấy. Bị đoạt lấy rồi, người kia còn bị trói bỏ vào nhà giam, đói khát bức bách, phải đi xin ăn, chịu khổ não cùng cực, đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp rồi, lại quan sát những nơi chốn trong đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có chỗ khác tên Mộng kiến úy là chốn thứ tám trong địa ngục A-tỳ. Vì nghiệp gì mà chúng sinh sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết người xấu ác đối với các thức ăn của

chúng Tăng, các Tỳ-kheo tụ tập, hòa hợp sắp sửa thọ dụng mà lại đoạt lấy khiến cho chúng Tăng ấy không được ăn uống, thân bị đói khổ không nhớ được điều lành, không ngồi thiền, tâm không tịch tĩnh. Người ác kia đoạt lấy thức ăn của chúng Tăng hiện tiền, lấy rồi không hề sám hối, tâm không ăn năn, lại ưa thích làm công việc ấy, lại bảo người khác lấy rồi sinh tâm tùy hỷ. Người kia tạo đủ các nghiệp ác, nghiệp tạo đã thành thực, do nhân duyên của nghiệp ác ấy nên sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn Mộng kiến úy trong đại địa ngục A-tỳ, chịu mọi thứ khổ não. Những khổ não này như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoại, Hắc thằng... Tất cả khổ não ấy ở đây đều đủ, lại nhiều gấp trăm lần.

Còn có khổ hơn thế nữa: Chúng sinh không hề biết tên của mình, những khổ não ấy rất đáng sợ, đau đớn không thể chịu nổi, tất cả đều do nghiệp gây ra. Nay xin nói một ít: Giống như giọt nước nơi biển cả, như người trông mộng thấy việc không thật, nơi ngục này việc trông thấy đều giống như mộng. Thấy có người ác rất đáng kinh hãi, người ấy cầm đủ khí cụ như gông, chày, bắt lấy tội nhân gây nghiệp ác bỏ vào chỗ đất bằng sắt, ngồi trong vạc sắt, dùng chày sắt nóng đập vào thân người kia khiến cho tan nát, giống như khối sáp ong. Sau đó, người kia sống trở lại, sống lại rồi bị đánh cho tan thân. Do thế lực của nghiệp ác nên người kia phải chịu quả báo như vậy. Nếu ra khỏi khổ não nơi vạc sắt kia, thì người ấy lại đi vào rừng sắt. Do đi theo con đường của nghiệp ác, người kia đi vào rừng sắt thì toàn bộ thân thể bị chẻ, cắt rách nát rã rời trong sắt nóng, khắp thân người tạo nghiệp ác đều bị hủy hoại. Nếu thoát khỏi chốn này, người kia chạy đôn đáo khắp nơi, trông mong được cứu vớt, được có chỗ nương tựa, nhưng lại bị hai con dao sắt cắt xẻ thân tội nhân khiến cho mọi gân mạch đều đứt hẳn, tiêu tan, chỉ còn lại xương, không còn chút thịt nào cho ruồi đậu. Xương, gân, da đều bị cắt xẻ tan, vụn phần xương còn lại cũng bị dao sắt chặt nát. Người kia đau đớn nên khóc lóc kêu gào, chạy lui tới khắp chỗ nhưng không thoát được. Tất cả đều do nghiệp ác bất thiện mà ra. Bị khổ như vậy, nhưng nghiệp ác vẫn chưa hoại, chưa tan. Nếu nghiệp ác hết thì mới thoát khỏi chốn Mộng kiến úy. Thoát được rồi trải qua một ngàn đời làm ngựa quỳ, ăn nước bọt ghẻ. Ra khỏi cõi ngựa quỳ, lại

trải qua năm trăm đời làm súc sinh chịu đủ thứ thống khổ, thường ở chỗ bị đá đè ép giống như cỏ lau, cho đến chết. Thoát thân súc sinh thì được làm người nhưng luôn bần cùng, bệnh hoạn, bị người khác sai khiến, ở chốn đồng hoang, sườn núi nguy hiểm, sa mạc, chỗ ít cỏ, chỗ không có cỏ, chỗ không có nước, chỗ không có ao đầm, chỗ thường sợ hãi, sinh vào quốc độ hung dữ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo nhận biết quả báo của nghiệp, rồi quan sát nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có chốn khác tên Thân dương thọ khổ não là chốn thứ chín trong đại địa ngục A-tỳ. Vì nghiệp gì mà chúng sinh sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết có nhà Đàn-việt hảo tâm, chánh tín thành tựu, luôn chữa trị người bị bệnh, giúp đỡ người xuất gia, bố thí của cải, tùy theo người bị bệnh để cung cấp của cải, thuốc men để trị bệnh. Nhưng có kẻ xấu ác được nhiều người biết đến, tâm ý bất thiện, xa lìa Thiện tri thức, bỏ đạo giải thoát, dù mặc ca-sa nhưng chính là đạo tặc, đoạt lấy vật dụng của người bệnh được cúng dường kia, sự dùng rồi nhưng không sám hối, tâm không hề ăn năn, không trả lại, không bồi thường, lại bảo người khác làm rồi tự thích thú, lại còn sinh tâm lấy tiếp. Do nhân duyên của nghiệp ác ấy, sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn Thân dương thọ khổ não trong đại địa ngục A-tỳ, chịu mọi khổ não tột cùng. Những khổ não này như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thằng... tất cả sự khổ ấy ở đây đều có đủ, lại nhiều gấp trăm lần.

Còn có những thống khổ hơn thế nữa: Ở ngục Thân dương thọ khổ cách khoảng một do-tuần có cây sắt nóng, luôn cháy đỏ rực là do nghiệp ác mà ra. Trong ngục còn có tảng đá lớn, luôn cháy nóng giống như kim cương, chạm vào thì cảm thấy rất đau đớn hơn trăm ngàn lần bị đốt cháy. Cây sắt ấy lửa luôn cháy dữ dội, từ dưới gốc cháy lên rất cao. Địa ngục ấy đã sinh ra bốn trăm lẻ bốn chứng bệnh làm tăng trưởng mọi thứ khổ não. Các tội nhân đơn lẻ một mình, không bạn bè, đầu mặt ở dưới thấp, chân căng thì chống lên trên. Cây kia luôn cháy phừng phực, lửa nơi các địa ngục khác so với đây thì giống như băng lạnh. Nước nơi gốc cây kia là một thứ khổ não phủ lên khắp thân tội nhân khiến tan nát không chữa dù một sợi

lông. Còn khổ về bệnh hoạn thì nặng gấp trăm lần so với lửa, trải qua vô số năm như vậy. Chốn ấy lại có Diêm-ma-la tay cầm dao sắt, cắt cứa mọi mạch máu nơi thân tội nhân. Ở đây có năm loại khổ: cây, lửa, sắt, đói khát, bệnh tật, trải qua vô số năm, người nghe còn dựng cả chân lông. Khổ não ấy nhiều cả hàng trăm na-do-tha, ở đây chỉ nói một phần nhỏ. Người kia bị đủ thống khổ đau đớn, nếm hết mùi khổ ác như thế mà nghiệp ác vẫn chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của nghiệp chưa hết thì không bao giờ ngừng khổ. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát khỏi chốn Thân dương thọ khổ. Thoát được rồi, lại trải qua bảy trăm đời sinh làm ngựa quý ăn khói lửa, đói khát đốt thân, giống như đốt cây cối nhà cửa. Thoát kiếp ngựa quý, người đó trải qua năm trăm đời mang thân súc sinh, làm rỗng phun lửa, thường tuôn mưa cát nóng rót lại trên thân mình rồi bị đốt cháy. Khỏi thân súc sinh thì được sinh làm người, ở nơi hợp với nghiệp thì sinh vào chốn rừng rú, thường mang vác gạch, suốt đời cực khổ, chưa từng có được bữa no, không hề được ăn các món ngon, làm nô lệ cho người sai khiến, bần cùng, bệnh tật, dốt nát. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo kia biết rõ quả báo của nghiệp, lại quan sát về nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có chốn tên Lương sơn tụ là chốn thứ mười trong đại địa ngục A-tỳ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn ấy?

Vị ấy thấy, nghe, biết có người làm việc ác, trộm cắp thức ăn của bậc Bích-chi-phật. Do nhân duyên của nghiệp ác đó, nên sau khi qua đời bị đọa vào chốn Lương sơn tụ trong đại địa ngục A-tỳ, chịu khổ não vô cùng tận. Những khổ não này như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thành... tất cả các thứ khổ não ấy ở đây đều có đủ, lại nhiều gấp trăm lần.

Còn có những thống khổ hơn nữa: Chốn Lương sơn tụ ấy có nhiều khổ não do gậy sắt, kích sắt, vạc sắt, nồi sắt. Trên hai ngọn núi sắt hiện bày vô số khổ bức. Chỗ đó mưa nhiều rơi từ trên cao xuống như hai cụm núi, mỗi cụm lớn bằng một do-tuần, đánh vào tội nhân kia, khiến thân thể bị tan nát giống như nắm cát. Người kia bị tan nát rồi sống trở lại, sống rồi lại bị đánh tan nát tiếp. Cứ như thế mãi.

Lại có mười một ngọn lửa bao vây đốt khắp thân tội nhân, tiếp đến là hủy phá mắt. Mắt bị hư rồi sinh ra lại. Diêm-ma-la cắt lưỡi người kia, cắt rồi thì mọc ra lại. Tiếp đến cắt mũi, lấy nước bạch lạp nóng đổ vào chỗ bị cắt ấy. Rồi cắt lỗ tai, lấy nước đồng sôi đổ đầy vào đấy. Lại dùng bát sắt nóng đựng nước tro sôi rưới vào tai người bị tội, lấy dao bén róc lột xương. Chốn ngục ấy luôn có bốn trăm lẻ bốn chứng bệnh, lửa cháy lan tràn rồi nhập lại thành một đồng nóng rực gây khổ cùng cực. Trong địa ngục này thời gian là vô tận không có số năm, nhưng nếu nghiệp ác bất thiện đã tạo vẫn chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của nghiệp vẫn chưa hết, thì khổ não cũng không ngừng nghỉ. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát khỏi chốn Lưỡng sơn tỵ. Thoát được rồi, trải qua năm trăm đời làm thân ngạ quỷ ở chỗ vắng vẻ, ăn phân dơ. Thân ngạ quỷ có mụn nhọt, ở đó sinh các loài sâu ác nuốt các thứ ế tạp ấy, ruồi nhặng luôn bám khắp thân. Nếu thoát kiếp ngạ quỷ, lại trải qua bảy trăm đời làm thân súc sinh, ở nơi đồng hoang đáng sợ, thường làm thân nai, bị đói khát thiêu đốt. Thoát được thân súc sinh thì sinh làm người ở nơi hợp với nghiệp luôn mang vác nặng, luôn bị đánh đập khiến thân tới tả, đêm ngày bất an, tay chân đều bị gãy, miệng khô khan, thân hình xấu xí, quần áo rách nát. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại. Tuy sinh làm người nhưng phải trải qua năm trăm đời làm người không chân chánh, giống như ngạ quỷ, thân thường khổ não, ngày đêm chẳng yên, cũng là quả báo của nghiệp ác còn lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quán nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết có chỗ tên Diêm-bà-phả-độ, là chốn thứ mười một trong địa ngục ấy. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết có người ở thôn dã kia, nơi vùng sông, đầm, sinh sống theo bến nước. Chỗ sông, đầm ấy làm ăn rất thịnh, tất cả lúa, gạo, thức ăn, dụng cụ đều từ nơi ấy mà ra, nuôi sống vô số mạng người. Bấy giờ có kẻ tâm xấu ác tìm cách chặn đứt con sông kia. Khi sông đã bị khô dòng thì mọi sinh hoạt nơi vùng ấy đều bị phá hủy, chim thú đều chết hết, hướng chi là loài người. Tất cả các Sa-môn, Bà-la-môn trong thành ấp, xóm làng đều bị chết khát. Vì con sông kia bị chặn đứt nên dân chúng trong quốc độ đều chết

sạch. Do nhân duyên của nghiệp ác đó, sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn Diêm-bà-phả-độ thuộc đại địa ngục A-tỳ, chịu khổ não cùng tận. Những khổ não ấy như trước đã nói trong bầy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thăng... tất cả các khổ não đó ở đây đều có đủ, lại nhiều gấp trăm lần.

Lại còn có những khổ bức hơn thế nữa: Chốn Diêm-bà-phả-độ ấy với một vùng rộng bảy trăm do-tuần, có nào đồng hoang rộng lớn, núi cao hiểm trở, lửa dữ thiêu đốt cùng rất nhiều cây bằng sắt. Do thấy một cách điên đảo, người ở địa ngục kia trông thấy toàn là sông hồ, cây cối. Tội nhân bị đói khát, bị lửa dữ bực nhất thiêu đốt khắp thân, khóc lóc kêu gào, bèn chạy về phía sông hồ, nghĩ: “Ta nên đến chỗ kia để uống nước!” Nhưng khi tới nơi thì trong sông chỉ toàn là tro nóng, lại có Diêm-ma-la tay cầm dao sắt bắt tội nhân rồi dùng dao đâm chém. Người kia bị hai thứ khổ bức: một là khổ vì dao cắt, hai là khổ vì đói khát. Nơi đồng hoang vắng, người kia như vậy là luôn bị dao chặt, chém đâm khắp thân, chịu khổ bức cùng tận. Nếu thoát được chỗ này, vì đói khát nên chạy khắp đây đó, lại thấy dòng sông lạnh nên vội vã chạy đến. Sông có chim thân lớn như voi, tên là Diêm-bà, mỏ chim rất bén, phát ra lửa vô lấy tội nhân, gấp gọn rồi bay lên hư không, vỗ cánh dạo chơi khiến người kia mất hết mọi nhớ nghĩ, sau đó chim thả tội nhân ra giống như tảng đá từ trên cao rơi xuống đất. Đất có lửa cháy dữ dội, kẻ kia rơi xuống thì bị nát ra làm trăm mảnh, tiếp theo là hợp lại, hợp lại rồi bị tan nát, tan nát rồi hợp lại, chim tiếp tục vô đến bắt tội nhân cùng với những khổ não như trên đã nói. Như vậy, trải qua vô lượng trăm ngàn năm bị những khổ bức do chim ác gây ra như thế. Nếu thoát khỏi chỗ đó thì lại bị Diêm-ma-la bắt giữ, bỏ vào sông nước đồng sôi sùng sục, khiến thân thể tội nhân tan rã giống như bọt nước, sau đấy thì sống lại. Do gây tạo nghiệp ác nên người kia luôn bị thiêu đốt hành hạ như vậy không có thời hạn. Kẻ phá hoại cả quốc độ kia, nếu thoát khỏi chốn này thì bị đói khát bức bách, nên chạy xuôi ngược khắp nơi, qua chỗ nào cũng đều có đầy móc sắt trên đường. Móc sắt ấy rất nhọn, bén, cắt phá chân tội nhân từ dưới bàn chân lên đến bắp đùi. Chân bị cắt nát rồi, thân người đó lại bị lửa thiêu đốt, khiến luôn rên rỉ, kêu gào. Tội nhân gắng gượng đứng dậy rồi lại đi tiếp, tâm loạn động, thân rã rời.

Lại có loại chó dữ răng bốc lửa ủa đến cắn khắp thân tội nhân, khiến thân thể đều tan nát. Chó dữ ăn hết da, thịt, mỡ, tủy rồi lại ăn luôn cả phần nước. Người phá hoại quốc độ, gây tạo nghiệp ác kia luôn luôn chịu khổ não dữ dội, mà nghiệp ác đã tạo vẫn chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của nghiệp vẫn chưa hết, nên không lúc nào ngừng khổ. Nếu nghiệp ác hết thì người kia mới thoát khỏi chốn Diêm-bà-phả-độ. Ra được rồi, trải qua năm trăm đời sinh làm ngựa quỳ, chịu mọi thứ thống khổ bức bách. Nếu thoát kiếp ngựa quỳ, lại trải qua năm trăm đời làm thân súc sinh Xa-la-bà, nhiều đời vào lửa bị cháy, hoặc bị rắn cắn, hoặc bị thiêu đốt, hoặc chết vì trúng gió. Thoát thân súc sinh thì sinh làm người, ở chỗ hợp với nghiệp, thì sinh vào thời không có đạo đức, là kẻ ti tiện nhất trong thiên hạ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo biết quả báo của nghiệp rồi, lại quan sát nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có chốn khác tên Tinh man, là chốn thứ mười hai thuộc đại địa ngục A-tỳ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết có người hành ác đối với hàng Tỳ-kheo đã đạt diệt định, tất cả phiền não đều được trừ sạch, vào lúc đói khát người kia liền lấy trộm thức ăn của vị Tỳ-kheo rồi sinh tâm vui mừng. Ăn rồi còn tham lam lấy cất, nói đó là việc thiện, sau lại bảo người khác làm, nghiệp gây tạo đã thành thực. Do nhân duyên của nghiệp ác ấy, nên sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn Tinh Man trong đại địa ngục A-tỳ, chịu đủ mọi thống khổ. Những khổ não ấy như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thành... Tất cả khổ não kia ở đây đều có đủ và nhiều gấp trăm lần. Lại còn có khổ não hơn thế nữa:

Hai góc của ngục này cũng như khắp cả chốn đều đầy những vạc nước sôi sùng sục, đang được nung cháy đỏ nhiều như sao trên trời. Nơi góc thứ nhất trải qua hai mươi ức, chín na-do-tha, chín ngàn Bát-đầu-ma, sáu mươi ức a-phù-đà, ba mươi ức đại bát-đầu-ma, ức trăm vông, một ức hai mươi ngàn man, bị thiêu đốt trải qua số thời gian như vậy, người kia bị đốt, nấu chín như, như cá trong vạc đồng nóng đỏ. Do tạo ra nghiệp ác nên luôn bị thiêu đốt như trên đã nói.

Người kia nếu thoát khỏi chỗ khổ này thì sau lại trở vào, bị gió nóng dữ dội chạm vào thân đau đớn như dao cắt tất cả gân mạch. Bị cắt hết gân mạch rồi, bị ngục tốt ném lên cao, dờn sang góc thứ hai trong ngục này. Đến góc thứ hai, người tạo nghiệp ác kia bị gió thổi xua cả ức cây kiếm bay đến cắt cửa nơi thân khiến bị tan nát, chỉ còn lại những sợi gân mạch. Sau đó, Diêm-ma-la bắt giữ, bỏ vào trong vạc Tinh man luôn có gió thổi mạnh, chân chống lên trên, đầu mặt lộn xuống đất. Đầu mặt của tội nhân được bỏ vào trước, rồi sau đấy là đun nước đồng đỏ sôi sùng sục. Trước tiên là đốt mắt kẻ tạo nghiệp ác kia, tiếp đến đốt đầu, đốt mặt, đốt răng, đốt cổ họng, rồi dùng nước đồng đỏ sôi đổ vào trong cổ họng, tất cả đều bị thiêu đốt, người kia không thể nào kêu la được, vì có kêu la cũng không phát thành tiếng. Diêm-ma-la tay cầm chày sắt đánh vào đầu kẻ kia, khiến toàn thân đều quần quại, giống như con cá đang chuyển động. Tội nhân luôn bị thiêu đốt hành hạ nơi hai góc của ngục Tinh man như thế hầu như vô hạn định, nhưng nghiệp ác bất thiện đã tạo vẫn chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của nghiệp vẫn chưa dứt thì không lúc nào ngừng khổ. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát khỏi chốn ấy. Thoát khỏi rồi, lại trải qua một ngàn đời làm ngựa quỉ trông mong, luôn bị khổ não, ăn uống khó được, suốt cả trăm năm có khi được ăn, có khi không được ăn. Thoát khỏi thân ngựa quỉ, lại trải qua năm trăm đời thọ thân súc sinh, làm thân nai, ở chỗ hiểm trở, tâm luôn sợ hãi, đối với mọi người, đều tránh xa vào những vùng sườn núi hẹp, hiểm, hay ốm đau, không có sắc khí, thân thể khô gầy. Do sức mạnh của nghiệp ác nên luôn bị thợ săn giết. Thoát được thân súc sinh, sau đó làm người, ở nơi hợp với nghiệp thì vì sự mưu sinh nên bị người chủ sai khiến, luôn đói khát, nghèo túng, sống ở đâu cũng bị lệ thuộc vào người khác, bị họ sai khiến nhưng vẫn nương vào đấy để sống. Tuy làm người nhưng không phải là người chân chánh, luôn bị khổ não. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo biết quả báo của nghiệp rồi, lại quan sát nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có chốn khác tên Nhất thiết khổ tuyên, là chốn thứ mười ba trong đại địa ngục A-tỳ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết có người mang tâm ác, sinh ý điên đảo, chôn giấu, tiêu diệt những sách vở văn tự do Bạc Nhất Thiết Trí nói ra, làm mất tất cả pháp thân, khiến cho tất cả chúng sinh không thể tin Phật. Nếu được nghe chánh pháp thì họ sinh tâm tin tưởng. Do không có giáo pháp nên chúng sinh không tin. Tâm ý như vậy, tà kiến như vậy, nên tạo nghiệp ác, tâm cấu uế, độc ác, hoặc bảo người khác làm rồi thích thú nên tiếp tục gây tạo điều bất thiện. Do nhân duyên của nghiệp ác ấy, nên sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn Nhất thiết khổ tuyền thuộc đại địa ngục A-tỳ, chịu đủ thống khổ. Những khổ não này như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thăng... Tất cả khổ não ấy ở đây đều có đủ, lại nhiều gấp trăm lần.

Lại còn có những thống khổ hơn thế nữa ngục tốt lấy nước đồng sôi đổ đầy vào hai mắt tội nhân. Hoặc dùng kim cương vụn nóng chạm thật đau cùng mài xát vào hai mắt khiến mắt mày tội nhân như nát vụn. Sau đó thì sinh trở lại, sinh lại rồi bị mài xát tiếp. Lại dùng cửa sắt cắt đứt hai tay người kia. Bị cắt rồi lại mọc ra, lại bị cắt tiếp. Rồi bỏ tội nhân vào vạc lửa, đầu chúc vào trong, thân ở ngoài vạc, cứ vậy mà đốt, nấu dữ dội, lại dùng đao cắt đứt nửa thân bên ngoài. Do mắt nhìn thấy pháp lại tìm cách hủy hoại pháp nên phải chịu quả báo như vậy. Vì dùng tay tiêu diệt pháp nên bị quả báo cửa đứt tay. Vì xưa có tâm ác nhằm phá hủy, triệt hạ chánh pháp nên nay phải ngồi trong vạc lửa, ở đây có chim mỏ cứng như kim cương moi tim người ác kia ăn, rồi uống máu nơi tim đó. Diêm-ma-la lại cầm búa thật bén búa vào thân người kia, làm cho phần dưới bị đứt hẳn ra, rồi lấy nước tro nóng sôi sục rưới vào, dùng kim nhọn nóng đỏ đâm khắp thân, lại dùng bánh xe sắt nóng lăn mạnh lên đầu... Do tạo nghiệp ác nên phải chịu khổ cùng cực như vậy, mà nghiệp ác vẫn chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của nghiệp chưa dứt nên không bao giờ dừng khổ. Nếu nghiệp ác hết tội nhân mới thoát khỏi chốn Nhất thiết khổ tuyền của đại địa ngục A-tỳ. Tuy ra khỏi địa ngục nhưng phải trải qua năm trăm đời làm thân ngựa quỳ ăn khổi, việc làm ác luôn đeo đuổi thân, tâm chịu muôn vàn thống khổ, tâm mãi loạn động. Nếu thoát thân ngựa quỳ thì lại trải qua bảy trăm đời làm thân súc sinh, làm loài vật đi ban

đêm như các thứ chồn, cáo, thỏ, cú. Thoát thân súc sinh, nhờ ở quá khứ lâu xa có tạo nghiệp người nên sinh làm người, sống trong núi tuyết, ăn những thứ xấu, kém, không ngon, luôn bần cùng, lại trải qua ba trăm đời làm dân mọi rợ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết có chốn khác tên Xú khí phú, là chốn thứ mười bốn trong đại địa ngục A-tỳ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết có người theo tà kiến, tâm ác, nhớ nghĩ, tư duy, tùy thuận với tâm sân hận và sinh ý ưa thích. Người ấy đã phóng lửa thiêu đốt ruộng đất, ruộng mía, vườn cây ăn trái và nơi chốn thọ dụng khác của chúng Tăng. Như vậy, tất cả các vật thọ dụng của chúng Tăng đều bị hủy hoại, khiến đời sống của các Tỳ-kheo bị suy tổn, sút kém. Người kia tạo đủ các nghiệp đã thành thực, tương ứng. Do nhân duyên của nghiệp ác ấy, nên sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn Xú khí phú trong đại địa ngục A-tỳ, chịu khổ bức vô cùng tận. Những khổ não ấy như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thành... Tất cả khổ não ấy ở đây đều có đủ, lại nhiều gấp trăm lần.

Lại còn có những khổ hơn nữa: Chốn Xú khí phú còn có lưới lửa nóng tên Châm khổng vông luôn cháy rực khắp mọi nơi. Kẻ tạo nghiệp ác kia sinh vào đây liền bị Diêm-ma-la cầm đao to, bén vung chặt, lại dùng tên bắn vào thân rồi dồn vào trong lưới Châm khổng vông cháy đỏ ấy, làm cho người kia không thể chạy được. Người tạo nghiệp ác kia bị trói chặt trong lưới ấy, không sao thoát ra. Lưới ấy lại rất bén nên cắt tay, chặt hông, lưng người kia. Toàn bộ thân thể của tội nhân đều bị cắt nát hết cả, chỉ còn lại xương mà thôi. Diêm-ma-la lại dùng gậy mía đánh ngã người kia hàng trăm ngàn lần. Tội nhân bị mọi hình phạt thống khổ như vậy mà nghiệp ác đã tạo ra chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của nghiệp chưa dứt thì không bao giờ dừng khổ. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát khỏi địa ngục. Tuy ra khỏi, nhưng phải trải qua bảy trăm đời làm ngựa quỳ ăn máu, chỉ ăn máu của người sinh sản. Thoát kiếp ngựa quỳ, lại phải trải qua năm trăm đời làm thân súc sinh như gà,

khổng tước, bồ câu... Thoát khỏi thân súc sinh thì được làm người ở nơi hợp với nghiệp, sinh vào nhà đồ tể, Chiên-đà-la. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy đã biết quả báo của nghiệp, lại quan sát nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có chốn khác tên Thiết diệp, là chốn thứ mười lăm trong đại địa ngục A-tỳ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, biết có người tâm khinh thường, đối gạt với ý ác, vào lúc mất mùa đã thừa thỉnh các Tỳ-kheo như vậy:

–Năm nay xin mời các thầy đến nhà con an cư. Tất cả thuốc men cùng các thứ cần dùng con xin cung cấp, chớ có lo lắng gì cả. Xin các thầy đừng ngại.

Các Tỳ-kheo đều sinh lòng tin. Bấy giờ vào lúc mất mùa, vì tin người kia nên các thầy không đi nơi khác khác thực. Khi đến an cư, người tâm ác kia không cung cấp vật gì cho các thầy cả, mà còn buông lời xua đuổi. Vì mất mùa đói kém, các Tỳ-kheo kia có vị bị chết, có vị mất thời gian trước an cư, có vị bị đói khát cực khổ, có vị phải đi đến nơi khác. Người có tâm ác đó đã lia bỏ các Tỳ-kheo, còn làm trở ngại, gây nhiễu loạn họ trong việc tu tập. Do nhân duyên của nghiệp ác ấy, nên sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn Thiết diệp trong đại địa ngục A-tỳ, chịu vô số thống khổ. Những khổ não này như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoại, Hắc thành... Tất cả khổ não ấy ở đây đều có đủ, lại nhiều gấp trăm lần.

Lại còn có những khổ bức hơn thế nữa: Chốn Thiết diệp này có mười một ngọn lửa lớn hợp vây xung quanh, thiêu đốt tội nhân, làm cho họ càng đói khát. Diêm-ma-la luôn lấy nước đồng sôi, cầm những cục sắt nóng, bắt người kia phải ăn, phải uống. Trải qua vô lượng, vô số lần bị hành hạ, sau đó tội nhân sống lại. Lại phải thọ khổ não hơn nữa, theo như nghiệp ác đã tạo. Diêm-ma-la lấy lá đồng sắt nóng rộng năm do-tuần, đang cháy dữ dội, đốt hết tóc tội nhân, rồi lấy lá sắt ấy gói gọn thân thể người kia lại, khiến cho chín rục. Toàn thân bị thiêu đốt, người kia kêu gào, khóc lóc, luôn bị khổ bức, không có một chút vui nào dù bằng lỗ kim để làm chỗ vin dựa. Lá sắt nóng ấy cháy liên tục, dữ dội không hề gián đoạn. Thống khổ tội cùng như vậy mà nghiệp ác vẫn chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của

nghiệp chưa dứt, nên mọi khổ não phải chịu vẫn không gián đoạn. Nếu nghiệp ác hết, tội nhân mới thoát khỏi chốn ấy. Thoát khỏi địa ngục, lại trải qua trăm ngàn đời sinh làm ngựa quỳ ăn cỏ. Thoát khỏi kiếp ngựa quỳ, lại phải trải qua bảy trăm đời làm thân súc sinh ăn lửa. Ra khỏi thân súc sinh thì được làm người, ở nơi hợp với nghiệp thì trải hết năm trăm đời làm kẻ bị vua không tín nhiệm, nên thường nhốt giam trong lao ngục, bị đói khát mà chết. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có chốn tên Thập nhất diêm, là chốn thứ mười sáu trong đại địa ngục A-tỳ. Chúng sinh vì nghiệp gì mà sinh vào chốn này?

Vị ấy thấy, nghe, nhận biết có người tạo ác, tâm xấu ác cực độ, phá hoại, hủy diệt tượng Phật, tháp Phật, nhà cửa, chùa chiền của chúng Tăng, phá hủy cả tranh vẽ hình tượng Phật, kinh sách, trụ xứ của các bậc Thánh. Hoặc có kẻ không phải là đệ tử của Phật, đã không tin Phật, lại tự xưng mình là đệ tử của Phật, vì muốn xin trừ bỏ tội lỗi mà tìm đến nghe Phật pháp, nghe rồi không sinh tin tưởng, hội nhập, mà lại tạo nhiều hành động chê bai, hủy báng pháp. Do nhân duyên của nghiệp ác ấy, nên sau khi qua đời, người kia bị đọa vào chốn Thập nhất diêm trong đại địa ngục A-tỳ, chịu khổ bức vô cùng tận. Những khổ não ấy như trước đã nói trong bảy đại địa ngục: Hoạt, Hắc thành... Tất cả khổ não đó ở đây đều có đủ, lại nhiều gấp trăm lần.

Còn có những thống khổ hơn nữa: Chốn Thập nhất diêm này có hơn một ngàn con rắn độc. Loài rắn ấy rất nhiều, đầy cả nơi các chốn thuộc địa ngục. Tội nhân đi qua, đi lại bị Diêm-ma-la cầm gậy đánh đập, khiến phải chạy mau nên bị rắn độc cắn, lại có khi bị lửa đốt cháy dữ dội. Người kia như thế là bị hai thứ lửa thiêu. Một là bị lửa độc, hai là bị lửa nơi địa ngục, nên kêu gào thảm thiết, rồi chạy tới lui cùng khắp. Diêm-ma-la bắt lại, quở trách nói kệ:

*Người bị say ái độc
Tất cả lực tâm si
Ngu độn về chánh pháp
Ngày nay phải kêu gào.*

Thấy nghiệp ác ưa thích
Chỉ ham vui hiện tại
Tạo tác đầu tuy ngọt
Về sau như lửa độc.
Người gây ra nghiệp ác
Bị mọi người chê mắng
Còn tạo thiện được khen
Thế nên phải bỏ ác.
Thấy nó không ưa thích
Vì báo ác khổ ão
Tạo ác, lấy quả ác
Nên người trí xả bỏ.
Tạo ác không thể mất
Tất cả có quả báo
Điều ác đã tạo ra
Do tâm nên đã tạo.
Do tâm mà tạo ác
Do tâm mắc quả báo
Tất cả do tâm tạo thành
Tất cả đều do tâm.
Tâm lừa gạt chúng sinh
Vị lai đến chỗ ác
Chốn địa ngục ác này
Là khổ ác bậc nhất.
Chớ hệ thuộc vào tâm
Nên theo pháp thực hành
Hành theo pháp thường vui
Theo ác không tịch tĩnh.
Phi pháp, quả bất thiện
Do không thọ diệu ão
Tất cả các quả báo
Theo nhân thấy tương tự.
Quả tương tự với nhân
Tướng khác không nhân quả
Cho nên pháp vô thường

Đều do nhân duyên sinh.
Không nhân, không có quả
Hơn hết trong địa ngục
Nếu nhân quả tương ứng
Trong địa ngục đốt cháy.
Nghiệp tạo tác đã nên
Chắc chắn đọa đường ác
Nghiệp quả trôi liên tục
Nấu chín trong địa ngục.
Nếu dùng cách sám hối
Thì nghiệp ác tiêu sạch
Không bị quả đáng ghét
Như Đức Phật đã nói.
Thế gian nhờ ánh sáng
Như nghiệp nhân có quả
Nghiệp, quả làm nhân nhau
Tất cả pháp cũng vậy.
Theo nhân duyên qua lại
Chúng hoạt động với nhau
Tương tự tùy thuận buộc
Như Đức Phật đã nói.
Tất cả pháp thế gian
Thảy đều có nhân quả
Không phải tự nhiên sinh
Như Đức Phật đã nói.
Sinh tử vô thỉ kiếp
Đều do nhân duyên sinh
Theo nghiệp thấy tương tự
Các pháp đều giống nhau.
Nếu biết mà ưa tạo
Nghiệp chúng sinh sẽ sinh
Người kia biết quả nghiệp
Nên gọi người tịch tĩnh.
Tự chính mình tạo ác
Thường bị lưới si trói

Đã tạo nghiệp ác rồi
 Tâm hối hận làm gì.
 Ác thường dựa nơi ác
 Pháp thường dựa theo pháp
 Người trí đều lià bỏ
 Như Đức Phật đã nói.
 Đạo làm cho phi đạo
 Là hiểu lầm Phật pháp
 Sẽ không được tịch tĩnh
 Như giữa trưa không bóng.
 Ai không hiểu nhân duyên
 Không hiểu pháp, phi pháp
 Người đến địa ngục ác
 Chốn khổ nào cùng cực.

Diêm-ma-la dùng lời ứng hợp quở trách, rồi nổi giận cầm giáo, mâu và vô số dụng cụ như gậy gộc, dây để trói gô tội nhân lại. Do tạo nghiệp ác nên luôn luôn bị chẻ, chặt, đánh... Bị hành hạ như vậy mà nghiệp ác, bất thiện đã tạo vẫn chưa hoại, chưa tan, ảnh hưởng của nghiệp chưa hết, nên không bao giờ ngừng khổ. Nếu nghiệp ác hết, người kia mới thoát khỏi chốn này. Thoát ra rồi, trải qua bảy trăm đời làm thân ngựa quỳ ăn phân dơ, là do sức mạnh còn lại của nghiệp ác. Nếu thoát được kiếp ngựa quỳ, lại trải qua năm trăm đời làm thân súc sinh, mang thân loài giun, cũng là sức mạnh còn lại của nghiệp ác. Thoát thân súc sinh, được sinh làm người, ở chỗ hợp với nghiệp thì sinh vào biên địa, thân đen đúa, ở chỗ ẩm ướt nơi nhà chài cá, ruộng nước mất mùa, sinh sống rất khó khăn, phải ăn những thứ trùng trong nước. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Lại nữa, Tỳ-kheo ấy biết quả báo của nghiệp, lại quan sát các nơi chốn của đại địa ngục A-tỳ, không thấy có chốn thứ mười bảy. Nhìn xuống phía dưới không có, bốn bên cũng đều không, tế thô cũng đều không, gần xa cũng vậy, tất cả đều không thấy. Vị ấy tư duy như vậy: Do tư duy kiến đạo mà quán xét hết cả biên vực, tám đại địa ngục đều có mười sáu nơi chốn tùy thuộc, đó là biên giới cuối cùng của người gây nghiệp ác. Tất cả kẻ phàm phu ngu si, kẻ

tạo nghiệp ác gây dựng nên vùng này, chịu lấy quả báo rõ ràng. Trong tám đại địa ngục với các chốn tùy thuộc, ta không thấy có đại địa ngục nào khác nữa. Lại cũng không có nghiệp nào khác để sinh vào chỗ khác, không có chỗ ác nào khác nữa. Những chốn khổ não trong địa ngục A-tỳ nơi chúng sinh sinh vào, những khổ não đó, trong ngàn phần chưa nói được một phần. Vì sao? Vì nói không thể hết, không thể được nghe, không thể ví dụ. Nỗi khổ địa ngục vô cùng ác độc, vững chắc, là nỗi khổ lớn lao không thể nhẫn chịu. Nỗi khổ ấy không có nỗi khổ nào tương tự như vậy, không thể ví dụ được. Vì sao? Vì không có ai có thể nói ra, không ai nghe thấy; nếu có người nói, nếu có người nghe kẻ ấy sẽ ói máu mà chết. Địa ngục ấy không thể ưa thích, không thể nhớ nghĩ. Nỗi khổ của địa ngục ấy là nỗi khổ trong các nỗi khổ.

Tỳ-kheo kia quan sát về đại địa ngục rồi thì sinh tâm nhằm chán đối với tất cả khổ não của sinh tử. Quán xét về vô thường, khổ, không, vô ngã, thấy tất cả pháp đều vô thường. Tư duy về Thánh đế thì càng sinh tâm nhằm chán nơi sinh tử. Sinh tử như vậy là rất xấu ác, tối tệ. Tỳ-kheo kia quán xét như thế rồi sinh tâm như vậy: “Các chúng sinh này vì không có Thiên nhân nên không biết về quá khứ mình đã lìa bỏ việc nghe chánh pháp. Khổ não trong địa ngục là khổ não bậc nhất, chốn ác bậc nhất, vậy mà chúng sinh cứ sinh vào. Kẻ phạm phu ngu si từ vô thủy đã bị lưới ái trói buộc trong sinh tử.

Lại nữa, người tu hành trong tâm tư duy, tùy thuận với chánh pháp, quan sát các pháp hành, biết Tỳ-kheo kia theo thứ tự quan sát về tất cả chốn ác, từ địa ngục Hoạt cho đến địa ngục A-tỳ. Vị ấy biết hết tất cả quả báo của nghiệp đó và chứng đắc Địa thứ mười ba, không thích cảnh giới ma. Do thoát ra khỏi lưới ái nên ái không còn chi phối nữa, không trụ ở cảnh giới ma, ưa thích vô thường. Tỳ-kheo kia muốn đoạn hết mọi thứ kết sử để nhập thành Niết-bàn. Dạ-xoa trên đất thấy vị ấy tinh tấn, sinh tâm hoan hỷ, nói với Dạ-xoa hư không như vậy:

–Trong cõi Diêm-phù-đề, thuộc nước... thôn... có thiện nam họ... tên... đã cạo bỏ râu tóc, mang pháp y, xuất gia vì có chánh tín, chánh hạnh, chánh đạo, chánh kiến, không tà, hành đạo xuất thế gian, biết quả báo của nghiệp, đạt được Địa thứ mười ba, thấy rõ tất cả biên

vực của địa ngục cùng mọi khổ não ở cõi vô gián.

Dạ-xoa trên đất nói đầy đủ cho Dạ-xoa hư không nghe. Dạ-xoa hư không hưởng đến tâu với Tứ đại Thiên vương như trước đã nói. Tứ Đại vương hưởng đến tâu với Tứ Thiên vương. Tứ Thiên vương lại tâu lên trời Tam thập tam. Trời Tam thập tam hưởng đến tâu với trời Dạ-ma. Trời Dạ-ma lại hưởng đến tâu với trời Đâu-suất. Trời Đâu-suất tâu với trời Hóa lạc. Trời Hóa lạc tâu với Đệ lục thiên, cho đến tâu với trời Thiểu quang, như vậy:

–Chư Thiên nay nên lắng nghe, giữ tâm chánh niệm. Trong cõi Diêm-phù-đề, ở nước..., thôn..., có thiện nam họ..., tên..., đã cạo bỏ râu tóc, mặc pháp ý, xuất gia theo chánh tín, chân chánh hành theo pháp, chưa từng dừng nghỉ. Tâm không thích cảnh giới của ma, không ưa ái nhiễm, không ưa dục nhiễm với cảnh giới của sắc, thanh, hương, vị, xúc, đã đạt được Địa thứ mười ba. Tất cả nghiệp báo trong tám đại địa ngục, vị ấy đều biết tường tận. Tỳ-kheo kia biết như vậy rồi, nên nhàm chán sinh tử trong vô minh tối tăm. Các vị trời nên biết, quân ma đã bị tổn giảm, bạn chánh pháp đã được tăng trưởng.

Trời Thiểu quang nghe như vậy thì vô cùng hoan hỷ. Do họ nghe quân ma tổn giảm, bạn chánh pháp tăng trưởng nên hết sức hoan hỷ. Chư Thiên ở cõi ấy được nghe chánh pháp nên vui mừng như vậy. Chư Thiên chưa nghe pháp Phật hãy còn hoan hỷ, chư Thiên nghe rồi thì cũng hoan hỷ, hướng chi là người tùy thuận tín tâm mà thực hành. Các bậc Chánh sĩ đã thấy rõ chân lý nghe Tỳ-kheo kia biết pháp quả báo của nghiệp, khiến cho chánh pháp tăng trưởng mà sao lại không hoan hỷ?

